

VIÊN GIÁC



SỐ NR 197 TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỰ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC
Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland
PL. 2.557 NĂM THỨ 35 - THÁNG 10 NĂM 2013 JAHRGANG 35. OKTOBER 2013 - AUSGABE IN VIETNAMESESCH



Hòa Thượng THÍCH MINH TÂM
(1940-2013)

SỐ ĐẶC BIỆT : Tưởng niệm Hòa Thượng THÍCH MINH TÂM



VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO
VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN
TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

*Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-
Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland*

CHỦ TRƯỞNG (HERAUSGEBER)

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e. V.
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

SÁNG LẬP CHỦ NHIỆM

Hòa Thượng Thích Như Điển

CHỦ BÚT

Phù Vân Nguyễn Hòa

QUẢN LÝ TÒA SOẠN

Thị Tâm Ngô Văn Phát

BAN BIÊN TẬP & CỘNG SỰ VIÊN

HT.Thích Như Điển - Trần Đan Hà - Quỳnh Hoa - Từ Hùng
Trần Phong Lưu - Phan Ngọc - Hồng Nhiên - Thiện Căn
Phạm Hồng Sáu - Thị Tâm - Phù Vân - Trương Ngọc Thanh
- Lê Ngọc Châu. Dr. Tôn Thất Hứa.

Tùy Anh (Đức) - Người Giám Biên (Đức) - Đồng Phương
Mai Lý Cang (Pháp) - Trần Thị Hương Cau (Đức) - Trần Thị
Nhật Hưng (Thụy Sĩ) - Lê Doãn Kim (Mỹ) - Vi Vi Võ Hùng
Kiệt (Mỹ) - Dr. Thái Văn Kiếm (Pháp) - Vũ Nam (Đức) - Lê
Thị Bạch Nga (Canada) - Tuệ Nga (Hoa Kỳ) - Phan Hưng
Nhơn (Đức) - Sư Huynh Hà Đậu Đồng (Đức) - Nhựt Trọng
Trần Văn Minh (Đức) - Nguyễn Hạnh HTD (Đức) - Hoa Lan
(Đức) - Văn Nương LNC (Pháp) - TS. Lâm Như Tạng (Úc) -
Đoàn Văn Thông (Hoa Kỳ) - Nguyễn Thùy (Pháp) - Trần
Thế Thi (Đức) - Nguyễn Quý Đại (Đức) - Huỳnh Ngọc Nga
(Ý) - Thi Thị Hồng Ngọc (Đức) - Cư sĩ Liễu Pháp (Hoa Kỳ)

KỸ THUẬT AN LOÁT (Layout)

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức

CÙNG SỰ CỘNG TÁC CỦA (Mitwirkung von)

Hội Phật Tử VNTN tại Cộng Hòa Liên Bang Đức
Vereinigung der Buddhistische-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

TÒA SOẠN

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức
Vietnamesisch-Buddhistisches Sozio-Kulturzentrum i. d. BRD

c/o Chùa Viên Giác

Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover

Tel. 0511 - 87 96 30 . Fax : 0511 - 87 90 963

Homepage: <http://www.viengiac.de>

E-mail : info@viengiac.de

E-mail : baoviengiac@viengiac.de

E-mail : vongatuong@yahoo.de

VIEN GIAC erscheint 6 mal jährlich

- Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.
- Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường. Viên Giác xin chân thành cảm tạ.
- Ứng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quân binh thuế lương bổng hoặc lợi tức hằng năm.
- Những tư tưởng của tác giả được đăng và trích đăng trên báo Viên Giác không nhất thiết là lập trường của tờ báo và Ban Biên Tập. Tác giả chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung bài viết của mình.

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V.
Konto Nr. 870 16 33 - BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover

Ngoài nước Đức gửi qua trương mục

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V.

Bic : DEUTDEB33HAN

IBAN : DE 22 2507 0024 0870 1633 00

Deutsche Bank Hannover

Mục Lục

Trang

- Cáo Bạch Tang Lễ của GHPGVNTN Âu Châu	1
- Điện Thư Phân Ưu của GHPGVNTN Âu Châu	2
- Thư Tòa Soạn	3
• Chủ đề: Tưởng Niệm Cố HT. Thích Minh Tâm	
- Tiểu sử Hòa Thượng Thích Minh Tâm	5
- Những ngày cuối cùng bên Sư Ông (Thích Pháp Quang)	6
- Kính lạy Giác Linh Ôn (Thơ: Thích Nữ Giới Định)	17
- Cuộc đời và hành trạng... (Thơ: Thích Nhật Tân)	18
- Tưởng Niệm Thầy (HT.Thích Như Điển)	19
- Nhớ Sư Ông (Thơ: Mặc Nhiên Thích Như Tú)	20
- Minh Tâm Phổ Chiếu (Thơ: Thích Minh Tuệ)	21
- Mảnh Cà Sa lộng gió sương (HT.Thích Bảo Lạc)	23
- Sen hồng xứ tuyết... (Thơ: Tâm Tú Ng. Khoa Tuấn)	25
- Sự chết xưa nay có làm ta thức tỉnh (Thích Bảo Huân)	26
- Tưởng niệm HT.Minh Tâm (Thơ: HT.Thích Nguyên An)	27
- Vài cảm niệm về một vị HT đã ra đi (Thích Nhất Chân)	28
- Nhớ Thầy (Thơ: Thích Nguyên Kim)	29
- Mấy dòng tâm sự... (HT.Thích Quảng Ba)	30
- Tưởng nhớ HT. Thích Minh Tâm (Thích Tâm Phương)	33
- Tưởng niệm bậc Đại sĩ... (Thích Pháp Chơn)	35
- Đôi dòng tưởng niệm (Thơ: Tâm Quang)	35
- Còn đâu một bóng áo nâu (Thích Nữ Giác Anh)	36
- Ôn Minh Tâm người trồng sen... (Thích Nguyên Tạng)	37
- Những dòng suy tư (Thích Viên Giác)	40
- Khóc Thầy (Thơ: Nguyễn Trí Nguyễn Văn Tâm)	41
- Bài thơ dâng người (Thơ: HT. Thích Kiến Tánh)	42
- Hạnh duyên hội ngộ (Thích Minh Tuệ)	43
- Đại Bi Nguyên (Thơ: Thích Nguyên Kim)	44
- Tiễn biệt (Thơ: HT. Thích Bảo Lạc)	45
- Đã mất rồi, bậc xuất trần Đại Sĩ (Phù Vân)	46
- Đôi lời cảm niệm về HT.MT (Thơ: HT. Thích Thăng Hoan)	48
- Chiếc mũ len (Thích Thiện Hiền)	49
- Khóc Thầy (Thơ: Tâm Tú)	49
- Tâm hạnh viên dung (Thơ: Thích Minh Tuệ)	50
- Cố HT. Thích Minh Tâm người cha của Phật Giáo Thảo Đường (Thiện Mẫn Nguyễn Minh Cần)	51
- Tiễn Sư Ông Khánh Anh (Phạm Công Hoàng)	52
- Làm việc kiến trúc với Sư Ông (Trần Phong Lưu)	53
- Ái văn bá bạch (Thơ: Viên Huệ)	57
- Nhấn (Vĩnh Hào)	58
- Sư Ông Chủ tịch (Diệu Hoàng)	59
- Tưởng niệm Ôn Minh Tâm (Thơ: Thanh Phi)	60
- Niệm ân Thầy (Nguyễn Hạnh HTD)	61
- Cội tùng đã đổ (Quảng Phúc Ngô Thụy Chương)	62
- Một thoáng hương xưa... (HT. Thích Nguyên Siêu)	63
- Cơn đông giữa mùa hạ (Trần Thị Nhật Hưng)	65
- Kính tiễn Ôn Minh Tâm (Thơ: Tâm Thường Định)	68
- Thương tiếc Thầy (Thơ: Diệu Đức)	68
- Nhân duyên ngăn ngui (Quảng Tịnh)	69
- Bậc chân Sư (Thơ: Quảng An)	69
- Nhớ Ôn Minh Tâm (Phan Nguyễn)	70
- Tưởng niệm Thầy Minh Tâm (Thơ: Song Thư TTH)	70
- Tiễn Ôn (Thơ: Huyền Vũ TK Nhật Trí)	71
- Nhớ đến Người (Thơ: Thích Đồng Văn)	71
- Lá thư muộn màng (Quảng Trực - Diệu Hải)	72
- Hai đĩa rau muống (Nguyễn Đạo Văn Công Tuấn)	75
- Bài thơ dâng Người (Thơ: Diệu Hạnh)	76
- Tưởng niệm Giác linh HT.Thích Minh Tâm (Thoại Hoa)	77
- Kính tiễn HT.Thích Minh Tâm (Thơ: Thoại Hoa)	78
- Kính tưởng niệm Giác Linh HT.Minh Tâm (Nhựt Trọng)	79
- Bài thơ Kính Ngưỡng (Thơ: Trần Đan Hà)	82
- Phần tư thế kỷ tu học (Hoa Lan - Thiện Giới)	83
- Từ Phần Lan đến Paris (Bích Xuân)	86
- Bài thơ dâng Người (Thơ: Thích Nữ Như Viên)	90
- Cáo lỗi và cảm tạ của Ban Biên Tập Báo Viên Giác	90
- Thành kính niệm ân (Giáo Hội PGVNTN Âu Châu)	91
- Hộp thư VG + Nhắn tin + Cáo Phó và Cảm Tạ + Phân Ưu	92
- Chương trình Phật sự năm 2014	93

Cáo lỗi: Vì số trang báo có giới hạn nên các bài của quý văn thi hữu gửi đến và mục phương danh cúng dường không thể đăng trong kỳ này được. Chúng tôi sẽ tiếp tục đăng trong các kỳ báo tới. Xin thành thật cáo lỗi cùng quý vị.

•Báo Viên Giác



Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu
Congrégation Bouddhique Vietnamienne en Europe
Chùa Association Bouddhique Khánh Anh

14 Av Henri Barbusse 92220 Bagneux (FRANCE) . Tél : 01 46 55 84 44. Fax : 01 47 35 59 08. E-mail: khanhanh@free.fr

Phật Lịch 2557, Paris ngày 8 tháng 8 năm 2013

CÁO BẠCH TANG LỄ



NAM MÔ BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT

Chúng con toàn thể Tăng Ni và Tín Đồ Phật Giáo Việt Nam tại Âu Châu cũng như Môn Đồ Pháp Quyền chùa Khánh Anh tại Pháp xin cáo bạch đến chư tôn đức Tăng Ni khắp nơi trên thế giới cùng đồng bào Phật Tử là:

Hòa Thượng THÍCH MINH TÂM

**Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN Âu Châu
Viện Chủ Chùa KHÁNH ANH Paris – Pháp Quốc**

Sinh ngày 18 tháng 1 năm 1940

Vừa an nhiên thị tịch tại bệnh viện thuộc Tỉnh Turku, Phần Lan
vào lúc 10:29 phút giờ Phần Lan (9:29 phút giờ Pháp Quốc)
ngày 8 tháng 8 năm 2013, nhằm ngày mồng hai tháng bảy năm Quý Ty.
Hưởng thọ 75 tuổi.

Tang lễ sẽ được GHPGVNTN Âu Châu và Môn Đồ Pháp Quyền sẽ kính trình đến chư tôn đức sau và kính xin chư tôn đức nhất tâm cầu nguyện để cho Cố Hòa Thượng được cao đăng Phật Quốc.

Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật

Cung kính cáo bạch

Phó Chủ Tịch GHPGVNTNAC
HT Thích Tánh Thiệt

Tổng Thư Ký GHPGVNTNAC
HT Thích Như Điển

Đại Diện Môn Đồ Pháp Quyền
TK Thích Quảng Đạo
TKN TN Diệu Trăm

ĐIỆN THƯ PHÂN ƯU

**của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam
Thống Nhất Âu Châu**



Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu vừa mất đi một bậc Thạch Trụ của Thiên Gia và Giáo Hội mất đi một bậc Thầy lãnh đạo tài ba, đã lèo lái con thuyền của Giáo Hội lướt qua không biết bao nhiêu phong ba bão táp của thế sự thăng trầm và Đạo Pháp trong thời kỳ phân hóa. Đó chính là:

Hòa Thượng THÍCH MINH TÂM

**Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành
GHPGVNTN Âu Châu**

Viện chủ chùa Khánh Anh Pháp Quốc

Sinh ngày 18 tháng 1 năm 1940

tại Bình Thuận Việt Nam

Viên Tịch ngày 8 tháng 8 năm 2013 tại Phần Lan.

Thế thọ 75 tuổi. Hạ Lạp 46 năm.

Đại Diện cho GHPGVNTN Âu Châu xin chia xẻ những mất mát to lớn này với Môn Đồ Pháp Quyền cũng như Tăng Ni và Phật Tử thuộc bốn tự Khánh Anh và xin nhất tâm nguyện cầu cho Giác Linh của Hòa Thượng được:

**Cao Đăng Thượng Phẩm
Khứ Lai Tự Tại**

Thay mặt GHPGVNTN Âu Châu

HT Thích Tánh Thiệt
Phó Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành

HT Thích Như Điển
Tổng Thư Ký

**Cùng toàn thể Tăng Ni và Tín Đồ Phật Giáo Âu Châu
đồng khê thủ.**



Đức Phật đã dạy rằng: cuộc đời của con người phải trải qua nhiều giai đoạn khổ. Trong đó sanh, già, bệnh, chết là bốn việc trọng đại nhất; nhưng cũng có nhiều chúng sanh chỉ sanh ra rồi chết đi khi còn bé và cũng có nhiều chúng sanh không trải qua của giai đoạn già, bệnh như những người khác, mà chỉ có sinh ra và chết đi mà thôi. Và chẳng mỗi người trong chúng ta khi sinh ra trong cuộc đời này đều do những nguyên nhân và kết quả đã có trước đó; nên mới như vậy. Dĩ nhiên trong chúng ta ai cũng muốn được hạnh phúc, an lạc và nhất là không bị đau khổ bủa vây, khiến cho thân tâm này bị náo loạn; nhưng muốn là một chuyện và kết quả của hành động là một chuyện khác nữa. Không phải ai muốn cũng được như điều mình mong ước đâu.

Thấy nhiều người khác chết một cách êm ả, mình cũng muốn được như vậy; nhưng cũng có nhiều cái chết rất đau thương. Có nhiều người bệnh tật lâu năm, khiến cho con cháu phải mệt mỏi trong việc chăm sóc cho bệnh nhân. Người chết muốn chết đi, để khỏi làm phiền lòng người sống, dẫu cho là con cái có hiếu để đi chằng nữa; nhưng chúng cũng chỉ có thể lo cho ta một phần nào đó thôi, chứ chúng không thể lo cho suốt một đoạn đường dài bệnh hoạn của mình được. Cho nên nhiều người cũng đã tự chọn cho mình một sự ra đi êm thắm hơn, khi Bác Sĩ không còn có khả năng điều trị nữa. Nhiều người Việt Nam chúng ta vẫn còn thói quen là "còn nước còn tát"; nhưng tát được bao lâu thì chẳng có người thân nào dám trả lời. Do vậy chính ta phải có bốn phận đối với chính bản thân mình và phải có quyết định ngay từ lúc này; chứ không phải chờ khi bệnh nặng rồi mới tính.

Có nhiều cái chết khác nhau như cái chết của một bậc Quân Vương hay một Hoàng Hậu đương triều; dĩ nhiên là có rất nhiều lễ nghi phức tạp và đông người đưa tiễn; nhưng cũng có những cái chết âm thầm lặng lẽ hơn nơi chốn rừng sâu cô quạnh như các Đạo Sĩ ẩn tu. Cũng có những cái chết làm cho thiên hạ phải thức tỉnh như cái chết của Thánh Gandhi hay nhà văn Nhất Linh. Tất cả mọi người rồi ai cũng phải chết. Vì đó là một định luật; nhưng rất nhiều người trong chúng ta ít quan tâm đến; hay mãi nghĩ rằng: mình chưa chết đâu, có gì phải lo toan hậu sự. Nói như vậy là chẳng rõ định luật vô thường. Đức Phật đã chẳng từng dạy rằng: mọi vật trên thế gian này đều bị chi phối bởi vô thường sanh diệt. Không có một vật thể nào có hình tướng mà không bị hoại diệt; ngay cả xác thân này.

Vào giữa thế kỷ thứ 17, vua Khang Hy bên Trung Hoa, có để lại mấy câu thơ kể ra cũng thật ý nghĩa. Đó là:

*„Cửu Trùng điện khuyết đa ưu lự
Bất kiến sơn Tăng bán nhật nhàn".*

Nghĩa là:

*„Chốn cung điện cao sang kia, vốn nhiều lo lắng
Chẳng sánh bằng nửa ngày nhàn hạ của một người tu trên núi".*

Như thế đó. Người chưa có quyền uy thì mong cho được quyền uy. Người đã sống với quyền uy, nhưng lựa rồi thì chán cảnh ấy vô cùng. Thế mà người đời chỉ mãi ham tranh danh

đoạt lợi, muốn tạo dựng uy quyền và chỗ đứng trong xã hội, khiến cho không biết bao nhiêu người phải khổ sở lầm than.

Ngày 8 tháng 8 năm 2013 vừa qua tại Âu Châu này có một người đã ra đi và làm cho thế giới người Việt phải chấn động tâm tư. Đó là cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm, Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN Âu Châu kiêm Viện chủ chùa Khánh Anh tại Pháp. Ngài đã vào đời vào thập niên 40 tại quê hương Bình Thuận nghèo nàn; nhưng Ngài đã vươn lên, ra khỏi cái nghèo khó ấy bằng con đường xuất gia học đạo và đã làm rạng rỡ cho Tông Môn cũng như Giáo Hội. Ngài ra đi ở tuổi 75 với hơn 64 năm tương chao, dưa muối và hơn 46 năm giới hạnh vuông tròn. Để rồi ngày ra đi, Ngài cũng đã đốt hết hai giai đoạn của già và bệnh. Chỉ thị hiện ở sự sanh và sự tử mà thôi. Ôi! Cao quý thay của một bậc Đại Sĩ xuất trần. Khi vào đời cũng chỉ bằng hai tay không và khi ra đi cũng chẳng mang theo một thứ gì ngoại trừ những hạnh nguyện và thành tựu của các pháp tu, pháp học cũng như pháp hành.

Thầy đã ra đi và bao nhiêu người đã gạt lệ, vì thương tiếc và kính nhớ Thầy. Đây cũng là một bài học sống động cho chúng ta noi theo. Nghĩa là: Không cầu gì hết trong khi làm Phật sự, sẽ có nhiều người chia xẻ với mình hơn, khi mình không còn hiện thân nơi trần thế này nữa. Nếu khi sống, chỉ biết lo cho chùa mình, cho đệ tử, bốn đạo của mình... thì khi ra đi, chưa chắc gì có người lo kế tục sự nghiệp của mình đã tạo dựng.

Thầy là bậc ân Sư của tất cả người con Phật xuất gia cũng như tại gia ở Âu Châu này; nên sau khi Thầy nằm xuống toàn Ban Biên Tập Báo Viên Giác quyết định xuất bản một số đặc biệt để niệm ân Thầy. Dẫu biết rằng Lễ Tiểu Tường sắp đến GHAC sẽ có một Kỷ Yếu đặc biệt để tưởng niệm Thầy. Nhưng đây là những ân tình, hiếu kính mà những người theo sau Thầy, quyết tâm thể hiện sự tri ân này; nên báo Viên Giác số này chỉ đặc biệt để vinh danh Thầy mà thôi.

Dấu ấn thời gian và không gian sẽ là những lưu dấu ngàn thu, khi mai này ai đó muốn dò lại trang sử xưa để nhìn, để ngắm. Thôi! Như thế cũng đủ rồi cho một bậc Đại Sĩ đã thị hiện vào đời trong suốt 75 năm qua và dấu chim di ấy vẫn còn đây để tưởng nhớ về một bậc Thầy vĩ đại của Phật Giáo Việt Nam tại Âu Châu này.

Vào ngày 20 tháng 9 năm 2013 vừa qua cũng là ngày trọng đại của ngôi chùa Viên Giác tại Hannover nói riêng và cho tất cả đồng bào Phật Tử Việt Nam tại Đức nói chung. Vì đây là một nhân duyên hy hữu mà chùa đã cung đón được Đức Đạt Lai Lạt Ma thứ 14 của Tây Tạng quang lâm đến chùa cũng như thuyết giảng lần thứ hai tại đây. Lần đầu Ngài đến chùa Viên Giác vào chiều ngày 18 tháng 6 năm 1995. Ngày ấy cũng là ngày đặt viên đá đầu tiên xây chùa Khánh Anh tại Pháp và nay sau gần 20 năm, Ngài trở lại Hannover cũng là ngày làm tuần chung thất cho cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm. Không biết có một sự trùng hợp nào chăng? Vì những bậc chân nhân và những Đại Đạo Sư hay gặp nhau ở những khoảng thời gian đặc biệt đáng lưu tâm như thế.

Dẫu sao thì phước đức vẫn còn đây. Vì con người trên thế gian này sống không phải chỉ có cái thân này được sống, mà còn cần phải có cái tâm hướng dẫn nữa. Các vị Đại Sư chính là những biểu tượng của những dấu ấn này.

Cầu nguyện cho tất cả chúng ta sẽ hưởng được trọn vẹn nguồn pháp lạc vô biên đó.
Kính lạy Giác Linh Ngài.

● **Ban Biên Tập Báo Viên Giác**

Tiểu sử cố Hòa Thượng THÍCH MINH TÂM



Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN Âu Châu kiêm Viện Chủ chùa Khánh Anh Pháp Quốc.

Ngài thể danh là Lê Minh Tâm

Sinh ngày 18 tháng 1 năm 1940; nhằm ngày mồng 10 tháng 12 năm Kỷ Mão tại thôn Thanh Lương, Xã Chí Công, Huyện Tuy Phong, Tỉnh Bình Thuận, Việt Nam.

Thân Phụ Ngài thể danh là Lê Minh Quang; bản thể xuất gia với pháp hiệu là Đại Đức Thích Minh Hữu.

Thân Mẫu là Bà Hồ Thị Lang Pháp Danh Nguyên Mỹ.

Năm 1949 Ngài xuất gia tại chùa Bửu Tích, Hòa Đa, Tỉnh Bình Thuận và được Bốn Sư phú cho Pháp Danh là Nguyên Cảnh.

Năm 1953 tu học tại Tăng Học Đường Nha Trang (*Phật Học Viện Hải Đức Nha Trang*).

Năm 1956 thọ Sa Di giới và được y chỉ nơi Đức Đệ Tứ Tăng Thống Thích Huyền Quang và được phú cho Pháp Tự là Viên Dung, hiệu Minh Tâm.

Năm 1961-1962 tu học tại Tu Viện Quảng Hương Già Lam.

Năm 1962-1967 Giảng sư GHPGVNTN tỉnh Phú Yên và Giáo Sư Trung Học đệ nhị cấp trường Trung Học Bồ Đề Tuy Hòa, Phú Yên.

Năm 1965-1967 làm Hiệu Trưởng Trường Trung Học Bồ Đề Nguyên Thiều, Bình Định.

Năm 1967 thọ giới Tỳ Kheo và xuất dương sang Nhật Bản du học.

Năm 1967-1968 học Nhật Ngữ tại trường Kokksai ở Tokyo.

Năm 1968-1973 học xong chương trình hậu đại học tại Đại Học Risso (*Lập Chánh*) ngành triết học Phật Giáo, Tokyo.

Từ năm 1968 đến năm 1973 Ngài làm Chi Bộ Trưởng Chi Bộ Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại Nhật.

Sau hiệp định Paris ký kết vào đầu năm 1973, Ngài vâng lệnh Đức Đệ Tứ Tăng Thống Giáo Hội PGVNTN sang Pháp để hoạt động với Hòa Thượng Thích Nhất Hạnh.

Năm 1974 sáng lập Niệm Phật Đường Khánh Anh tại Accueil, Pháp.

Năm 1977 chùa Khánh Anh chính thức được dời về trụ sở mới ở đường Henri Barbusse vùng Bagneux, phụ cận của Paris.

Ngày 19 tháng 2 năm 1979 lễ đặt đá xây dựng chánh điện chùa Khánh Anh ở Bagneux.

Năm 1983 nhân Đại Giới Đàn Thiện Hòa được tổ chức tại Phật Học Viện Quốc Tế Hoa Kỳ, Ngài được tấn phong lên hàng Giáo Phẩm Thượng Tọa.

Ngày 18 tháng 6 năm 1995 lễ đặt đá xây dựng chùa Khánh Anh mới tại Evry.

Năm 1999 Ngài được Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu tấn phong lên hàng giáo phẩm Hòa Thượng tại Na Uy.

Ngày 8 tháng 7 năm 2011 tại Thủ Đô Columbo, Tích Lan, Ngài được Hội Đồng Tăng Già và chính quyền Tích Lan phát phần thưởng danh dự cao quý của Quốc Gia cho những người có công mang Phật Pháp đến các xứ Âu Mỹ.

Từ năm 2006 đến nay, Ngài là Phó Chủ Tịch của Hội Đồng Tăng Già Thế Giới (*WBSC*); trụ sở đặt tại Đài Loan. Nhiệm kỳ hiện tại của năm 2013 này, Ngài là Chủ Tịch Hội Đồng Tăng Già tại Pháp.

Ngài là người có công sáng lập ra Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu và là lãnh đạo tinh thần của hầu hết các nước tại Âu Châu.

Ngài cũng là người chủ xướng phong trào học Phật của chư Tăng Ni và Phật Tử tại gia qua các Khóa Tu Học Phật Pháp tại chùa Khánh Anh (*5 khóa*) và 25 khóa của Âu Châu.

Ngài là một hành giả tranh đấu cho nhân quyền và tự do Tôn Giáo không mệt mỏi xuyên suốt cả cuộc đời của Ngài.

Trong các Đại Giới Đàn được tổ chức tại Hải Ngoại như Hoa Kỳ, Úc châu, Canada, Âu Châu... Ngài thường được cung thỉnh vào các ngôi vị như Yết Ma, Giáo Thọ A Xà Lê cũng như Đàn Đầu Hòa Thượng.

Vào năm 2011 vừa qua Đại Giới Đàn Quảng Đức tổ chức tại chùa Thiện Minh Lyon Pháp Quốc, Ngài được cung thỉnh vào ngôi vị Đệ Nhất Giáo Thọ.

Sau Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 25 tổ chức tại thành phố Turku, Phần Lan Ngài đã nhập viện và các Bác Sĩ tại đây đã phát hiện Ngài bị bệnh tim và gan ở thời kỳ cuối; nên Ngài đã an nhiên xả báo thân thị tịch vào lúc 9:29 phút (*giờ Pháp*) ngày 8 tháng 8 năm 2013; nhằm ngày mùng hai tháng 7 năm Quý Tỵ. Thế thọ **75 tuổi**. Tăng Lạp **62** năm và **46** hạ Lạp.

Ngài thuộc dòng Lâm Tế Chánh Tông Thiền Phái Liễu Quán đời thứ 44.

Nam Mô Tân Viên Tịch Tự Lâm Tế Chánh Tông Liễu Quán Pháp Phái Tứ Thập Tứ Thế, Khai sơn Khánh Anh Tự, húy thượng Nguyên hạ Cảnh, tự Viên Dung, hiệu Minh Tâm Giác Linh Hòa Thượng.

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu và Môn Đồ Pháp Quyển đồng phụng soạn.

Những ngày cuối cùng bên Sư Ông

• Thích Pháp Quang



Trong những ngày Tang lễ của Sư Ông tại Chùa Khánh Anh mới, vài vị trưởng lão trong hàng Chư Tôn Đức động viên tôi, dạy rằng hãy cố gắng ghi lại những ngày cuối cùng được làm thị giả hầu Sư Ông. Đặc biệt trong đó có Sư Phụ Y Chỉ tôi, Thầy cũng khuyến khích, muốn tôi phải làm việc này. Trước lời dạy của Thầy Y Chỉ, của chư Tôn Đức, trong lòng tôi suy nghĩ phải y giáo phụng hành thôi. Nhưng thời điểm này thật khó mà làm nổi. Ý nghĩ chưa làm được ngay điều Sư phụ dạy trĩu nặng trong lòng, cộng thêm cái cảm giác chừng như luôn bị thôi thúc phải trả lời nhiều câu hỏi quan tâm của mọi người, phải viết lại những ngày cuối cùng bên giường bệnh Sư Ông..., tâm trí tôi chưa được sẵn sàng, dù biết điều ấy sớm muộn gì cũng là điều mình sẽ phải làm.

Ngồi vào bàn computer vài lần, thú thật mỗi khi bắt đầu định viết lại những gì mình đã chứng kiến, đã nghe, đã nhìn thấy trong vòng tuần lễ âm đàm tử khi Sư Ông nhập viện lần thứ nhì đến ngày Ngài viên tịch, nghĩ nhớ về những phút giây, ngày tháng trời sâu đất thẳm ấy, mắt tôi lại nhạt nhòa. Chữ nghĩa đi đâu, rơi rụng phương nào. Đầu óc miên man, lòng cứ xốn xang. Không ai vò mà rối. Hình ảnh Sư Ông hiền hòa nằm trên giường bệnh lại đầy ắp trong ký ức tôi. Nước mắt và nước mắt. Tôi không tập trung nổi, không thể viết được. Những năm về trước, khi còn làm việc trong khu Emergency tại Đan Mạch, đã chứng kiến biết bao lần những cảnh sinh ly tử biệt, những lúc đó, lòng cũng tràn đầy xót xa, thương cảm với bệnh nhân, với thân nhân còn lại của họ. Nhưng lần này, khác hẳn. Không thể nào có được trạng thái "professionel" đó. Đời sống của những người mang mảnh áo trắng trong bệnh viện là thế đấy. Có chuyên nghiệp cỡ nào đối với bệnh nhân, có bình tĩnh cách mấy trước những thân nhân của người bệnh, nhưng một khi mình là người trong cuộc, vừa mất mát bóng hình của người mình vô cùng tôn quý, vô vàn kính trọng thì bức tường chuyên nghiệp kia cũng sụp đổ. Suy tư, âu lo, muộn phiền cũng chẳng khác là bao so với những thân nhân còn lại của người bệnh.

Hôm nay, Lễ cung tống kim quan Sư Ông, Lễ trà tỳ đã hoàn tất trên cả tuần lễ, tôi ngồi một mình trong căn

phòng nhỏ tại Chùa Vạn Hạnh, Đan Mạch. Trời cuối hạ đã vào khuya. Yên lặng. Tĩnh mịch. Nhủ với lòng rằng, phải cố gắng tập trung ghi lại thật chi tiết vài kỷ niệm đáng ghi cuối cùng ấy của những ngày được gần bên Sư Ông, thị giả cho Ngài trong bệnh viện Turku, ở Phần Lan.

Ngưỡng bạch Giác linh Ngài xin chứng giám cho con!

Câu chuyện bắt đầu vào buổi trưa thứ sáu ngày 2.8.2013

Mùa hè Phần Lan ẩm áp, dù giữa trưa nhưng những tia nắng ấm Bắc Âu vẫn dịu dàng, không gay gắt như tận miền Nam Âu Châu. Sau buổi quá đường, trong ánh nắng vàng vọt trải dài trong sân trường nơi khóa tu học, tôi bước xuống văn phòng đánh nốt những đề thi của chư Tôn Đức gửi về để kịp cho đi in, vì ngày hôm sau các học viên sẽ làm bài thi cuối khóa. Công việc gần hoàn tất, Thầy Quảng Đạo bước đến bên tôi nói nhỏ: *Pháp Quang ơi, lên thăm bệnh Sư Ông, Sư Ông mình không được khỏe lắm.*

Biết Sư Ông những ngày qua, trong khóa tu học không ăn không uống được, nay nghe Sư Ông không khỏe, tôi cảm thấy thật lo. Vội vàng xếp tất cả mọi thứ dở dang lại và giao cho anh Long, anh Chữ, các anh em nhân viên văn phòng tiếp tục việc in ấn những đề thi. Còn tôi, với một phản xạ tự nhiên hỏi liền chị Hà, cũng là nhân viên văn phòng, nhờ chị giúp tìm cho cái máy đo huyết áp. Lúi húi một hồi, chị dúm vào tay tôi cái máy đo. Bước vội qua phòng nghỉ của chư Tăng, báo tin cho Thầy Viên Giác, lúc ấy Thầy đang nghỉ trưa. Nghe tin không hay về sức khỏe của Sư Ông, sư huynh tôi ngồi bật dậy tức thì, quơ tay, kéo nhanh chiếc áo dài, khoác vội lên người, hai anh em hồi hả lên phòng Sư Ông.

Bước vào phòng Sư Ông. Căn phòng thật đơn giản cũng như các phòng nghỉ khác. Cũng cái bàn viết đơn sơ để làm việc và ba chiếc giường của khóa tu học giống như của các học viên. Ba chiếc giường được đặt nằm ở ba góc phòng. Phòng ốc giản dị, nhưng thật thơm mát. Tuy vậy, căn phòng được Ban Phòng Ốc của khóa tu học đặt cho cái tên thật dễ thương *Phòng VIP 1*. Ba vị Hòa thượng trưởng lão: Ôn Thắng Hoan, Ôn Minh Tâm, Ôn Tánh Thiệt nghỉ ở đây.

Khi huynh đệ tôi vào, thấy Sư Ông đang ngồi trên chiếc giường nhỏ. Gầy guộc. Hai má hóp sâu. Hơi thở có phần nặng nhọc, gấp rút, mệt mỏi. Trong phòng lúc đó có Ôn Tánh Thiệt, có Ôn Thắng Hoan, có Thầy tôi - Thượng Tọa Thông Trí, có Thượng Tọa Quảng Hiền. Quý Thầy lên thăm bệnh Sư Ông. Tôi bước vào ngồi dưới đất bên chân giường của Ngài, cầm nhẹ cổ tay trái của Sư Ông, kín đáo thử đếm nhịp đập của tim. Mạch đập nhanh quá. Tôi lại kéo nhẹ nhẹ cánh tay Sư Ông, dự định đo huyết áp của Ngài. Sư Ông nhìn thấy, lấy bàn tay đập khẽ lên vai tôi và nói một cách đầy thương mến của vị Thầy: *Đã bảo không được đo, mà vẫn đo.* Ngài là thế đó, không muốn ai phải bận tâm về sức khỏe và lo lắng cho Ngài. Thấy thế, Thầy tôi dạy Thầy Viên Giác hãy bóp chân cho Sư Ông. Chút sau, có thêm Ôn Tổng Thư Ký vào thăm Sư Ông. Hòa Thượng Phương Trượng Chùa Viên Giác, Đức quốc khuyến Ngài nhiều lần nên vào bệnh viện để khám chiều nay, tất cả quý Thầy cũng một lòng như vậy, nhưng Ngài vẫn không đồng ý.

Trở lại văn phòng tiếp tục các công việc còn dở dang. Đầu óc tôi miên man nghĩ về vị Thầy khả kính. Chừng khoảng giờ đồng hồ sau, Thầy Quảng Đạo cho biết bây giờ Sư Ông đã chịu đi bệnh viện và nhờ tôi thu xếp đi cùng với Sư Ông. Lúc đó, Thầy Y Chi của tôi cũng biết việc Sư Ông đã đồng ý, nên gọi riêng tôi lại và dạy cặn kẽ rằng phải theo hầu Sư Ông thật chu đáo. Vâng lời Thầy, vội vã, tôi lại bước về phòng của sư huynh Viên Giác báo tin. Hai anh em trở nhanh xuống phòng Sư Ông và anh Nguyễn Xuân Minh, Phật tử tại Turku giúp lái xe. Chúng tôi đưa Sư Ông vào khu Emergency của bệnh viện Turku, Phần Lan. Lúc đó khoảng 16 giờ ngoài.

Đây là lần thứ nhì, Sư Ông phải vào bệnh viện trong thời gian khóa tu học kỳ thứ 25 này.

Lần đầu, Sư Ông đi khám vào chiều ngày thứ tư 31.7. Hôm ấy sau khi đã thăm bệnh, bác sĩ cho Ngài truyền hai bạch serum. Buổi tối, khỏe khỏe được một chút, Ngài xin xuất viện trở về Khóa tu học cùng ngày, nghe Phật tử Minh kể lại như thế.

Chiều thứ sáu ngày 2.8.2013 Nhìn thấy Sư Ông yếu thật

Bước vào khu Emergency, sư huynh Viên Giác và tôi mỗi người một bên đỡ cánh tay Sư Ông, chậm chậm bước vào dãy ghế phòng đợi. Phòng khám cấp cứu hôm nay đầy bệnh nhân ngồi chờ. Phải lấy số thứ tự. Với số lượng bệnh nhân ngồi đợi đông như thế, nếu chờ đến số thứ tự của Sư Ông, chắc nhiều giờ đồng hồ Sư Ông mới được gọi vào. Kinh nghiệm cho biết, hầu như các phòng Emergency của Bắc Âu đều có nhân viên đánh giá tình trạng sức khỏe của bệnh nhân, gọi là *Triage*, nên chúng tôi đến liên lạc thẳng với cô Y tá tức thì, xin cô xếp Sư Ông được ưu tiên vào khám vì Ngài không được khỏe lắm. Cô Y tá bước liền đến thăm Ngài và đồng ý với nhận xét của chúng tôi, rằng Sư Ông đã khá mệt. Ngài được đưa vào khám liền. Hai huynh đệ chúng tôi lại nhẹ nhàng đỡ Sư Ông lên chiếc xe đẩy để Ngài bớt nhọc mệt khi bước vào phòng khám.

Quy luật của phòng Emergency nơi này chỉ cho bệnh nhân vào thôi, nhưng vì trở ngại về ngôn ngữ, chúng tôi nói cần có người phiên dịch, họ đồng ý để anh Minh theo vào. Huynh đệ chúng tôi vẫn chưa chịu, trình bày với họ rằng, Sư Ông là bậc Thầy của chúng tôi, Ngài chính là người cha của chúng tôi, nay đang yếu phải có chúng tôi theo hầu. Họ nghe nói cũng hợp lý và đồng ý, nhưng chỉ cho phép một Thầy được theo vào với Sư Ông thôi. Đứng trước sự lựa chọn này, sư huynh Viên Giác nói: *Sư đệ cũng là y tá bên Đan Mạch, hãy theo vào chăm sóc Sư Ông, vậy sẽ chu đáo hơn.*

Chúng tôi bước vào phòng khám. Sư huynh Viên Giác đứng ngoài nhìn theo. Đôi mắt đỏ long lanh nhặt nhòa, tràn đầy âu lo hướng về bóng dáng Sư Ông. Sau này, tôi nghe kể lại, vị sư huynh này bên ngoài phòng đợi sốt ruột trong lòng, đứng ngồi không yên. Thầy đã ngồi chờ bên ngoài phòng đợi vài giờ đồng hồ, kiên nhẫn mong tin. Không nhớ số phone của sư huynh Viên Giác, nên đâu có liên lạc thông báo gì được với nhau đâu. Bên giường bệnh Sư Ông, tôi cũng có nhiều lần nghĩ về vị sư huynh này, biết Thầy ngồi một mình bên ngoài phòng đợi, chắc hẳn lòng Thầy cũng như lửa đốt, cũng lo lắng lắm.

Sau khi Sư Ông mặc áo của bệnh viện, y tá vào đo huyết áp, nhiệt độ, nhịp tim, nhịp thở của Sư Ông. Số đo

nào cũng hơi cao hết. Họ lại đo điện tâm đồ, tim Ngài đập không ổn định. Họ chích vào tay Sư Ông một kim luân (venflon) để truyền serum. Họ thử máu Sư Ông để định bệnh. Họ lại chích vào đầu ngón tay Ngài để đo đường. Những vết kim chích vào da thịt Sư Ông, Ngài hoàn toàn bình thản. Không một cau mày, không lời than vãn, không nói năng chi. Với Ngài, chừng như mọi việc không có gì xảy đến.

Rồi bác sĩ phòng cấp cứu nội khoa đến nghe tim, nghe phổi của Ngài và liền quyết định gửi Sư Ông tức thì qua phòng quang tuyến để chụp hình. Kết quả chụp quang tuyến, cả hai lá phổi, phần phía dưới có nước một chút khoảng 3 cm. Có nước trong màng phổi thì có nhiều lý do lắm. Bác sĩ cho biết, có thể là vì viêm phổi, nên mới tạo ra nước như vậy. Hình quang tuyến như thế cộng với kết quả thử máu vừa có, họ bắt đầu điều trị, truyền thuốc trụ sinh qua tĩnh mạch cho Sư Ông.

Nhưng tim đập vẫn còn hơi nhanh, huyết áp vẫn hơi cao, bác sĩ nơi này quyết định siêu âm (ultra sound scan) tim của Ngài. Bác sĩ cho biết kết quả tim Ngài hoạt động bình thường. Lạy Phật, nghe thấy thật mừng.

Lúc đó cũng khoảng gần 19 giờ. Bác sĩ khuyên Sư Ông phải nằm lại bệnh viện tối này. Không nên về. Cuối cùng, Sư Ông chấp thuận. Tôi liền nói với anh Minh giúp ra bên ngoài thông báo cho Thầy Viên Giác về tình trạng sức khỏe lúc đó của Sư Ông, cũng như giúp thu xếp xe, nhờ người đưa Thầy Viên Giác về lại khóa tu học.

Vài giờ đồng hồ sau đó, sau bình serum thứ nhất, Sư Ông có phần khỏe được một chút. Nhưng hơi thở vẫn còn dồn dập. Bác sĩ lại đến thăm bệnh tiếp và cho biết sẽ gửi Ngài qua khu quang tuyến lần nữa để làm siêu âm CT (CT scan) phổi của Ngài. Họ muốn biết chắc phổi của Ngài không bị tắc nghẽn mạch máu nào – nói cách khác để chắc được rằng Sư Ông không có bị *embolism*.

Nằm trên giường bệnh, nhân viên họ đưa Sư Ông qua khu X-Ray. Minh và tôi đi theo phía sau. Trước lúc đưa Sư Ông vào máy CT-scanning, Sư Ông vẫn tỉnh táo và vẫn nói vài câu khôi hài và kể lại rằng trước đây cũng đã có thử qua CT scanning bên Pháp rồi, nên Sư Ông sẽ không lạ gì với những tiếng ồn, khi máy siêu âm bắt đầu khởi động. Thấy Sư Ông vẫn vui vui, tôi mạo muội thưa với Ngài, xin phép được chụp vài tấm ảnh của Ngài nơi này để mai mốt cho Thầy Quảng Đạo xem. Sư Ông gật đầu đồng ý, nên tôi đã dùng máy điện thoại của mình chụp liền ba tấm ảnh. Ba tấm ảnh này là những tấm ảnh duy nhất mà tôi đã chụp trong suốt thời gian Ngài nằm điều trị ở bệnh viện Phần Lan. Chụp xong, có trình lên Sư Ông xem. Ba tấm ảnh trong khu CT scanning này, về sau, tôi có chuyển tiếp đến Thầy Quảng Đạo và cô Diệu Tram như một kỷ niệm của ngày Sư Ông nhập viện lần thứ hai tại xứ Bắc Âu này.

Xong bên khu quang tuyến, Sư Ông lại được đưa trở về phòng cấp cứu nội khoa, bác sĩ vào cho biết kết quả siêu âm CT phổi của Sư Ông không có bị nghẽn một mạch máu nào cả. Lạy Bồ Tát gia hộ, nghe mà thật vui, thật mừng thêm lần nữa.

Sau đó, Sư Ông ngồi dậy, hai bàn tay gầy yếu nắm hai bên thành của chiếc giường bệnh viện, Ngài nhỏ nhẹ cho biết lúc này cảm thấy đôi đôi. Nghe Sư Ông nói vậy, thật là vui trong lòng. Giờ này, căng-tin của bệnh viện đâu còn mở cửa. Nhớ lại ngoài khu nhận bệnh khi chiều mới vào, tôi thấy có quầy tự động, chỉ cần bỏ tiền vào là có thể mua được. Tôi gọi Minh chạy nhanh ra ngoài ấy

mua khúc bánh mì có kẹp fromage, có miếng xà lách, có lát cà chua thỉnh Ngài dùng. Sư Ông dùng một hơi hết khúc bánh mì và nói: *Sau bao nhiêu ngày, tối nay mới thấy khúc bánh mì này ngon miệng.* Nước mắt tôi rưng rưng. Mừng vì thấy Sư Ông khỏe được một chút. Thương Sư Ông quá.

Sau đó, nhân viên y tá cho biết bác sĩ đang liên lạc lên khoa nội trú tìm chỗ để Sư Ông nhập viện. Chờ đợi quyết định của bác sĩ chuyển Sư Ông lên khu điều trị nội trú rất lâu, tội nghiệp cho Minh; anh thanh niên trẻ này đã bắt đầu thối mệ, Minh tìm một góc trong bệnh viện, nằm lẩn trên những băng ghế dài ngoài phòng cấp cứu chợp mắt.

Gần 12 giờ đêm, y tá trở lại cho biết, Sư Ông sẽ được chuyển lên Khoa Phổi. Chúng tôi nhờ các cô y tá nơi đây thu xếp giúp, xin cho Sư Ông được nằm ở phòng một người và xin cho chúng tôi cũng được phép ở gần săn sóc Sư Ông. Họ đồng ý.

Minh đang mơ màng, tôi bước ra đánh thức. Nhờ Minh hãy ra ngoài tiếp tục mua thêm khúc bánh mì nữa để mang theo, phòng khi nửa khuya, Sư Ông có cần thì mình có sẵn. Nghe tôi nói, Minh nhìn tôi bối rối, ngại ngùng, rồi khe khẽ nói: *Thầy ơi, mình không có tiền cần nữa, máy bán đồ tự động không nhận tiền giấy.* Tôi bảo không sao, thôi để tôi thu xếp thử. Đến tìm các cô y tá nhờ giúp đổi ít tiền cần. Tội các cô lắm, thông cảm hoàn cảnh lúc này, các cô nói chuyện với nhau bằng tiếng Phần Lan, mà tôi chẳng hiểu ất giáp gì. Sau đó, thấy các cô gom lại với nhau rồi đưa cho tôi một năm tiền cần 1 đồng Euro mà không chịu nhận lại tờ tiền giấy tôi đưa. Xin cảm ơn tấm lòng cảm thông và chia sẻ của các cô rất nhiều. Thế là Minh lại chạy tiếp ra ngoài mua được thêm khúc bánh mì nửa đêm lần nữa...

Thứ bảy ngày 3.8.2013

Gần 03 giờ sáng, Sư Ông được chuyển qua Bệnh viện A, Khoa Phổi, nằm ở lầu 8, phòng số 10.

Buổi trực đêm trong khu này có ba cô y tá. Cả ba vị đều đến chào Sư Ông. Họ đưa Ngài vào phòng bệnh dành cho một người (single room). Phòng ốc khá rộng rãi. Họ bắt đầu cho thêm thuốc trụ sinh giữa khuya truyền qua tĩnh mạch, theo dòng nước biển. Tôi giúp Sư Ông lau mặt buổi tối, và Sư Ông bắt đầu nghỉ ngơi một chút. Còn tôi, họ cho thêm một cái giường vào, được phép nghỉ lại trong phòng bệnh của Hòa Thượng để đêm hôm Ngài có cần gì thì có mặt liền. Riêng Minh thì họ cũng cho một cái giường để ngã lưng tạm bên ngoài phòng bệnh. Cảm ơn sự chu đáo của các vị nhân viên này.

Ngoài 5 giờ sáng, nghe tiếng Sư Ông trở mình, tôi ngồi bật dậy, Sư Ông tươi tỉnh hơn nhiều. Ngài nhìn quanh căn phòng và khen điều kiện bệnh viện Bắc Âu tốt hơn bệnh viện bên Pháp. Cách khám và điều trị nơi này nhanh chóng, đặc biệt là chấp thuận cho phép thân nhân nghỉ lại trong phòng bệnh, chứ bên Pháp thì không được, Sư Ông nói thế.

Sáng sớm hôm nay, Sư Ông có phần khỏe hơn hôm qua rất nhiều. Nhân viên bệnh viện đem thức ăn sáng vào, Ngài dùng được. Thật là yên tâm. Sau khi uống thuốc buổi sáng, bác sĩ đến thăm bệnh Sư Ông vào lối 10 giờ. Nghe tim nghe phổi Ngài cẩn thận, bác sĩ đồng ý để Sư Ông về lại Khóa tu học, chứng minh lễ bế giảng Khóa tu học 25 vào trưa thứ bảy 3/8. Ý của Sư Ông cũng

muốn trở lại khóa tu để thăm hỏi, để tạm biệt chư Tôn Đức và quý Phật tử học viên. Bác sĩ dặn, buổi chiều Ngài phải trở lại bệnh viện để tiếp tục điều trị tại khoa phổi....

Trước giờ bắt đầu của Lễ bế mạc khóa tu học kỳ thứ 25, Sư Phụ Y chỉ tôi kêu tôi ra một góc trong trường và dạy rằng: *Sư Ông phải nằm lại bệnh viện, Pháp Quang hãy thu xếp tất cả mọi việc bên Đan Mạch, ở lại Phần Lan, hầu Ngài chu đáo cho đến ngày đưa Sư Ông về Pháp.* Tôi thưa lên Thầy, con xin vâng lời Thầy dạy và sẽ cố gắng làm tất cả những gì con có thể làm được trong việc thị giả Sư Ông, không phụ lời Thầy.

Tôi biết Thầy tôi có việc quan trọng về giấy tờ phải đi về Hòa Lan vào ngày Chủ Nhật, nên căn dặn tôi thật cẩn kễ như thế. Từ bao năm nay, tôi hiểu một ít những suy nghĩ của Thầy đối với Sư Ông. Rất kính thương Ngài, những việc Ngài chỉ dạy, Thầy tôi đều cố gắng hoàn thành, cho dù có vất vả đến đâu, có phải lái chiếc xe cón con hàng trăm cây số, Thầy vẫn không từ nan. Thì chắc chắn, hôm nay Sư Ông không khỏe, phải ở lại Phần Lan chưa về, Thầy tôi cũng chẳng đành lòng rời khỏi nơi đây, nếu chưa thấy có giải pháp nào tương đối tốt nhất. Còn riêng thân tâm tôi cũng đã suy nghĩ và phát nguyện thăm rồi. Đến phút cuối, tôi sẽ lên xin phép Thầy Y Chỉ, xin được ở lại. Đã từng săn sóc bệnh nhân trong bệnh viện nhiều năm, nay người bệnh chính là Sư Ông Chủ Tịch của mình, làm sao tôi đi về trước được. Nhưng thật hữu duyên, Thầy tôi đã cân nhắc mọi việc, nên đã kêu dạy tôi điều ấy trước khi tôi phải thưa lên.

Trưa nay, trong chương trình lễ bế mạc Khóa tu học kỳ thứ 25, quý Ôn dạy tôi làm hướng dẫn chương trình cho buổi lễ. Nên tôi lại bước về văn phòng, loay hoay với cái máy in để in chương trình Lễ bế mạc, thì nghe tiếng Thầy Quảng Đạo. Thầy kêu tôi và nói: *Chư Tăng Ni, Phật tử Chùa Khánh Anh và chính bản thân Thầy Quảng Đạo nữa cũng nhờ tôi ở lại săn sóc Sư Ông.* Thầy Đạo nói tiếp: *Giáo Hội cũng xin giao công việc thị giả này cho tôi.* Lúc đó Thầy Y Chỉ tôi cũng có hiện diện trong văn phòng. Tôi thưa với Thầy Quảng Đạo rằng, *Sư phụ con cũng đã có dạy con phải chu toàn việc thị giả như thế. Con xin hứa sẽ cố gắng hết sức mình.*

Dù trả lời với Thầy Quảng Đạo như thế, nhưng trong lòng tôi rất lo. Mai này, mọi người sẽ đi về hết, còn lại một mình, ngôn ngữ địa phương trở ngại, chỉ dùng số Anh ngữ hạn chế của mình hoặc phải nhờ các anh em giúp phiên dịch... Chắc hẳn công việc sẽ có ít nhiều khó khăn.

Sau đó quý Thầy sắp xếp, tối Thứ Bảy 3.8 này, Thầy Quảng Định chưa trở về Hoa Kỳ, còn ở lại đêm cuối, nên Thầy được đề nghị làm thị giả cho Sư Ông một đêm trong bệnh viện và sáng Chủ Nhật, tôi sẽ vào thay Thầy. Tôi tin chắc rằng Thầy Quảng Định cũng rất mong muốn được hầu Sư Ông như thế, vì Thầy cũng là đệ tử Y Chỉ của Sư Ông. Có lần tôi nghe Thầy Quảng Đạo kể, Thầy Quảng Định là đệ tử của cố Hòa Thượng Thích Đức Niệm, mà giữa Sư Ông và Ngài Đức Niệm cũng có tình huynh đệ trong đạo, cho nên trước khi Ngài Đức Niệm viên tịch có di chúc các môn đồ y chỉ nơi Sư Ông. Nay đệ tử y chỉ thị giả cho Sư Phụ Y chỉ trong giờ phút Ngài không khỏe phải nằm trên giường bệnh, âu đó cũng là phước duyên của Thầy Quảng Định vậy.

Chủ nhật ngày 4.8.2013 Một chủ nhật kinh hoàng.

Sau buổi điểm tâm tại khóa tu học, tôi lên chào Sư Phụ Y chỉ để ở lại Turku. Thầy lại căn dặn thêm lần nữa, phải hầu Sư Ông thật chu đáo. Có chi cần thì có thể điện thoại liên lạc về Thầy. Lời Thầy dạy làm tôi vững tâm khá nhiều. Thường là thế, trước những công việc quan trọng, tôi luôn có được cảm giác, khi nào cần thì mình cũng có chỗ nương tựa, hoặc vào Ôn Bốn Sư của tôi bên nhà, hoặc vào Sư Phụ Y chỉ của tôi nơi này.

Bước vào bệnh viện thăm Sư Ông sáng nay, sư huynh Viên Giác cũng có theo vào. Anh còn ở lại khóa tu, vì chuyến bay của anh chỉ khởi hành vào sáng sớm thứ hai 5.8.

Trước tiên, hai anh em trở lên lại phòng VIP 1 của Sư Ông để thu dọn hành lý của Ngài. Mọi vật trong căn phòng vẫn còn nguyên vẹn. Nhưng không khí điều hui, vắng vẻ làm sao. Hình bóng hiền hòa của Sư Ông trong những ngày đầu khóa học đã từng làm cho căn phòng nhỏ này đầy ấm cúng, đầy sức sống, bây giờ tìm đâu. Mới ngày nào đây, căn phòng này rộn rã, có Ôn Thắng Hoan, có Ôn Tánh Thiệt, rồi có Thượng Tọa Quảng Hiền, có Thầy Y Chỉ của tôi, có Thầy Viên Giác, có quý Ôn, quý Thầy khác, có các anh chị Huynh trưởng trong Ban Hướng Dẫn Âu Châu của Gia Đình Phật Tử VN và lác đác vài Phật tử lên thăm Ngài, ngồi quanh bên Ngài, không khí căn phòng đầy sức sống ấy hôm nay đâu rồi. Không có Ngài, nơi này trống vắng, lạnh lùng, tẻ nhạt, quạnh hui. Nhìn quanh quất căn phòng, hai huynh đệ bùi ngùi. Chúng tôi im lặng. Không khí ngột ngạt, trầm buồn, Sư huynh Viên Giác xách vội chiếc vali của Sư Ông, còn tôi thì xách hành lý của mình nhanh chân rời khỏi căn phòng ảm đạm và bước ra xe của anh Minh. Minh đưa huynh đệ chúng tôi vào bệnh viện, Khoa Phổi, nơi Sư Ông đang nằm điều trị.

Vào phòng bệnh, hai huynh đệ tôi chào Thầy Quảng Định và vội hỏi thăm sức khỏe của Ngài. Sư Ông cho biết tối qua ngủ được. Rồi câu hỏi đầu tiên của Sư Ông, hỏi thăm liên về quý Ôn, quý Thầy, quý Cô, ai còn, ai ở lại chờ chuyến bay, và mọi việc sắp xếp di chuyển đưa các học viên Phật tử ra sân bay thế nào, có chu đáo không, có bỏ quên ai không.... Nằm trên giường bệnh, giờ đó, tâm tư Ngài vẫn hướng về cả khóa tu học. Giọng Ngài vẫn nhẹ nhàng, đôi khi pha vào những câu nói vui vui, không khí đầm ấm lắm, ngập tràn tình cảm Thầy trò. Trong khi nói chuyện với các anh em, Ngài cũng có đề cập đến sự thâm huyệt tài chánh của khóa tu học Âu Châu kỳ 25 quá lớn và nói lên hướng giải quyết của Giáo Hội, sẽ dùng số tiền dư của bốn khóa tu học Âu Châu trước đó để đắp vào. Trách nhiệm của người lãnh đạo là thế. Quan tâm đến tất cả mọi việc, quan tâm đến tất cả mọi người, trên từ Chư Tôn Đức, dưới đến cả hàng Phật tử, rồi sẵn sàng tìm phương án để giải quyết vấn đề. Lúc nào cũng lo cho đạo pháp. Nằm trên giường bệnh, Ngài cũng chỉ nghĩ suy về việc của Giáo Hội.

Dự định của Sư Ông sáng Chủ Nhật hôm nay, sau khi bác sĩ thăm bệnh, Ngài sẽ xin về lại nơi Khóa tu học ít giờ đồng hồ để thăm Ôn Thắng Hoan và chư Tôn Đức cũng như các Phật tử học viên nào chưa về, còn phải nán lại trường học chờ chuyến bay. Ôn là thế đó, sức khỏe có yếu thế nào thì vẫn luôn nghĩ đến mọi người.

Về sức khỏe của Sư Ông, Thầy Quảng Định cho biết sáng sớm, y tá vào đo huyết áp và nhịp tim của Sư Ông, thấy cao lắm. Nghe thế, tôi thử nắm nhẹ cổ tay của Sư Ông, để xem mạch như thế nào. Vâng, nhanh quá! Một

cảm giác có điều chi không ổn trong đầu tôi. Tôi bước nhẹ ra văn phòng của y tá nhờ họ vào đo lại huyết áp, tim mạch cũng như lượng oxy trong máu của Sư Ông (saturation). Đúng thật, huyết áp thật cao khoảng 175-180/115-120, còn mạch thì trên 130-140. Tôi đề nghị y tá để lại máy đo, cho chúng tôi mượn để thỉnh thoảng đo thêm vài lần nữa. Lần đo nào cũng thế, vẫn là thật cao. Chúng tôi thưa lên với Ngài, xin Ngài đừng về Khóa tu học sáng nay, vì huyết áp và tim mạch cao như vậy, Ngài phải nằm nghỉ ngơi. Đi đứng nhiều không tốt. Cuối cùng, Sư Ông đồng ý. Tôi nghĩ, mà nếu Ngài có quyết định đi về Khóa tu học thăm mọi người, thì với nhịp tim mạch thế này, chắc chắn bác sĩ nào cũng vậy, cũng sẽ khuyên Ngài phải ở lại bệnh viện nghỉ ngơi thôi...

Trở ra văn phòng y tá, tôi đề nghị với các cô trong ca trực sáng nay, gọi gấp bác sĩ thăm bệnh Sư Ông cũng như đề nghị cho đo lại điện tâm đồ để sẵn, khi bác sĩ vào thì có. Y tá cho biết, hôm nay là ngày cuối tuần, nên một bác sĩ phải lo cho nhiều bệnh nhân, theo lịch thì họ sẽ đến thăm bệnh hơi trưa trưa một chút, tuy nhiên vì sức khỏe Sư Ông yếu, các cô y tá sẽ điện thoại gọi bác sĩ trực nội khoa liền.

Trong thời gian chờ bác sĩ, còn có Minh lo giúp việc lái xe, chúng tôi bàn với Thầy Quảng Định để Minh đưa Thầy Định về sắp xếp hành lý cho chuyến bay sớm ngày hôm sau. Chứ lát sau, e không có xe về lại khóa tu học. Phần còn lại ở bệnh viện thì đã có Thầy Viên Giác và tôi thị giả cho Sư Ông sáng nay. Nghe như vậy, Sư Ông cũng đồng ý. Thầy Quảng Định cũng đồng ý, nhưng lòng thì quyến luyến, Thầy đưa mắt nhìn Sư Ông nhiều lần. Cuối cùng thì Thầy xá Sư Ông và tạm biệt chúng tôi rời bệnh viện.

Khoảng 30 phút sau, bác sĩ trực khoa nội đến thăm bệnh Sư Ông. Nghe tim, phổi của Sư Ông cẩn thận, bác sĩ Khoa Phổi liên lạc tức thì với bác sĩ chuyên khoa về tim. Rồi họ cho biết bác sĩ tim đề nghị chuyển Sư Ông qua Khoa Tim sáng nay, đồng thời cũng thông báo Sư Ông phải nhịn ăn và uống. Dự định của các bác sĩ, sau khi điều trị tim mạch Sư Ông ổn định, họ sẽ cho chuyển Ngài trở về lại Khoa Phổi.

Khoảng 11 giờ 30, Sư Ông được chuyển sang Khoa Tim. Hai huynh đệ chúng tôi đi theo Sư Ông qua bệnh viện T, khu E 3, Phòng số 6.

Khoa Tim nằm bên khu vực mới của bệnh viện Turku. Thật tối tăm. Muốn vào khu E 3 này, thân nhân người bệnh phải nhấn chuông, nhân viên ra nói chuyện, nếu bệnh nhân khỏe thì họ mới cho vào thăm. Bên Khu Tim, Sư Ông vẫn được xếp cho nằm ở phòng một người. Ngài nói bên này thật rộng rãi và sạch sẽ quá.

Tại đây, Sư Ông được nhân viên gắn lên người rất nhiều dây điện để theo dõi. Vừa huyết áp, vừa nhịp tim và biểu đồ của tim cũng như nhịp thở và lượng oxy trong người của Ngài. Nhân viên phòng xét nghiệm lại đến thử máu của Sư Ông thêm vài lần. Vẫn những mũi kim bén nhọn chích vào da thịt Ngài. Hai anh em chúng tôi nhìn nhau xót xa. Thầy Viên Giác chưa quen nhìn như vậy, nên đôi mắt có phần long lanh. Riêng Sư Ông nằm trên giường bệnh vẫn thản nhiên, chừng như chẳng có việc gì cả. Sau đó Ngài còn nói vài câu vui vẻ và dạy hai anh em: *trưa rồi, đi tìm cái chi ăn đi.*

Chúng tôi gặp y tá, báo cho họ biết mình ra ngoài một chút. Họ nói cứ đi không sao, họ sẽ vào thăm Ngài thường xuyên.

Bước ra bên ngoài phòng bệnh, hai anh em đứng nhìn nhau. Nước mắt rớt rơi. Khóc và khóc. Thật lo cho sức khỏe của Sư Ông. Buổi ăn trưa ở căng-tin bệnh viện thật qua loa, chỉ ít phút sau, huynh đệ tôi đã có mặt trở lại trong căn phòng bệnh của Sư Ông.

Huyết áp và nhịp tim của Ngài vẫn thế, rất cao. Nhưng Ngài vẫn tươi tỉnh. Vẫn thản nhiên. Thăm Sư Ông một chút, thì Ngài dạy Thầy Viên Giác hãy trở về khóa tu học lo cho các em trẻ Na Uy chu đáo mà Thầy dắt sang Turku. Các em này lần đầu tiên đi tham dự khóa tu học Âu Châu.

Khoảng 14 giờ 30, huyết áp Sư Ông tăng cao. Trên màn ảnh, nhịp tim tăng lên có khi 180, cũng có lúc đã lên đến kỷ lục 201 nhịp trong một phút. Lúc này có Minh vào thăm, phụ giúp thêm phần phiên dịch. Tôi và Minh nhìn nhau lo ngại. Lúc đó có hai bác sĩ chuyên khoa về tim trong phòng và một bác sĩ gây mê (anesthetist) cũng vừa đến. Họ thông báo cho Sư Ông nghe hướng điều trị để làm cho nhịp tim của Sư Ông trở về bình thường. Họ cho biết là sẽ gây mê trong thời gian ngắn để điều trị bằng "sốc điện" (DC conversion). Sư Ông cho họ biết, ngày xưa bên Pháp Ngài cũng đã từng được điều trị như vậy. Ngài cho bác sĩ biết, Ngài đồng ý cách điều trị này. Nhìn gương mặt Sư Ông lúc ấy, Ngài thật thản nhiên, không lộ vẻ lo âu, không chút gì sợ sệt. Còn tôi, đã bao lần thấy cách điều trị này tại bệnh viện Đan Mạch. Nên lòng nhiều bồn khoăn, e ngại.

Nhìn bác sĩ gây mê chích thuốc ngủ dần dần vào tĩnh mạch Sư Ông, lòng tôi thật sợ hãi. Niệm Phật. Cầu Phật gia hộ Sư Ông chúng con.

Lần thứ nhất với "DC conversion", cơ thể Ngài giật bắn người lên, mọi người dõi mắt trên màn hình. Nhịp tim của Sư Ông có thay đổi, nhưng vẫn không thuyên giảm bao nhiêu. Mọi người hy vọng, hy vọng, nhưng rồi nhịp tim cũng vẫn còn đập nhanh quá.

Bác sĩ quyết định điều trị lần thứ hai. Nhịp tim cũng giảm xuống chừng 150–160. Vẫn còn nhanh quá Đã hai lần điều trị, Bác sĩ quyết định đánh thức Sư Ông dậy, vì hiệu quả không được như ý muốn. Họ hỏi thăm Ngài thấy thế nào trong người, Sư Ông cho biết không thấy đau đớn gì cả.

Bác sĩ lại thông báo tiếp, vì nhịp tim Sư Ông còn cao quá, phải dùng thuốc tim, nhóm beta blocker điều trị. Sư Ông gật đầu đồng ý. Bác sĩ lại tiêm thuốc vào tĩnh mạch Ngài. Nhịp tim lần này cũng có giảm đi chút ít, nhưng vẫn chưa là bao. Bên cạnh đó thì vấn đề khác xuất hiện. Huyết áp của Sư Ông lại trụt xuống từ từ. Từ khoảng 170–180 (số trên của huyết áp), giờ đây giảm xuống 120, xuống 100, xuống 80, xuống 75. Nhìn thấy huyết áp trụt dần, trụt dần trên màn ảnh như thế, nước mắt tôi chảy dài. Không biết Sư Ông sẽ thế nào. Kinh nghiệm những năm trong bệnh viện, huyết áp trụt nhiều như vậy, nguy rồi. Cái gì cũng có thể xảy ra. Tôi nhìn Minh. Chắc Minh không hiểu vì sao tôi khóc. Thông cảm thôi, Minh đâu có làm trong ngành y tế. Nhìn thấy tôi lo lắng, chắc hẳn Minh cũng lo nhiều vì ít nhiều cũng rõ tình trạng hiện tại rất nghiêm trọng.

Tôi lắp bắp nói lên với ba vị bác sĩ "*My master's blood pressure...*". Vừa ghen ngào nói, vừa với phần xạ tự nhiên, tôi kéo phần dưới của chiếc giường Sư Ông đang nằm lên cao tối đa. Giường của người bệnh thì mình có thể nâng phần đầu giường hay phần chân giường lên đều được cả. Chừng như chưa vừa đủ, tôi

chụp thêm cái gối đặt bên dưới đôi chân của Ngài; hầu làm cho cặp chân gầy guộc của Ngài được nâng cao lên để máu dồn nhiều về tim, giúp huyết áp lên cao phần nào trở lại. Các bác sĩ nhìn tôi nhẹ nhàng gật đầu tán đồng. Sau này, nghĩ lại, vì mình quá lo sợ sự hiểm nguy của Sư Ông, chứ nhân viên ở đó, họ cũng đầy kinh nghiệm, sẽ sẵn sàng giúp đỡ Ngài trong tình huống cần thiết thôi.

Lạy Phật, Ngài gia hộ. Huyết áp của Sư Ông trụt xuống đến 75 rồi đứng dừng. Không trụt thêm xuống nữa. Lạ lùng. Trái lại huyết áp đang tăng dần. Tăng lên 90, rồi 100, rồi 105... Mọi người đều thở phào nhẹ nhõm. Duy nhịp tim của Sư Ông vẫn còn cao. Tôi nhớ hình như 120 hoặc 130 gì đó.

Sư Ông tỉnh dần trở lại. Bác sĩ cho biết khoảng một, hai tiếng đồng hồ nữa, họ sẽ cho thêm thuốc nhằm giúp nhịp tim của Sư Ông xuống lại bình thường.

Buổi chiều, bác sĩ bắt đầu với thuốc làm nhịp đập của tim chậm lại lần thứ hai. Quả tình, sau khi bắt đầu điều trị lần này, nhịp tim đang dần ổn định. Huyết áp cũng xuống theo mức bình thường. Chỉ có nhịp thở (respiration frequens) của Sư Ông vẫn còn khá cao. Từ trưa đến giờ họ đã cho Ngài thở thêm dưỡng khí.

Sư Ông khỏe dần trở lại. Tôi bước ra ngoài cửa phòng, điện thoại liền cho Sư Phụ Y Chỉ tôi. Vừa nghe tiếng của Thầy tôi bên kia đầu dây, tôi không còn cảm lòng được nữa. Bao nhiêu căng thẳng, bao nhiêu lo sợ, bao nhiêu kinh hoàng tôi đều thưa lên Thầy những điều mình vừa chứng kiến. Nức nở. Qua làn nước mắt tôi thưa: *Thầy ơi con cứ ngỡ lúc này, Sư Ông mình đã ra đi rồi.* Thầy kiên nhẫn lắng nghe và an ủi tôi thật nhiều. Thầy dành cho tôi tất cả những phút giây mà tôi cần thiết. Sau đó, hồi tưởng lại, tôi nghĩ chắc chắn trong giây phút đó, hẳn lòng Thầy tôi cũng trĩu nặng, cũng âu lo vô cùng về sức khỏe của Hòa Thượng Chủ tịch.

Lát sau, Thầy Viên Giác phone lại. Tôi kể anh nghe sức khỏe của Sư Ông chiều này, Thầy cũng lặng người trong điện thoại.

Lối 17 giờ, Sư Ông khỏe nhiều một chút. Nhân còn có Minh ở đây, tôi nhờ Minh đưa tôi ra một kiosque nhỏ mua ít bánh mì đen, một bịch fromage xắt thành từng lát và vài trái táo để nhở tối, Sư Ông cần có muốn dùng thì sẽ có sẵn. Và lại, những ngày chăm bệnh của Sư Ông, thật sự tôi không dám rời khỏi phòng của Ngài. Do vậy, tôi cũng cần có chút bánh mì để sẵn trong phòng với chút cheese, khỏi phải đi xuống căng-tin hàng ngày.

Sau khi giúp đưa tôi ra quán mua ít đồ vật vĩnh như trên, Minh lái xe ra về. Anh chàng thanh niên này thật dễ thương. Rất nhiệt tình. Vừa giúp lái xe, vừa giúp phiên dịch. Minh ít nói, nhưng lúc nào cũng tận tâm. Nhiều lần, Minh đang bận việc giúp thu dọn nơi khóa tu học hoặc đang nằm nghỉ ở nhà, nghe điện thoại tôi gọi, Minh tức tốc chạy vào bệnh viện tức thì. Điện thoại cho Minh, dù có là giữa khuya hay vào sáng sớm, lúc nào Minh cũng vui vẻ, sẵn sàng, không cau có, không phiền lòng. Mấy hôm nay chắc cũng mệt nhiều lắm, dù rằng Minh không nói. Minh lái xe về, còn tôi quay trở lên Khoa Tim, Phòng số 6.

Chừng lối 18 giờ, Sư Ông có vẻ khỏe hơn khi sáng nhiều lắm. Sư Ông nói, không còn cảm thấy tim đập quá nhanh. Nhìn lên màn hình, tôi thấy, vâng đúng vậy. Bây giờ chỉ còn khoảng 70–80 một phút. Chứ khi trưa thật dễ sợ. Tôi làm việc ở Đan Mạch trước đây, chưa hề thấy bệnh nhân nào mà tim đập 201 nhịp một phút cả. Tôi đã

thấy những bệnh nhân với nhịp tim khoảng chừng 160 đến 170 là tối đa. Lúc ấy khu cấp cứu đã tìm cách giúp cho nhịp tim của họ xuống mức bình thường rồi, có đâu mà thấy được 200 như vậy. Ngồi mà tưởng tượng làm sao trong một phút đồng hồ, tức trong sáu mươi giây thôi, mình phải đếm cho xong được đến số 201. Chắc hẳn phải đếm thật nhanh, phải đếm thật lẹ mới kịp được. Nghĩ như vậy mới thấy quả tim Ngài đã làm việc quá nhọc mệt trong những ngày qua.

Sau đó, y tá đem thức ăn chiều vào, Ngài dùng được một chút. Suy nghĩ, giá mà có được chén cháo để Sư Ông mình dùng chiều nay thì hay biết mấy. Nhưng ở đây, có quen biết ai đâu để mà nhờ.

Lát sau có điện thoại của Thầy Quảng Đạo. Thầy đã đưa đoàn Phật tử Pháp Quốc mấy chục vị lên Helsinki để chờ chuyến bay sáng sớm hôm sau. Tôi kể Thầy nghe diễn tiến bệnh trạng của Sư Ông chiều nay. Thầy cũng xúc động lắm. Tôi thưa với Sư Ông là có điện thoại của Thầy Đạo, Sư Ông ra dấu tôi mang điện thoại đến. Sư Ông hỏi thăm Thầy Đạo và những Phật tử về Paris chuyến sáng. Có sót ai không. Có quên ai không. Vé lên máy bay thế nào. Ngài dặn dò Thầy Đạo chăm sóc kỹ cho các cụ lớn tuổi. Tôi nghe Sư Ông quan tâm từng ly, từng tí đến từng Phật tử ở giờ phút này trong khi bệnh trạng Ngài thật nguy kịch. Cảm động quá. Tấm lòng Ngài bao la thế đó. Nghĩ về người khác, nào nghĩ đến thân mình. Nằm trên giường bệnh, Ngài vẫn nhớ, vẫn nghĩ đến từng người.

Buổi tối, anh Phật tử Turku, Bảo Tuân đưa sư huynh Viên Giác trở lại thăm Sư Ông. Tối nay Sư Ông khỏe nhiều, nên Ngài nói chuyện với anh Bảo Tuân khá lâu. Anh Bảo Tuân kể về những tiến triển Phật pháp tại Turku, về những khó khăn tế nhị. Anh cho biết tin vui đã xin được chính quyền trợ giúp về kinh tế cũng như nhà cửa cho Thầy trụ trì Chùa Liên Tâm. Như vậy là tạm ổn. Trong buổi hầu chuyện với Sư Ông tối này, anh Bảo Tuân được nghe Sư Ông sách tấn và khuyên nhủ hàng Phật tử tại gia tại Phần Lan cố gắng hộ trì Tam Bảo và làm cho Phật pháp được phát triển tại địa phương.

Tối nay, ngồi bên giường Sư Ông, sư huynh Viên Giác xin bóp tay chân cho Ngài đỡ mỏi. Sư Ông im lặng đồng ý. Nhẹ nhàng kéo tay áo của Sư Ông lên để xoa bóp, nước mắt sư huynh tôi đã ứa ra khi nhìn thấy cánh tay gầy guộc của Ngài đầy ắp những vết bầm do những lần thử máu, những lần chích kim luồn vào tĩnh mạch để cho thuốc điều trị. Thầy Viên Giác kín đáo giụi nhẹ làn nước mắt. Tiếng Sư Ông nói chuyện với sư huynh thật điềm đạm, nhẹ nhàng, đầy trù mẫn. Tôi nghe được câu Ngài dạy sư huynh tôi: *Viên Giác phải cố gắng, phải ráng lên*. Vững vàng đâu đây, có tiếng nắc nho nhỏ. Hình như sư huynh tôi xúc động. Hình như anh đang khóc, bởi tôi thấy thêm lần nữa, sư huynh kín đáo đưa bàn tay dùi giụi cặp mắt đỏ hoe. Mà không xốn xang, không ứa lệ sao được. Bậc trưởng lão Hòa Thượng trong lúc thập tử nhất sinh này, nằm trên giường bệnh vẫn nghĩ đến những mầm non của đạo pháp. Chăm sóc. Sách tấn. Nhắc nhở. Động viên... Có lẽ lời huấn dụ tối hậu này của Ngài nói cho sư huynh tôi đêm nay sẽ là hành trang quý báu trong suốt quãng đời tu tập của anh.

Sau khi sư huynh Viên Giác ra về, Y tá mang vào cho tôi ít tấm drap giường. Tôi trải xuống sàn nhà, kê bên chân giường Sư Ông, nằm nghỉ qua đêm.

Thứ hai ngày 5.8.2013

Đêm qua, giấc ngủ của Sư Ông không tròn. Cứ nửa giờ, một tiếng, hoặc nhiều lắm là hai tiếng đồng hồ thì thức giấc. Mỗi lần nghe tiếng động của chiếc giường khi Ngài trở mình, tôi bật dậy. Có lúc Ngài cần ly nước, có khi Ngài cần chiếc khăn giấy. Hoặc có khi chỉ là trở mình đơn thuần, nhưng tôi vẫn ngồi nhìn Sư Ông thật kỹ. Thấy trên màn ảnh, nhịp tim, nhịp thở vẫn thường. Thở phào. Sư Ông vẫn còn khỏe. Trong tiềm thức tôi, vào những giây phút đó và suốt cả những ngày được hầu Ngài về sau, hình ảnh buổi chiều Chủ Nhật, Sư Ông nằm trên giường bệnh, đôi mắt nhắm nghiền, huyết áp trụt dần trụt dần. Hình ảnh này cứ như cuộn phim quay đi và trở lại trong suy nghĩ của tôi liên hồi. Tôi lo sợ lắm. Mà không lo sợ sao được. Lạy Phật! Giáo Hội còn bao công việc, Tăng đoàn còn cần vô cùng hình bóng của Ngài. Hàng Tăng sĩ trẻ chúng tôi còn cần nơi nương tựa. Phật tử khắp nơi xa xôi như Bắc Âu xuống đến Trung Âu, Nam Âu còn cần bóng mát của tàn cây cổ thụ là Ngài.

Những giờ phút, ngày tháng qua, được hầu Ngài, gần Ngài, khi sức khỏe Ngài trong thời gian nguy kịch nhất, tôi càng thấy rõ sự vĩ đại của Ngài trước những biến đổi vô thường của thân ngũ ấm, với Ngài lúc nào cũng an nhiên tự tại. Khi nào cũng bình thản tự nhiên. Có đến có đi vẫn thế. Bao ngày nay, tôi chưa bao giờ nghe một tiếng rên la. Chưa bao giờ có một tiếng than phiền, trách cứ. Chưa bao giờ thấy Ngài có một biểu hiện không hài lòng về việc chi. Không có, hoàn toàn không có.

Giữa đêm trường tĩnh mịch, chỉ có tiếng nhịp thở, bao lần tôi đã bật dậy, chỉ cần nhìn thấy Ngài thôi. Thấy Ngài vẫn còn khỏe. Yên tâm. Trên màn hình nhịp tim, nhịp mạch vẫn đều đều. Chắp tay. Niệm Phật. Cảm ơn Phật Đà.

Tim Sư Ông sáng thứ hai này nhịp đập xuống hơi thấp, mạch khoảng 45 đến 50. Huyết áp thì ổn rồi khoảng 110/60. Nhịp thở còn hơi nhanh. Khoảng 25 đến 30 nhịp một phút. Bác sĩ thăm bệnh buổi sáng và cho biết trong ngày này sẽ phải đi chụp hình phổi trở lại.

Sáng nay, Y tá đem thức ăn điểm tâm vào, Ngài không dùng sáng. Tôi pha ít café sữa. Ngài chỉ nhắm vài hớp. Tôi dâng lên Ngài tách trà chanh có ít mật. Cũng chỉ vài hớp. Không hơn.

Chút xíu sau, có tiếng phone reo. Trước khi đưa đoàn Phật tử Chùa Khánh Anh ra phi trường Helsinki, Thầy Quảng Đạo có phone về thăm sức khỏe Sư Ông buổi sáng.

Những ngày này, chiếc phone nhỏ của Sư Ông reo gần như liên tục. Bác sĩ có nhắc đôi lần, Sư Ông rất yếu, Ngài cần nghỉ ngơi nhiều. Giảm điện thoại tối đa và hạn chế những cuộc viếng thăm tối đa. Đó là lời khuyên của Bác sĩ bên Khoa Tim. Tôi có thưa lên Ngài điều này, Sư Ông gật đầu đồng ý lời khuyên ấy.

Ngoài ra, hàng ngày chư Tôn Trưởng Lão trong Giáo Hội như nhị vị Hòa Thượng Phó Chủ tịch và Tổng Thư Ký, cùng các Thượng Tọa Quảng Hiền và Thầy tôi điện thoại sang đều đặn thường xuyên. Quý Ông, các Ngài dạy rất rõ phải chăm sóc sức khỏe Sư Ông thật kỹ. Để Sư Ông nghỉ ngơi. Những lời dạy của quý Ngài cũng như lời khuyên của bác sĩ, tôi cố gắng giữ gìn. Ngay cả điện thoại của các Ngài trưởng lão trong Giáo Hội Âu Châu hoặc từ Hoa Kỳ, Úc Châu, Gia Nã Đại cũng thế, khi

điện qua, gặp lúc Sư Ông đang nghỉ, hoặc Sư Ông đang mệt, các Ngài vẫn khuyên tôi không được đánh thức Sư Ông, và dạy tôi chỉ thưa trình lên tình trạng bệnh cũng như sức khỏe của Sư Ông trong ngày là được rồi. Chừng ấy thôi. Đủ rồi. Để Sư Ông nằm nghỉ. Rồi các Ngài cúp máy. Quý Ông, quý Ngài trong Giáo Hội bốn châu là thế, luôn quan tâm đến sự an lành của Sư Ông. Sức khỏe của Ngài là hàng đầu.

Quả tình những lời dạy của quý Ông rất hợp lý. Có ở bên giường bệnh Sư Ông những ngày này, mới thấy được một đêm, Ngài thức giấc cả chục lần, nên những giấc ngủ, khi Ngài ngủ được quý giá làm sao. Tận mắt nhìn được như vậy, chắc chắn mình sẽ thông cảm được lời khuyên của bác sĩ, lời dạy của chư Tôn trưởng lão cố gắng gìn giữ sự yên tĩnh để Sư Ông ngơi nghỉ.

Sáng nay, khi nghe điện thoại của Thầy Quảng Đạo, Sư Ông dạy tôi chuyển điện thoại lên Ngài. Ngài dặn dò Thầy Đạo lo cho đoàn Phật tử về Pháp buổi sáng cho chu toàn. Rồi Ngài hỏi về đoàn Phật tử buổi chiều về Paris, lẽ ra đi theo với Ngài. Nay ai là người sẽ giúp trên hai mươi vị lớn tuổi in vé, check in, đưa ra phi trường cho khỏi lạc. Thầy Đạo thưa có Bác Ngọc giúp rồi. Sư Ông yên tâm một chút. Tắm lòng Ngài giờ đó vẫn suy tư, lo nghĩ cho các Phật tử. Thật cảm động. Tôi đã rơi nước mắt khi nghe lời Ngài dạy Thầy Đạo như trên qua điện thoại; mai này chư vị Phật tử biết thêm về những suy tư, sự quan tâm, sự lo lắng cho mọi người của Ngài trong lúc đang bệnh nặng, chắc cũng không tránh khỏi ít nhiều bùi ngùi.

Khoảng 11 giờ, bệnh viện mang thức ăn trưa vào. Thức ăn Tây. Dọn lên Sư Ông. Ngài chỉ nếm qua một miếng. Không dùng nữa. Thưa với Sư Ông cách mấy, Ngài chỉ lắc đầu. Ngài chỉ khoát tay. Thương Sư Ông quá. Nghỉ lại mấy ngày hôm nay, không có được chén cháo dâng Sư Ông thời. Tôi buồn làm sao. Dự định, trưa nay sẽ nhờ Minh, hoặc sẽ liên lạc Thầy Đạo buổi chiều khi Thầy đến Paris, và nhờ Thầy liên lạc với một vị Phật tử thuần thành nào ở địa phương giúp cho việc này.

Trưa thứ hai, lối khoảng 11 giờ 45, Ôn Thăng Hoan vào thăm Sư Ông. Nhìn thấy Ôn vào, lòng tôi rưng rưng. Quý Ông mình là thế. Thương yêu, quý mến lẫn nhau. Ôn Chánh Văn Phòng Hội Đồng Giáo Phẩm GHPGVNTN Hoa Kỳ tuổi hạc đã cao, nghe Sư Ông Chủ tịch còn nằm viện, nên Ngài bước vào thăm và từ giã để hôm sau bay về Hoa Kỳ. Thầy Hạnh Bảo sau những ngày bận rộn công việc bên Chùa, công việc dọn dẹp trường học sau khóa tu học 25, hôm nay thu xếp đưa Ôn Chánh Văn Phòng Hoa Kỳ vào thăm. Hai Ôn gặp nhau rất vui. Sư Ông nằm trên giường bệnh, lúc này cũng yếu nhiều, nét mặt Ngài chùng như sáng hẳn lên, tươi tỉnh hẳn ra, và có ít nhiều nét vui khi Ngài nhìn thấy Ôn Thăng Hoan bước vào thăm. Hai Ôn nói chuyện với nhau vài câu. Giọng Ngài yếu ớt, nhỏ nhẹ, nhưng tràn đầy sự trân quý. Thời gian hai Ôn thăm nhau quá ngắn ngủi, vì dưới Phòng X-ray ở tầng trệt, nhân viên bệnh viện đang chờ Sư Ông xuống để chụp hình kiểm tra lại phổi của Ngài.

Sau khoảng thời gian chừng 10 phút thăm hỏi ngắn ngủi đó, Sư Ông nằm trên giường được đẩy ra phía thang máy. Tôi chào Ngài Chánh Văn Phòng và bước theo sau chiếc giường Sư Ông. Chợt nhớ, tôi quay lại nói nhỏ với Thầy Hạnh Bảo, nhờ Thầy nhắn Phật tử nào chiều nay nấu cho Sư Ông chén cháo. Thầy gật đầu. Chân tôi tiếp tục bước đi, nhưng đầu thì ngoái nhìn lại.

Cố thu vào ký ức mình hình ảnh Ôn Chánh Văn Phòng như gốc cổ thụ già nua đứng lại trong phòng bệnh của Sư Ông, gương mặt trầm ngâm, dõi ánh mắt nhìn theo bóng Ngài Chủ tịch... Bên kia khung kính cửa sổ bệnh viện, ngoài đó nắng vàng nhợt nhạt, hắt hiu.

Buổi chiều, mới vừa đáp xuống phi trường Charles De Gaulle, Thầy Quảng Đạo điện liền tức thì sang Turku. Sư Ông không khỏe lắm, đang nằm nghỉ. Tôi kể nhanh một ít những tin tức sức khỏe của Ngài. Và từ Paris, cô Diệu Trâm cũng điện thoại nhiều lần để nghe sức khỏe của Sư Ông và kể cho tôi nghe dự định sẽ sang Phần Lan. Từ trưa đến giờ, Sư Ông thỉnh thoảng lại bị buồn nôn. Bác sĩ có cho thuốc chống nôn, tác dụng được vài giờ thì Ngài lại bị buồn nôn trở lại. Có lẽ vì thế, chiều nay, Sư Ông có phần mệt hơn khi sáng một chút.

Minh vào thăm Sư Ông chiều tối, có xách theo gamen cháo. Tôi sốt ra cái chén nhỏ thỉnh Ngài dùng. Sư Ông khoát tay không dùng. Tôi thưa, xin Sư Ông thương cho hàng Tăng sĩ trẻ chúng con, thương cho các Phật tử khắp nơi đang mong Ngài mau bình phục, xin Sư Ông chịu khó dùng chút cháo này. Ngài nhìn tôi yên lặng, và tôi được phép đút cho Ngài đến muỗng thứ ba. Chỉ được ba muỗng thôi, Ngài lắc đầu ra dấu ngưng lại. Thương Sư Ông quá. Ngài vì hàng Phật tử nên đã ráng cố gắng thời ba muỗng cháo, mặc dù đang bệnh, trong bụng không muốn ăn chi.

Tối này, Ni Sư Diệu Trâm cũng có điện sang lần nữa. Sư Ông có phần đỡ mệt hơn khi trưa, tôi thưa lên Sư Ông. Lúc đầu thì Sư Ông khoát tay, ý Ngài muốn nằm nghỉ, nhưng sau lại dạy tôi mang điện thoại đến. Ngài nói ít tiếng với Ni sư Diệu Trâm. Trong phòng lúc đó cũng có Minh, chúng tôi nghe Ngài nói hai lần trong phone: *khi nào cần thì Thầy sẽ gọi sang*. Đồng thời lúc ấy màn ảnh nhịp tim của Sư Ông đang ổn định từ 60 nhịp một phút nhảy lên tức thì trên 120 nhịp tim một phút. Minh và tôi nhìn nhau e ngại. Đồng thời Sư Ông cho biết Ngài lại đang buồn nôn. Ni Sư Diệu Trâm biết Sư Ông không khỏe lắm, nên nói nhanh qua điện thoại với tôi: *thôi thôi để Sư Ông nghỉ*. Buổi tối Ni Sư cũng điện lại cho tôi lần nữa báo tin đã đặt vé sang Phần Lan vào chiều thứ tư 7.8.2013 và hỏi tôi, Sư Ông và tôi có cần chi thì Ni Sư sẽ mang sang. Chúng tôi bàn với nhau mang hờ theo vài bịch lúa mạch, cô Diệu Trâm cho biết sẽ mang theo bột khoai môn loại có thể pha nước sôi dùng liền. Riêng tôi thì thấy không có cần chi. Vì từ khi vào đây tôi đã có mua bịch bánh mì đen và một vi "cheese" cắt từng lát sẵn rồi, thế cũng đủ.

Buổi tối có Ôn Tổng Thư Ký đều đặn mỗi ngày lối 20 giờ Phần Lan, Ngài đều phone sang. Có khi Ôn thăm Sư Ông được ít phút. Những khi Sư Ông mệt, thì Ngài dạy tôi thưa lên tình trạng sức khỏe của Sư Ông. Tôi thưa từng chi tiết mà mình biết được. Ôn lắng nghe và thường dạy tôi cũng nhớ giữ sức khỏe để lo cho Sư Ông.

Buổi tối này, Thầy Đạo cũng điện từ Paris lần nữa, báo tin tất cả quý Phật tử trong đoàn của Bác Ngọc cũng đã về đến Paris bình an. Tôi thưa lên Ngài Chủ tịch điều này, Sư Ông vui lắm. Chứng kiến những điều này, lòng tôi vô vàn cảm phục Sư Ông. Lúc nào cũng quan tâm mọi người, không khi nào nghe Ngài nói điều chi về bản thân Ngài cả trong suốt thời gian nằm viện.

Thứ ba ngày 6.8.2013

Tối qua, Sư Ông ngủ được nhiều hơn đêm trước chút xíu. Nhưng vẫn thức giấc rất nhiều lần.

Buổi sáng, Sư Ông vẫn còn đôi chút buồn nôn, nên Ngài không muốn dùng chi. Chỉ uống chút café sữa và một phần ba ly sữa tươi.

Buổi thăm bệnh sáng nay, bác sĩ cho Ngài biết kết quả chụp hình phổi trưa qua. Phổi bị viêm và có nước. Bệnh viện đã điều trị bằng trụ sinh và Ngài sẽ phải tiếp tục điều trị như thế cho đến khi hết viêm. Lúc đó, chắc nước trong phổi cũng sẽ hết.

Riêng sáng nay, Sư Ông lại gặp thêm một vấn đề khác. Từ chiều qua đến hôm nay, Ngài không có tiểu tiện. Trong buổi thăm bệnh này, bác sĩ cũng quyết định sẽ cho Sư Ông siêu âm vùng bụng. Họ cho biết khoảng trưa thì sẽ có bác sĩ chuyên khoa bụng đến khám cho Sư Ông.

Buổi cơm trưa nay, nhân viên đem vào, Ngài không dùng. Minh xách tô cháo lên, Ngài cũng không thời. Sư Ông nằm đó, mắt lim dim. Có phần nhọc mệt. Chúng tôi không dám làm ồn để Ngài nghỉ. Tôi bước vội ra ngoài cửa phòng bệnh, điện về Thầy tôi thưa lên tình trạng sức khỏe của Sư Ông và cho biết là tôi lo quá. Vừa nói vừa khóc. Thầy an ủi tôi và động viên tinh thần tôi rất nhiều. Chút sau đó, tôi cũng có thưa chuyện qua điện thoại với Thượng Tọa Quảng Hiền bên ngoài phòng bệnh. Thầy cũng lắng nghe bệnh tình của Sư Ông. Tôi nghe tiếng Thầy đôi khi cũng lạc đi. Hình như Thầy Quảng Hiền cũng khóc thì phải. Bên này, tôi vừa thưa chuyện với Thầy Quảng Hiền, tôi cũng vừa nức nở. Thầy động viên tôi thật nhiều. Cũng như Thầy Y chỉ tôi, khuyên tôi cố gắng lo cho Ngài Chủ Tịch. Vâng, con xin nghe lời quý Thầy dạy. Con sẽ cố gắng hết mình, hết lòng, tôi thăm nhủ.

Lối 14 giờ trưa, bác sĩ bên khoa bụng sang khám cho Sư Ông. Họ ấn vào những vùng bụng của Sư Ông xem có đau nơi nào không. Sư Ông cho biết là không có đau. Họ khám thật kỹ. Họ siêu âm qua vùng thận xem có vấn đề chi không, thì thấy thận bình thường. Họ siêu âm qua vùng gan. Siêu âm khá lâu, khá kỹ, họ cũng cho biết không thấy có gì đặc biệt, không có gì lạ. Siêu âm lại giữa vùng bụng, thì họ thông báo với Ngài rằng động mạch chính của vùng bụng hơi phình ra một chút. Khoảng 4,5 cm (aneurism), họ khuyên Sư Ông sau này về Pháp nên thường xuyên đi tái khám mỗi sáu tháng một lần.

Sau đó, các vị bác sĩ nói, vì thận không hoạt động lọc các chất thải và tạo nước dãi từ ngày qua đến giờ, cộng với kết quả siêu âm cũng không thấy có nước thải trong bàng quang, họ đề nghị điều trị bằng thuốc lợi tiểu (diuretics). Sư Ông gật đầu đồng ý. Trong lòng tôi thật bồn loạn. Lo sợ. Tim vừa mới ổn định một chút. Nay qua đến vấn đề của thận. Đã âu lo, tôi càng thêm âu lo. Đưa mắt nhìn, quan sát Sư Ông rất nhiều lần. Gương mặt của Ngài vẫn thản nhiên. Không một vẻ gì lo lắng. Ngài vẫn an nhiên. Mọi người xôn xao. Ngài vẫn bình thản. Chừng như chẳng có việc gì xảy ra. Tôi thán phục Ngài. Bao năm làm việc trong khoa cấp cứu trước kia, biết bao lần tôi đã nhìn thấy sự hoảng hốt, kinh sợ của những người bệnh. Biết bao lần tôi đã nghe tiếng khóc than, rên rỉ của người bệnh, còn nơi này, một chút dao động, một lời than vãn, tôi không nghe, tôi không thấy. Hoàn toàn không có.

Sau đó, họ lại cho thử máu. Thử thật nhiều loại khác nhau. Thử về các chất khoáng Natrium, Kalium, thử về các chỉ số của gan, thử về hồng huyết cầu, bạch huyết cầu... và nhiều loại khác nhau nữa. Kết quả thử máu tạm thời cho thấy lượng Kalium trong người của Ngài khá cao, đến mức số 6. Trong khi đó, số maximum được chấp nhận chỉ là 4,8. Họ cho Ngài uống thuốc (Resonium) để làm lượng Kalium trong người xuống mức bình thường trở lại.

Tối này Sư Ông hơi mệt. Từ chiều qua đến hôm nay, Mẹ của anh cư sĩ Minh, cô đã nấu cháo gửi vào để Sư Ông dùng. Nhưng, chén cháo buổi chiều nay cũng như chén cháo khi trưa vẫn còn nguyên vẹn. Thưa thỉnh Ngài dùng mấy lần, nhưng Ngài đưa tay từ chối. Ngài chỉ uống vài hớp trà có sữa và mật. Lo quá !

Thứ tư ngày 7.8.2013

Sáng nay, Sư Ông có nhiều nét mệt mỏi trên gương mặt. Suốt đêm qua, Ngài chớp mắt rất ít.

Thức ăn điểm tâm nhân viên bệnh viện đem vào. Ngài chỉ nếm qua cho có nếm, rồi không dùng thêm.

Sáng sớm hôm nay, có phone của Thầy Quảng Đạo. Thầy hỏi cận kề tình trạng bệnh cũng như sức khỏe của Sư Ông ngày này. Sau đó Thầy muốn thưa chuyện thăm Sư Ông. Sư Ông gật đầu, tôi mang điện thoại qua dâng lên Ngài. Tôi nhìn thấy trên gương mặt Sư Ông điểm một nụ cười mỉm khi Thầy Đạo hỏi: *sao sáng nay, con nghe Thầy nói tiếng khó nghe một chút.* Nhưng rồi chợt nghĩ lại, Thầy lại thưa: *có phải Sư Ông đã không có mang hàm răng giả?* Đây là một trong những lần hiếm hoi, tôi được nhìn thấy nụ cười hiền hòa, nhẹ nhàng của Sư Ông trong những ngày Ngài nằm trên giường bệnh. Quả thật đúng như vậy, tối qua khi tháo răng giả ra để tôi đem rửa cho sạch, sáng nay Ngài chưa kịp đặt lại vào miệng thì có điện thoại. Thầy Đạo thính tai nên đoán được giọng nói của Ngài sáng nay có phần khác hơn những ngày khác là vậy. Trong cuộc thăm hỏi điện thoại này, tôi còn nghe được Sư Ông hỏi Thầy Đạo về căn phòng của Thầy đã được sửa chữa xong chưa. Ngài là thế đó, luôn quan tâm và suy nghĩ đến mọi người, nghĩ đến đời sống, đến sự sinh hoạt tu tập của đại chúng cho dù thân Ngài đang yếu ớt, đang kiệt sức, đang có bệnh.

Buổi sáng này, cũng có điện thoại của Hòa Thượng Chánh Văn Phòng Hoa Kỳ điện sang. Lúc đầu nghe có phone của Ôn, Sư Ông dạy tôi thưa với Hòa Thượng lát nữa khỏe một chút, Ngài sẽ điện lại. Nhưng rồi nghĩ sao, Ngài thay đổi ý kiến, dạy tôi mang "phone" lại liền. Sau buổi nói chuyện, Ngài có kể lại tôi nghe Hòa Thượng Thăng Hoan mới từ Âu Châu đặt chân về đến Hoa Kỳ, lúc đó khoảng 02 giờ sáng bên USA. Ngài không ngủ được, nên điện sang thăm Sư Ông. Trong buổi nói chuyện giữa hai Ngài, tôi có nghe được một câu Sư Ông nói với Ngài Thăng Hoan. Hôm gặp Ôn Trưởng lão Chánh Văn Phòng của Hoa Kỳ trong Tang lễ của Ngài Chủ Tịch tại Khánh Anh, Paris, tôi có trình lên Hòa Thượng dự định của mình sẽ viết ít dòng về những ngày cuối gần bên Sư Ông, đồng thời xin phép Ngài cho được ghi lại câu nói của Sư Ông lúc hai Ngài nói chuyện điện thoại. Ôn Thăng Hoan gật đầu cho phép. Vậy, tôi xin ghi lại lời của Sư Ông Chủ Tịch vào sáng thứ tư hôm ấy như sau: ***Đầu tàu phải ở lại, đuôi tàu sẽ phải đi trước rồi.*** Hôm nghe Ngài nói với Ôn Chánh Văn Phòng Hoa Kỳ như vậy, hai chân tôi bủn rủn. Đầu óc tôi quay cuồng. Phải chăng đây là lời từ giả? Phải chăng đây là lời vĩnh

biệt. Dù mệt mỏi trong giai đoạn này - những ngày cuối cùng, Ngài vẫn dạy tôi chuyển điện thoại lên Ngài, để Ngài trực tiếp thăm Ôn Chánh Văn Phòng Hội Đồng Giáo Phẩm GHPGVNTN Hoa Kỳ, hay là để Ngài từ giả? Như vậy là Tăng Đoàn sẽ phải sắp mất đi một cội tùng già? Như vậy là chúng ta sắp phải mất đi một bậc đáng tôn kính? Mai này sinh hoạt Tăng Đoàn sẽ ra sao? Hàng Tăng sĩ trẻ chúng tôi sẽ thế nào?...

Từ khuya ngày qua đến sáng hôm nay, thận của Sư Ông hoạt động tốt trở lại. Sự bài tiết các chất thải đã bình thường trở lại. Chức năng hoạt động của thận không còn phải lo lắng. Trong thời thăm bệnh sáng nay, bác sĩ cũng khẳng định thận của Sư Ông lọc những chất dãi để thải ra ngoài bình thường. Riêng kết quả thử máu của chiều qua không được tốt. Đặc biệt là kết quả thử máu về gan. Một trong những chất trong gan, số *Alat* rất là lớn. *Alat* đến 5.403, trong khi đó số bình thường phải nằm trong mức giới hạn, tối thiểu là 10 và tối đa chỉ được lên đến 70. Còn nay kết quả cho thấy trên 5.000. Riêng số *Bilirubin* là 156, trong khi số bình thường phải nằm dưới con số 21. Không biết tai mình có nghe lầm không. Tôi hỏi lại lần nữa. Vâng, chính xác là như thế. Xổn xang. Hãi hùng. Mặt trời trong tôi hôm nay âm ảm quá, mặc dù ngoài kia khung cửa kính bệnh viện nắng vẫn vàng vọt. Đưa mắt nhìn ra bên ngoài, vài cánh chim non nháy nhót, nhưng lòng tôi lúc này như sóng dậy, đốn đau, âu lo, sầu thảm. Ngước nhìn lên gương mặt hiền hòa, đầy khả kính của bậc Thầy, Ngài vẫn nằm đó trên chiếc giường nệm trắng của bệnh viện, vẫn an nhiên, vẫn tự tại. Gương mặt Ngài cũng thế, bình thản, nhẹ nhàng. Sự bình thản của ngày hôm nay, cũng không khác chi với ngày mới vào viện. Nếu có khác chăng, chỉ là sự gầy gò và nét mệt mỏi của thân người bệnh in hằn nhiều hơn so với những hôm còn trong khóa tu học 25.

Bác sĩ Khoa Tim cho biết vừa mới liên lạc xong với bác sĩ bên Khoa Bụng. Bác sĩ chuyên khoa về gan sẽ sang khám cho Sư Ông vào trưa hôm nay, chúng tôi được thông báo như thế. Giờ thì họ cần phải thử máu thêm lần nữa để kiểm soát những chỉ số của gan ngày hôm nay. Sư Ông gật đầu đồng ý. Lại là những mũi kim bén nhọn chích vào da thịt của Ngài. Ngài vẫn lặng thinh chấp thuận. Không một nét thay đổi sắc diện nào trên gương mặt Sư Ông.

Hôm nay, cả buổi trưa và buổi chiều, Minh đều có mang ga-mèn cháo vào. Nhưng Sư Ông hoàn toàn không dùng đến. Những chén cháo này vẫn còn nguyên vẹn. Mâm thức ăn của bệnh viện do nhân viên mang vào vẫn còn nằm nguyên đấy. Thỉnh thoảng, Ngài chỉ uống vài hớp nước nhỏ. Sợ Ngài khô miệng, mỗi ngày một đôi lần, tôi đã lấy những que rơ miệng có mùi chanh của bệnh viện để rơ chung quanh và thấm ướt miệng của Ngài. Những ngày này, cơ thể Ngài chủ yếu nhờ những dịch truyền trực tiếp vào tĩnh mạch thường xuyên....

Buổi trưa, bác sĩ chuyên khoa gan tới. Sau khi khám Ngài thật cẩn thận, họ nói gan Ngài yếu nhiều. Có thể sẽ phải thay gan. Tưởng chừng mình nghe lầm. Tôi hỏi lại lần nữa, họ vẫn nói vậy. Tôi kinh hoàng. Lạy Phật. Toàn thân tôi rung động. Cổ tôi nghẹn lời. Có lý nào, có lý nào... Tôi cố thu hết sức mình để giữ lại bình tĩnh, để không bật thành tiếng khóc. Tôi nắm chặt bàn tay xương xẩu, gầy guộc, ấm áp của Ngài. Nhìn Ngài thật kỹ. Nhìn Ngài thật lâu. Vẫn nét an nhiên như chẳng việc gì xảy đến. Trên gương mặt già nua, gầy ốm của Ngài không

hề có một chút gì hoảng hốt, không hề có một chút gì hoảng sợ. Vẫn nét điềm đạm, hiền hòa trong ánh mắt bao dung đó.

Bác sĩ cho biết họ cần xem những hồ sơ bệnh lý, những giấy tờ liên quan, hoặc những thông tin về bệnh tình của Sư Ông trước đây tại Pháp, tôi cho biết chiều tối nay, có người đệ tử của Ngài sẽ đến Phần Lan, cô ấy biết rõ hơn tôi rất nhiều.

Buổi chiều tối, Sư Ông được chuyển qua khu chuyên khoa về gan khoảng 19 giờ 30. Ngài cũng được Khoa Gan dành cho một phòng riêng khá rộng rãi. Trong phòng, nhân viên khoa này có cho thêm chiếc giường "extra". Khu Gan cho phép người theo săn sóc nghỉ lại trong phòng. Sư Ông đưa mắt nhìn khắp căn phòng và khen sự dễ dãi, cảm thông của nhân viên làm việc nơi này.

Bên đây, bác sĩ chuyên khoa bắt đầu cho thuốc điều trị về gan. Sư Ông vẫn còn rất tỉnh táo và minh mẫn. Tuy nhiên, những nét mệt mỏi ít nhiều, nhìn kỹ thì vẫn thấy hằn in trên ánh mắt, trên gương mặt căn cổ của sau gần tuần lễ nằm viện.

Buổi tối chừng độ 20 giờ 30, Ni Sư Diệu Trăm tìm đến được Phòng chuyên khoa điều trị về gan thăm Sư Ông. Cô Diệu Trăm mới từ Paris đến Helsinki chiều nay. Phật tử địa phương ra phi trường thủ đô đón Ni Sư đưa thẳng về Turku, rồi đưa ngay vào bệnh viện thăm Ngài. Mọi người cứ nghĩ, Sư Ông còn nằm bên khoa điều trị về tim, nên sang bên đó trước, không tìm được Ngài. Sau đó được chỉ dẫn mới tìm được sang khoa gan. Với chiếc vali nhỏ nhỏ, Ni Sư bước vào phòng bệnh của Sư Ông, nhìn được Ngài trong những giây phút này, nét xúc động hiện rõ trên gương mặt Ni Sư Diệu Trăm, đôi mắt đỏ hoe. Ni Sư đã cố đè nén những tâm tư, dẫn xuống những xúc động. Bước khe khẽ đến bên giường bệnh Ngài, Ni Sư thưa với Ngài rằng cô mới vừa sang.

Từ Pháp qua, Ni sư Diệu Trăm có mang theo được ít gói bột lúa mạch, bột khoai môn để pha với nước sôi dùng liền. Sau khi pha tách nước bột khoai môn, cô Diệu Trăm đút cho Sư Ông được ba muỗng. Rồi bỗng dưng chúng tôi nghe tiếng: "**more**". Chúng tôi ngạc nhiên nhìn nhau không hiểu gì. Có lẽ nhìn thấy sự kinh ngạc trên gương mặt chúng tôi, Sư Ông nói lại lần nữa rõ ràng hơn "**one more**". Giọng Ngài có vẻ vui vui, trêu chọc. Bây giờ thì chúng tôi đã hiểu. Chúng tôi đều cười thật vui. Thật mừng, vì Ngài vẫn tươi tỉnh, minh mẫn vô cùng, vẫn có những câu thật khôi hài, thật có duyên độc đáo! Ni Sư Diệu Trăm nói: *Hôm nay Sư Ông nói tiếng Anh!* Ngài mỉm cười, nhìn chúng tôi với ánh mắt cho thấy Ngài cố tình trêu ghẹo làm cho không khí vui tươi. Ngài lặp lại câu "**one more**" ba lần. Cứ mỗi lần "**one more**" Ni Sư Diệu Trăm lại múc thêm muỗng nước khoai môn dâng lên Ngài thời. Không khí toàn khu bệnh viện này mang nét trầm lặng tiêu biểu của một nơi những người bệnh nặng cần ngơi nghỉ, cần sự yên tĩnh. Nhưng không khí trong phòng bệnh của Ngài ngược lại đầy sức sống, đầy tươi vui. Rất nhiều lần tôi cứ ngỡ chừng như không khí này là không khí tươi vui của phòng một người bệnh đã được chữa lành, đang chờ đến giờ bác sĩ cho xuất viện về nhà thì đúng hơn.

Sư Ông thời thêm vài muỗng nước khoai môn nữa, rồi khoát tay ra dấu cho Ni Sư Diệu Trăm rằng, Ngài thôi dùng.

Trong những giờ phút sức khỏe thật yếu này, Ngài vẫn còn nguyên những nét dĩ dõm thật có duyên. Ngài nằm đó, trên giường bệnh, mà hình như không có bệnh - rất nhiều lần tôi đã suy nghĩ như thế. Rõ ràng trong tâm tư Ngài rất nhẹ nhàng. Mọi việc chừng như chẳng có gì quan trọng xảy đến. Không biết có được mấy người bệnh nhân, nếu cùng hoàn cảnh thế này, với tình trạng sức khỏe nguy kịch như Ngài, vừa phổi có nước, vừa huyết áp cao, vừa nhịp tim quá nhanh – nhanh đến độ kỷ lục; rồi vừa gặp vấn đề thận, vừa gặp vấn đề gan, nhiều căn bệnh cùng một lúc, vấn đề nào cũng trầm kha - ấy thế mà tâm tư vẫn luôn nhẹ nhàng, vẫn đầy những nét khôi hài, trào phúng độc đáo. Nhiều năm làm việc trong bệnh viện, tôi chưa hề thấy người bệnh nhân nào như thế. Có lẽ tìm thì cũng có người như vậy, nhưng chắc chắn là rất hiếm hoi.

Đối diện với cuộc sống và cái chết cận kề, Ngài không dao động. Đối diện với những căn bệnh ngặt nghèo, Ngài vẫn thản nhiên. Chuyển viện hành cuối cùng này với Ngài chắc chắn cũng là sự tự nhiên như đói thì ăn, như khát thì uống. Cái đến và cái đi không làm Ngài quan tâm, tôi nghĩ như thế. Nếu không bằng sự dày công tu tập từ nhiều năm, nhiều tháng thì khó lòng có được sự bình thản khi mà mạng sống mong manh đang treo trên đầu sợi chỉ. Hình ảnh Ngài những ngày này nằm trên giường bệnh, có phải chẳng là hình ảnh của một vị tu tập sâu dày, dù thân có bệnh, nhưng tâm lúc nào cũng an vui. Hình ảnh này có phải là hình ảnh của một bậc tu tập phải cố gắng đạt được như lời Đức Thế Tôn đã từng dạy trong kinh Tăng Nhất A Hàm, Phẩm Khổ Lạc, rằng: *"ta tu tập thế nào để nhờ mai này nếu thân có không vui, mang nhiều căn bệnh, nhưng tâm thì vẫn luôn giữ được sự an vui, bình thản"*. Những ngày cuối cùng bên Ngài, được hầu Ngài, tôi đã cảm nhận được điều đó rất sâu sắc ở nơi Ngài vậy.

Trời đã bắt đầu vào khuya, không gian trong bệnh viện đã yên tĩnh lại càng tĩnh lặng vô cùng. Chừng khoảng giữa đêm, Sư Ông dạy chúng tôi: *Hai người, một người nên đi nghỉ*. Ni Sư Diệu Trăm cũng rất quan tâm đến tôi, nhìn tôi với nhiều cảm thông, Ni Sư đề nghị rất nhiều lần rằng tôi nên đi nghỉ trước, vì đã nhiều hôm bên Sư Ông chắc có nhiều mệt mỏi. Nhưng nhìn Sư Ông đêm nay, nghĩ đến tình trạng sức khỏe của Ngài, chúng tôi không ai muốn đi nằm nghỉ liền cả.

Lát sau, Sư Ông nói với Ni Sư Diệu Trăm hãy tìm một chỗ bên ngoài để nghỉ qua đêm. Cô Diệu Trăm xin phép Ngài được cùng ở lại trong phòng bệnh của Ngài tối nay. Sư Ông im lặng cho phép. Căn phòng bệnh này thật ra là căn phòng bệnh dành cho hai bệnh nhân nên khá rộng rãi. Đủ chỗ cho cả hai người thì giả Sư Ông nghỉ lại. Nghe Ngài dạy thế, tôi liền đề nghị Ni Sư Diệu Trăm đôi lần, xin nghỉ trên chiếc giường extra trong phòng, còn tôi sẽ trải tấm drap trên sàn kế bên chân giường của Ngài. Nhưng cô Diệu Trăm không chịu, và đề nghị rằng cô sẽ nghỉ dưới chân giường bệnh của Ngài. Ni sư còn nói thêm với tôi: *Thầy Pháp Quang đã vất vả nhiều ngày, hôm nay có Diệu Trăm phụ hầu Sư Ông, xin Thầy cứ nằm nghỉ*. Rất chân thành cảm ơn sự quan tâm của Ni Sư. Tôi đi nghỉ lúc đó khoảng 03 giờ sáng trên chiếc giường kế bên. Sư Diệu Trăm cũng ngã lưng một chút trên những tấm drap trải dưới chân giường Ngài. Nhưng Ni Sư Diệu Trăm cũng chẳng nằm được là bao.

Đứng lên nằm xuống rất nhiều lần, lúc quạt hầu Sư Ông, khi bưng ly nước nhỏ dâng Ngài.

Thứ năm ngày mùng 8 tháng 8 năm 2013 Một ngày âm đạm nhất trong những ngày âm đạm.

Như lời thông báo của nhân viên bệnh viện về phản ứng phụ của thuốc điều trị gan, rằng có thể làm cho bệnh nhân phải bị tiêu chảy. Quả tình, đúng như vậy. Buổi tối khuya này, Ngài đã bị ba lần như thế. Nên đã mệt, Ngài càng có nhiều nét mệt mỏi hơn thêm. Dù vậy, trong từng lời nói, cử động, lúc nào Ngài cũng nghiêm trang, đầy những oai nghi, chánh niệm.

Trời hừng sáng, chừng khoảng 4 giờ, nghe giường bên Sư Ông có tiếng động, tôi mở mắt ra nhìn, Ngài đang từ từ ngồi dậy. Ngài ngồi dậy một mình. Từ đầu hôm đến giờ, cứ mỗi khi Ngài muốn ngồi lên, Ngài gọi, hoặc Sư Diệu Trăm, hoặc tôi, hoặc có lúc cả hai chúng tôi cẩn thận, nhẹ nhẹ đỡ Ngài. Thế mà bây giờ, Ngài nhẹ nhẹ, từ từ, hai bàn tay già nua, yếu ớt nằm hai bên thanh giường, chỉ một mình Ngài tự ngồi lên. Tôi quan sát xem Ngài có cần chúng tôi giúp không. Không cần thiết. Hình như Ngài đang cần sự yên lặng. Nhìn lên gương mặt khô gầy của Ngài, tôi thấy đôi môi Ngài đang cử động. Tôi đoán chắc là Ngài đang niệm Phật hoặc cầu nguyện với Phật - cũng như đã vài lần tôi thấy trong những ngày trên giường bệnh trước đây. Khuya nay, sau thời tĩnh lặng gần ngủ này, Ngài rất thông thả, rất từ tốn, rất nhẹ nhàng, Ngài nói nhỏ nhỏ, nhưng rất rõ ràng: **Phật Pháp Nhiệm Mầu**. Rồi chỉ với cánh tay phải, Ngài đưa lên chạm rai, xá xuống một lần, cùng một lần cúi đầu. Rồi tiếp tục lần thứ hai, Ngài vẫn nói: **Phật Pháp Nhiệm Mầu**. Cũng một lần xá, một lần cúi đầu nữa. Sau cùng lần thứ ba vẫn vậy: **Phật Pháp Nhiệm Mầu**. Lại thêm lần nữa cánh tay phải gầy guộc xá xuống, và một lần cúi đầu cuối cùng. Nhìn Ngài lúc này, thấy tất cả sự thành tâm, sự trang nghiêm. Có điều gì thật thiêng liêng khi Ngài cầu nguyện với Phật, mà ngôn từ hạn hẹp của tôi không thể diễn tả nổi được. Phải tự nhìn thấy, phải tự chứng kiến thì mới thấy, mới cảm nhận phút giây thiêng liêng đó. Sau đó, Ngài nhẹ nhàng nằm xuống trở lại. Hình ảnh những giây phút này, ngay thời điểm tôi đang ghi lại những điều này, chừng như vẫn còn rõ ràng trước mắt tôi. Và âm thanh bốn chữ tán thán "Phật Pháp Nhiệm Mầu" của Ngài, tôi vẫn tưởng chừng như mới nghe Ngài vừa cất lên đầu đó.

Hôm nay, có Ni Sư Diệu Trăm phụ phần chăm sóc, nên tôi yên tâm tiếp tục nằm xuống, chợp mắt một chút. Tôi thiếp đi lúc nào không rõ. Buổi sáng thì có nghe Ni Sư kể lại, chừng lối 5 giờ sáng, Ngài cũng một mình tự ngồi dậy trên chiếc giường bệnh của mình mà không cần chúng tôi đỡ. Ni Sư thấy Ngài, hai bàn tay nhẹ nhàng vẫy vẫy và miệng thì nói: **Mời quý Ông, quý Thầy vào đây**. Sư Diệu Trăm thưa với Ngài, khóa học đã chấm dứt, quý Ông, quý Thầy đã ra về, rồi Ni Sư thỉnh Ngài nằm xuống trở lại. Nhưng khi đỡ Ngài nằm xuống, Ni Sư kể tiếp, Ngài lại gượng ngồi lên tức thì. Bằng một sức lực thật mạnh, Ngài trở lại tư thế ngồi như cũ. Rồi vẫn với đôi bàn tay gầy, Ngài nhẹ nhẹ vẫy vẫy và Ngài nói lần thứ nhì: **Mời quý Ông, quý Thầy vào đây**. Ni Sư Diệu Trăm thưa: *Bạch Thầy, để làm gì?* Bằng hai chữ duy nhất, ngắn gọn, đơn giản, rõ ràng, Ngài nói: **Tụng kinh**.

Sư Diệu Tràm có kể tôi nghe rất nhiều lần về giây phút này. Chúng tôi nghĩ, có lẽ trong tâm thức Ngài lúc đó vẫn chỉ nghĩ đến sự hòa hợp của Tăng đoàn, vẫn chỉ nghĩ đến việc tất cả mọi người cùng ngồi lại với nhau trong sinh hoạt của Giáo Hội, trong tu tập, và vẫn chỉ nghĩ đến việc gây dựng tín tâm cho tất cả hàng Phật tử các nơi...

Sáng sớm tinh mơ, Ngài nằm trên giường, vẫn rất minh mẫn. Ngài hỏi mấy giờ rồi. Chúng tôi thưa với Ngài rằng gần 6 giờ sáng. Ngài dạy: **Buổi sáng phải công phu.** Ngưng một chút Ngài dạy tiếp: *nhưng ở đây, phòng này chật hẹp thì thôi.* Lòng tôi rung động. Chắc Ni Sư Diệu Tràm cũng không khác gì. Lạy Phật. Tâm Ngài quá bao la. Ngay những phút này mà Ngài vẫn nghĩ đến sự tu tập, vẫn nghĩ đến hàng Tăng sĩ trẻ chúng tôi mà sách tấn, khuyên bảo. Phải chăng ý Ngài là muốn nhắc nhở, dạy điều thiết thực cho một hành giả trên chặng đường dài tu tập? Phải hạ thủ công phu. Lời Ngài dạy sáng này, dù chỉ có hai người nghe được, nhưng dường như đó là lời huấn thị, nhắc nhở, sách tấn, khuyên bảo tối hậu của bậc Trưởng Lão cho tất cả chúng ta, hàng Tăng sĩ trẻ hậu học. Kính bạch Giác Linh Ngài, chúng con xin hứa y giáo phụng hành.

Sáng nay, Sư Ông mệt. Mệt nhiều lắm. Buổi sáng, nhân viên bệnh viện vào xem Ngài có cần chi thì họ sẽ mang vào. Giờ phút này, biết Ngài không thể dùng chi được, chúng tôi nói khi nào Thầy chúng tôi có cần chi, chúng tôi sẽ ra báo xin nhờ họ giúp.

Trong lúc ưu tư về về sức khỏe của Ngài, chúng tôi nghe có tiếng điện thoại reo lên. Kể từ khi Ni Sư Diệu Tràm đến được Turku tối qua, tôi giao lại chiếc điện thoại nhỏ của Sư Ông. Ni Sư bắt phone. Điện thoại của Thượng Tọa Tâm Phương từ Úc gọi sang. Sau khi ngắn gọn kể về tình trạng sức khỏe của Sư Ông, Ni Sư Diệu Tràm có kê máy phone vào sát tai Ngài. Thượng Tọa Tâm Phương trực tiếp thưa vài lời thăm hỏi Sư Ông. Dù chỉ vài câu ngắn gọn, Sư Ông lúc ấy khá mệt nên không có trả lời lại, chỉ lắng nghe thôi. Nhìn gương mặt Ngài khi ấy, chúng tôi nghĩ chắc Ngài có nghe được lời thăm của Thượng Tọa. Đó là cuộc điện thoại cuối cùng của chư Tôn Đức trước khi Ngài thị tịch vậy.

Ngoài 9 giờ sáng, nét mệt mỏi hẳn trên gương mặt Ngài càng thêm rõ ràng. Hơi thở sáng nay khá dồn dập, mặc dù Ngài vẫn được cho sử dụng thêm dưỡng khí. Bác sĩ trưởng khoa và bác sĩ điều trị về gan đều có mặt trong phòng. Họ chỉ bước ra ngoài phòng khi có điện thoại. Chứng khoảng sau 9 giờ 30 Thầy trú trì Chùa Liên Tâm cùng vài Phật tử địa phương vào thăm Ngài. Nhìn thấy tình trạng sức khỏe của Sư Ông nguy kịch, chắc mọi người rất lo, rất xúc động. Mọi người đều nhìn Sư Ông thật sâu, thật kỹ. Hình như cố gắng thu hết những hình ảnh cuối cùng của Ngài vào tâm thức. Có vị còn muốn lưu giữ những hình ảnh cuối cùng này lâu hơn, nên cầm máy ảnh hoặc cầm iPhone hướng về Sư Ông để chụp hình hoặc quay phim Ngài. Tôi có đề nghị không nên chụp ảnh, quay phim lúc này, vì những hình ảnh của Sư Ông trong tình huống thập tử nhất sinh, tư thế nằm không ngay ngắn lắm, tay chân dầy chuyền nước biển, trên mũi thì dây dưỡng khí v.v... Những hình ảnh thế ấy chụp lên sẽ không hay. Ngoài ra, e những người khác sau này nhờ có xem hình sẽ hiểu lầm cho là mình thiếu phần kính trọng bậc tôn túc Trưởng Lão. Và lại, còn có nhân viên bệnh viện người bản xứ đang đứng đầu đó

trong phòng bệnh và trước cửa phòng Ngài nhìn vào, nếu thấy mình chụp ảnh, chắc hẳn họ cũng sẽ không cho phép, rồi có thể họ hiểu lầm không hay về người Việt mình khi đứng trước những giờ phút nguy kịch của người bệnh...

Chứng khoảng 10 giờ, mọi người đi ra bên ngoài phòng bệnh. Còn lại Ni Sư Diệu Tràm đang đứng phía bên đầu giường săn sóc Sư Ông, và tôi đứng phía cuối giường cùng với hai vị bác sĩ. Họ đang nói về tình trạng sức khỏe vô cùng trầm trọng của Sư Ông. Họ nói về việc thay gan. Rồi họ cho biết tiếp với tình trạng quá yếu như vậy của Sư Ông thì rất khó lòng... Sau này nghĩ lại thì thấy có lẽ các vị bác sĩ nơi này, trong cách nói chuyện của họ, là chuẩn bị tinh thần cho chúng tôi. Họ thông báo tình trạng thực tế lúc đó của Sư Ông và rồi họ nói tiếp một câu bằng Anh ngữ: **Your master will die.** Tôi chỉ nhớ mình đã hỏi lại họ trong cơn hốt hoảng, khá to tiếng: *What?* Họ lặp lại. Tai tôi lùm bùm. Tôi không tin. Tôi không tin. Bàng hoàng. Toàn thân tôi lúc đó bủn rủn. Thế giới quanh tôi quay cuồng. Nghiêng ngửa. Trong tiếng nắc nhen ngào, tôi kêu nhỏ: *Ni Sư Diệu Tràm, Ni Sư Diệu Tràm, có nghe bác sĩ nói gì không?* Cô Diệu Tràm nói: *Diệu Tràm không nghe gì cả, Thầy nói lại cho Diệu Tràm biết với.* Vì lúc đó, Ni Sư vừa rất chú tâm niệm Phật, và vừa đang lo cho Sư Ông, nên cô không để ý nghe bác sĩ nói gì. Kín đáo, tôi ra dấu cô bước hướng về phía cửa phòng bệnh, xa giường của Sư Ông, tôi nhắc nhỏ lại lời bác sĩ vừa nói cho nghe về tình trạng nguy kịch của Ngài. Ni Sư sững sờ. Nghen ngào. Đôi mắt đỏ hoe. Nước mắt ứa trên bờ mi. Cả hai chúng tôi bậm môi để không bật thành tiếng khóc. Lòng tôi se thắt. Tim tôi như ai bóp nát. Không ai dẫn mà chứng như đau thấu tâm can. Giờ phút đó, chắc hẳn trong lòng Ni Sư Diệu Tràm cũng đón đau không phải là ít. Hôm nay, ngồi ghi lại những giây phút kinh hoàng, sâu khổ, long trời lở đất này trong cảnh lặng yên của Chùa Vạn Hạnh Đan Mạch, lòng tôi vẫn còn dấy lên nhiều cơn sóng. Nước mắt vẫn còn thấm ướt. Bài viết này được thành hình trong bao nỗi bi ai, đã được viết trong làn nước mắt tưởng nhớ vị Thầy khả kính, mà nay không còn nữa.

Sau đó, các bác sĩ nói với chúng tôi, họ vừa liên lạc tức thì lên Trung Tâm chuyên khoa về Gan ở Helsinki, nhưng trên này cho biết với sức khỏe và tuổi cao của Sư Ông không thể nào chịu nổi cuộc thay gan. Họ cho biết tiếp, theo tiêu chuẩn của toàn Âu Châu, người ta không thay gan cho những người lớn tuổi được.

Lối 10 giờ 20 phút, Sư Ông nằm im. Hơi thở thật yếu. Tôi đứng bên phía vai phải của Ngài. Nhìn Ngài. Nắc nhen. Cố gắng niệm Phật. Tôi nhớ, trong phòng lúc ấy chỉ còn mình tôi. Ni Sư Diệu Tràm bận chạy ra bên trước cửa phòng bệnh nói chuyện với bác sĩ về những cách điều trị cho Sư Ông. Đồng thời Ni Sư cũng gọi điện thoại về cho Thầy Quảng Đạo, nhắn đại chúng Khánh Anh tập trung lên Chánh Điện để niệm Phật cầu nguyện cho Ngài.

Đứng bên Ngài, tim tôi chột thót lên, tôi hốt hoảng, tôi kinh hoàng khi nhìn thấy Ngài nằm đó, màu sắc, làn da trên gương mặt như dần dần thay đổi. Kinh nghiệm những tháng năm trong bệnh viện, đây là dấu hiệu không tốt, hoàn toàn không được tốt rồi. Sư Ông mở mắt nhìn tôi. Tôi lặng người, nhìn Ngài thật kỹ. Linh tính cho biết có điều gì bất an. Tôi vội gọi Ni Sư Diệu Tràm trở lại. Ni Sư vào kịp, cùng bước lên, chúng tôi cùng

đứng bên cạnh phía bên vai phải của Ngài. Chúng tôi lặng lẽ ngắm nhìn Ngài. Nhìn Ngài thật sâu. Miệng chúng tôi niệm Phật. Chúng tôi cố gắng thu hết những hình bóng hiền hòa, tự tại của Ngài trong giờ phút này vào ký ức. Chúng tôi thấy Ngài cũng nhìn chúng tôi lần cuối. Thời gian như ngưng đọng lại. Không gian như chùng xuống...

Đúng 10 giờ 29 phút sáng, giờ Phần Lan, Ngài an nhiên thị tịch.



Gương mặt Ngài nhẹ nhàng, bình thản, thanh thoát. Vẫn tràn đầy những nét từ bi, vĩ đại của một bậc Thầy.

Sau đó, Ni Sư Diệu Trăm cầm chiếc điện thoại nhỏ bé của Ngài, cô run run bấm số. Bên trời Paris, chư Tăng Ni và Phật tử Chùa Khánh Anh đang quy tụ trong ngôi Đại Hùng Bảo Điện, tất cả mới bước vào phần khai kinh. Nghe điện thoại reo vang. Tất cả sửng sốt, bàng hoàng nghe cú điện thoại thứ nhì của Ni Sư Diệu Trăm. Trong tiếng nấc nghẹn ngào, xúc động, Ni Sư báo hung tin: *Sư Ông vừa viên tịch*. Sau những giây phút hãi hùng tiếp nhận ai tin, Thầy Minh Phú, Thầy Quảng Đạo cùng toàn thể đại chúng Khánh Anh đã cố nén lòng, dẫn cơn xúc cảm ngời lại thật chánh niệm trên điện Phật tại Bagneux, niệm Phật cầu nguyện cho vị Thầy tôn quý của mọi người. Tiếng niệm Phật cứ thế liên tục, liên tục nhiều tiếng đồng hồ hòa với hương trầm ngào ngạt quyện đầy không gian chánh điện Chùa Khánh Anh... Lời Thầy Quảng Đạo về sau kể cho tôi nghe về những giây phút trong Chùa Khánh Anh hôm ấy, hôm nay chừng như còn vang vọng bên tai tôi...

Còn nơi đây, trong căn phòng bệnh viện khoa Gan, nhục thân Ngài nằm đó an bình, tự tại chừng như đang chìm trong giấc ngủ dài.

Qua lớp cửa kính của bệnh viện, ngoài kia trên bầu trời Phần Lan sâu nảo với vài áng mây âm đạm lác đác trôi qua. Ánh nắng mùa hạ của Turku, Bắc Âu hắt hiu, nhạt nhòa.

Đã hơn ba tuần trôi qua, câu chuyện trong lòng tôi vẫn cứ tưởng chừng như mới vừa xảy ra hôm qua, hôm kia.

Kính tưởng niệm Giác Linh Ngài.

Thành phố Odense, Đan Mạch, những ngày cuối hạ mây mù.

• Thích Pháp Quang
Viết xong đầu tháng 9 năm 2013

Kính lạy Giác Linh Ôn

*Từ Pháp quốc hưng tin đưa lại
Con bàng hoàng nghe tin đau nhói
Hòa thượng Viện chủ Khánh Anh Tự
Ngài đã ra đi về cõi Tịnh*

*Vẫn biết vô thường lời Phật dạy
Chưa thuộc bài nên nước mắt rơi
Con lạy giữa đất trời hướng vọng
Cung tiễn Ngài giác tánh trạm nhiên*

*Bảy mươi lăm năm hiện cõi trần
Mang hạnh nguyện ta bà cứu khổ
Pháp quốc Âu Tây không ngần ngại
Mỹ quốc Canada nào từ*

*Thân lập cước xứ người hành đạo
Dựng đạo tràng khóa học Âu Châu
Cho Tăng Ni Phật tử tựu về
Tuyển Phật trường khiến người thành Phật*

*Đời sống an bần rất thanh bạch
Đơn sơ giản dị dễ tu trì
Tô mì gói đĩa rau xanh luộc
Ấm lòng bậc Long Tượng Thiền Lâm*

*Tấm lòng Ôn biến cả đại dương
Đem thân mình làm keo kết nối
Các Giáo Hội hòa hợp an vui
Khiến Tăng Già trang nghiêm thanh tịnh*

*Bao thăng trầm cuộc thế nổi trôi
Ôn vẫn bước từng bước thanh thoi
Hiển cho đời những đóa sen tươi
Tô đẹp thêm trần gian huyền mộng*

*Khóa học Âu Châu lần hai lần
Tiếng gấm sư tử còn vang dội
Phút vô thường tim Ôn ngừng đập
Môn đồ Phật tử dạ bàng khuâng*

*Suốt một đời trải thân hành đạo
Tăng lạp sáu hai hạ bốn sáu
Lịch sử Việt Nam Hải Ngoại ghi
Mãi sáng tỏa theo dòng Phật sử*

*Trước di ảnh cúi đầu bái lạy
Kính nguyện chư Phật phóng hào quang
Tiếp dẫn Giác linh tọa liên đài
Thượng phẩm thượng sanh Tây phương cảnh*

*Tấm chân thành cúi đầu đánh lễ
Cầu xin Ngài trở lại chốn trần ai
Tùy duyên hóa độ vô cầu
Viên thành Phật quả độ dẫn chúng sanh.*

Khể thủ,

Hậu học Thích Nữ Giới Định
Chùa Bát Nhã Santa Ana Hoa Kỳ



Cuộc đời và hành trạng Hòa Thượng Thích Minh Tâm

• Thích Nhật Tân

(Sinh Kỷ Mão 1940 tại Bình Thuận, Việt Nam,
tịch Quý Tỵ 2013 tại Phần Lan, Âu Châu.
75 thế tuế. 64 Đạo Lạp. 46 Hạ Lạp)

Trời Châu Âu một vì sao đã tắt
Đất Châu Âu một tinh tú đã băng
Mồng 2 tháng 7 biệt ánh trắng
Còn đâu nữa rạng soi vàng nhật nguyệt
Tỉnh Bình Thuận sản sinh một bậc kiệt xuất
Nước Phần Lan lặng chìm bóng ngả về tây
Tin lan nhanh vượt trùng ai tín đó đây
Chỉ một thoáng đã bủa vây Châu Lục
Tất cả Tăng Ni bàng hoàng cảm xúc
Toàn thể Phật tử rúng động tiếc thương
Tháng Bảy Vu Lan quyền quyền khói hương
Mọi chốn Thiền Môn kệ kinh ngân vọng
Hòa Thượng Minh Tâm từ nay vắng bóng
Một bậc Danh Tăng từ nay không còn
Ngài ra đi lưu lại những dấu son
Ấn những nét ngàn sau chưa phai nhạt
NGUYỄN CẢNH bản hoài Linh Sơn cốt nhục
VIÊN DUNG tự tại vô khứ vô lai
MINH TÂM gương sáng độc chiếu phương đài
Bảy mươi lăm năm Niết Bàn an trụ
Cả một cuộc đời, dư, thừa, thiếu, đủ
Một kiếp đến đi, có có, không không
“Nhìn trông bóng nguyệt dòng sông
Hỏi xem có có không không là gì”
Nhìn trông vạn hữu li ti
Hỏi xem tánh thể chi chi mất còn
Mất
Cả vũ trụ ngân hà cũng mất
Còn
Một hạt bụi, hạt cát trùm khắp thái hư
Một khi nhập
Năm châu bốn biển không thiếu không dư

Một khi xuất
“Nhạn quá trường không, ảnh trầm
hàn thủy”
Chiếc bóng vô thường, vẽ chi vô thi
Mượn áo sắc không, vẽ chi vô chung
Thiên hà đại địa lọt bùm chân lông
Vũ trụ càn khôn chưa đầy hạt cải
Trưởng Tử Như Lai nhận chân thể ấy
Người con Đức Phật thấy rõ tình tường
Phàm thức hữu tình nhớ nhớ thương thương
Sỏi đá kêu đau nào ai há biết!

Những tưởng
Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu thứ 25
10 ngày diễn ra như 24 Khóa trước
Từ lúc Khai Mạc cho đến khi kết thúc
Về một phương rồi tỏa khắp muôn phương
Nào ngờ
Cánh chim đầu đàn, rũ cánh vô thường
Ngài đã ra đi, trời Âu vắng bóng
Ngài đã ra đi, tháng bảy mưa ngâu
Tăng Ni ngưng đọng giọt châu
Phật Tử ngán lệ đượm sầu tiếc thương
Vào Mùa Hiếu Hạnh song đường
Nay thêm giáo dưỡng nghĩa tình ân sư
Chùa Khánh Anh, một đại tự huy hoàng phạm
vũ
Lễ Khánh Thành, dự trù tổ chức “hai không
mười lăm”
Ngài đi, nguyệt khuyết vắng trắng
Ngài về, trăng lại trăng rằm đôi soi
Ngài đi, bóng ngả lưng đồi
Ngài về, độc chiếu kết đài thiên thư
Ngài về tịch tịnh vô dư
Môn đồ Pháp quyến tâm tư “nát bàn”
Ngài về thượng phẩm Lạc Bang
Tăng Ni Tứ Chúng trần gian thể tình
Ngài về một cõi vô tình
Tăng Ni ở lại hữu tình Ta Bà
Ngài về thăm lại quê nhà
Tăng Ni ở lại can qua vô thường
Vô thường muôn vạn phù vương
Thong dong tự tại chơn thường ô hay.

Kính bút

Thích Nhật Tân

Chùa Pháp Quang – Úc Châu 12.8.2013

Tưởng niệm Thầy



HT.Thích Minh Tâm và HT.Thích Như Điển trong ngày nhận giải thưởng Danh Dự tại Colombo, Sri Lanka, 8.7.2011

• Thích Như Điển

Biết nói và viết gì đây khi văn chương chữ nghĩa chỉ còn là những cánh sao rơi. Vì bầu trời Paris giờ đây đã chợt tối. Xin mượn những vần thơ để tiễn Thầy.

Paris phố mây giăng màu ảm đạm

Khánh Anh buồn tiễn biệt bóng Thầy đi.

Thầy đã vào đời cách đây ba phần tư thế kỷ. Thầy xa quê cũng đã gần 50 năm trời. Từ những ngày xuất gia học đạo, rồi làm Hiệu Trưởng Trường Trung Học Bồ Đề Nguyên Thiều Bình Định năm 1965-1967. Thế rồi, Thầy đã cất bước ra đi và chưa một lần trở lại. Đến xứ Hoa Anh Đào để miệt mài kinh sử, rồi Thầy vâng lệnh Giáo Hội đến Paris từ đầu thập niên 70. Kể từ ấy đến nay hơn 40 năm nơi xứ Tuyết trời Tây, Thầy đã gầy dựng biết bao nhiêu là sự nghiệp, bao nhiêu công trình cho đời, cho đạo. Giờ thì, Thầy đã thật sự an nghỉ rồi. Thầy không còn nhìn thấy những bạn đạo, học trò đệ tử của mình qua hơi thở và nhịp đập của con tim nữa, nhưng họ đã và sẽ quán chiếu những hành trạng của Thầy suốt một chặng đường dài, trải qua không biết bao nhiêu là chông gai của lịch sử và Đạo Pháp. Nhân lúc tiễn biệt Thầy, xin có đôi điều giao cảm.

Về thân giáo, Thầy đã dạy cho các đệ tử tại gia và xuất gia của Thầy bằng nhiều hình thức khác nhau như: Tu tức là học, học tức là làm việc, làm việc tức là tu, tu tức là học v.v... Đây là một định đề như tam đoạn luận và từ đó, Thầy đã dùng chính bản thân của mình để chỉ bảo cho đồ chúng qua cách tu và làm việc của Thầy.

Có lần Thầy bảo: " Ngày xưa còn nhỏ, lúc học trường làng thấy chúng bạn uống chai xá xị mà mình phát thèm, nhưng chẳng có tiền trong túi để mua. Còn ngày nay, cái gì cũng có, đôi khi dư thừa, nhưng chẳng ăn và uống được gì cả ". Quả là cuộc đời nó luôn luôn đối nghịch như thế.

Bao tử của Thầy đã bị cắt hết hai phần ba, ăn uống đâu có được bao nhiêu, mà ngày nào nếu thiếu mì Nhựt và rau xà lách, hình như Thầy chẳng vừa lòng. Suốt cuộc đời của Thầy, hình như chỉ nuôi sống bằng mì Nhựt là chính, chắc chắn trên bàn thờ của Thầy trong những ngày tuần thất và giỗ quai sẽ không thiếu món này. Năm 2005, Thầy bị mổ tim và từ đó đến nay đã bao lần mệt nhọc, thể mà Thầy vẫn không ngại tuổi cao, sức yếu, vào sanh ra tử không biết bao nhiêu lần để tranh đấu cho quê hương, cho nhân quyền và cho tự do Tôn Giáo, chỉ mong một ngày sau quê hương Việt Nam được thật sự nở ra những cánh hoa dân chủ, không còn độc tài, đảng trị như lâu nay.

Đạo Pháp và Dân Tộc trên hai vai Thầy gánh nặng ngang nhau, không biết bên nào khinh, bên nào trọng. Với hai bờ vai gầy ấy những thành quả thật nhiệm mầu. Nơi nào Thầy đến, nơi ấy sẽ yên. Quả là một cánh chim Di của đàn chim Việt đã an bang tế thế, đâu có khác gì Lê Lợi ngày xưa. Tuy Thầy không làm quan ở chốn cửu trùng, nhưng Thầy đã làm Pháp tử, con của đấng Đại Giác Thế Tôn, với tài an tâm thiên hạ, Thầy đã là một bạch hổ của trời Tây.

Về ý giáo, Thầy không thể hiện rõ nét qua sách vở, văn chương thi phú, nhưng những pháp ngữ của Thầy vẫn còn vang vọng đó đây. Đó là những kim chỉ nam cho đàn hậu học. Vốn đã làm thư ký cho Thầy hơn 40 năm qua, nhưng chưa bao giờ thấy Thầy nhăn mặt, khi một sự việc không hài lòng, cách giải quyết của Thầy là chẳng giải quyết gì cả, cuối cùng vấn đề ấy sẽ được tự giải quyết. Đây là bài toán cao khó giải của Lưu Bang, Hạng Võ thời xưa, đời ngày nay mấy ai hiểu được. Vấn đề ở đây không phải là chấp nhận hay bác bỏ, mà Thầy thừa nhận vấn đề như sự tự nhiên của nó.

Một Nguyễn Trãi công thần khuyên Vua Lê Lợi trong việc an bang tế thế vào thế kỷ thứ 15, khi Vua Lê đã dựng được nghiệp đế, thì Thầy chính là kẻ công thần ấy mà ít người nhìn ra được. Vì không có minh quân, mà tướng tài còn ẩn dật dưới nhãn hiệu một bàn tăng, nhưng chúa tể sơn lâm ấy sẽ trỗi mình, khi hoàng thiên không phụ người có lòng tốt.

Ý của Thầy muốn dung chứa mọi khuynh hướng vào một chốn và hoạt động dưới một thể chế, để mong rằng thể hiện được tư tưởng tự do và bình đẳng của con người. Điều ấy hẳn tốt, vì chính nhờ vi trùng có thể nuôi dưỡng thân này để tồn tại mà cũng chính vì vi trùng mà ta tự hại lấy ta. Khi sức mạnh tự thân không còn nữa thì thân cát bụi sẽ trả về cho cát bụi; gió thời gian xin trả lại cho thiên nhiên. Đời hay Đạo lâu nay vốn là thế, chẳng thiên vị một ai bao giờ! Ai có đến ắt có đi, ai có còn hẳn có mất, nghìn thu vĩnh biệt từ đây !!!

Về khẩu giáo, Thầy luôn nói lời từ ái. Thỉnh thoảng vẫn có quở rầy đệ tử; nhưng với người ngoài hầu như không thể hiện tánh nóng nảy bao giờ. Đây là điểm son của người lãnh đạo. Người lãnh đạo cần phải biết hết tất cả mọi việc, chứ không cần làm hết mọi việc. Thầy đã thể hiện đúng được điều ấy. Bên trái bên phải Thầy đã có tả phù hữu bật, thì còn lo gì với bạch hổ cư Tây, anh hùng cái thế ấy! Do vậy Thầy không cần la rầy nhiều mà việc chùa, việc Giáo Hội vẫn thông suốt trôi chảy lạ thường. Có những cuộc họp Giáo Hội thật nan giải, nhưng với Thầy mọi việc đều bình thường, chỉ có cuộc họp lần cuối tại Phần Lan vào đêm 28 tháng 7 năm 2013 vừa qua lại là một cuộc họp lịch sử. Vì biên bản Thầy

chưa ký và sẽ vĩnh viễn không bao giờ ký nữa. Những vấn đề đau đầu nhức óc hôm đó, sẽ để cho vấn đề tự giải quyết vấn đề. Đó có phải là ý nguyện của Thầy chẳng !!!

Đối với những đoàn thể quốc gia bên ngoài, Thầy cũng là một bậc long tượng của Thiên môn, ngồi giữa muôn trùng vây bủa, nào thị phi, nhân ngã, nào tán thưởng hăm dọa, vu oan... nhưng tất cả đối với Thầy, vật cang thối bao nhiêu, cang nuôi cây tốt bấy nhiêu; người cang chướng bao nhiêu, những kẻ ấy thể hiện là người tài. Thầy là một người nài huấn luyện tượng vương thật giỏi. Thầy là một kỵ mã giỏi như Quan Công giữa chốn quân trường. Thầy là một Bao Công đã xử án công bằng, khiến cho bao nhiêu người thấp cổ bé họng được nhờ.

Tuy Thầy không chú trọng bằng cấp nhiều, nhưng chính Thầy đã đỗ đạt nhiều phẩm vị khác nhau ở Đại Học, Thầy không quan tâm về sức khỏe của chính mình. Vì Thầy ngại phiền lòng những người chung quanh phải lo lắng. Những ngày cuối của Thầy tại Phần Lan, ai cũng mong Thầy vào bệnh viện để sớm được chữa trị, nhưng Thầy mãi chần chờ. Vì Thầy không muốn xa khóa học, xa Pháp lữ và xa học trò đệ tử. Thầy đau mà như không đau. Vì Thầy nơi thân lẫn tâm chưa bao giờ thể hiện rõ điều ấy. Đời người có bốn giai đoạn quan trọng. Đó là sanh, già, bệnh, chết. Thế mà Thầy đã đột đi bớt hai giai đoạn rồi, chỉ có sanh ra và chết đi, còn già và bệnh, Thầy không kinh qua cái đau đớn của già bệnh. Đây có phải là sự thị hiện vào đời của ngài Duy Ma Cật, đã thị hiện chẳng! Thầy vẫn làm việc cho đến giây phút cuối cùng trên giường bệnh. Với Thầy lúc nào cũng là công việc và giải quyết vấn đề, chứ không tìm cách chạy trốn vấn đề. Đây là sự thể hiện tinh thần Bồ Tát của Thầy vậy.

Ngày Thầy bệnh nặng, mọi người đang lo lắng qua điện thoại từ Phần Lan được báo về. Bên này chưa kịp lo cầu an, đã phải chuẩn bị cáo bạch tang lễ chỉ trong vòng 10 phút sau đó vào sáng ngày 8 tháng 8 năm 2013 vừa qua... Trời đất đổi màu, máu chảy ngược về tim, trắng sao đều rơi rụng. Ai nghe tin Thầy ra đi cũng bàng hoàng sửng sốt. Vì mới hôm qua còn nghe điện thoại, mới hôm nao ở lớp học còn nói nói cười cười, thế mà bây giờ đã thành sự thật. Và chẳng cuộc thế vô thường, thế gian giả hợp như đức Phật đã dạy trong kinh Bát Đại Nhân Giác !

Giờ Thầy đã ra đi. Giáo Hội sẽ để trống ngôi Chủ tịch, nhằm thể hiện tinh thần hiếu kính của hàng hậu côn. Ngôi vị ấy, nơi chốn kia không phải là chốn phân quyền cho ai đó được bầu vào để lãnh đạo, mà chính Thầy vẫn còn hiện hữu đó đây để lãnh đạo Giáo Hội trong cơn thử thách này. Có như thế tứ chúng mới đồng tu và đồng ân triêm lợi lạc được.

Ngôi chùa Khánh Anh là một ngôi chùa lịch sử, vì xây dựng suốt gần 20 năm qua chưa có một ngày dừng nghỉ. Ấy cũng chính là tâm nguyện của Thầy muốn thể hiện góp gió thành bão, không kêu gọi Phật Tử nhiều lần, khiến cho nhiều người phải thối thất đạo tâm, để ai đó cứ tùy nguyện đóng góp theo sự thờ than nhẹ nhõm trên báo Khánh Anh của mình là mọi người đã tự động rồi.

Dĩ nhiên, những anh em còn lại trong Giáo Hội sẽ không làm ngơ được khi cơ đồ, ngôi Phạm Vũ Khánh Anh còn đang dang dở như thế này. Thế nào rồi cũng có

Nhớ Sư Ông



*Hương trầm khói lung linh, lặng lẽ
Bên linh đài hiện vẻ thường niên
Người về với cõi an nhiên
Chân dung ấy vẫn hoài riêng nơi này.
Trong khoảnh khắc mười ngày tu học
Xứ Phần Lan, chẳng nhọc nhằn chi
Tay cầm thông báo đề thi
Tay ôm tập sách mỗi khi ra vào.
Chân bước nhẹ theo từng nhịp sống
Dáng thong dong nhiếp thống hào hùng
Nụ cười, ánh mắt bao dung
Vung đao kiếm tuệ trùng trùng năm Châu
Luôn thăm hỏi Tăng từ xa đến
Cùng học viên quý mến mười phương
Về đây tu tập tỏ tường
Ngợi khen Tír Chúng vô thường gắng tu
Lời khai đạo, dịu dàng Người nói
Hai mươi lăm năm từ cõi mộng thường
Khóa tu xuyên suốt con đường
Ngân vang khắp chốn mười phương quy về.
Người thấp sáng nguồn từ biển trí
Hạt Bồ Đề bỏ thí chúng sanh
Đất tâm luyện tính tinh anh
Tham thiền nhập định thêm xanh đạo màu
Thuyền không đáy, bao năm Người lái
Vượt nghìn trùng sóng dậy tà dương
Chép kinh, vá áo nào vương
Dựng xây nghiệp Tổ, Tây phương Di Đà.*

Kính Dâng Sư Ông
Mặc Nhiên - Thích Như Tú

Long Thần, Hộ Pháp chở che, gia hộ để mọi Phật sự của Khánh Anh nói riêng và của Giáo Hội sớm viên thành. Mặc dù, một tờ di chúc bằng giấy trắng mực đen Thầy không ghi lại, nhưng những lời Vô Ngôn như Phật ngày xưa, chỉ truyền tâm qua Ngài Ca Diếp chỉ một cái mỉm cười, mà mãi tận bây giờ, mấy ngàn năm sau vẫn còn

lưu truyền giáo pháp ấy lại cho đời. Do vậy, đâu cần gì phải có giấy tờ văn tự, mà anh em trong Giáo Hội sẽ gánh vác cùng Thầy, mặc dù Thầy không còn hiện hữu trên cõi trần gian này nữa.

Tất cả các chùa, các Giáo Hội tại Âu Châu này hầu như chỉ nhờ vào một bàn tay, một khối óc của Thầy tạo dựng nên. Đâu có ai biết định kỳ hằng tháng xây chùa là gì! Đâu có ai rõ Hội Thiện không lời là sao! Tất cả đều nhờ Thầy tiên phượng mà bao nhiêu ngôi chùa được xây dựng nên tại Âu Châu hay Canada để phụng thờ ngôi Tam Bảo. Từ chùa Viên Giác ở Đức, chùa Quan Âm ở Montreal, Canada hay các chùa tại các nước Âu Châu như Nga Sô, Thụy Điển, Phần Lan, Na Uy, Đan Mạch, Anh Quốc, Ai Nhĩ Lan, Pháp, Đức, Bỉ, Áo, Ý, Hòa Lan, Thụy Sĩ v.v... Tất cả đều ghi đậm dấu chân của Thầy. Nếu không có Thầy hiện hữu lúc ban đầu thì những ngôi chùa này sẽ phát triển theo một hướng khác rồi.

Trong Thầy không có kẻ thù. Nếu có chẳng, chỉ là tham, sân, si, tật đổ. Ai cũng là bạn của Thầy, dầu người ấy không đồng quan điểm của Thầy. Đây là điểm son của người quân tử, như hoa sen vượt khỏi bùn nhơ, như lá sen không làm cho nước đọng lại. Tất cả rồi cũng trôi qua. Tất cả rồi cũng trở về vị trí uyên nguyên của nó. Đó là bản thể Di Đà, Duy Tâm Tịnh Độ. Tất cả điều này ai ai cũng có, chúng ta chỉ cần tánh sáng ấy hiển lộ ở mọi người mà thôi.

Nhiều đệ tử xuất gia bảo rằng đời Thầy đâu có bao giờ vui đâu, nên hình nào của Thầy cũng chẳng thấy Thầy cười. Thế mà khi Thầy mất, chụp hình thấy Thầy cười tự tại đó. Điều này cũng đáng nói. Ngạn ngữ của người xưa là: "Khi tôi sinh ra đời này mọi người chung quanh tôi đều cười để mừng sự ra đời của tôi, trong khi tôi vẫn khóc o e đau đó. Để rồi suốt trong một chặng đường dài của sanh tử, tôi phải làm một cái gì đó, để rồi một ngày nào đó tôi sẽ ra đi, mỉm cười buông xuôi hai tay, để mọi người chung quanh tôi đều khóc". Điều này đã thể hiện được nơi Thầy một cách trọn vẹn rồi đó.

Chẳng còn bao lâu nữa thì cửa lò thiêu sẽ đóng lại, xác thân của Thầy sẽ không còn tồn tại như xưa nữa, nhưng đâu đó trên bầu trời hay trong chánh điện chùa Khánh Anh hay ở những ngày lễ chính tại các chùa và ngay trong những bữa cơm của các gia đình Phật Tử, những người đã chịu ơn Thầy, không bao giờ không nghĩ đến Thầy cho đến một lúc nào đó tâm thức này không còn chủ động được nữa mới thôi.

Bao nhiêu nước mắt mấy ngày nay đã chảy. Bây giờ mới thấy cái buồn nó len nhẹ vào hồn là sao, nhưng vẫn mãi tin rằng Thầy đã được giải thoát khi thấy hình chụp của Thầy lúc lâm chung hơi nóng, máu đỏ dồn lên đầu, chứng tỏ rằng một hành giả đã được vãng sanh. Xin chấp hai tay lại và đánh lễ trước giác linh Thầy với câu niệm như sau:

Nam mô Từ Lâm Tế Chánh Tôn tứ thập tứ thế Liễu Quán Pháp Phái, khai sơn Khánh Anh Đường Thượng hựu thượng NGUYỄN hạ CẢNH, tự Viên Dung, hiệu Minh Tâm giác linh Hòa Thượng thủy tử chứng giám •

Viết xong vào ngày 13 tháng 8 năm 2013 trên chuyến xe lửa từ Hannover đến Paris, để đón nhục thân Thầy từ Phần Lan trở lại Pháp vào chiều nay.

Minh Tâm Phổ Chiếu

*Thành kính đánh lễ Giác Linh Cố Hòa Thượng
Thích Thượng Minh Hạ Tâm Tâm*

• Thích Minh Tuệ



Than ôi !

Một ngôi sao vừa tắt
Một cột trụ vừa xiên
Cuộc hóa duyên vừa mãn
Người trở về Tây Thiên.

Chùa Khánh Anh ngọn đèn Thiền leo lét
Khắp Đông Tây ủ rũ một màu tang
Hàng Tứ Chúng lòng nhớ thương thổn thức
Tiễn Ân Sư sùi sụt lệ đôi hàng...

Nhớ Linh xưa:

Xã Chí Công ứng hiện
Huyện Tuy Phong quê nhà
Binh Thuận sinh hào kiệt
Miền Trung Việt Nam ta.

Cụ Lê Minh Quang vốn là thân phụ
Sau xuất gia thành Minh Hữu Tỳ Kheo
Mẫu thân là Hồ Thị Lang – Nguyên Mỹ.
Người hấp thu Phật Pháp thuở ấu niên.

Mười chín tuổi xuất gia Chùa Bửu Tích (1949)
Tại Hòa Đa, noi theo dấu Thánh Hiền
Bốn Sư Phụ đặt pháp danh Nguyên Cảnh
Từng ngày đêm thấm đượm hương vị Thiền.

Mười ba tuổi vào Nha Trang Hải Đức (1953)
Sớm giới trau nơi đào tạo Tăng Tài
Mười sáu tuổi thọ Sa Di Giới Pháp (1956)
Ngài Huyền Quang phú pháp hiệu Minh Tâm.

Hai một tuổi đến Già Lam tu học (1961)
Tuổi hăm hai đi giảng dạy Phú Yên (1962)
Tuổi hăm lăm về Nguyên Thiều Bình Định (1965)
Làm Hiệu Trưởng Trường Trung Học Bồ Đề.

Hăm bảy tuổi xuất dương sang Nhật Bản (1967)
Học tại trường Nhật Ngữ Tô Kỵ Ô
Xong Cao Học ngành Triết Học Phật Giáo
Tại Đại Học Lập Chánh, tuổi ba ba (1973)

Năm năm trường, Ngài là Chi Bộ Trưởng
Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất
Tại Nhật Bản, xứ sở Hoa Anh Đào
Thúc đẩy tinh thần tu học lên cao.

Ba ba tuổi lên đường sang Pháp Quốc (1973)
Ba bốn tuổi lập Khánh Anh Phật Thất
Duyên hội đủ, mở đầu trang sử mới
Khách phong trần làm sứ giả Như Lai.

Bốn ba tuổi trong Thiện Hòa Đàn Giới (1983)
Tại Phật Học Viện Quốc Tế Hoa Kỳ
Ngài được tấn phong lên hàng Thượng Tọa
Thành Đạo Sư đầy mô phạm, uy nghi.

Tròn sáu mươi với bao nhiêu cống hiến (1999)
Vun bồi cho Phật Pháp khắp nơi nơi
Tại Na Uy, được tấn phong Hòa Thượng
Bậc Pháp Sư với giới đức chói ngời.

Ngài xây dựng cho Âu Châu Giáo Hội
Pháp Quốc Phật Giáo – lãnh đạo tối cao
Phó Chủ Tịch Hội Tăng Già Thế Giới
Chủ Tịch Điều Hợp Phật Giáo Liên Châu.

Ban Đạo từ cho An Cư Kiết Hạ
Tổ chức ngày Hội Phật Giáo Về Nguồn
Bao Giới Đàn, Người Đường Đầu, Giáo Thọ
Bao khóa tu, cơn mưa Pháp trào tuôn.

Người phấn đấu cho nhân quyền, dân chủ
Người thiết tha cho thế giới hòa bình
Người tận tụy cho quê hương, dân tộc
Người dẫn thân cho sứ mệnh độ sinh.

Trân trọng khắc ghi công lao hoằng pháp
Hội Tăng Già và Chính Phủ Tích Lan
Trao Ngài giải thưởng danh dự cao quý
Truyền giáo miệt mài khắp Âu Mỹ, Đông Tây.

Người có dáng dấp thanh cao giản dị
Người có nụ cười chân chất hiền hòa
Người có lối giảng thâm trầm triết lý
Người có trái tim cởi mở, vị tha.

Sáu bốn năm chí Xuất Trần Thượng Sĩ
Bảy lăm năm ứng hiện cõi Ta Bà
Giờ đến lúc Người ra đi, an nghỉ
Giữa trời không dấu cánh nhận thoáng qua.

Nhưng Người hỡi! Chướng ma đang nhiễu loạn
Bao sóng xô thuyền Giáo Hội chông chênh
Nay lại mất một Tướng Quân Chánh Pháp
Ai chống chèo vượt sóng gió, thác ghềnh?

Bao Pháp Lữ đang nghẹn ngào huyệt hững
Đàn hậu sinh thương tiếc đấng Tôn Sư
Bao Phật tử lòng ngậm ngùi vô tận
Người xa rồi, nhập vào thể Nhất Như.

Hoa Đàm rụng nhưng hương thơm lan tỏa
Người ra đi nhưng dấu vết chưa nhòa
Ấn tình Người như núi cao, biển cả
Hình in sâu trong tâm khảm, nào xa?

Người nằm xuống bỏ báo thân huyễn hóa
Khuyến nhắc người tỉnh giấc mộng Nam Kha
Thôi khép lại, vạn duyên đà buông xả
Cõi trời Tây, thăm sắc chín phẩm hoa.

Nén tâm hương hướng Linh Người, cung tiễn
Nguyện khắc ghi bao pháp nhủ ân tình
Cõi trần gian chờ đợi Người tái hiện
Tiếp hành trình cứu khổ với độ sinh.

**Nam Mô Tân Viên Tịch Tự Lâm Tế Chánh Tông
Liễu Quán Pháp Phái Tứ Thập Tứ Thế, Khai sơn
Khánh Anh Tự, húy thượng Nguyên hạ Cảnh,
tự Viên Dung, hiệu Minh Tâm Hòa Thượng Giác
Linh Thù Từ Chứng Giám**

Khế Thủ

Cali, Chùa Đại Bi Quan Âm, Lễ Sơ Thất
Hậu Học : Thích Minh Tuệ

Kính Nguyện Giác Linh

Hòa Thượng

Thích Minh Tâm

Thượng Phẩm Thượng Sanh



*Hoa Đàm rơi rụng
Hương Thơm còn nhiều*

~~o0o~~

*Paris buồn ! nơi đâu buồn hơn nữa
Khánh Anh chờ ! buồn thong cánh tay mong
Hòa thân một kiếp phù trầm
Ngàn năm đau bể, trắng trong giữa trời*

Mảnh Cà Sa lộng gió sương

• Thích Bảo Lạc

Hòa Thượng Minh Tâm đã vĩnh viễn lìa xa chúng ta, những pháp tử, huynh đệ, môn đồ pháp quyến của Ngài để thông dong về miền Cực Lạc. Việc ra đi đột ngột của Hòa Thượng làm cho bao người ngậm ngùi luyến tiếc, nhưng biết nói sao hơn cũng đành gạt lệ tiễn biệt Ngài. Lễ hỏa táng sắc thân tứ đại tại Paris Pháp quốc vào ngày thứ tư, 21 tháng 8 năm 2013, nhằm ngày Rằm tháng Bảy âm lịch năm Quý Tỵ, có nhiều người đã tới nơi hỏa táng chờ đợi từ sáng sớm, còn hơn phân nửa số người phát xuất từ chùa Khánh Anh tại Evry. Sau khi các nghi tiết: Cảm niệm, cảm từ, đạo tình, điều văn của các Giáo Hội và chính quyền, đến lễ Phất trần, lễ Cung tống kim quan lên xe tang do 8 Thầy Tỳ Kheo nghiêng mình khiêng đỡ áo quan với niềm trịnh trọng tôn kính. Tăng Ni, Phật tử đưa tiễn đi thành hàng đôi kéo dài đến cả cây số trong tiếng niệm Phật liên tục cho tới chỗ đậu xe do Ban Tổ Chức quy định sẵn.

Điểm đặc biệt của đám tang này là chính quyền Pháp dành mọi ưu tiên cho đoàn xe tang khỏi bị đứt đoạn, bằng cách tăng cường cảnh sát tại các trục lộ giao thông chính và nơi các xe lộ bận rộn dẫn tới địa điểm hỏa táng. Đoạn đường dài độ 50 km, tới nơi ta mới thấy lý do tại sao phải di chuyển xa như vậy; vì Ban Tổ Chức đã dự liệu cần khoảng không gian đủ rộng cho nhiều người tham dự Tang lễ. Bởi lẽ người vừa năm xuống lúc sanh tiền hằng say hoạt động Phật sự, bước chân hoằng pháp của Ngài còn lưu dấu khắp đó đây nên Tăng Ni và Phật tử tại nhiều nơi đều biết rõ.

Tiếp thừa Phật sự

Hòa Thượng Thích Minh Tâm mới đúng là sứ giả của Phật và thừa tiếp Phật pháp từ đức Phật trao truyền lại cho đời và cho xã hội nói chung. Ngài làm việc như không biết mệt mỏi, và như quên hết bệnh duyên nơi cơ thể theo đúng chủ trương: "Thà chết bỏ, làm Phật sự cho tới hơi thở cuối cùng!". Một mẫu người năng động như thế chưa hẳn được mọi người yểm trợ, yên thân mà Hòa Thượng còn gặp không biết bao nhiêu oan khiên, chống đối, lên án, chụp mũ... đủ điều. Có thể nói Ngài bị nhiều cú shock vô cùng tệ hại suốt trong nhiều năm như nghi ngờ khuynh hướng, thiện chí khả năng, tác phong lãnh đạo, làm buồn phiền và chứng bệnh đau bao tử lại tái phát dữ dội hơn. Cho tới thập niên đầu năm 2000 còn bị vu vạ ly khai GHPGVNTN, chủ trương ngày Về Nguồn, yểm trợ nhóm thân hữu Già Lam. Cũng trong thời gian đó Ngài được công cử Trưởng Ban Điều Hợp Tăng Ni Việt Nam Hải Ngoại, và đồng thời cũng là thành viên tích cực gợi ý kết hợp GHPGVNTN liên châu mà nhiệm kỳ đầu từ 2008 – 2010, Ngài là Chánh Văn Phòng Điều Hợp; Chủ tịch Tăng Già Phật Giáo tại Pháp; Phó Chủ tịch Tăng Già Thế Giới. Riêng ngôi vị tối cao của GHPGVNTN Âu Châu, Ngài được Tăng Ni và Phật tử tín nhiệm chức vụ Chủ tịch trong nhiều nhiệm kỳ hơn 3 thập niên qua.

Ngài là một con người can đảm dám nói, dám làm miễn sao việc làm đó hợp lẽ đạo, đúng với lương tâm;

còn ngoài ra mặc người khen chê hầu như để ngoài tai, không hề bận tâm lo lắng. Do khả năng làm việc hiệu quả, cộng với tánh nhu hòa, nhẫn nhục, khiêm tốn nên kết nạp được hầu hết các thể hệ Tăng Ni, cũng như Phật tử ở mọi nơi như Hoa Kỳ, Úc Châu, Á Châu, Âu Châu kể cả Nga xô, Tân Tây Lan... ai cũng kính quý và thân thiện.

Công hạnh hoằng pháp của Ngài ít ai theo kịp. Mặc dù ngôi chùa Khánh Anh khởi công xây dựng từ năm 1995 tới nay gần 20 năm chưa xong, Hòa Thượng vẫn đáp ứng lời mời của Tăng Ni và Phật tử tới dự các lễ hội tại hầu khắp các nước Châu lục. Do cảm mến đức hy sinh cao đẹp này, trong Điều văn tưởng niệm Hòa Thượng của GHPGVNTN Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi – Tân Tây Lan, đọc trong lễ cung tống kim quan Ngài có đoạn viết:

*"Hòa Thượng là mẫu người tận lực
Nơi nào cần sẵn sàng góp sức
Lễ hội gọi tay nãi lên đường
Không nề khó kể chi sức vóc"...*

Quả thật Hòa Thượng thể hiện đúng hạnh nguyện Bồ Tát vào đời hành hoạt để cứu khổ độ mê nên chẳng nề gian lao, không từ khó nhọc. Dù sức vóc Ngài không mấy gì kiện khương cho lắm, nhưng nhờ tâm hăng say làm việc nên chẳng chịu quan tâm tới bản thân.

*"Bấy nhiêu đó để người theo học
Hạnh lợi tha bảo bọc chu toàn
Tâm Ngài vững chắc như kim cương
Giữ mối giếng làm gương đại chúng"...*

Đó cũng là hạnh kiên nhẫn hiếm hoi không phải ai cũng làm được, cho nên Ngài thể hiện trọn vẹn tâm nguyện của một hành giả vào đời cứu khổ trừ nguy trong đời ngũ trược ác thế.

Phụng sự chúng sanh

Nói đến phụng sự cần sự hy sinh mọi phương diện từ vật chất đến tinh thần bằng tâm vô úy đại hùng mồi không bị vướng mắc, chướng ngại do nội ngoại duyên tạo thành. Một người phát nguyện dẫn thân vào đời làm việc thiện ích phải có một ý chí kiên cường và tâm từ bi quảng đại như Tổ Qui Sơn Linh Hựu Thiền Sư luận về người xuất gia:

*"Phát túc siêu phương
Tâm hình dị tục
Thiệu long Thánh chủng
Chấn nhiếp ma quân
Dụng báo tứ ân
Bạt tế tam hữu"...*

(Qui Sơn Cảnh Sách của Linh Hựu Thiền Sư)

*Bước chân muôn dặm xa
Thân tâm đà khác tục
Hưng thành dòng Thánh chủng
Trấn nhiếp chúng ma quân
Đền đáp bốn ân sâu
Cứu độ thấu ba cõi..."*
(TBL dịch)

Từ lúc tuổi đồng chơn xuất gia học đạo, Hòa Thượng đã học hạnh bố thí Ba La Mật, tức là thi ân chẳng cầu được đền đáp, nhất là trong công việc lợi ích cho nhân

quần xã hội và nhân loại chúng sanh, Ngài sẵn sàng kê vai gánh vác mà trong suốt bốn thập niên qua, từ ngày Hòa Thượng rời Nhật Bản sang định cư tại Pháp vào thập niên 70, đã nói lên công hạnh này cho tới ngày về hầu Phật.

Phụng sự chúng sanh trong nhiều cách, đối với người Tăng sĩ có 2 con đường dẫn thân: Hạnh trì bình khất thực và hạnh Bồ Tát. Hạnh đầu tức hạnh theo đúng cung cách của thời Đức Phật, người tu đi chân không, đầu trần, ngày ăn một bữa đúng giờ Ngọ, tối dừng lại dưới gốc cây ngủ một đêm rồi lại tiếp tục lên đường, đem an lạc, hạnh phúc đến cho người qua lời kinh cầu nguyện. Trong khi tu tập theo hạnh Bồ Tát, hành giả tu pháp lục độ: Bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định và trí tuệ. Hoàn thiện các pháp tu này là theo đúng tâm lượng: Phụng sự chúng sanh là cúng dường chư Phật, là một lý tưởng thật cao đẹp mà suốt nửa thế kỷ qua Hòa Thượng đã đạt được mục đích. Sự nghiệp hoằng pháp của Ngài quá vĩ đại và vẫn còn mãi trong lòng mọi người con Phật, mặc dù bóng dáng Hòa Thượng không còn tồn tại nơi cõi Ta Bà này nữa. Dư âm của những Khóa Học Phật Pháp Âu Châu vẫn còn đó, và mới nhất là trong lời Đạo từ lễ bế mạc Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 25 tại Turku, Phần Lan vào ngày 4 tháng 8 năm 2013 của Ngài như còn vang vọng đâu đây. Thế mà, ai có ngờ được rằng 4 ngày sau (8/8) Ngài lại từ giả cõi tạm này để ra đi rồi biệt tích vô tung, như Hương Hải Thiền Sư đã cảm nhận thi kệ:

Nhận quá trường không
Ảnh trầm hàn thủy
Nhận vô di tích chi ý
Thủy vô lưu ảnh chi tâm

*(Nhận bay qua từng không
Bóng soi trên dòng nước
Nhận không lưu dấu tích
Nước không lưu bóng trên sông).*

Phụng sự cũng tức là hy sinh không luyến tiếc mà Hòa Thượng đã thực hiện đúng bản hoài, chẳng để lại dấu vết gì cho dù một chữ qua di ngôn cho hàng hậu học thi hành. Đúng là việc thi ân bất cầu báo của Ngài để hàng môn đệ suốt đời học và thực hành trong sự nghiệp tu hành.

Thật quá
Hành đạo đời ngũ trước thật khó
Bậc đại sĩ như lá mùa thu

Hòa Thượng là một trong những chiếc lá hiếm ấy còn sót lại để dâng hiến cho đời với sứ mệnh hoằng dương Phật pháp tại Tây Phương; và nay thì Ngài đã mãn nguyện rồi. Xin kính nguyện Hòa Thượng an nhiên tự tại.

Người đi tâm nguyện chưa tròn Nhẫn cùng huynh đệ sắt son giữ gìn

Chùa Khánh Anh xây lên đồ sộ trong 19 năm qua chưa được khánh thành như ý muốn là tâm nguyện chưa trọn vẹn của người chủ công trình. Do vậy hôm lễ tiễn đưa nhục thân Hòa Thượng, một nghi thức cắt băng Khánh Thành ngôi chùa mới được thực hiện trước tiền đình Phật điện ở lầu 3 xây cất chưa xong. Buổi lễ đơn giản, Ban Tổ Chức mời chư Tôn Đức đại diện 4 Giáo Hội

mỗi Châu 2 vị cắt tấm băng đỏ mừng công trình gian truân của người vừa nằm xuống, xem như tạm hoàn tất để Ngài vui mà đi vào cõi Niết Bàn tịch lặng. Buổi lễ được chọn vào giờ hoàng đạo lúc 7.00 giờ sáng mặt trời mùa hè chưa ló dạng, nên lúc đó quan khách chính quyền chưa có mặt để dự phần. Song dù sao họ cũng biết việc gì đang xảy ra cho chùa Khánh Anh và Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu. Trong dịp đại tang này, chính quyền địa phương đã bày tỏ niềm luyến tiếc qua lời cảm niệm của ông Thị Trưởng và cựu Thị Trưởng mà nay là Bộ Trưởng Nội Vụ của chính phủ.

Và còn nhiều Phật sự khác mà lúc sanh tiền Ngài thường tâm sự với các pháp lữ, huynh đệ là tổ chức khóa An Cư chung cho Giáo Hội Phật Giáo liên châu, lễ Đại Giới Đàn, khóa tu học của Tăng Ni mang tầm vóc mở rộng... đều là việc làm cần thiết để Tăng già ngồi lại với nhau trong tình Linh sơn cốt nhục sống theo pháp lục hòa như Phật và hàng đệ tử thuở xưa. Đây cũng là tâm nguyện thiết cốt của Hòa Thượng chưa thực hiện được. Thôi thì mong sao chư huynh đệ biết thương yêu đùm bọc nhau, sắt son một lòng để tiếp tục lèo lái con thuyền của Giáo Hội vượt qua phong ba bão tố, ngõ hầu cập bến bình an. Sứ mạng của chư huynh đệ, thế hệ kế thừa có thực hiện được những Phật sự chưa xong của Hòa Thượng hay không, còn tùy thuộc vào nhiều nhân duyên mà điều tiên quyết nếu không nhờ lực gia trì của Ngài chắc chắn gặp phải thử thách. Trước mắt, các Ngài trong Giáo Hội Âu Châu như Hòa Thượng Tánh Thiệt, Hòa Thượng Như Điển tự nguyện đứng ra cáng đáng Phật sự thay thế, vì 2 vị này rất thương kính Hòa Thượng nên không thể ngồi nhìn cơ đồ nghiêng ngả mà đứng dậy chống chọi tới cùng, "hể còn nước là còn tát" chứ nào chịu thúc thủ, đầu hàng. Điều này là một sự an ủi rất lớn cho môn đồ pháp quyến của Hòa Thượng, để từng bước, môn đồ đệ tử của Ngài đủ vững trong vai trò điều hành Phật sự. Chỉ lúc ấy, Phật sự chùa Khánh Anh mới hài hòa đi vào nền nếp qui củ, để bảo đảm lời nhủ ân cần của Hòa Thượng được tôn trọng giữ gìn. Tiễn đây, tác giả ghi lại vài đoạn bài Thu Sang như dưới đây:

*Thu đã sang rồi huynh có hay
Sắc thân tàn lụn những tháng ngày
Tâm tư phờ phạc so đo tính
Núi kéo được nào vút tầm tay.*

*Thu đã sang rồi đệ có hay
Lớp lớp bồi thêm tuổi hạ dày
Tác cao hạnh cả chừng như đã
Tóc bạc da mồi tẻ hại thay.*

*Thu đã sang rồi tử có hay
Nường thân vào chốn cửa không này
Khỏa khuây kinh kệ tu hạnh xả
Mặc cuộc phù vân mãi vẫn xoay.*

*Thu đã sang rồi muội có hay
Tổ Thầy trồng cây những ai đây
Này huynh, này đệ, này tử muội
Đạo pháp chung lòng quyết dựng xây...*

Mong sao các huynh đệ hiểu biết, thương mến nhau với niềm hòa thuận để chung lo Phật sự, được vậy là mỗi người đã báo ân giáo dưỡng của Thầy trong muôn một, và chính Hòa Thượng cũng hoan hỷ nhìn thấy đệ tử

minh trưởng thành khi Ngài không còn hiện hữu trên cõi đời này nữa.

Nhắc lại vài kỷ niệm

Bút giả với Hòa Thượng Minh Tâm còn nhiều kỷ niệm khó quên từ 30 năm nay. Năm 1983 trong lễ Đại Giới Đàn Thiện Hòa do Hòa Thượng Đức Niệm tổ chức tại Phật Học Viện Quốc Tế (HK), tôi và Hòa Thượng đều được mời vào hàng thập sư truyền giới và đồng được tấn phong giáo phẩm Thượng Tọa. Năm vị được tấn phong Thượng Tọa lúc đó đã có 2 vị ra đi: Hòa Thượng Thiện Trì (Sacramento, chùa Kim Quang) đi trước và người thứ hai là Hòa Thượng Minh Tâm. Nay còn lại 3 vị: Hòa Thượng Nguyên Đạt (Chùa Bảo Tịnh, California), Hòa Thượng Tín Nghĩa (Tổ đình Từ Đàm hải ngoại) và Hòa Thượng Bảo Lạc (Tự viện Pháp Bảo, Sydney).

Đặc biệt, Hòa Thượng Minh Tâm rất thích chụp hình, Ngài luôn thủ sẵn máy trong đây. Khi đến dự các buổi lễ, đại hội, khóa tu học... Ngài hay cầm máy hình đi chung quanh chụp cảnh trí và không biết số hình đó có được rửa ra không hay còn nằm nguyên trong máy? Điều này ngày nay làm sao ai biết được. Còn một việc vui vui nữa mà ngoài Thầy Minh Tâm ra không ai có thể làm được, không những làm được mà việc làm còn đạt hiệu quả nữa. Đó là lối viết bài pha trò dí dỏm của Ngài cũng làm cho không những Phật tử mà ngay như cả Tăng Ni cũng cảm động phát tâm cùng chia xẻ Phật sự.

- Thứ nhất: kêu gọi Phật tử cho mượn Hội Thiện xây chùa Khánh Anh mà Ngài đặt mỹ danh là ngân hàng Cấp Cô Độc, mang một ý nghĩa trong đạo thật gần với người tu học Phật. Hễ ai là người biết được nhân vật lịch sử Cấp Cô Độc, không thể làm ngơ lời kêu gọi tha thiết của Hòa Thượng, để góp một bàn tay vào việc kiến tạo ngôi chùa thành tựu.

- Thứ nhì: các Khóa Học Phật Pháp Âu Châu cũng nhờ lời than nhẹ nhàng của Ngài đăng báo Khánh Anh mà học viên cảm thông ghi danh tham dự, khóa nào số người cũng tương xứng với công sức tổ chức, không phụ lòng kỳ vọng của hàng lãnh đạo Giáo Hội.

- Thứ ba: Một bao gạo cứu nguy của Khóa tu học Phật Pháp, hẳn do Ngài đề xướng trong mấy năm gần đây thôi. Thế nhưng, do cách nói khéo léo, có năm số gạo đã lên tới cả ngàn bao, và nhờ đó Ban Tổ Chức giải quyết được Phật sự của Giáo Hội để khỏi bù vào con số âm. Vốn biết ngân quỹ chung không có bao nhiêu, Hòa Thượng đã tạo nguồn cảm hứng cho mọi người vui mà phát tâm đóng góp thật tâm. Đơn cử sơ vài việc như thế để cho thấy cái tài của nhà lãnh đạo không phải ai cũng có khả năng làm được.

Sau hết, tề đệ kính nguyện Giác linh Hòa Thượng được diện kiến Đức Phật A Di Đà nơi An Lạc Quốc, sớm hội nhập Ta Bà để tiếp tục tuyên dương giáo pháp Phật Đà hầu báo đáp hồng ân chư Phật.

Nam mô A Di Đà Phật.

Sydney ngày 4 tháng 9 năm 2013
Sa môn Thích Bảo Lạc

Sen hồng xứ tuyết...



*Sen đã nở, trời Tây xứ Tuyết,
Một mùi thơm, tinh khiết lang lang,
Chúng Con nguyện đổi bước chân,
Ôn đi ngày nọ, chuyên cần Học, Tu.*

*Bốn mùa về - Xuân, Thu, Đông, Hạ,
Mặc gió mưa xứ lạ, tuổi cao,
Đường xa chẳng nệ gian lao,
Khóa sinh vui học, Ôn nào quản chi.*

*Những khóa trước người đi còn ít,
Bao khóa sau chật ních giảng đường,
Tiếng cười, giọng nói thân thương,
Hòa chung tiếng mõ, tiếng chuông thoát trần.*

*Âm thanh đó, phần tư thế kỷ,
Đã âm thầm nối kết Tăng Thân,
Chư Tôn Đức, khắp xa gần,
Về đây tụ hội, dẫn thân độ đời.*

*Rồi Bạch Lạp, sáng ngời vệt tắt,
Giữa mùa Hè, ảm đạm mùa Thu,
Ngọn đèn mới đó đã lu,
Chúng con nguyện thắp, ngàn thu tỏ tường.*

*Rồi tiếp tục, con đường đã chọn,
Giữ trong tim hình bóng thân thương,
Nụ cười thanh thoát, vẫn vương,
Giúp cho Phật tử, lên đường tiến tu.*

• **Tâm Tú Nguyễn Khoa Tuấn**
16.9.2013.

Sự chết xưa nay có làm ta thức tỉnh !

• Thích Phổ Huân



*Ảnh chụp với Hòa Thượng tại Dục Sư Phật Đường –
Anh Quốc ngày 01.06.2013*

Kinh Phật thường dạy cái chết thật là chắc chắn, chết xảy ra bất cứ lúc nào, và chết không chờ một ai! Thật đúng là chân lý không sai được! Ấy vậy mà người ta hay quên, hay không muốn nhớ, muốn biết, kể cả người Phật tử cũng chẳng khác gì. Tại sao vậy? Tại vì tình cảm của ta đối với người, với vật còn quá lưu luyến đam mê. Nhưng đúng ra thì ta đam mê chính mình nhiều hơn tất cả, vì không có cái thân thể này thì làm sao ta biết được đam mê người hay mê say vật!

Nhưng sự thương mến yêu thương tự nó không phải là lỗi lầm nguy hại, nếu ta biết tỉnh giác suốt trong sự thương mến của mình. Chư vị Thánh Tăng Bồ Tát đi vào đời, các Ngài đâu phải là khô khan tình cảm! Tình cảm các Ngài nếu không nói còn sâu sắc đậm đà hơn phàm phu nữa khác. Đương nhiên tình cảm đó không bao giờ nhiễm ô bất tịnh, có như vậy các Ngài mới thương yêu rất nhiều người, và biết bao nhiêu người được các Ngài thương yêu, chung cuộc lại hiểu được đâu là niềm hạnh phúc chân thật và giải thoát. Với thế gian, phàm phu trần tục như chúng ta, thương yêu thường hay lụy phiền, hay dính mắc; người chủ động thương yêu đã không bao giờ toại nguyện, mà người được thương yêu càng thấy cay đắng của tình thương, không tìm đâu là chân hạnh phúc!

Thử tìm hiểu thế nào là tình thương của phàm nhân xưa nay.

Tình thương là một định lý nhân sinh, một phẩm tính tâm linh làm người, hễ là người ai cũng có thương yêu. Đó là việc tốt. Nhưng vì trong sinh hoạt, tâm con người phải đối diện nhiều vấn đề mưu sinh, nên tình cảm đó không còn nguyên chất nữa, mà phải bị pha chế loãng đi. Chất liệu nguyên chất là thương yêu chân thật, và chất liệu làm pha loãng là thương yêu muốn chiếm đoạt, ích kỷ không nhường nhịn người. Chung quy vì tánh tham muốn quá nhiều, nên thương yêu không bao giờ thỏa mãn; có thể nói tham là chất liệu làm loãng sự thương yêu chân thật vậy.

Đức Phật dạy, vì vô minh nên chúng sinh phải đau khổ mãi trong luân hồi. Vô minh chính là sự tham ái thương yêu phát xuất từ việc không hiểu các pháp vô thường sinh diệt.

Nhưng làm sao nhận ra được điều này, khi làm người ai cũng phải biết thương yêu!

Như trên có thưa, không những phàm phu thương yêu, mà chư Thánh nhân Bồ Tát cũng chẳng khác gì chúng ta. Như vậy ta đã hiểu tại sao sự thương yêu của phàm nhân kết cuộc phải thế nào.

Ngày xưa Thái Tử Tất Đạt Đa phải thương yêu Da Du Đà La rất mặn nồng, và ngược lại Da Du Đà La tuyệt đối không những thương yêu mà còn quý kính Thái Tử nữa. Da Du Đà La vì chưa bao giờ nghĩ đến cuộc nhân sinh là giả tạm, nên đặt niềm kính vào yêu thương đã đủ hơn phàm phu rồi; nhưng đối với Thái Tử một bậc chân nhân luôn ướm mầm giải thoát, càng yêu thương vợ hiền còn đẹp, càng hướng vọng đến tha nhân! Việc này nào ai hiểu nổi! Cho nên chỉ có tình thương yêu rộng lớn, cả đến loại vật, mới cứu được tình thương cao quý của vợ hiền, và cứu muôn vàn chúng sinh đang dính mắc trong tình yêu thương ích kỷ.

Như vậy ta thấy, thương yêu người với người thường chỉ dừng lại ở trong gia đình thân tộc, hay cao hơn nữa chỉ ở quốc gia dân tộc của riêng mình. Tình thương truyền thống của phàm phu bấy nhiêu đã đáng quý, nhưng rồi vì không thể hiểu được tình thương bao quát hết muôn loài nên hậu quả vẫn thường là bi kịch.

Bi kịch cuối cùng của đời người là khi ta không còn sống nữa, hay người mà ta thương mến không còn hiện hữu ở trần gian. Thế gian thường sống trong hối tiếc, vì quên hiện tại cũng chẳng hiểu tương lai. Đợi hiện tại mất rồi mới suy nghĩ đến tương lai, nhưng tương lai làm sao có thật, khi hiện tại ta không hiểu không hành. Cho nên cả cuộc đời chúng ta chỉ là lãng phí với pháp trần giả dối, đến khi cận tử của đời mới hối tiếc thương đau. Chính bản thân ta đã không nhận được chính mình, vậy làm sao ta nhận chân ra được bậc thiện nhân, hiền đức. Như thế ta bỏ lỡ nhiều cơ hội, bỏ cả cuộc đời đeo đuổi với giả pháp thế gian, bỏ cả cuộc đời chỉ là lý tưởng mà không ngờ lý tưởng chỉ là ý thức đối gạt chúng ta.

Mấy ngày nay, một nguồn tin thương tiếc lan tỏa trong giới Phật tử Việt Nam ở Âu Châu, đó là sự ra đi của một Hòa Thượng. Ngài là Chủ Tịch của HĐĐH GHPGVNTN tại Âu Châu, Ngài là Viện chủ ngôi chùa Khánh Anh Pháp Quốc, một ngôi chùa Việt đồ sộ lớn nhất hải ngoại. Sự ra đi của Ngài đã làm sững sờ kinh ngạc đối với một số quý Thầy Cô ở hải ngoại nói chung, và nói riêng tại Âu Châu thì thật hết sức bàng hoàng xúc động. Bởi vì Ngài nhuốm bệnh và ra đi ngay khi Khóa Học Âu Châu vừa bế mạc trước đó ít ngày.

Quý Thầy Cô kính thương tiếc nuôi đã đành, mà quý Phật tử tại gia, nhất là quý học viên trong khóa tu học vừa qua không thể không giục mình kinh ngạc. Kinh ngạc xúc động trước nhất vì hình ảnh sinh hoạt, và dư âm trong ngày khai mạc, bế mạc với lời đạo từ của Ngài vẫn còn chưa phai nhạt, vẫn còn văng vẳng đâu đây, thế mà từ nay đã xác định sẽ không bao giờ gặp và nghe lại nữa. Kinh ngạc thứ hai, là con người của Hòa Thượng, một tu sĩ khiêm hạ, từ hòa, dung dị, và chắc chắn ẩn sâu trong người một tâm đức an nhiên. Lại có thể xúc động hơn, là vì so với quý Hòa Thượng huynh đệ pháp lữ hiện nay ở hải ngoại, thì Hòa Thượng tuổi đời vẫn chưa gọi là

cao niên đại lão. Chính những lý do như vậy, nguồn tin đau lòng trên không ai tin nổi được.

Nhưng lại có người nói, không chừng Ngài ra đi lúc này và tuổi hạc như vậy đó là một duyên tốt! Vì sao? Vì Ngài vừa nhuốm bệnh, hay đã có bệnh mà chưa phải để mọi người biết, bằng chứng lưu lại qua hình ảnh đoạn phim vừa quay trước đó chỉ ít ngày, thì Ngài tức thì ra đi. Ra đi hiện bệnh đau đớn không quá một tuần, chứ không phải nằm bệnh để mọi người phải lo, để thân xác Ngài không bị hành hạ khiến lòng từ bi của Ngài phải tổn thương vì chứng kiến cảnh người nuôi bệnh.

Như vậy xét cho cùng nhìn về mặt hiện tượng vô thường thì đó là chân lý, Ngài cũng như tất cả chúng sanh, vì bất cứ cái gì hiện hữu trên đời không thể không suy tàn đổ nát. Hiểu được sinh diệt vô thường, cho nên việc Chùa Khánh Anh mới, đang còn dở dang chưa khánh thành hoàn tất, mà Ngài ra đi cũng là việc vô thường thôi. Chúng ta những Phật tử hiểu đạo sinh diệt, không thể bình phẩm nhận xét như thế gian, mà phải nhìn thực tại khi những hiện tượng đang dẫn đến sinh diệt, đã thể hiện được gì chất liệu giải thoát trong đó!

Tuy nhiên như đã thưa, Thánh nhân Bồ Tát thương yêu người bằng cái nhìn trí tuệ sáng suốt, còn ta phàm phu tục tử, nên dù có cố gắng vẫn vương ít lòng bi lụy. Và hôm nay nếu có vướng lòng trắc ẩn động tâm, thì ta vẫn còn nhớ đến ta đang trên con đường học Phật, và sự nhắc nhở gợi lại hình bóng tiếc thương ai đó cũng chỉ mong rằng Chánh Pháp vẫn ở trong tâm.

Bản thân chúng tôi, chỉ biết và quen Hòa Thượng cách đây khoảng mười lăm năm, trong những dịp qua thăm chùa Viên Giác vài lần, cũng như gặp Ngài ở Na Uy, Anh, Pháp. Cho đến hôm nay hình dung lại từ những lúc gặp Ngài đầu tiên, mãi đến mới nhất là tháng 6 năm nay, tức cách đây chỉ mới hơn 2 tháng tại chùa Dược Sư Phật Đường tại Anh Quốc - dường như phong thái phẩm hạnh tư chất Ngài vẫn không gì thay đổi, vẫn từ hòa, nhân ái, thỉnh thoảng dí dỏm đùa vui, và đặc biệt lúc nào cũng đang trên đường Phật sự.

Cũng chính vì Phật sự đối với vị chức phẩm cao trong Giáo Hội Âu Châu, thường tới lui chứng minh quá nhiều công tác Phật sự hằng năm ở khắp tự viện chùa chiền, mà Ngài phải kiệt sức! Vừa rồi chúng tôi có tham dự đại lễ Phật Đản ở Dược Sư Phật Đường, nơi Thầy Tịnh Thông trụ trì. Buổi lễ hôm đó gồm có: Ngài là vị chứng minh chủ nguyện cho buổi lễ, cùng các pháp hữu khác như HT Thích Nguyên Tú, Thầy Nhuận Toàn, Thầy Linh Tiến, Thầy trụ trì Tịnh Thông và chúng tôi, Thích Phổ Huân.

Chúng tôi vẫn thấy Ngài khỏe, nhưng lại biết rằng, sau khóa lễ này thì Ngài về lại Pháp chuẩn bị cho Khóa tu học Âu Châu. Rồi còn phải chứng minh nhiều Phật sự khác trong mùa Phật Đản này. Thầy Tịnh Thông và chúng tôi, nói riêng với nhau: tội nghiệp ông già cứ đi tham dự chứng minh khắp nơi như vậy làm sao chịu nổi. Chúng tôi nói làm sao chịu nổi, chứ đâu dám nghĩ Ngài sẽ vĩnh viễn chấm dứt Phật sự trong năm nay! Thật tình, nhớ lại hình ảnh Ngài bấy giờ không hiện ra hiện tượng gì của người báo trước sẽ đi xa. Cho nên khi trở lại Úc, nghe Hòa Thượng Như Điển điện thoại báo rằng Ngài bệnh nặng. Chúng tôi vừa lo, vừa sợ, sợ rằng Ngài có thể kiệt sức rồi! Thì quả thật chỉ hai ngày sau cũng HT Như Điển điện thoại báo tin buồn, Ngài đã không còn trên đời này nữa!

Tưởng niệm HT. THÍCH MINH TÂM

*Thầy đi khắp bốn phương trời
Việc đời, việc đạo suốt đời hy sinh,
Vì dân tộc, vì chúng sinh
Lao tâm, khổ trí quên mình bốn ba,
Châu Âu, châu Mỹ, Canada
Châu Úc... Lễ hội lại qua liên hồi
Buồn theo vận nước nổi trôi
Quê hương nỗi nhớ than ôi đáng gầy!
Thân già nào quản chân mây
Đến đi tự tại đó đây độ nài
Nào ai hiểu được thời gian
Vô thường lão bệnh cắt ngang cuộc đời!
Thầy đi để lại chơi vơi
Phân Lan Pháp Hội bồi hồi tiếc thương
Tin buồn tỏa khắp mười phương
Năm châu bốn bể Đám hương mất rồi
Tĩnh Linh Sơn giữa dòng đời
Nghĩa Pháp Lữ đến bao giờ gặp lại
Lạc Bang còn đó Pháp y
Tàn thân để lại cho đời Đức tu
Thiện Tri Thức buổi đầu thu
Cây Phong đã ngã sang màu khói sương
Vãng sanh về cõi Tây Phương
Trong vô thường vẫn Chơn Thường hiển
linh...*

Chùa Cổ Lâm, 09.8.2013

HT. Thích Nguyên An
và Tăng Chúng Chùa Cổ Lâm

Ôi cuộc đời dù hiểu vô thường sinh diệt, dù biết chắc chắn tuyệt đối mọi người phải ra đi, ra đi không lường được khi nào, nhưng tình cảm, hiểu biết, yêu thương, luyện ái của con người với nhau, cũng làm người học Phật khó tránh được xúc cảm bình thường trong niệm tưởng.

Đối với Hòa Thượng, chúng con chỉ được biết đến bấy nhiêu nhân duyên, nhưng tự sao tâm tư của con bấy giờ, sâu đậm hơn bao giờ hết về vấn đề sinh diệt; có lẽ ở Hòa Thượng thể hiện một vị Tăng sĩ dung dị bình thường nhưng lại có gì sâu ẩn ở phẩm đức, khiến con quý kính, và càng quý kính, con lại càng học hỏi Phật pháp để hiểu lý vô thường hơn.

Kính bày nhiều lời tưởng niệm Ngài,

Kính nguyện Giác Linh Ngài sẽ đi vào Phật cảnh, để từ đó chánh giác viên thành, mà quay lại hóa duyên tiếp tục hành trì Phật sự.

Thành kính dâng lễ Giác Linh Ngài.

Đệ tử Thích Phổ Huân

Sydney ngày 16.8.2013

Vài cảm niệm về một vị Hòa Thượng đã ra đi

• Thích Nhất Chân

Khi Hòa Thượng Tín Nghĩa yêu cầu tôi viết một bài kỷ niệm về Hòa Thượng Minh Tâm trước sự ra đi đột ngột của Ngài, tôi thật không biết viết gì đây. Kỷ niệm thì rất nhiều, nhưng Ông ta không phải là người dễ có kỷ niệm để nhắc nhở, bởi Hòa Thượng là người thuần khuynh hướng sinh hoạt và tích cực làm việc, không hưởng thụ, không thích tình cảm giao hảo vui chơi. Tuy có lẽ tôi là người ở gần Hòa Thượng lâu nhất, nhưng phải nói rằng Hòa Thượng Như Điển mới chính là người cùng chí hướng và gần bó hơn hết với Ngài. Lại nữa khuynh hướng của tôi hoàn toàn thiên về nghiên cứu Phật pháp, không thiên về sinh hoạt, thế nên dù tôi có sống gần Hòa Thượng, nhưng các Thầy khác cùng sinh hoạt với Hòa Thượng mới thật sự là gần hơn. Tuy thế, nhưng tôi tin chắc là giữa tôi với Hòa Thượng vẫn có một sự thắt chặt vô cùng đặc biệt sau bao năm gần gũi, vừa trong sinh hoạt của Giáo Hội bên ngoài, vừa sinh hoạt nội bộ của Khánh Anh bên trong. Nên tôi nghĩ rằng, thôi hãy để các Tôn túc khác nói và kể về các công đức trong sự nghiệp hoằng pháp của Hòa Thượng cũng như các kỷ niệm về Ngài trong sinh hoạt của Giáo Hội. Phần tôi, chỉ xin ghi lại vài dòng cảm niệm chân thật thoáng lên trước sự ra đi của Hòa Thượng, người mà thực sự tôi coi như một ông anh cả, gần mà xa, xa mà gần...

Ngắm lại cuộc đời, thật là vô thường. Và vô thường tuy vô thường, nhưng vô thường diễn ra hoàn toàn không ra khỏi lãnh vực của nhân duyên. Nguyên lý nhân duyên luôn luôn là khởi điểm của mọi câu chuyện trong cuộc sống con người...

Nhân duyên đưa đẩy sáu người chúng tôi (HT. Minh Tâm, HT. Tánh Thiết, HT. Trí Minh, HT. Như Điển, HT. Thiện Huệ và tôi) tụ hội với nhau giữa một Âu Châu bảo thủ, cũ kỹ, nhỏ bé và đa ngôn ngữ. Mỗi chúng tôi mỗi cá tính, chẳng ai giống ai, nhưng cùng nhau chung lo gánh vác được công việc Phật sự tại Âu Châu này cũng là do nơi sự lãnh đạo của người "anh cả", tuy như người anh cả song sẵn sàng kiên nhẫn và khiêm nhường đối với các em. Phật sự trôi chảy nếu nhân duyên hoàn toàn thuận lợi, hoặc trục trặc trắc trở nếu nhân duyên chẳng thể theo ý người. Đa số nhân duyên không bao giờ tự động thuận lợi, ý chí con người cần phải xen vào và nỗ lực sắp xếp, nhân duyên mới chịu thuận theo lòng người. Với ý chí kiên trì, với tâm tính nhẫn nại, người anh cả điều hành và chúng tôi hợp lực, mọi trục trặc của nhân duyên dần dà đều được vượt qua. Vui cũng có, buồn cũng có, hứng thú cũng có mà mệt mỏi cũng có. Nhân duyên của cuộc sống không bao giờ ngưng, nó tiếp tục hiện đến, tiếp tục thúc đẩy, các Thầy khác xuất hiện, các người em mới tới, khiến người anh cả càng hăng say làm việc, kéo theo sự cộng tác của các em và nhiều em hơn nữa, Phật sự lan rộng khắp Âu Châu, vui buồn cũng tăng theo! Chúng tôi như say men theo sự cuốn hút của nhân duyên cuộc đời, tưởng chừng như vĩnh viễn, nhưng rồi đến một lúc, khi bao nhân duyên mâu thuẫn phức tạp và dồn dập của cuộc sống ập đến, không đỡ nổi gánh nặng của nhân duyên chúng tôi như thể bị tan rã. Chẳng ai ưa

thích sự ly tan này, nhưng cũng chẳng ai vượt ra khỏi được lẽ tan hợp của nhân duyên.

Tôi thấy ra nhân duyên khiến chúng ta gặp gỡ nhau là để ta được là "ta" và người được là "người", có người có ta thì rồi mới để làm việc này việc kia, để thương để ghét, để vui để buồn, để cùng nhau tạo nên những màn bi hài kịch, để làm cuộc sống này nhộn nhịp ồn ào lên như một bữa tiệc linh đình. Rồi khi đã làm xong, yến tiệc đã chấm dứt, thì chỉ còn bóng tối ở lại, còn mọi người người thì... thì cũng chính vì con người cùng hiện hữu với nhau trong nhân duyên, nên nhân duyên hội đủ thì con người gặp gỡ, nhân duyên ly tán thì con người ly tan, và cuối cùng khi nhân duyên chấm dứt, mọi người sẽ tuần tự ra đi, và... trong chuỗi nhân duyên chung của chúng tôi, người anh cả đã ra đi trước nhất cũng như là anh đã đến trước tiên...

Nhìn lại bao năm như giấc mộng, giấc mộng của nhân duyên... một giấc mộng ồn ào của những con người cô đơn. Thân phận của con người thật sự là cô đơn! Để đến với nhân duyên của cuộc sống này con người một mình nhập vào thai mẹ, khi nhân duyên này chấm dứt con người cô đơn ra khỏi cuộc đời, đi vào trung hữu... lúc sinh, khi tử đều cô đơn!...

Đạo Phật là niềm tin tuyệt đối trong tôi, thế nên tôi tin rằng: Khi một người ra đi, đi vào sự chết, là đi theo con đường do chính người ấy đã tạo ra ngay trong cuộc sống của chính mình. Có điều trong cuộc sống của mình, con người tạo tác rất nhiều, không phải chỉ bằng tay chân mà còn bằng tư duy, còn sáng chế và phát minh không ngừng để còn làm và làm nhiều hơn nữa, nhưng chắc chắn không ai nghĩ rằng mình làm việc là để làm cho sự chết, không ai nghĩ rằng sống chính là để chết. Con người sống với nhau, làm việc cho nhau để cùng sống với nhau. Sự chết làm mất đi mọi ý nghĩa của sự sống, nó có tính chất phá hoại toàn thể cuộc sống, rõ ràng sống và chết là hai điều tương phản hoàn toàn, thế nên nói "sống là để chết" phải chăng là điều không thể chấp nhận được?...

Tôi có chút lý luận: Nếu sống, chết không liên quan gì với nhau, thì các lễ thức tống táng, truy điệu, thương tiếc, cúng giỗ, rõ ràng là chuyện của người sống, chẳng liên quan gì đến kẻ mất. Nếu có "liên quan" thì các chuyện đốt vàng mã, nhà cửa, xe cộ cho kẻ chết đều không phải là mê tín.

Tôi thấy sống, chết liên hệ chặt chẽ với nhau qua hiện thực cá nhân của con người, chứ không qua khái niệm của sống, chết hay qua các hoạt động văn hóa của tang lễ này nọ. Sống là chính tôi sống mà chết cũng là chính tôi chết, thế nên qua cá nhân tôi, sống và chết liên hệ chặt chẽ với nhau. Nếu không có sống tôi không có chết, nếu không có chết tôi không có sống, sống chết thật sự không lìa khỏi nhau được. Có điều sống là tôi với mọi người cùng sống với nhau, song chết tôi với mọi người có cùng chết với nhau hay không, điều này chắc chắn là không. Khi sống, tôi sống với tất cả mọi người, khi chết, chỉ mình tôi chết mà thôi! Sự chết luôn luôn là riêng tư và là bí mật của riêng người chết. Người sống biết nơi chôn cất của người mất, song chẳng biết rõ người mất kia đi về đâu? Chúng ta có quan tâm gì đến người chết hay không hay chúng ta chỉ biết tiếc thương một người sống mà nay vĩnh viễn không biết đang ở đâu và đang làm gì? Nếu chúng ta thật sự quan tâm đến người chết, tôi nghĩ chúng ta cần hiểu rõ về mối liên quan mật thiết giữa sự sống và lẽ chết.

Đạo Phật nói lên sự liên quan này một cách rất đơn giản: Trong khi sống chúng ta tạo "nghiệp," đến lúc sự sống tan rã, nghiệp còn lại, hiện ra cảnh giới chết của chúng ta. "Nghiệp" như thế chính là mối liên quan chặt chẽ giữa sự sống và lẽ chết. Nghiệp này là gì? Tôi cố trả lời cho ngắn gọn, đầy đủ và chính xác như sau: Nghiệp là hoạt động thiện hoặc ác thuộc về **tâm** tôi ở bên trong điều khiển mọi hoạt động thuộc thân, khẩu của tôi ở bên ngoài trong suốt lúc sống, và đến khi thân, tâm của tôi chết đi chỉ riêng "nghiệp tâm" này còn lại, hình thành ra một hữu tình chết và cũng chính là hữu tình đi tái sinh.

Ai sống mà không sống bằng tâm? Ai sống mà lại không có hoạt động? Mà hoạt động nào lại không có tâm làm chủ, lại không liên hệ đến nhiều người, lại không có tính chất tốt xấu? Khi chết, mọi hoạt động chấm dứt, mọi liên hệ chấm hết, phần tâm thức làm chủ các hoạt động này cũng diệt tắt, chỉ phần hoạt động thiện ác của tâm là còn lại, được gọi là "nghiệp."

Khi sống, tôi luôn tin chắc rằng tôi sống và làm việc là làm cho sự sống. Nhưng sự sống trước sau gì cũng phải chấm dứt. Vậy thì tại sao tôi lại dành hết sinh lực của sự sống để làm việc cho một cái chắc chắn chấm dứt? Và tôi được lợi gì nơi đó? Bao nhiêu công lao tâm sức của tôi tạo tác đủ thứ, tôi được gì khi tôi chết? Nếu mọi tạo tác khổ nhọc trong đời sống con người không để lại một nhoe nhoi gì đó trong sự chết, thì cuộc sống tạo tác của con người quả thật là vô dụng... một cách bi thảm. Thế nên, sự sống phải tạo ra một sự "nghiệp" tốt đẹp nào đó cho sự chết, thì sự sống ấy mới tràn ngập ý nghĩa....

Ý nghĩa quan trọng nhất của "nghiệp" mà tôi thấy ra là ở chỗ: Nghiệp là sự thật nhất của chính mỗi người, nó ở tận cùng bên trong tâm thức chúng ta, với nó, mọi thành quả mà cá nhân đạt được trong lúc sống chỉ là trò chơi bên ngoài. Người đời có thể ca ngợi một người đã mất là vĩ nhân, vì đã để lại cho đời biết bao điều tốt đẹp, họ tri ân người ấy. Nhưng các điều tốt đẹp "bên ngoài" ấy không bảo đảm chút nào là ông ta đang ở thiên đường, mà chính cái nghiệp tâm thâm sâu hoạt động bên trong ông ta trong lúc còn sống mới quyết định là ông ta đang ở đâu, thiên đường hay địa ngục? Một lãnh đạo độc tài hiểm ác khéo che đậy khi chết có thể được cả nước thương tiếc tôn thờ, nhưng nghiệp hiểm ác kia vẫn đưa ông ta xuống địa ngục bất chấp sự tôn thờ huyền ảo của đời sống kia!

Vì vậy, đạo Phật dạy sống là để tạo nghiệp xây dựng cho sự chết, nói rõ hơn, sống là để mở ra con đường vượt qua bờ bên kia của sinh tử. Mỗi cuộc sống là một lớp học, sự chết của mỗi cuộc sống là kỳ thi cuối của lớp học ấy. Nếu thi đậu chúng ta vượt qua lớp học ấy và tốt nghiệp, nếu không đậu, chúng ta phải ở lại lớp hoặc còn phải xuống nhiều cấp nữa!

Ai rồi cũng chết, nhưng chúng ta có cả một sự sống diễn ra trước khi chết. Sự sống ấy có, không phải là để chúng ta tạo tác các nghiệp tham sân si với nhau để rồi đến khi chết ai nấy đều đọa lạc trong khổ đau, như những thí sinh rơi rớt. Trái lại chúng ta có cuộc sống này là để thực hành các nghiệp Đạo, để lấy đó làm trốn mà nhảy bằng qua bờ bên kia của tử sinh vào ngay khi sự chết xuất hiện, như những thí sinh tốt nghiệp.

Không ai ngoài chư Phật, các Bồ-Tát thập địa và các thánh A-la-hán mà có thể chỉ bằng một đời thôi là vượt qua đến bờ kia. Tôi là người phàm, một đời không đủ cho tôi chút nào, nhưng chỉ miễn sao qua một đời tôi không bị rơi rớt mà có thể được vươn lên một cấp cao

Nhớ Thầy

*Bôn ba đi lại khắp nơi
Thân già chẳng quản tuổi đời đã cao,
Bệnh tật sức khỏe hư hao
Bao năm vất vả, lao đao một đời
Công lao sự nghiệp nửa vơi
Bây giờ người đã tách rời trần gian,
Đau thương giọt lệ khôn hàn...*

*Cầu người về chốn Lạc Bang
Cao đăng Phật Quốc Niết Bàn tạm qua
Rời Ngài trở lại ta bà
Tiếp tục hạnh nguyện độ tha cứu đời...*

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT
Thích Nguyên Kim

kính viếng giác linh HT Thích Minh Tâm 8.8.2013

hơn là tôi đủ hài lòng để bước vào sự chết không tiếc nuối, không sợ hãi...

Đến đây, tôi nghĩ một chút lý luận đã tạm đủ để trở lại với cuộc sống bên ngoài giả tạo mà chúng ta vẫn cho là thực tế hiện thực, cuộc sống của nhân duyên...

Tôi có nhân duyên có người anh cả mất vào thời chiến cách đây hơn bốn mươi năm trời, sự mất mát của người anh ấy gợi lên trong tôi một ấn tượng bàng hoàng về tử sinh và... lần đầu tiên trong đời, ý tưởng xuất gia hiện rõ trong tôi. Rồi nhân duyên xuất gia đến... và không bao năm sau tôi lại có nhân duyên gặp người anh cả ở trong đạo này. Hơn hai mươi năm trời gần gũi và làm việc chung, đến lượt người anh này cũng ra đi, một lần nữa đề tài "sinh tử" lại khơi dậy mạnh mẽ trong tôi. Nhưng lần này, nhờ pháp Phật hun đúc qua bao năm, lẽ sinh tử thật sáng tỏ trong tôi. Tôi không còn thấy có gì là buồn nữa đối với sự chết của bất cứ người thân quen nào, tôi chỉ buồn nếu người chết "thi rớt" và tôi vui nếu người ấy "thi đậu" hay "lên lớp".

Tôi tin rằng anh tôi đã lên lớp, một con người kiên trì, nhẫn nại, kín đáo, đơn giản, không hề nghi khách sáo, không thích nói về mình, không tham lam cất giữ, không sân hận thô tháo, sống không phải là để hưởng thụ này hay thứ kia mà sống là để làm việc cho lý tưởng của mình, để làm hết tất cả năng lực của mình và làm cho đến giọt sinh lực cuối cùng, vượt qua bệnh tật đầy quả cảm, một con người có vẻ lạnh lùng nhưng đầy tâm biế, uyển chuyển nhưng sẵn sàng quyết liệt, một con người cần làm việc lớn nhưng chẳng cần ai, sẵn sàng cô đơn một mình và... trên hết một con người ra đi hoàn toàn chẳng luyến tiếc gì, nhẹ nhàng và thanh thản... Nghiệp của anh tôi là thế đấy!

Tôi vui dù có chút buồn ngủi. Bảo tôi kể lại một vài kỷ niệm, thật tình đâu phải ít. Nhưng nói đến kỷ niệm là nói đến nỗi nhớ, thì không hiểu sao trong ký ức của tôi chỉ nghe trào dâng lên có ba chữ, ba chữ mà trong bao năm qua các vị Thầy thân quen, các Phật tử xa gần mỗi khi nói đến người anh ấy vẫn thường nói lên, đó là ba chữ "Thầy Minh Tâm"•

Mấy dòng tâm sự với giác linh
Tân viên tịch, Viện chủ chùa Khánh Anh Paris,
Hòa Thượng THÍCH MINH TÂM,
Chủ tịch Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN Âu Châu



Viễn vọng kính bạch Ôn Khánh Anh,
đồng bạch chư Tôn đức, thưa quý huynh đệ xa gần,

Hòa Thượng Khánh Anh, vị Tăng sĩ Việt Nam khả kính, sức nhẫn nại hơn người, 40 năm hành đạo ở Paris, luôn luôn dành tâm huyết để lo cho người khác, chùa khác, nước khác... trước hơn cho mình, cho chùa mình, nước Pháp của mình...

Ôn đã viên tịch lúc 10.30 am giờ Bắc Âu hôm nay 8.8.2013 [6.3pm giờ Đông Bộ Úc Châu; 7.15pm tôi gọi qua số của Ôn, gặp Diệu Trạng đang tức tưởi ngậm buồn, "**xin quý Ôn niệm Phật cầu nguyện cho Thầy con**"..., Ôn còn nằm lại Bệnh viện thuộc thành phố Turku... cố đô của Phần Lan...

Nhớ hôm Lễ Bế Mạc Khóa PPAC25 chiều 3 tháng 8, Ôn cố xin Bác sĩ rời bệnh viện về Trại Tu Học vài tiếng để dự, sau mấy lời chúc từ để phát thưởng của chúng tôi, khi BTC mời Ôn ban Đạo từ, Ôn còn mừng rỡ, cố gượng quên nhọc mệt, khuyến khích học viên, nói: "**sang năm khóa PPAC26 ở Thụy Sĩ, đường đi gần hơn, mong quý Phật tử đi cho đông, hơn 1000 cũng được**"... ai nấy đều cười hoan hỷ..

Hôm ấy, Ôn chỉ còn vài hôm nữa là viên tịch, nhất định sức mòn lực cạn hết rồi, tứ đại thể nào cũng báo động „đỏ” cho Ôn trước rồi, mà tâm Ôn thì cứ chuyên nhất, thanh tịnh đến cỡ ấy, nhất định thế nào Ôn cũng đã „dự tri thời chi”, vậy mà Ôn cũng chỉ nghĩ đến Phật sự chung...

25 khóa PPAC, lại thêm trước đó là 5 khóa Khánh Anh, biết bao tâm huyết của Ôn trong suốt 30 năm lao lực vất vả để trao truyền Phật pháp cho hàng chục nghìn Phật tử hữu tâm cầu đạo đó... tuy lúc nào bên Ôn cũng có hàng chục chư Tôn đức Tăng Ni trong Giáo Hội, hay hàng tử đệ phụ tá đỡ đần cho Ôn, nhưng Ôn bao giờ vẫn là chiếc đầu tàu, dắt dẫn chí nguyện, hòa giải mọi va chạm, hóa giải mọi trách móc, khen thưởng những tấm lòng, và thao thức những lỗi lầm sơ khuyết... cho tất cả mọi người. Tôi đã từng nghe Ôn nén xuống những tiếng thở dài để cất kỹ xuống tận đáy lòng những buồn phiền cho riêng mình, mấy khi dám than thở với ai, miễn sao Phật sự chung thành tựu, cho dù tình đời đôi khi có

những trí trá, ngược ngạo, hỗn mang... mà chỉ có pháp „như thảo phú địa” mới có thể chữa lành những thương tích của Giáo Hội...

Cho nên, hãy xem trong 38 năm của thế giới PGVN tỵ nạn, có được mấy vị Tăng „vô nhất vật” nào mà làm việc nhiều như Ôn nhỉ?!??? không „vô nhất vật” sao được, vì cũng như hầu hết chúng ta, Ôn đâu có ai khác hơn Giáo Hội Âu Châu để phục vụ, tất cả đời Ôn là cho Đạo Pháp, cho Giáo Hội, cho cộng đồng Tăng Ni Phật tử Khánh Anh..., mặc kệ những vong ơn bội bạc, chẳng đoái hoài, nao núng gì trước những nội trùng đục khoét, những ngoại ma phá tán, Ôn vẫn điềm nhiên vận động cho Giáo Hội quê nhà, vẫn kính trọng các ý kiến từ các Pháp lữ trong 4 Giáo Hội khắp „liên” châu lục, vẫn ngày đêm lo toan, cho đến ngày chót, vẫn cứ một lòng bồi đắp, đáp ứng cho mọi mong cầu tu học, cầu nguyện của hàng nghìn Phật tử quanh Paris, quanh Pháp, khắp Âu Châu,... Và hôm nay ra đi, Ôn thanh thản nhẹ nhàng, nhất định không luyến tiếc, không buộc ràng, không triển phước....

Trong hàng trăm lần cổ động Tăng Ni Phật tử Âu Châu đi đến trụ sở LHQ, hay QH Âu Châu, để thỉnh nguyện, để kiến nghị, để vận động cho quê hương, đất nước, cho Giáo Hội, đồng đạo quê nhà, ít nhất [*chứ nhiều chục, hay cả trăm lần khác, Ôn lo việc đại sự cho quê nhà ở phạm vi Âu Châu, hay Pháp, tôi nào được biết, hay được cùng tham dự??*] **3 lần** [a] lần 1989 tôi đại diện cho Refugee Council of Australia qua Genève tham dự International Conference on Indochinese Refugees để cùng mấy ngàn NGOs khác vận động giảm nhẹ thủ tục thanh lọc cho hàng trăm ngàn thuyền nhân Việt Nam còn kẹt lại các trại tỵ nạn ĐNA, hay đến sau cut off date, [b] lần 1993 tôi được HDLV và Ôn HQ chính thức ủy nhiệm đến [Bangkok và] Vienna để tố cáo Hà Nội đàn áp quá dã man PGVN và GHPGVNTN, và [c] mới đây lần 2009 tôi lại qua Genève thay mặt cho Hiệp Hội Nhân Quyền Quốc Tế tại Úc, chính thức tham dự Kỳ Hội họp mà đến phiên Việt Nam phải phúc trình định kỳ tình hình thực thi nhân quyền ở Việt Nam trước Ủy Hội Nhân Quyền LHQ, để có dịp theo dõi, tố cáo và bác bỏ những trá ngụy của Hà Nội]... lần nào cũng thấy Ôn Minh Tâm nhọc nhằn, bị gậy [*đúng là phải nhắc Phật tử đem theo đủ thứ dây nhợ, cọc gậy, bàn ghế để treo biểu ngữ, phát bích chương, và dựng bàn thờ Phật, bàn thờ Tổ Quốc...*] biết chắc hy vọng thành công rất thấp, nhưng vẫn đến để cầu nguyện, để tố cáo, chưa khi nào có dịp cứu dân, cứu nước, cứu đạo mà Ôn bỏ qua, dù tốn hao, nhọc nhằn, mệt mỏi đến đâu...

Phần tôi, không được chia xẻ trọn vẹn nhọc nhằn với Ôn và như Ôn [*nên dù cả 3 lần đều có tư cách vào hội họp bên trong cơ quan LHQ, thì không nói*], do vẫn xót lòng, cay đắng khi thấy Ôn đã cao niên mà quá lao nhọc cho quê hương, cho Giáo Hội quê nhà, nhờ nếu Ôn yếu bệnh không đi được, thì như rảnh mất đầu, làm sao thu hút được hàng chục Tăng Ni hàng trăm Phật tử khắp AC nghe lời hiệu triệu của Ôn, nhất tề hiện diện?... nên lần 1993 ở Áo, tuy ban ngày vào trong cơ quan LHQ họp, đến tối tôi cũng kéo vali ra trước tiền đình LHQ, nơi GHAC đang xin đóng lều cầu nguyện, để xin được cùng ăn [*bánh mì khô, hay món ruột của Ôn, mì gói-nước có lúc không đủ sôi !!*], cùng thức... [*cùng nằm trên sân bê tông tí tê tâm sự chuyện quê nhà, cùng nghe mưa rá rích, cảm nhớ thương quý Ôn đang mãi còn tù tội, ai*

lòng dạ nào ngủ được?!!?] với Ôn, với quý HT/TT Tánh Thiệt, Như Điển, Quảng Hiền, Minh Giác, Thông Trí, v.v... và nhiều huynh đệ, đồng hương, đạo hữu, trong những căn lều nhỏ tạm dựng dưới nắng gắt, mưa dầm. Nhất là lần 1993 ở Vienna, CS còn chụp hình quay phim chúng tôi, để trơ trẽn về tố cáo gian dối ở VN, là anh em chúng tôi mắc "nợ máu" với nhân dân, lấy tư cách gì để nói chuyện nhân quyền [*chẳng nhẽ CS mà lại có quyền nói chuyện Nhân Quyền sao Trời?!?!]*...

CS chủ trương nhất định không ai sỡn, nhưng đau hơn là lần 2009, khi bàn thờ Phật của GHAC chỉ cách lều của VP2VHĐ chừng 70m, nhưng do hiệu ứng của cái Giáo Chỉ 9 quái ác, oan nghiệt, sai lầm cách chỉ tử tự trong căn bản hành chánh, nên 2 bên không tìm được cơ hội để qua lại [*sao lại phải riêng? để mà cần qua lại? ai gây ra sự thể trở trêu, đối trá này? không trả lời, nhưng ai cũng đã biết là do ai!!*], để cùng cầu nguyện ?? Nếu lãnh đạo cao cấp GH mà cũng được như Ôn Minh Tâm, chịu gần gũi, tìm hiểu, lắng nghe, chia sẻ, thân cận, tín nhiệm, tôn trọng đệ huynh, chứ không phải chỉ dựa một vài người, hay thậm chí chỉ tin chính mình, thì đâu đến nỗi phải lâm vào cảnh "khóc hổ ngượng, cười ra nước mắt" như thế? Vì hôm ấy ngoài đoàn GHAC cả trăm người, đoàn VP2 đâu gần vài chục người, còn có tới vài chục đoàn/vài trăm người khác, có cả nhóm Tăng Ni Phật tử PG Khmer Krom gốc miền Tây, ai cũng ngượng ngùng, khó xử, khi thấy 2 phái đoàn GHPGVNTN không thể làm việc chung, hay thậm chí không đến chào hỏi nhau, dù cùng mục đích là tố cáo CS đàn áp nhân quyền, tôn giáo ở VN !?!?!?

Tháng 11 năm ngoai 2012, dự xong Về Nguồn 6 Úc Châu tổ chức ở Tổ đình Pháp Hoa Nam Úc, trước khi về nước, may mắn Vạn Hạnh có thỉnh được Ôn và đoàn Âu Châu và Hoa Kỳ từ Adelaide về thẳng Canberra thăm chơi, ở lại một tối, ăn bánh tráng do chúng VH tự tráng, cuốn rau muống chùa mình tự trồng, chấm tương đậu chùa tự làm ... Ôn nói **"ăn vậy làm tôi nhớ những năm 64-65-66 ra Bình Định làm Hiệu Trưởng Bồ Đề Nguyên Thiệu quá chừng; quý Ôn BĐ ai cũng thương, cũng chia cho Minh Tâm những niềm vui thiên vị rất quê dã, rất bình dân..."**, lời của Ôn trung hậu, chân chất biết bao... Trưởng lão Đồng Thiện nếu còn tại thế, hay tin Ôn mà viên tịch ở tuổi 74 như vậy, thế nào cũng mừng yêu **"cái th..., mới bây lớn mà đã bày đặt viên tịch, sao nó giỏi giang, dễ thương, làm được nhiều việc cho đạo cho đời như vậy, sao không để tao chết trước cho nó ở lại làm việc thêm mười năm nữa!"**...

Thầy trò tôi còn cúng thêm đợt 4 hay 5 gì đó, một vài cánh cửa sổ nữa, để mong Khánh Anh mau khánh thành... Ngài ân cần mời tôi năm nay qua dạy Khóa PPAC25,... Nên dù bận, dù phải lặn lội mỗi vòng 26 giờ bay, từ VH qua Turku, tới nơi đã sáng 29.7, Khóa Học đã khai mạc 26.7, trên bàn phân công dán ở phòng chúng tôi, HT Như Điển đã gạch chéo 3 ngày, đến 30.7 thì HT Nguyên Siêu phải vội xin ngưng dạy, về trước để lo lễ Khai mạc cho Khóa PP Bắc Mỹ 3 vào ngày 8.8 [*trước giờ Ôn MT tịch khoảng gần 24 tiếng*], năm nay anh bạn đồng môn Hải Đức tôi, cũng là TTK GH Hoa Kỳ, làm Trưởng Ban TC, mở tại San Diego,... cao quý thay, ai cũng nhọc nhằn quá chừng... chỉ là để cho PP được trường tồn... Ôn Khánh Anh thấy không, dù là

GH Hoa Kỳ, chỉ mới vài năm rồi tới 5-6 vị Tôn túc lần lượt ra đi, nhưng lớp kế thừa ngày nay, đã thừa sức tiếp nối, kế thừa quý Ôn trên đoạn đường đã hết chông gai, nhờ quý Ôn đến trước đã lao tâm khổ tứ khai phá, trải nhựa, chia lane,... tôi thấy GH châu nào cũng có đông đảo các vị Tăng Ni lớp trung niên tài hoa, năng nổ, tâm huyết, đạo hạnh... nay Ôn ra đi, ai cũng đau lòng thương tiếc, nhưng chắc chắn Ôn không còn quá lo lắng, GH Âu Châu đã nhờ Ôn và chư Tôn giáo phẩm gây dựng, nên rất vững vàng...

Thấy mà thương, không biết có phải do người ta phủ đầu quá nhiều oan nghiệt, nên Ôn Minh Tâm và chư Tôn đức mới phải cố gắng tột bậc, chỉ nội từ 2007 đến nay mà tinh thần, tiến độ, mức thành công hoằng pháp của 4 GHTN hải ngoại đã nổi trội thấy rõ... qua các Kỳ An Cư và các Khóa Học Phật Pháp... tầm cỡ, hết khóa Âu Châu, tới Bắc Mỹ, tới Úc Châu... đâu đâu cũng khí thế đang lên như nước vỡ bờ...

Ngồi chung bàn chứng minh với quý HT, bên phải tôi là HT Trưởng lão Thắng Hoan rồi tới Ôn Minh Tâm, đôi khi trong các buổi quá đường, chúng tôi còn vói qua hỏi chuyện nhau... trong suốt các ngày 29.7 đến 3.8 [*vì Bế Mạc xong chiều 3.8 HT vô nhập viện lại theo lệnh Bác sĩ*].

Tiện nghi cho khóa học tại Đại Học Turku, nơi TT Hạnh Bảo mượn để tổ chức thành công An cư cho gần 100 Tăng Ni và Khóa PP cho hơn 700 Phật tử... quá đầy đủ, tốt đẹp mà không phải trả lệ phí gì cả, thật là phải nhờ phước đức Phật Tổ và Ôn Minh Tâm, GHAC mới đạt nhiều thành tựu lớn như vậy...



Hai thất VIP của chúng tôi kể nhau [*Ngài Minh Tâm ở chung với quý HT Thắng Hoan, Tánh Thiệt; Tôi ở chung phòng với quý HT Đồng Tuyên, Như Điển, Nguyên Siêu*], thấy sắc diện Ôn Khánh Anh quá yếu, tôi cứ xôn xao ray rút trong lòng, linh cảm một điều gì, mà không dám nói ra... nên ngày nào cũng qua thăm Ôn... có lần Ôn nói kỳ này về chắc phải lo làm di chúc cẩn thận hơn... có phải trễ rồi không Ôn ơi, nhưng thánh tài đức hạnh của Ôn chói sáng ai cũng kính phục, và cái mạng lưới GHAC mà Ôn đã dày công kết nối thật chặt giữa hàng trăm Tăng Ni, hàng chục ngàn, trăm ngàn Phật tử, ai nấy đều tỏ tường, đều âm thầm niệm ơn Ôn đã lao nhọc gây dựng lên trong suốt 30-40 năm qua, dù lạnh, dù nóng, dù khỏe dù bệnh, hể có Phật sự mời, dù quá xa tận Bắc Âu, Nam Âu, Tây Âu ... phải ngồi xe lửa 15-20 giờ mới tới, để chủ lễ chỉ cho vài chục Phật tử tu trì, chưa bao giờ Ôn ngại tổn sức mà không đi... đó, chính những thứ ấy mới là di sản cao quý đích thực, chứ ngôi

chùa Khánh Anh dù tới mấy chục triệu [đắc nhất trong 5-600 chùa Việt hải ngoại. Ôi! Phật tử Paris thương kính Ôn xiết bao, hơn 30 năm qua, 3-4 thế hệ Ưu bà tặc, Ưu bà di, hàng ngàn người đã tiếp nối, công quả không sòn, mặc cho miệng lưỡi thế gian độc ác thù hằn mạ lỵ, họ vẫn nhẫn nại về Khánh Anh, mỗi năm đủ tuần, nấu biêt bao vạn ức đĩa đồ chay, cuốn biêt bao triệu chả giò, bánh trái, để chắt chiu từng quan Pháp, nay là từng Euro, để phụ Ôn xây chùa, trả hội thiện; chùa mấy chục triệu vì Paris đắt đỏ quá, không biêt có phải do vậy nên Ôn mới phát nguyện 40 năm ròng chỉ muốn ăn mì gói, để dành từng quan Pháp mà xây Khánh Anh?], đang xây... chỉ mới gần xong, và một đồng nợ nần... dù gì, cũng đâu quý bằng công hạnh, chí nguyện của Ôn, Ôn ơi... Ôn còn nhắc 2014 sẽ khánh thành... [nay thì, thế nào GHAC và tử đệ Ôn cũng sẽ lo xây cho xong, để còn kịp khánh thành trong ngày Tiểu, hay Đại tưởng, cúng dường Giác Linh Ôn!!].

Thương quá Ôn ơi... sự nghiệp hành đạo của Ôn mấy ai bì được, chông gai chướng nạn bao nhiêu cũng không sòn, bao nhiêu đắng cay tủi nhục do vô minh gây ra, Ôn gánh chịu nhẹ nhàng như hư không, chưa hề thấy giận hờn than thở... chưa hề nghe chê bai, trách móc ai một câu nặng lời...

Hạnh nguyện Bồ Tát đó, tâm lượng quảng đại đó, chí khí cao vĩ đó... người tu đời nay, mấy ai bì được...

Thôi, mời Ôn lên đường về Phật sớm đi, việc còn lại chư Tăng GHAC và các tử đệ Khánh Anh của Ôn nay cũng đã trưởng thành lắm rồi [chúng ta đã tấn phong cho 2 vị Quảng Đạo, Diệu Trạng hồi 2008 tại Giới đàn Pháp Chuyên bên Đức đó Ôn ơi!]. Lần ấy, lại cũng bộ 3 'tam sên' chúng ta: Minh Tâm, Tánh Thiệt, Quảng Ba làm Tam Sư, y như lần 2001 GĐ Minh Hải ở Viên Giác, Bodhgaya, và cả hai lần đều do Pháp hữu Như Điển sắp xếp, với tấm lòng vì đạo sâu xa, với sự khéo léo hiếm có, với lòng tôn kính Ôn Khánh Anh sâu đậm. [Giữa Ôn với tôi, ta còn có duyên ngồi chung làm Thập Sư ít nhất cho 3-4 đàn giới nữa, dù là ở Úc, Mỹ hay Âu Châu. Nay Ôn ra đi theo Phật trước, làm sao [chúng] tôi không bồi hồi cảm xúc cho được?

Kỳ này qua Âu Châu, được học/dạy chung 3 buổi với 70 Tăng Ni, 4 buổi với 2 lớp 2-3 gần 400 Phật tử, tôi mới chứng kiến rõ hơn kết quả tác thành, đào tạo, diu dắt của Ôn,... nói nghe dễ mịch lòng, nhưng nếu không phải là Ôn Minh Tâm, có lẽ nhờ học được phần lớn công hạnh, tài hoa từ Bốn sư Y chỉ là Đức Đệ Tử Tăng Thống, thì dễ có ai đủ sức hy sinh, vô ngã vị tha [là Niết Bàn, chứ gì?] để lập nên, và diu dắt được một GH mẫu mực trên mọi mặt so với khắp hải ngoại như vậy??? [chỉ có một chuyện hơi chậm... hơn GHUC -- đã tự lấy tên GHPGVNTN từ 1987, lúc CS mạnh tay ám hại Ôn Trí Thủ, nhưng chưa xử tử quý Thầy Sỷ -Thất, và lúc quý Ôn HQ-QĐ đang còn nhẫn nhục ở tù để thách đố chướng duyên, đo lường hoàn cảnh, chưa ai nhắc nhở gì chuyện phục hoạt GH; khối CS chưa có hiện tượng sẽ sụp đổ 2-3 năm sau đó -, là chuyện GHAC phục hoạt danh xưng GH quê nhà, tự lấy tên là GHPGVNTN Âu Châu từ 1990, sau Úc Châu 3 năm...].

Ai người ta cũng lập cái GH cho mình, cho Thầy trò với nhau, nên dễ thuận hòa đầm ấm; chỉ có Ôn Minh Tâm, vâng lời VHKêu gọi, từ Nhật qua Paris 1972, có ai cản trở gì đâu, bậc tôn túc bậc Thầy và đàn anh của Ôn, cùng đến Pháp thời trước/sau quanh gần thời điểm

4/1975, như chư Trưởng lão Tâm Châu, Huyền Vi, Nhất Hạnh, Thiền Định, Trung Quán, Chơn Thường, Minh Lễ, Thiện Châu v.v..., ai cũng lo lập GH 'riêng' [có gì sai đâu?? thì cũng như Ôn Thiện Nghị ở Canada, Phước Huệ ở Úc v.v... vậy thôi, mỗi Ngài có đại nguyện riêng nấy, hể miễn là tu chánh đạo, truyền bá được chánh pháp, thì không ai trách gì được], chỉ có Ôn MT là chịu thương chịu khó, không phải tông phái mình, bổn đạo mình, đệ tử mình, không phải chùa mình, mà vẫn lặn lội đầu sông cuối biển, chỉ để lập GH 'chung'...

Nhưng hy vọng, Ôn là vị cha 'chung', lần này 'lão phụ biệt tha hương'... sẽ có rất nhiều người cảm trọng ân đức Ngài... không có những nhọc nhằn tiên khởi Ôn Minh Tâm đơn độc hứng chịu hết, thì làm sao chúng ta có ánh sáng PP của GHTN lan tận Bắc Âu [Na Uy, Thụy Điển, Phần Lan, Đan Mạch, Hòa Lan], Trung Âu [Bỉ, Anh, Thụy Sĩ...], rồi Đông Âu [Tiệp, Ba Lan, Nga,...], lắm nơi, chỉ vài chục người, mà Ôn vẫn phải nhiều năm, nhiều chục năm liên tục, tốn biêt bao công sức để đến tận nơi gây dựng, sao cho nơi nào, thành phố nào, tỉnh nào, nước nào cũng có được Hội, được Chùa... dù cho sau đó, họ có... bỏ Ôn mà đi theo... hướng khác, Ôn cũng không phiền hà gì !?!?! ôi! Thật là đại nguyện...

Và hẳn nhiên là với Pháp, nơi trung tâm Âu Châu, từ đầu thế kỷ XX đã có người Việt từ thuộc địa Đông Dương đến đây để kiếm sống, để ăn học, để làm chính trị... cứu nước có, phản quốc có...; để trốn bỏ quê hương có GHTN quê nhà, mới 1970 đã nghĩ chuyện lập cơ sở ở hải ngoại, thì Pháp là nơi đầu tiên VHKêu nghĩ tới... hàng Tôn túc, bậc Thầy, bậc đàn anh đều tụ về Pháp, nhưng rồi các Ngài với quá nhiều khó khăn, chướng ngại, đã âm thầm gây dựng mẫu hình GH gọn nhẹ, để kiểm soát hơn, chỉ mỗi Ôn Minh Tâm là... chịu âm thầm gây dựng một loại hình GH kết liên, 40 năm qua [biết bao nước chảy qua cầu, bao thế hệ chư Tăng đồng thời với Ngài đã hoàn tục, vợ ấm con yên], chỉ riêng Ôn Minh Tâm là một mình chịu đựng mọi thương khó, gần 40 năm ròng rã lo nối kết 3-4 thế hệ Tăng Ni mới cũ, đến từ khắp 3 miền Nam Trung Bắc, kẻ tỵ nạn người vượt biên, hay du lịch và đoàn tụ, kẻ Nam tông, Bắc phái, người Khất sĩ, Nguyên thủy, đủ tông đủ phái để gây lên một loại hình GH không có giáo quyền, không có ân đức, không uy quyền, y như cái GH tội nghiệp của chúng ta ở quê nhà thời 1964-1981 ... [ai xây thì cứ hết sức mà xây, còn ai thích phá thì cũng cứ tận tâm mà phá !!] biết ngần nào gay go hơn, khó khăn hơn và Ôn Minh Tâm ở Paris, có vẻ là vị Trưởng tử Như Lai duy nhất sẵn lòng chịu cảnh đắng cay hơn người để dựng một cái GH chung, ai bước vô bước ra lúc nào cũng được, chê khen, xây-phá lúc nào cũng được, chứ không phải một GH giữa Thầy trò với nhau, đầy ân tình, đạo nghĩa...

Cho nên, suốt 40 năm, Ôn Minh Tâm dầm dẫm xẻ chia công sức, tài bồi, khích lệ, để gây dựng vài chục ngôi chùa, vài chục hội PG cho gần 20 quốc gia, dành mọi ưu tiên, ưu ái cho huynh đệ đến sau, nhưng có ai tri ân cũng tốt, có ai bội bạc cũng không buồn, ai cũng đôn đốc hỗ trợ cho họ được mau xong, chỉ riêng ngôi chùa của mình, là vẫn chậm chậm từ từ, đến 2013, Ôn vẫn xây chưa xong Khánh Anh...

Nhìn quanh, khắp hải ngoại, mấy ai có được tấm lòng như vậy không ???

•TK. Thích Quảng Ba

Câu chuyện một buổi chiều

Tưởng nhớ Hòa Thượng Thích Minh Tâm

• TK Thích Tâm Phương

Chiều ngày 8.8.13 tôi nhận được điện thoại của Hòa Thượng Như Điển từ Đức Quốc điện qua chia sẻ vài tin Phật sự quan trọng cũng như sinh hoạt Phật sự thường nhật của Hòa Thượng. Trong đó Ngài nhấn mạnh 2 việc quan trọng nhất mà tôi muốn báo đến Thầy Tâm Phương, là 1 vui, 1 buồn. Vui là cuối tháng 9 Đức Đạt Lai Lạt Ma sẽ ghé thăm Chùa Viên Giác, tin hơi buồn là Ông Cụ Minh Tâm của mình yếu quá tôi sợ e không qua nổi. Thầy Tâm Phương ghi số điện thoại này của Ni Sư Diệu Tràm điện qua Phần Lan để thăm ông cụ. Dạ xin Hòa Thượng đọc số. Sau khi ghi số phone xong, tôi nói hình như trước đây gần 1 tuần con thấy đâu đó Hòa Thượng có viết vài hàng báo tin là Hòa Thượng nhập viện vì tim khó thở, rồi sau đó con thấy hình Hòa Thượng Khánh Anh có ban đạo từ trong Lễ Bế Mạc Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ 25 con cứ ngỡ là Hòa Thượng khỏe và về Pháp rồi chứ. Hòa Thượng Như Điển nói tội nghiệp ông cụ, bệnh như vậy mà ông cụ rán xin Bác Sĩ cho ra vài tiếng để cùng vui với quý Thầy Cô và Phật tử cho viên mãn. Hiện tại Hòa Thượng còn nằm bệnh viện ở Turku Phần Lan. Tôi cùng HT Như Điển nói thêm vài câu nữa rồi cúp máy.

Tôi bấm số 0011.33... thì gặp ngay Ni Sư Diệu Tràm, tôi mới nói vài câu thì Ni Sư nhận ra tôi là Thượng Tọa từ Tu Viện Quảng Đức bên Úc phải không?", và tôi hỏi thăm vài chi tiết cần thiết chung quanh bệnh trạng sức khỏe của Hòa Thượng, thì Ni Sư cho biết về tim thì hiện tại Sư Ông ổn định, nhưng còn về gan và phổi thì có vấn đề, hôm nay Bác Sĩ sẽ vào cho mình biết kết quả, con cũng mới từ Pháp qua mấy ngày nay, có Thầy Pháp Quang, Thầy Hạnh Bảo và quý Phật tử tại Phần Lan lo lắng cho Sư Ông rất chu đáo. Tôi nói nếu được Ni Sư cho tôi xin được hầu chuyện cùng Hòa Thượng vài câu. Ni Sư nói để con mở Speaker lớn lên Thầy cứ nói cho Sư Ông nghe, rồi Sư Ông có nói được thì Sư Ông nói...

Tôi nói kính lạy Hòa Thượng con Tâm Phương đây Hòa Thượng, con mới vừa nhận điện thoại của Hòa Thượng Như Điển báo tin là Hòa Thượng yếu lắm, con liền điện qua thăm HT đây... HT cảm ơn Thầy Tâm Phương nhiều lắm... Tôi nói kính lạy Hòa Thượng... đang trong Mùa Vu Lan tất cả chúng con ở bên Úc và khắp nơi đều khai kinh Vu Lan Báo Hiếu chúng con sẽ cầu nguyện cho HT được khỏe sớm bình phục trở lại Pháp... Hòa Thượng Như Huệ và tất cả chúng con ở bên Úc hay tin Hòa Thượng bệnh ai cũng lo lắng lắm... HT nói cho tôi gởi lời thăm hỏi tất cả. Thôi con để HT nghỉ, con không dám nói lâu làm HT mệt... và câu nói cuối cùng của Hòa Thượng là cảm ơn Thầy Tâm Phương và quý Thầy bên đó. Rồi tôi chào Ni Sư Diệu Tràm và cúp máy.

Đó là cuộc điện thoại sau cùng từ Tu Viện Quảng Đức Úc Châu trước giờ HT viên tịch khoảng chừng nửa tiếng đến 45 phút. Sở dĩ tôi ghi lại lại đôi dòng sự thật đã diễn ra... là muốn nói sự tu hành của bậc chân tu thiền gia thích tử, sự trải nghiệm của một bậc hành giả

Phật gia nhận chân sinh tử vô thường, định tâm, an nhiên, tự tại cho đến giây phút cuối cùng...

Vừa cúp máy xong tôi điện cho Hòa Thượng Quảng Ba tôi kể lại cuộc điện đàm cùng Hòa Thượng Khánh Anh vừa qua, và tôi hỏi vài chi tiết, vì HT Quảng Ba là người có mặt trực tiếp từ Khóa Học Phật Pháp Âu Châu mới về. HT Quảng Ba cho biết là lần này tôi thấy ông cụ yếu lắm rồi... Rất tội nghiệp ông Cụ gần 40 năm quá vất vả nhiều với Giáo Hội Âu Châu... bao nhiêu sự thăng trầm vinh nhục cay đắng biết bao nhiêu mà kể cho hết sự nhọc nhằn gian lao cực khổ của Ngài. HT Quảng Ba vừa nói chuyện điện thoại với tôi mà Ngài vừa làm việc giấy tờ với quý Sư Cô trong chùa, nên tôi có nói rằng thôi, Ngài bận quá tôi ngưng để tôi điện cho TT Nhật Tân.

Cúp máy HT Quảng Ba thì tôi điện cho TT Nhật Tân liền... Kính thưa quý vị ai cũng biết trong Giáo Hội Úc Châu... giữa HT Quảng Ba, HT Trường Sanh, TT Nhật Tân và Tâm Phương thường xuyên trao đổi những tin tức Phật Sự chung trong thân tình Pháp hữu. Cuộc điện thoại với TT Nhật Tân diễn ra, báo tin là Hòa Thượng Minh Tâm bệnh cả tuần nay hơi yếu rồi. TT Nhật Tân nói tôi không hề hay biết. Tôi nói trong tuần qua tôi có biết tin từ HT Như Điển nhưng tôi chỉ mới vừa điện thoại thăm được Ngài cách đây 15 phút, đây là số điện thoại của Ni Sư Diệu Tràm và Thầy Pháp Quang đang lo thị giả cho Hòa Thượng tại bệnh viện bên Phần Lan. TT Nhật Tân nói, đâu để tôi ghi... Hai chúng tôi nói thêm vài câu nữa rồi cúp máy.

Tôi đi cúng thí thực (Cúng cháo Chiều) nghi thức này đối với Tu Viện Quảng Đức kể từ khi ngày 20.6.1990 tôi sáng lập ngôi Chùa nhỏ bé vạn sự khởi đầu nan. Vâng theo lời dạy của Hòa Thượng Bốn Sư chúng tôi thượng Như hạ Ý chiều nào huynh đệ Thầy trò Tu Viện Quảng Đức cũng phải thay nhau Cúng Cháo cho Cô Hồn đều đặn suốt gần 30 năm qua... chuyện làm tưởng chừng nhỏ nhưng ở hải ngoại này rất ít chùa còn giữ được truyền thống này.

Sau khi cúng cháo chiều, làm thêm vài công việc nhỏ, dùng tiểu thực và lên trên phòng đang bưng ly trà trên tay, thì điện thoại reo lên tôi đến nghe, thì đầu dây bên kia là Thầy Nguyên Tạng bào đệ của chúng tôi báo là Hòa Thượng Khánh Anh đã viên tịch rồi. Tôi sững sốt bàng hoàng và trả lời một cách phản ứng giọng nói rất lớn, Ông nói có lộn không? Tôi mới vừa nói chuyện với Hòa Thượng cách đây hơn nửa tiếng Ngài có mệt nhưng không thể nhanh như vậy... Tôi bỏ điện thoại chạy xuống văn phòng làm việc của Tu Viện, hỏi lại Thầy Nguyên Tạng là ai báo? Thầy Tạng trả lời là đi công việc về thấy mail của Hòa Thượng Như Điển báo tin cầu nguyện cho HT Minh Tâm đang trọng bệnh... có ghi số phone. Nguyên Tạng điện qua liền gặp Ni Sư Diệu Tràm nói chuyện với Ni Sư được vài câu... thì có Bác Sĩ vào giường bệnh, Ni Sư xin phép Nguyên Tạng cúp máy để tiếp chuyện Bác sĩ.

Sau khi cúp máy thì Nguyên Tạng đi nấu trà uống được vài phút thì Hòa Thượng Pháp Bảo điện cho Nguyên Tạng nói HT Khánh Anh mới vừa viên tịch. Nguyên Tạng cũng cãi với Hòa Thượng là con mới vừa nói chuyện với Ni Sư đây mà, nhưng HT Pháp Bảo nói Thầy Như Điển vừa điện cho tôi xong, cúp máy, tôi liền gọi cho Thầy đây. Để kiểm chứng lại, Nguyên Tạng lại gọi điện thoại qua Ni Sư Diệu Tràm lần nữa, Ni Sư nói

trong ghen ghét, Thầy của con tịch rồi Thầy ơi, quý Thầy cầu nguyện cho Thầy con với, xin tri ân cảm tạ quý Thầy trước, Ngài ra đi rất an lành lúc 10 giờ 29 phút sáng giờ Phần Lan (9:30 Pháp Quốc)...

Tin buồn này chỉ trong vòng vài phút thì tôi vào mail cũng như trang nhà Quangduc, Viengiac... và một mail cá nhân như từ Chùa Pháp Bảo, TT Nhật Tân, TT Giác Tín... đều tải tin rất nhanh... Trong đó, TT Nhật Tân chuyển rộng rãi Khẩn báo của HT Pháp Bảo, có viết thêm rằng, "hèn chi, tôi gọi liên tục 5 lần, chuông điện thoại reo cho tới hết không ai bắt máy. Kính chuyển kính mong Chư Tôn góp phần cầu nguyện Giác linh HT, phần Tang Lễ sẽ cập nhật sau. Mẫu tin này ghi lúc 6.20pm Úc Châu". Tôi nghĩ rằng tin buồn này lan tỏa cùng khắp, và mang theo sự kính mến tiếc thương bàng hoàng xúc động. Hòa Thượng Trưởng Sanh từ Tân Tây Lan cũng điện cho tôi liền ngay trong lúc đó, giọng nói của Ngài cũng ẩn chứa sự bàng hoàng đột ngột hung tin này từ Hòa Thượng Thích Tánh Thiệt từ Pháp Quốc điện qua báo... thế thì tin buồn chắc thật 100% rồi Hòa Thượng ơi.

Hôm nay và giờ này là 3 giờ sáng ngày Chủ Nhật 18.8.13, tôi đang ngồi ghi lại câu chuyện của một buổi chiều đáng nhớ trong tôi với một nỗi buồn vơi vơi trong lòng suốt đêm đó, tôi hồi tưởng lại 1 tô mì, và một lời khen tặng của Hòa Thượng dành cho tôi. Chuyện xảy ra như vậy vào năm 2003 Tu Viện Quảng Đức cử hành Đại Lễ Khánh Thành và Đại Hội Bất Thường để Suy Tôn Hòa Thượng Thích Huyền Quang lên ngôi vị Đệ Tứ Tăng Thống. Tu Viện Quảng Đức năm đó đón gần 140 Chư Tôn Thiền Đức Tăng Ni khắp nơi trên thế giới, trong đó có Ngài (Hòa Thượng Thích Minh Tâm). Sau lễ Ngài còn ở lại vài hôm, tôi nhớ một buổi hôm đó tôi nấu cho Hòa Thượng 1 tô mì, nấu bằng nắm rơm khô từ quê nhà và thêm 1 vài miếng đậu hủ, 1 một đĩa rau cải ngoài vườn dọn lên cho Hòa Thượng cùng tôi ăn mì gói, Hòa Thượng vừa ăn vừa nói, chưa bao giờ tôi ăn một Tô Mì ngon như vậy, Tâm Phương cũng khéo đó chứ !



HT Thích Minh Tâm (thứ 2 từ trái) trong Lễ Khánh thành Tu Viện Quảng Đức (tháng 10.2003)

Kính thưa quý vị, bây giờ ngồi đây hồi tưởng một vài ký ức hoài niệm kính thương một bậc Cao Tăng kiệt xuất thạch trụ của Thiền Gia... nói sao cho hết nguyện lực và hoài bão trên bước đường phụng sự Đạo pháp và Dân

tộc của Ngài từ khi rời quê hương năm 1967 đến nay chưa một lần trở về thăm lại quê nhà. Hòa Thượng Thích Minh Tâm, theo cảm nhận của tôi, Ngài ra đi trong một giai đoạn chưa hoàn thành như ý nguyện của Ngài, nhất là 4 Giáo Hội của 4 Châu - Úc Châu, Mỹ Quốc, Canada và Âu Châu - còn đang trong giai đoạn gồng gánh lèo lái con thuyền bát nhã Chánh Pháp của Như Lai, đã đang sẽ không ngừng bị những người, cũng xưng mình là con Phật, và mọi thành phần khác, hợp lực, cố xúi, đan tâm phá nát, trù dập, công kích một cách trầm trọng suốt hơn 7 năm qua.

Thật sự, hơn 7 năm qua nếu không có sự chịu đựng, kham nhẫn và sáng suốt như Hòa Thượng Minh Tâm, Hòa Thượng Như Huệ, Hòa Thượng Trí Chơn, HT Thăng Hoan, HT Bảo Lạc, HT Tín Nghĩa, HT Nguyên Trí, HT Nguyên An và nhiều vị khác nữa thì 4 Giáo Hội Hải Ngoại cũng khó mà đứng vững, Trưởng Dưỡng Đạo Tâm Trang Nghiêm Giáo Hội đến ngày hôm nay.

Nghĩ đến công việc Phật sự của Ngài còn đang dang dở nhiều lắm... mới 2 tuần lễ trước tại Tu Viện Quảng Đức chúng tôi đã lên kế hoạch là nghe nói năm tới Hòa Thượng khánh thành Khánh Anh phạm vũ đại tự, thì Tu Viện Quảng Đức tổ chức phái đoàn đi tham dự và hành hương Âu Châu một chuyến... rất nhiều đệ tử đã vui mừng và chuẩn bị rồi. Thế nhưng chỉ 2 tuần sau thì...

Tôi xúc động và vụng về thốt lên trong tôi một lời, như một nguyện thệ với Ngài.

Ngài về cõi Phật Tây Phương

Trang kính Phật Sự chúng con nguyện thành.

và làm thành tấm liễn Thành Kính Đảnh Lễ Tân Viên Tịch Pháp Quốc Khánh Anh Khai Sơn Đại Tự Hòa Thượng Phương Trưởng thượng Minh hạ Tâm Thủy từ Chứng Giám để kính viếng Giác Linh Ngài sau khi Đại Lễ Vu Lan tại Tu Viện Quảng Đức xong vào ngày 18.8.2013. Sáng thứ hai 19.8.13 tôi cùng Hòa Thượng Thích Trưởng Sanh sẽ đáp chuyến bay đến Paris Khánh Anh để trực tiếp đảnh lễ Ngài cũng như cùng với Chư Tôn Thiền Đức khắp nơi và những người con Phật tại Âu Châu để chung lo tham dự Tang Lễ, thành kính tưởng niệm và cung tiễn Kim quan Ngài nhập Lễ Trà Tỳ, phụng thỉnh Giác Linh về Khánh Anh Tổ đường kim vị.

Văn Phòng Tu Viện Quảng Đức của chúng tôi suốt hơn 1 tuần qua liên tục và dành trọn thời giờ để cập nhật Tang Lễ của Ngài cũng như một tấm lòng dâng trọn tôn kính sự ra đi của Hòa Thượng. Bài viết này tôi rất vụng về văn tự chỉ biết nói sự thật của một chiều đáng nhớ đeo mang trong tôi của những ngày còn lại trên bước đường phụng sự đạo pháp và dân tộc.

Câu chuyện một buổi chiều ghi đậm trong lòng, luôn nhắc nhở tôi mỗi khi gặp những thăng trầm trên bước đường phụng sự, và cuộc đời của Hòa Thượng Khánh Anh tại Pháp Quốc là một trong những ngọn đèn soi sáng cho tôi hành trì học hỏi chiêm nghiệm tự thân.

Thành tâm đảnh lễ Hòa Thượng thượng Minh hạ Tâm thủy từ chứng giám.

Quảng Đức Mùa Báo Hiếu
18.8.2013- PL: 2557

Tưởng niệm bậc Đại Sĩ Pháp phái Liễu Quán



Kính Bạch Giác Linh Cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm, cây cổ thụ của Pháp Phái Liễu Quán.

Cách đây đúng một năm tròn, chính nơi tôn trí di ảnh của Hòa Thượng trong Lễ Tưởng Nệm này, chúng con Tăng chúng và đạo tràng tu học tại Chùa Liễu Quán được vui mừng đón tiếp Hòa Thượng viếng thăm sau hơn 20 năm gặp lại. Chúng con được đánh lễ Hòa thượng bằng da bằng thịt.

Hôm nay cũng chính tại nơi này, chúng con chỉ được đánh lễ di ảnh của Hòa Thượng, bằng pháp thân bất diệt của Hòa Thượng. Làm sao chúng con khỏi ngậm ngùi tiếc thương một bậc Thầy khả kính, một cây cổ thụ của pháp phái Liễu Quán đã bật gốc!

Trước khói hương trầm quyên tỏa trong buổi tưởng niệm này, xin Hòa Thượng cho phép con được gọi Hòa Thượng bằng Ôn, để cho con được gần Ôn, cho dù chỉ được gần trước bức di ảnh.

Kính bạch Giác Linh Ôn, Ngài là một vị suốt đời tận tụy cho đạo pháp - Quê Hương - Dân Tộc mà biết bao giấy mực viết về Ôn. Nhưng một điều ít ai nhắc đến: Ôn là ân nhân của bao lớp người từng tỵ nạn trong các trại cấm tại Hồng Kông vào những năm 1988 - 1997. Vì vận nước nổi trôi, mà con là một trong những thuyền nhân tỵ nạn trong thời gian đó. Con vẫn còn nhớ như in hình ảnh của một tu sĩ Phật giáo với chiếc áo nâu sồng đang bước vào trong những song sắt của những lớp hàng rào kẽm gai dày đặc. Đối với con, Ôn là một bậc Đại Sĩ xoa dịu nỗi khổ của chúng sinh.

Ôn đã hóa thân như Đại Sĩ Địa Tạng chống tích trượng, vượt bao hàng rào kẽm gai để đi vào trong các trại tỵ nạn, nơi mà những đồng bào của Ôn đang sống trong cảnh khổ đau và tuyệt vọng để an ủi, khích lệ và giữ vững niềm tin đạo cho đồng bào. Những cuốn kinh, cuốn sách, những băng giảng, băng tụng Kinh, những lời động viên qua các chuyến thăm nuôi trong trại tỵ nạn (Detention Center) là niềm an ủi lớn cho hàng Tu sĩ trẻ chúng con khi phải rời xa Thầy tổ trên đất khách quê người. Ôn đã bôn ba đây đó để đưa thỉnh nguyện thư từ Cao Ủy Tỵ Nạn Liên Hiệp Quốc (UNHCR) Quốc Hội Âu

Châu để cho những người dân của Ôn được thở bầu không khí tự do.

Riêng với Chùa Liễu Quán chúng con, vào những ngày của tháng 8 năm 2012, Ôn đã ưu ái lưu lại và thuyết pháp cho hàng Phật tử. Con có được cơ hội để hầu Ôn trong những ngày ngắn ngủi đó. Ôn nói sắp xếp cho Ôn đi thăm càng nhiều càng tốt. Con đưa Ôn đi thăm Ôn Tịnh Từ, Ôn Minh Đạt... và quý Ôn trong vùng.

Suốt chặn đường hơn 20 năm xa cách, con được gặp lại Ôn. Ôn kể lại những kỷ niệm khó khăn khi phải nhờ bà Luong Hue Lan người Hồng Kông đưa Ôn vào trại, nói về chuyển Kinh sách vào trại tỵ nạn qua cô Nguyễn Thị Liệp Tuyết (bây giờ là sư cô Viên Diệu), câu chuyện chưa xong, con hy vọng còn gặp lại Ôn, để hầu chuyện với Ôn, để thăm công trình Chùa Khánh Anh mà Ôn đã bỏ bao nhiêu tâm huyết vào đó. Ôn ơi, có phải linh tính thăm pháp lữ, thăm đồng đạo để rồi Ôn ra đi!

*Nghe Ôn đi
con lặng người
để niềm cảm xúc
đổ nhòe văng mi*

Pháp âm của Ôn vẫn còn đó, hình bóng Ôn vẫn còn đây. Sự ra đi đột ngột của Ôn, Phật Giáo Việt Nam Hải ngoại mất đi bậc xuất trần Đại Sĩ đầy nhiệt thành với lý tưởng phụng sự Đạo Pháp và Quê Hương.

Riêng con, mất đi một bậc Thầy bi mẫn, dễ gần, hay mắc cỡ, mà dũng khí như Địa Tạng Vương. Con xin nguyện giữ hình ảnh của bậc Đại sĩ trong tâm thức.

**Câu nguyện Giác linh Ôn được Cao Đăng
Phật Quốc.**

• Thích Pháp Chơn
và Tăng chúng Chùa Liễu Quán

Đôi dòng tưởng niệm

*Thiền Lâm là đại thọ
Thuyền Pháp mất tay chèo
Chùa Khánh Anh vắng bóng bậc minh sư
Toàn Giáo Hội bật tằm hàng long tượng
Thuyền tử tách bến
Nước Phật xa chơi
Nơi Pháp Quốc từng tiếp tăng độ chúng
Cõi Âu Châu hằng tục diệm truyền đăng
Gió táp mưa sa
Thầy vươn cao như tùng bách không lay
Biển gào sóng cuộn
Thầy tỏa ngát tựa hương sen bất nhiễm
Phật sự đa đoan
Thầy không còn nữa
Hiếu đồ thương tiếc
Thầy đã đi rồi
Đất Tịnh Lạc Thầy đã tiên tu
Chốn phạm trần chúng còn lưu luyến
Mong Thầy hồi nhập Ta Bà
Nơi nơi hòa nhịp khúc ca chơn thường*

Tâm Quang
Brisbane, mùa Vu Lan 2013

Còn đâu một bóng áo nâu !

• Thích Nữ Giác Anh

**Thành kính dâng lễ Giác linh
Hòa Thượng Thích Minh Tâm
tân viên tịch.**

Hòa Thượng - Một bậc Thầy tự phương xa...

*Một nén tâm hương kính dâng Ngài
Nghe lòng thổn thức, mắt mờ cay
Giác linh Thầy đã về quê cũ
Chốn ấy, nơi này – hương vẫn bay...*

Kính bạch Thầy, chúng con là những đệ tử xuất gia mới lớn lên nơi hải ngoại, xuất gia muộn, tu học muộn, phát tâm muộn... cái gì cũng muộn. Nhưng chúng con vẫn còn duyên phước được biết đến Thầy, được nghe danh Thầy, được nhìn thấy Thầy dù chỉ trong chốc lát thôi... Đối với chúng con như thế đã là một duyên phước lớn, chúng con tự nhủ lòng mình, cho dù muộn nhưng vẫn còn chưa quá muộn...

Chúng con được nghe tiếng thơm về Thầy hơn mười hai năm về trước, lúc đó mới tập tễnh bắt đầu đời sống của một đệ tử xuất gia. Vốn chúng con là những đệ tử của Hòa Thượng Pháp Bảo nơi xứ nam bán cầu, bào đệ Sư Phụ chúng con là Hòa Thượng Như Điển từ Đức mỗi năm đều qua Úc 2,3 tháng tịnh tu, dịch Kinh viết sách. Mỗi lần HT Như Điển đến xứ này đều mang theo tin tức hoằng pháp từ khắp mọi nơi, nhưng chính yếu vẫn là tin tức tu học từ Âu Châu. Trong mỗi câu chuyện ấy đều có bóng dáng Thầy. Qua giọng kể và tình cảm bộc lộ của HT Như Điển dành về Thầy, gợi lên trong tâm khảm người nghe hình ảnh vị Hòa Thượng, Chủ tịch Giáo Hội Âu Châu hiền hòa, nhẹ nhàng, Hòa Thượng ngôi cao chủ tịch nhưng luôn chân tình, gần gũi, thương mến quý huynh đệ anh em gần xa. Những năm đầu xuất gia đó, tuy chưa từng được gặp nhưng qua mỗi thâm giao giữa Hòa Thượng Bốn Sư chúng con với Thầy và với HT Như Điển, trong tâm thức dường như đã khơi lên niềm kính mộ và thấy thiết thân như đã được diện kiến tự thuở nào.

Không những thế, qua những băng giảng của Thượng Tọa Nhất Chân, Thượng Tọa Thiện Huệ, TT Trí Minh... trong các khóa tu hằng tháng đạo tràng Bát Quan Trai tại chùa Khánh Anh, khóa tu mùa đông hằng năm của chùa Khuông Việt Na Uy, hay khóa tu Phật Pháp Âu Châu từ những năm đầu tiên được ghi âm lại... thì thoảng quý Thượng Tọa đó đều nhắc đến Thầy. Quý Thượng Tọa luôn dành những giọng âm thật đặc biệt quý trọng xen lẫn thân thương để nhắc về Thầy, Hòa Thượng Khánh Anh.

Chúng con còn nhớ qua băng giảng những năm tháng thật sớm đó, TT Như Điển, TT Nhất Chân, TT Thiện Huệ, TT Trí Minh là bốn cây giáo thọ tâm vóc của Giáo Hội trời Âu thời bấy giờ. Nghe băng giảng của TT Như Điển, đệ tử cảm nhận một vốn kiến thức Phật Giáo thật rộng rãi bao la; còn để phát khởi tín tâm bất thoái chuyển với ngôi Tam Bảo thì nên nghe pháp TT Thiện Huệ; để phát tâm Bồ Đề dũng mãnh và tin sâu Tịnh Độ nên nghe pháp TT Nhất Chân; và nếu để thấy một

không khí Phật Giáo thật gần gũi vui tươi thì nghe pháp TT Trí Minh. Và bốn Thượng Tọa ấy đều mến thương HT Sư Ông Khánh Anh... Qua đó tâm kính quý của chúng con dâng lên Thầy ngày càng sâu dày hơn.

Còn nữa, sau những thời ngộ trai hay được thực tại bốn tự Pháp Bảo, mỗi khi bàn đến Phật sự khắp nơi, ĐĐ Trụ Trì chùa Pháp Bảo đều nhắc về Thầy, nhắc đến chùa Khánh Anh hùng vĩ không biết chừng nào mới xây xong, nhắc đến tấm gương một vị Thầy phẩm vị cao trong Giáo Hội nhưng hiền hòa và từ ái... nhắc về Thầy với bao lời thương kính thiết thân...

Giữa cõi thế gian ô trược, thật giả khó phân này, những con người, những vị Thầy luôn được người khác nhắc đến và dành nhiều tình cảm mến thương đều khuất mặt sau lưng như vậy, đâu dễ có mấy ai... Phật Pháp là Từ Bi, Phật Pháp là tùy duyên, Phật Pháp là vô thường, vô ngã... Quả thật chúng con học bài học đó không ở đâu xa...

Vẫn chưa hết, trong những Phật tử đệ tử chùa Pháp Bảo có chú Chúc Hưng. Chú Chúc Hưng là bạn trước khi xuất gia với TT Quảng Đạo, TT Quảng Đạo là đệ tử của Thầy. Chú Chúc Hưng thường nhắc về TT Quảng Đạo, đặc biệt sau chuyến viếng thăm Châu Âu và chùa Khánh Anh, chú ấy còn kể nhiều hơn và dành niềm tôn kính về Hòa Thượng Sư Ông Khánh Anh nhiều hơn.

Còn điều khác nữa là, không hiểu từ đâu và vì sao chúng con đã khởi tâm cảm mến Ni Sư Diệu Trăm, một đệ tử khác của Thầy. Nhìn Ni Sư chúng con cảm được một phẩm chất gì đó thật mạnh mẽ, vượt thoát cái gọi là "nhi nữ thường tình" hay thường có ở người nữ. Qua niềm mến quý Ni Sư, niềm cung kính Thầy càng dâng cao hơn.

Một cách tương đối, thế gian người ta hay nói rằng, muốn xét một người nào, nếu ở độ tuổi thiếu niên thì cứ nhìn người cha sẽ biết người con, nếu đến tuổi trưởng thành, cứ nhìn người con sẽ biết đến người cha. Phải chăng điều ấy tiêu biểu trong hoàn cảnh này.

Mãi cho đến năm 2008, chúng con cùng một số huynh đệ được qua chùa Viên Giác - Đức Quốc thọ đại giới tại Đại Giới đàn Pháp Chuyên. Đến lúc đó chúng con mới thật sự được diện kiến Ngài mà bấy lâu chỉ được nghe danh mà chưa thấy dáng. Trong giới đàn đó Thầy đảm đương ngôi vị Đàn Đầu Hòa Thượng, chúng con may mắn được đậu thủ khoa, Sư Cô Hạnh Trì đậu vĩ, vừa nhận phần thưởng chúng con vừa được Thầy huấn thị những điều cần yếu cho đời sống một vị tân tỳ kheo/tỳ kheo ni. Đầu giờ giây phút đó đã trở thành một trong những hành trang cần yếu trên con đường xuất gia của chúng con.

Và hôm nay, lại chính HT Như Điển điện thoại báo tin HT Khánh Anh vừa viên tịch... Được Hòa Thượng Bốn Sư báo tin lại mà chúng con như đã giạt mình... Giạt mình vì tin Thầy ra đi quá đột ngột, giạt mình vì những hình ảnh khóa tu Âu Châu tại Phần Lan vẫn còn mới rọi đó. Giạt mình vì không ai nghĩ Thầy sẽ ra đi... Giạt mình, xúc động, bồi hồi, thương tiếc... và rất nhiều tâm niệm khác nữa đã dâng lên về sự ra đi của Thầy. Mấy ngày nay trang mạng Phật Giáo khắp nơi đều đăng tin Tang lễ Hòa Thượng Thích Minh Tâm với bao niềm kính tiếc và mến thương.

(Xem tiếp trang 39)

Ôn Minh Tâm, người trồng sen trên tuyết

• Thích Nguyên Tạng

Sen là loài hoa đặc biệt, được xem như biểu tượng của Đạo Phật với ý nghĩa vô nhiễm và giác ngộ. Vô nhiễm vì gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn, giác ngộ vì cho dù sinh ra trong bùn dơ nước đục vẫn cố vươn lên với đầy đủ bốn yếu tố: cánh sen, nhụy sen, gương sen và hạt sen, đó là năng lực phi thường của một loài hoa thẳng pháp giác ngộ. Bốn yếu tố ấy của hoa sen là biểu trưng cho Phật tánh của chúng sanh, nhân và quả có mặt cùng một lúc, dù còn hụp lặn trong biển khổ sinh tử, ba cõi sáu đường, nhưng vẫn có đầy đủ tánh Phật, một khi tu tập đúng pháp, Phật tánh kia sẽ hiển lộ, giống như hoa Sen kia vượt ra khỏi bùn đen rồi vươn lên trên mặt nước để nở rộ một đóa Sen hồng tươi thắm.

"Hoằng pháp và xây chùa ở hải ngoại này cũng giống như đem Sen trồng trên xứ tuyết".

Đó là lời nói để đời của Ôn Minh Tâm trong Lễ Khánh Thành Tu Viện Quảng Đức vào ngày 12.10.2003.

Con ghi nhớ và suy tư về lời phán quyết độc đáo này của Ôn trong nhiều năm qua. Rõ ràng câu nói này đã toát lên một hình ảnh nên thơ đẹp để nhưng cũng ẩn chứa ý nghĩa hết sức khó khăn với muôn vàn cay đắng, gian lao khổ nhọc cho những ai phát nguyện dẫn thân hành đạo ở nơi xứ lạ quê người. *"Trồng Sen trên tuyết"*, chuyện tưởng dường như không thể, nhưng trong thực tế thì lại khác, gần bốn mươi năm qua ở hải ngoại, nhiều "đóa Sen" đã được trồng xuống và nở hoa trên xứ tuyết ở trời Tây.

Chúng ta có thể nhìn thấy cuộc đời hoằng pháp của Ôn Minh Tâm có nhiều điểm son nhưng nổi bật nhất là Ôn đã trồng ba đóa Sen xuống vùng đất lạnh giá của Âu Châu, đó là:

- (1) Xây Chùa Khánh Anh,
- (2) Bản Tin Khánh Anh và
- (3) tổ chức Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu.

1/ Xây Chùa Khánh Anh:

Chùa Khánh Anh được thành lập vào mùa Phật Đản năm 1974 sau khi Ôn từ Nhật sang Pháp định cư. Ôn quyết định lấy tôn hiệu của Tổ Khánh Anh để đặt tên cho ngôi chùa, vì Ôn thích phương châm hành đạo của Tổ là *"Hoằng pháp lợi sanh là sự nghiệp của hàng Tăng sĩ. Hộ trì Chánh Pháp là bốn phận của người Phật tử tại gia. Chúng ta hãy xem đó như việc nhà. Chúng ta hãy cố gắng tiếp dẫn đoàn hậu lai duy trì Chánh pháp. Chúng ta hãy luôn luôn tâm niệm rằng: xây dựng Phật giáo bằng chính sự thực hành tu học và bằng những hoạt động xã hội phù hợp với Chánh pháp"*. (Lời dạy của Hòa Thượng Khánh Anh khi Ngài được suy tôn vào ngôi vị Pháp Chủ Giáo Hội Tăng Già Toàn Quốc (1959-1961).

Có thể nói lời dạy của Tổ Khánh Anh, cũng là kim chỉ nam tu tập và hành đạo trong suốt 64 năm nơi cửa đạo của Ôn Minh Tâm, dù ở đâu, trong hoàn cảnh nào Ôn vẫn thủy chung như nhất với tôn chỉ *"Hoằng pháp là nhiệm vụ, lợi sanh là lẽ sống"* này.

Như vậy sau bao nhiêu khó khăn, Chùa Khánh Anh được Ôn thành lập tại quận Acceuil, được xem là một trong những ngôi chùa Việt đầu tiên ở Pháp, đến năm

1977 lại dời về quận Bagneux. Rồi đến ngày 18 tháng 6 năm 1995, Ôn quyết định đặt viên đá và khởi công xây dựng chùa Khánh Anh mới tại Evry, cách chùa cũ khoảng hơn một tiếng lái xe.



Ôn thăm đất chùa mới (03.05.1995)

Có thể nói đây là công trình xây dựng gần suốt cả một đời tu của Ôn, công trình xây dựng kéo 18 năm trời với bao nhiêu gian khổ, mồ hôi, nước mắt, chí nguyện và hoài bão, tất cả Ôn đều dồn hết vào đại công trình này. Dự tính sẽ khánh thành vào 2015, kỷ niệm chu niên 20 năm xây dựng. Kinh phí (tính cho đến ngày Ôn viên tịch, 8.8.2013) là khoảng 16 triệu Euro (khoảng 20 triệu Mỹ Kim). Phần lớn số tiền này là được Ôn rút ra từ "Ngân hàng Cấp Cô Độc" để xây dựng.

Phải nói rằng "Ngân Hàng Cấp Cô Độc", còn gọi là "Hội Thiện", là một sáng kiến độc đáo của Ôn trong quá trình xây dựng chùa. Bên cạnh những đóng góp cúng dường, còn có phần cho mượn tiền không tính lời và cho mượn không có hạn cuộc về thời gian. Quý Phật tử gửi tiền vào ngân hàng này để dành, khi cần thì xin rút về, thư thả thì gửi vào lại. Chưa cần thì để đó như một ngân khoản *"ký quỹ Tam Bảo"*. Trong 18 năm qua, cũng có nhiều Phật tử ban đầu cho mượn, nhưng sau đó phát tâm cúng dường luôn. Cũng có giai đoạn quá khó khăn, công trình bị ngưng trệ, đêm đêm Ôn nguyện cầu *"Nam Mô Hội Thiện Bồ Tát"*, lập tức có người chuyển tiền vào ngân hàng để cứu nguy. Quả thật là Phật Pháp nhiệm mầu. Theo Ôn thì chính nhờ "kho tiền" này mà Ôn an tâm tiếp tục công việc, đó là một điểm nương tựa vững chắc cho công trình xây dựng để tiến dần từng bước, từng bước đến chỗ hoàn tất như hình ảnh chúng ta thấy hiện nay.

Nơi đây một ngôi già lam thanh tịnh, đồ sộ với chánh điện, giảng đường, tăng xá; phía trước có Tháp Quan Âm cứu khổ, phía sau có Tháp Địa Tạng độ sinh, rồi có Tượng đài Tử Sĩ tưởng niệm chiến sĩ trận vong đồng bào tử nạn... Từ xa nhìn thấy quần thể kiến trúc đẹp mắt với mái ngói cong màu vàng rực rỡ, biểu trưng cho trí tuệ ngàn năm cổ kính Phật Giáo của phương Đông nay lại xuất hiện trong vòm trời của Tây Phương hiện đại. Bộ Văn Hóa và Du Lịch địa phương tỉnh Evry cứ phone hỏi thăm Ôn về lễ khánh thành, vì họ nóng lòng đợi chờ ngày chính thức đưa hình ảnh ngôi chùa này vào sách, báo du lịch và địa điểm tham quan của du khách. Phải nói rằng đây là niềm tự hào của ngôi chùa PGVN trong nền văn hóa của trời Âu.

Cũng như nhiều vị khác ở hải ngoại, 40 năm trôi rông rã ở Pháp, hầu hết thời gian là Ôn dành để xây dựng cơ sở hạ tầng, đặt nền tảng vững chắc cho thế hệ kế tiếp, đây là một sự hy sinh to lớn và nhọc nhằn của người đi trước. Xây chùa Khánh Anh là một Phật sự lớn



Chùa Khánh An, công trình xây dựng của đời Ôn

của đời Ôn. Ôn luôn trăn trở, lo lắng để mong sao cho công trình sớm hoàn thành. Ôn đã gian lao cực khổ vì công việc chùa, việc Giáo Hội, phần vì căn bệnh loét bao tử kinh niên, thức ăn chính của Ôn thường là mì gói và rau xà lách, nên sức khỏe của Ôn đã bị bào mòn theo thời gian, có lúc đã gục ngã vì bệnh duyên, nhưng với ý chí sắt đá, Ôn đã kiên tâm trì chí làm việc cho đến phút cuối cùng. Đã có không ít người hiểu sai và nặng lời chỉ trích Ôn về việc xây chùa to làm gì. Ôn đã bạch bạch điều này trong lần phỏng vấn với một đài truyền hình bên USA rằng:

"Xây chùa là một pháp tu của Bồ Tát hạnh, nếu chỉ tu cho bản thân thì không cần xây chùa làm gì cho khổ, nhưng xây chùa ở đây là tôi nghĩ đến thế hệ kế thừa người Việt ở hải ngoại. Chùa Khánh An khá lớn, không phải chỉ để thờ cúng mà là một Tu Viện để đào tạo Tăng Ni kế thừa sự nghiệp hoằng pháp về sau này. Sở dĩ công trình xây dựng kéo quá lâu như vậy, tất cả chỉ vì vấn đề ngân khoản lúc có lúc không, phần lớn phải dựa vào sự phát tâm của đồng bào nghèo tỵ nạn..."

Quả thật Ôn là một vị Bồ Tát hóa thân để xây dựng chùa ở trời Âu, Ôn đã đem Sen đến trồng ở vùng tuyết lạnh giá ở Ervy, và đóa Sen này sẽ nở rộ trong những ngày sắp tới. Cho dù Ôn không còn trên thế gian này để nhìn thấy thành quả của mình nhưng thế hệ kế thừa của Ôn sẽ tiếp tục dẫn bước theo hạnh nguyện bất khả tư nghì của Ôn.

Ai ai cũng nóng lòng chờ đợi về Pháp quốc một lần để dự lễ khánh thành và chúc mừng Ôn đã hoàn thành công trình để đời, nhưng tiếc thay Ôn đã quay đép về Tây, quả thật là *"Trời Âu đã lìm tắt một vì sao"*. Mong rằng thế hệ kế thừa tiếp tục hoàn tất phần cuối cùng của công trình xây dựng để viên mãn ước nguyện hoằng pháp của Ôn.

2/ Bản Tin Khánh An:

Hầu hết chùa Việt ở Hải ngoại này đều nhận được bản tin Tam Cá Nguyệt của Ôn. Tính đến tháng 8.2013, bản tin đã phát hành đến số 96, được in 4 màu, 32 trang, mỗi kỳ in 12.000 bản, phân nửa được gửi tặng trong nước Pháp, và phân nửa gửi đi các nước ở Âu châu và các châu khác. Chi phí in mỗi kỳ từ 5 đến 7 ngàn Âu kim, có lúc phải nhờ *"Hội Thiện"* cứu nguy, nhưng Ôn vẫn cố gắng duy trì giấc mơ *"thức dậy đi làm văn hóa"* này.

Có thể nói rằng trong suốt cuộc đời hoằng pháp của Ôn, dù không có một tác phẩm nào để lại cho đời, nhưng bản tin Khánh An cùng một số báo được phát hành trước kia (*tiền thân của Bản Tin Khánh An, Ôn đã*

lần lượt phát hành: 8 số báo Pháp Luân (từ tháng 5.1974 đến tháng 1.1975); 69 số báo Khánh An (từ 27.2.75 đến đầu năm 1992) và 96 Bản tin Khánh An, từ tháng 1.1989 cho đến ngày nay, tháng 8.2013), là một niềm tự hào, là những đứa con tinh thần và là tim óc của Ôn để lại cho văn khố PGVN ở hải ngoại.



Bản tin Khánh An, tác phẩm của đời Ôn

Con có bàn thảo với TT Quảng Đạo và Ni Sư Diệu Trạm, con sẽ cùng với hai vị cố gắng sưu tập lại tất cả những bài viết của Ôn trong Bản tin Khánh An, để đăng tải đầy đủ vào trang nhà Quảng Đức và sau đó sẽ in thành một tuyển tập để lưu dấu kỷ niệm trong cuộc đời hoằng pháp của Ôn. Ngưỡng mong Ôn chứng minh và gia hộ cho chúng con làm được công việc này.

3/ Khóa Học Phật Pháp Âu Châu:

Hiện tại ở hải ngoại này, khóa tu học Phật Pháp hằng năm nổi tiếng nhất vẫn là *"Khóa học Phật Pháp Âu châu"* hay tên gọi đầy đủ là *"Khóa Tu Học Phật Pháp Âu châu"*, hàm ý vừa có "học" vừa có "tu", chứ không phải là "học" không, nhưng với lối nói nhanh, gọi tắt thành ra *"Khóa học Phật Pháp Âu châu"*, vì lẽ trong chương trình sinh hoạt 10 ngày mỗi kỳ có đầy đủ các thời khóa tụng niệm, sám hối, tọa thiền, kinh hành, niệm Phật... bên cạnh những giờ học hỏi giáo lý cấp 1, cấp 2, cấp 3, đại học Oanh Vũ... . Người khởi xướng và đứng ra tổ chức là Ôn Minh Tâm, đây là một điểm nổi bật khác trong suốt cuộc đời *"biến nhập trần lao tác Phật sự"* của Ôn.

Theo chân của Ôn và Giáo Hội Âu Châu, Giáo Hội Úc Châu đã tổ chức *Khóa Tu Học Phật Pháp Úc Châu* vào mỗi cuối năm trong dịp lễ nghỉ Tết Tây (đến nay đã được 12 khóa) và Hoa Kỳ & Canada thì có *Khóa Tu Học Phật Pháp Bắc Mỹ*, tổ chức vào trung tuần tháng 8 hằng năm (đã được 3 khóa), nhưng so với Âu Châu thì Úc Châu và Mỹ Châu không phong phú và đa dạng bằng, vì nhìn lại hình ảnh từ Khóa 1 đến Khóa 25, tất cả đều nhận ra Khóa học Âu Châu có nhiều biến đổi và đa dạng, từ diễn giảng, tụng Kinh, niệm Phật, lễ bái cho đến sinh hoạt thanh niên, họp bạn Gia Đình Phật Tử, rồi Hội Nghị thường niên, Đại Hội Khoáng Đại... tất cả đều gói gọn trong 10 ngày. Đặc biệt trong Khóa tu Âu Châu có dành riêng một ngày Niệm Phật và sinh hoạt Bồ Tát giới, sinh hoạt lớp trẻ theo từng ngôn ngữ như: lớp giảng tiếng Anh, tiếng Đức, tiếng Việt, tiếng Pháp... Chủ trương của Ôn luôn phóng khoáng, lắng nghe ý kiến để có thể thay đổi và đa dạng hóa về mặt tổ chức, ngõ hầu bắt kịp với hoàn cảnh và đời sống hiện tại. Nhờ vào khóa tu học này mà hàng vạn đệ tử đã tìm thấy niềm vui và lẽ sống của đời mình, đặc biệt là có nhiều người trẻ đã phát tâm xuất gia để tiếp nối ngọn đèn Chánh Pháp ở trời Tây. Hoa trái của khóa tu học Âu Châu mà chúng ta nhìn thấy hôm nay, phần lớn là nhờ vào sáng kiến, tài thao lược lãnh đạo và nhất là do công đức tu tập của Ôn.

Nghiep của con là làm thư ký và ghi chép phóng sự tường thuật, nên ngay từ mùa Phật Đản 1999, thành lập

trang nhà Quảng Đức, con luôn để tâm theo dõi, cập nhật tin tức về Khóa tu học Âu Châu và phong thái điều hành của Ôn. Con ngạc nhiên, vì nhìn thấy Ôn vừa là trưởng ban điều hành, vừa là thư ký ghi chép, vừa là phóng viên viết bài tường thuật... tất cả mọi việc đều tự tay Ôn làm. Khởi đầu khóa tu Ôn ra thông báo, rồi kế tiếp nhắc nhở ghi danh trong 3 bản tin trước khóa tu và đích thân viết một bài tường thuật đúc kết sau khi khóa tu hoàn mãn. Những chi tiết nhỏ nhất từ những đóng góp như một bao gạo, một bó rau, một chai xì dầu... cho khóa tu, đều được Ôn ghi nhận đầy đủ trong bản tin, chủ yếu là để khuyến khích, tán thán công đức của tín thí đàn na. Đây là điều mà chúng ta cần học ở Ôn, đôi khi chúng ta chỉ chú ý đến nét đại cương mà lại lãng quên tiểu tiết. Quả thực sức làm việc của Ôn bằng mười người khác, tục ngữ VN có câu "*Trăm hay không bằng tay quen*", có nghĩa là cho dù thông minh, hiểu sâu biết rộng cũng không bằng kinh nghiệm và kỹ năng thuần thực trong công việc, có lẽ rơi vào trường hợp này của Ôn.

Có thể nói rằng Ôn là chuyên gia hàng đầu trong việc tổ chức Khóa tu học Phật Pháp ở hải ngoại. Con là "fan" của Ôn, lúc nào cũng háo hức chờ đọc những bài tường thuật, phóng sự về tin tức sinh hoạt và nhất là các bản tin thông báo và đúc kết khóa tu học của Ôn. Phong cách viết của Ôn lúc nào cũng chân tình, nhẹ nhàng, hóm hỉnh, hài hước, sử dụng ngôn ngữ đời thường nhưng thâm thúy và sâu lắng, vừa chuyển tải thông tin, vừa làm cho người đọc thích thú. Thảo nào Khóa tu học Âu Châu ngày càng đông, khóa đầu tiên chỉ có 100 học viên, nhưng đến các khóa tu gần đây, con số này đã tăng lên gần cả ngàn học viên. Một phần là do phong cách lãnh đạo và tài hoa viết phóng sự của Ôn, lôi kéo người đọc phải hoan hỷ và phát tâm ghi danh tham dự.

Đặc biệt khóa tu thứ 25 là khóa tu học cuối cùng do Ôn điều hành (*Trưởng ban tổ chức địa phương là TT Hạnh Bảo, đệ tử của HT Như Điển*), được tổ chức tại Phần Lan, và sau khóa tu bế mạc 4 ngày thì Ôn đã chọn nơi đây để đi vào cõi giới vô tung bất diệt. Ai cũng biết Phần Lan (Finland) là một quốc gia có dân cư thưa thớt nhất ở châu Âu, nên con số Phật tử lại càng ít hơn, có lẽ vì thế mà Ôn đã chọn nơi này để vào Niết Bàn với một ước nguyện Phật Pháp sẽ phát triển trong tương lai sau khi hình bóng của Ôn đã một lần xuất hiện ở nơi mảnh đất này.

Tin buồn do HT Như Điển gởi đi từ Phần Lan vào chiều ngày 8.8.2013, đã làm bàng hoàng và xúc động đối với Tăng Ni và Phật tử gần xa. Ôn đã ra đi trong lúc Phật sự còn ngổn ngang, bỏ lại phía sau mình niềm tiếc nhớ kính thương khôn nguôi của tất cả mọi người. Đối với bậc xuất trần thượng sĩ như Ôn thì xem cái chết nhẹ tựa lông hồng, tự tại dung thông như ngôn ngữ của nhà thiền:

*"Tùy thuận đến đi theo bi nguyện
Niết bàn, sinh tử tánh bản nhiên".*

Nhưng trong lòng của người ở lại vẫn cảm thấy xót xa, kính thương và chạnh lòng khi thiếu vắng hình bóng của Ôn trên cõi đời này. Không còn sự hiện hữu của Ôn, Giáo Hội Âu Châu, Liên Châu và Tăng Ni xa gần mất đi một bậc Tông Lâm Thạch Trụ, Pháp phái Liễu Quán hải ngoại đã không còn nữa một bậc Long Tượng Đại Sĩ, ngôi đại tự Khánh Anh và hàng đệ tử sẽ cảm thấy bơ vơ, lạc lõng, và từ nay mất đi một chỗ tựa nương trên bước đường tu học.



Khóa tu Âu Châu, Phật sự của đời Ôn

Với niềm tin lạc quan: "*Sanh nhi bất sanh, nãi Thích Tôn song lâm thị tịch; Diệt nhi bất diệt, Đạt Ma tăng chính lý Tây quy*", con thành kính đảnh lễ và nguyện cầu Giác Linh Ôn cao đăng Phật quốc và sớm tái sinh về thế giới Ta Bà này để tiếp tục công cuộc hoằng Pháp lợi sanh.

Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật

Viết từ Tu Viện Quảng Đức 19.8.2013

Đệ tử Thích Nguyên Tạng

Còn đâu một bóng áo nâu !

(Tiếp theo trang 36)

Hôm nay chúng con đưa Thầy Bốn Sư ra phi trường bay qua Paris để tham dự Tang Lễ. Về lại chùa đọc bài Tưởng Niệm Thầy của Hòa Thượng Như Điển vừa mới post lên net, mà nước mắt đầu cứ chực rơi. Bao nhiêu cung kính, bao nhiêu tiếc thương, bao nhiêu cảm niệm về Vô Thường... dồn hết vào lời văn đầy tình cảm, xúc động, đạo vị, thiết tha... của HT Như Điển. Chúng con đã không kềm chế được xúc động khi đọc đến dòng "*...Chẳng còn bao lâu nữa thì cửa lò thiêu sẽ đóng lại, xác thân của Thầy sẽ không còn tồn tại như xưa nữa, nhưng đâu đó trên bầu trời hay trong chánh điện chùa Khánh Anh hay ở những ngày lễ chính tại các chùa và ngay trong những bữa cơm của các gia đình Phật tử, những người đã chịu ơn Thầy, không bao giờ không nghĩ đến Thầy cho đến một lúc nào đó tâm thức này không còn chủ động được nữa mới thôi...*". Chúng con cứ trải lòng mình theo từng dòng chữ, cứ để nước mắt tuôn rơi như chính tiếng nói tự cõi lòng đang hướng về Giác linh Thầy ! Một bậc Thầy tự phương xa! Một bậc Thầy chúng con được nghe danh, được biết đến tuy muộn, nhưng tấm gương hiền đức của Ngài vẫn mãi mãi sáng soi, điều đó đối với tự thân chúng con, sẽ không bao giờ là quá muộn!

Kính bạch Ngài, hôm nay Ngài đã về chốn liên hoa nơi cõi Tây Phương, ngưỡng nguyện Giác linh Ngài thượng phẩm thượng sanh - sớm trở lại cõi kham nhẫn này để tiếp tục thương tưởng hướng dẫn đàn hậu tấn.

Nam mô Tiếp dẫn đạo sư A Di Đà Phật.

*Viết tại Chùa Pháp Bảo, Sydney Úc Đại Lợi
Sau thời Kinh Vu Lan, ngày 15 tháng 8 năm 2013*

TKN Thích Nữ Giác Anh

Những dòng suy tư

• Thích Viên Giác

Một mặt trời Âu Châu vừa rơi rụng
Một vì sao vừa tắt lịm giữa trời đêm

Buồn thay cho tương lai của hàng tăng sĩ trẻ chúng tôi...

Buổi tối chủ nhật, sau khóa tu học Phật Pháp Âu châu kỳ thứ 25 tại Phần Lan, tôi nhờ anh Bảo Tuấn, một Phật tử tại Turku, đưa vào bệnh viện của thành phố này, Khu tim, để kính thăm Sư Ông. Ngài đã nhập viện từ chiều thứ sáu 2.8.2013.

Vào lúc buổi sáng ngày chủ nhật này, tôi cũng có vào thăm Ngài một lần khi Ngài còn nằm bên khu phổi. Sáng này, Sư Ông có phần khỏe hơn một chút so với những ngày trong khóa tu học, duy có điều huyết áp và nhịp tim của Sư Ông thì rất cao, không ổn định. Buổi sáng này còn có Thầy Quảng Định, Thầy Pháp Quang và tôi bên giường bệnh Sư Ông. Trong lúc nói chuyện, Sư Ông thỉnh thoảng vẫn còn nói những câu khôi hài, dí dỏm... thật có duyên. Không khí thật ấm áp tình Thầy trò buổi sáng này.

Sau đó, Thầy Quảng Định xin phép ra về để thu xếp cho kịp chuyến bay hôm sau. Còn lại hai huynh đệ Pháp Quang và tôi ngồi lại bên giường Sư Ông, chờ bác sĩ đến khám buổi sáng.

Khi thăm bệnh Sư Ông rồi và bàn thảo với bác sĩ chuyên khoa tim qua điện thoại, bác sĩ khu phổi quyết định chuyển Ngài tức khắc qua khu tim. Hai huynh đệ chúng tôi theo Ngài qua khu bệnh chuyên khoa mới. Lúc đó nhịp tim của Ngài càng lúc càng tăng.

Trở lại thăm Ngài tối nay, Sư Ông có phần khỏe hơn khi sáng đôi chút. Nhịp thở của Ngài đã ít gấp rút. Nhịp tim của Sư Ông được sư đệ Pháp Quang cho biết đang dần ổn định. Khi trưa đã liên tục đập rất nhanh trên 180 nhịp một phút. Và đã có lúc cũng lên đến 201 nhịp một phút. Tối nay đang giảm dần còn khoảng trên dưới 80.

Nhìn Sư Ông nằm trong khu tim, các dây điện cắm đầy trên ngực, trên tay Ngài để theo dõi vừa huyết áp, nhịp tim, nhịp thở, dây chuyền nước biển... lòng tôi thật nghẹn ngào. Tôi xin phép Sư Ông cho được nắm bóp cánh tay Ngài. Những vết bầm, dấu vết những lần thử máu trên cánh tay gây guộc của Ngài, lòng tôi se thắt, nghẹn lời, dấu biết rằng việc điều trị phải như thế thôi. Tim tôi đã thót lên mấy lần khi nhìn trên màn ảnh tim mạch, nhịp thở của Sư Ông đôi lần hiện lên nút đỏ. Nhìn thấy sự lo lắng của tôi, sư đệ Pháp Quang đã trấn an rằng, không sao vì khi Sư Ông cử động, thường có những thay đổi như thế.

Tối nay, Sư Ông cho biết Ngài đã khỏe hơn một chút so với những hôm còn trong khóa tu học 25. Sư Ông hỏi thăm tôi về nhóm Phật tử trẻ Na Uy đã theo chúng tôi sang tham dự khóa học 25, vì biết các em trẻ này lần đầu tiên đi tham dự khóa tu học Âu Châu. Sư Ông dạy tôi phải lo lắng cẩn thận cho các em trên đường về. Đưa đến nơi về đến chốn nghe.

Trước khi từ giã, thưa Sư Ông ra về, Ngài dạy: *Viên Giác phải cố gắng, phải ráng lên.*

Lần gặp Sư Ông, nhìn được Sư Ông, nghe những lời giáo huấn tối hậu của Sư Ông vào tối chủ nhật 4.8.2013 này, nào ngờ đâu lại là lần cuối cùng trong cuộc đời tu sĩ của tôi được nhìn gặp Ngài....

Ngưỡng nguyện Giác linh Ngài, con xin y giáo phụng hành, xin nguyện luôn cố gắng trên bước đường tu học như lời Ngài dạy.

Về lại chùa Đôn Hậu, Na Uy mỗi ngày vài lần, tôi đều liên lạc với Sư đệ Pháp Quang qua điện thoại để nghe tình hình sức khỏe của Sư Ông. Liên lạc rất nhiều lần, nhưng chỉ được nghe Sư Ông nói chuyện một lần duy nhất. Hôm ấy Ngài khỏe một chút, nên Sư đệ chuyển điện thoại lên Ngài. Giọng nói Sư Ông nghe có phần yếu, nhưng lời nói Sư Ông dù thật ngắn gọn nhưng tràn đầy sự thương mến của bậc Thầy khả kính. Sư Ông nói vài tiếng: *"Sư Ông thăm Viên Giác nghe"*. Những âm hưởng này, hôm nay trong lúc viết lại những dòng suy tư này, chừng như vẫn vang vọng rõ ràng bên tai tôi...

Buổi sáng thứ năm 8.8.2013, trong khi thu dọn công việc trên điện Phật tại Chùa Đôn Hậu, khoảng 09 giờ 35 sáng giờ Na Uy, tôi nhận được cú điện thoại của Sư đệ Pháp Quang từ bệnh viện Turku, báo tin qua tiếng nấc nghẹn ngào. Sư đệ Pháp Quang mở đầu bằng câu: *Sư huynh hãy bình tĩnh nghe em nói. Sư Ông mình vừa viên tịch lúc 09 giờ 29 phút, giờ Na Uy*". Tai tôi lúng búng. Tưởng chừng như tiếng sét. Mắt tôi nhạt nhòa. Tôi như chết đứng. Không nói được chi. Chỉ nghe tiếng Sư đệ vừa khóc nức nở vừa gọi tôi liên tục đầu dây bên kia. Tôi muốn trả lời chia xẻ với người Sư đệ, nhưng miệng tôi không ai khóa mà không thể mở ra, không nói được lời gì. Lặng yên. Nức nở. Tôi không tin được ngay lời người sư đệ. Lòng tôi lúc ấy như chết lịm. Đau đớn. Sau thời gian ngắn, cả hai huynh đệ đều khóc ngất qua điện thoại. Không biết kéo dài bao lâu. Cảm giác hụt hẫng, mất mát trong những giây phút đó, hôm nay ngồi ghi lại, vẫn còn in đậm trong lòng tôi. Những giây phút sau đó, tôi nghĩ về người Sư đệ này không ít, vì gần cả một tuần lễ, một mình ở trong bệnh viện thị giả Sư Ông...

Sau khóa tu học 25, Sư Ông phải tiếp tục nằm lại bệnh viện tại Phần Lan.

Hôm Thứ bảy 3.8.2013, sau lễ bế mạc khóa tu học 25, tôi đứng kế bên có nghe Thượng Tọa Thông Trí dạy người đệ tử y chỉ của mình là sư đệ Pháp Quang rằng, phải ở lại hầu Sư Ông và cố gắng chăm sóc Sư Ông rồi đưa Sư Ông về Pháp. Ngoài ra, được biết Thầy Quảng Đạo cũng có nhắn gửi rất ân cần rằng Chùa Khánh Anh cũng như chư Tôn Đức trong Giáo Hội, nhờ sư đệ Pháp Quang hầu Sư Ông những ngày Ngài nằm lại trong bệnh viện.

Khóa tu học kéo dài 10 ngày, sau lễ bế giảng chư Tôn Đức đều phải về lại các tự viện tiếp tục những Phật sự tại địa phương, riêng người Sư đệ này đã phát tâm ở lại hầu Sư Ông. Ngay cả bản thân tôi cũng vì việc Phật sự, phải về lại Na Uy. Sư đệ Pháp Quang cũng có những bận rộn các Phật sự địa phương tại Chùa Vạn Hạnh, Đan Mạch, như các buổi cúng tuần thất, buổi cúng kỵ mà đã hứa trước đó với các Phật tử Đan Mạch, sư đệ đã điện về xin hủy hết, dù có tiếng buồn trách, sư đệ Pháp Quang vẫn lặng im chấp nhận.

Sư đệ Pháp Quang đã thay mặt cho tất cả quý Thầy Cô trong Giáo Hội, trong môn đồ Pháp quyến, một mình ở lại hầu Hòa Thượng trong những ngày bệnh duyên cho đến những giây phút cuối cùng. Tôi hiểu tánh của người

sư đệ này, chắc hẳn khi nhìn thấy những thay đổi về sức khỏe của Sư Ông hàng ngày, người sư đệ này hẳn đã lo âu, sợ hãi rất nhiều. Ít nhiều, tôi hiểu khá rõ tâm tư của người sư đệ.

Nên những ngày gặp nhau trong dịp tang lễ của Sư Ông tại Chùa Khánh Anh mới, tôi đã nhiều lần an ủi, tán thán việc làm của người Sư đệ. Tự đáy lòng mình, tôi rất bái phục sư đệ đã hy sinh một mình ở lại bệnh viện Turku những ngày cuối cùng âm ỉ ám đăm đó.... Khó tìm được một Thầy nào phát nguyện như thế trong ngày cuối khóa tu học 25, hoặc khó có thể có vị nào làm được việc này chu toàn như người sư đệ này, vì Thầy cũng đã từng làm y tá 10 năm trong khu cấp cứu tại một bệnh viện đại học của Đan Mạch.

Ngày 8.8, nghe tin Sư Ông tịch, tôi quyết định mua vé bay sang Phần Lan ngay trong ngày, nhưng sư đệ Pháp Quang cho biết, mọi người đang lo thủ tục cung thỉnh nhục thân của Sư Ông về Paris hoặc ngay từ chiều thứ năm 8.8 đó, hoặc chậm hơn một ngày là Thứ sáu 9.8. Sư đệ Pháp Quang đã khuyên tôi vài lần nên lấy máy bay đi về Paris để đón Sư Ông. Tôi nghe lời khuyên cũng hợp lý, nên quyết định bay sang Paris ngay ngày hôm sau.

Qua ít phút bàng hoàng, lấy lại bình tĩnh, tôi vội điện thoại tức thì xuống Sư huynh Viên Tịnh báo hung tin. Thầy Viên Tịnh không tin liền lời tôi nói. Dù biết lời tôi nói là sự thật, nhưng Thầy vẫn không muốn chấp nhận hung tin này. Bằng một giọng thật buồn, Thầy nói lại với tôi rằng: *Viên Giác nói giỡn à!* Nhưng rồi sự thật vẫn là sự thật, cho dù mình có chấp nhận hay không chấp nhận.

Sau đó hai anh em chúng tôi bàn bạc với nhau phải mua vé bay sang Phần Lan hoặc Pháp tức thì. Sư huynh Viên Tịnh có cái nhìn xa hơn, đoán là chính quyền chắc chưa cho phép đưa kim quan của Sư Ông về Pháp nhanh như vậy, nên Thầy Viên Tịnh đã quyết định mua vé sang Phần Lan hôm sau Thứ sáu 9.8.

Còn tôi thì nghĩ rằng thủ tục ở các nước Bắc Âu đâu có quá rườm rà, phiền toái cho người dân. Nhất là đối với người đã mất thì người ta phải càng tôn trọng và giúp đỡ hơn chứ, và tôi cũng tin lời khuyên của Sư đệ Pháp Quang, nên quyết định bay sang Paris vào ngày Thứ sáu 9.8 để chờ cung đón kim quan Ngài.

Nhưng rồi thủ tục cấp nhập cảnh - cái gọi là giấy "laisser passer" của Tòa Đại Sứ Pháp tại Phần Lan cho linh cửu quá khắt khe, qua bàn giấy và thiếu phần cảm thông, nên kim quan Sư Ông chỉ về được đến Paris vào chiều ngày Thứ ba 13.8....

Mấy hôm nay, đã hơn cả tuần trôi qua, nhục thể Sư Ông đã đưa được về Chùa Khánh Anh mới, Paris. Kim quan Ngài được quàn trong Giác Linh Đường. Ngày mỗi ngày, bước ra đánh lễ kim quan của Ngài, cùng những thời gian được quý Thầy phân chia đứng hầu kim quan Ngài, lòng tôi cứ nức nhen, trào lên những suy tư, những hồi tưởng về Hòa Thượng ân sư.

Nhớ về một lần nọ, khi được hầu Sư Ông, dầm lưng xoa bóp chân tay của Ngài, vì kính phục những hạnh nguyện của Ngài trong hiện tại, tôi lại tò mò muốn biết những việc có liên quan đến đến sự hoằng pháp của Ngài, khi Ngài còn là vị Tăng sĩ trẻ.

Sư Ông đã ôn tồn kể một ít những kỷ niệm của những lần thuyết pháp ở những vùng mất an ninh trong nước vào giai đoạn chiến tranh. Sư Ông cho biết đã từng

Khóc Thầy

*Trong kỳ tu học vừa qua
Trông Thầy vẫn khỏe... thế mà Thầy ơi!!!
Hôm nay tin đến rụng rời
Thầy vừa viên tịch bỏ đời ra đi
Tim con se thắt hoài nghi
Nhưng là sự thật: Thầy đi hẳn rồi
Cuộc đời lắm nỗi bể dâu
Chúng sanh cứu độ còn đâu thân Thầy!
Thủy chung bao chuyển đồ đầy
Âm thầm gieo hạt, trồng cây... muôn đời
Sao mà vội thế Thầy ơi!
Chúng con vẫn hẹn với Thầy khóa sau...
Nhưng rồi nguyện ước được đâu
Trời xanh bỗng cuộn mây sầu, mưa tuôn
Hai lần khóa học vui buồn
Người trong di ảnh – Khói hương nhạt nhòa.
Rưng rưng nước mắt chan hòa
Khóc Thầy như nhớ người cha... chưa về !*

*Thành kính nguyện cầu Giác Linh Thầy.
Hòa Thượng thượng Minh hạ Tâm
Cao Đăng Phật Quốc.*

• **Nguyễn Trí** (Nguyễn Văn Tâm)

đến thuyết giảng tại những Khuôn Hội thuộc những vùng mà ban ngày do quốc gia kiểm soát, ban đêm là thuộc sự kiểm soát của phía bên kia như các vùng La Hai, Chí Thạnh, An Ninh, Sông Cầu, Từ Nham, Trung Trinh, Lê Uyên, Thông Hai v.v..., những nơi nằm ở giữa lằn tên, mũi đạn của cả hai phía, rất nguy hiểm cho tính mạng. Chỉ cần người dân nơi đó không thích, nói không tốt một tiếng thôi về một người nào đó, thì cũng đủ để người đó bị "cắt cổ". Trong những thời thuyết pháp như thế, Phật tử tại các địa phương đến nghe, đương nhiên cũng có những người chống đối, bất đồng chánh kiến, không cùng chung quan điểm cũng hiện diện theo dõi. Nếu sơ hở điều gì thì rất dễ bị nguy hiểm đến tánh mạng. Nhưng với sứ mạng của người Tăng sĩ muôn đời là hoằng dương chánh pháp, Sư Ông đã không từ nan. Học theo hạnh nguyện của Bồ Tát Địa Tạng, lăn xả vào các chốn địa ngục trần gian, Ngài đã mang ánh sáng Phật Pháp đến những vùng hỏa tuyến này. Ngài đã đi mòn biết bao đôi dép nhựa vào khắp những nơi gian nguy nhất để hóa độ cho mọi người.

Có lần, tôi nghe quý Thầy lớn có kể là Sư Ông khi còn là Sa di đã đi thuyết pháp cho quý Thầy Tỳ kheo. Cũng tò mò, tôi mới hỏi Sư Ông về việc này, và Ngài xác nhận là có và trong Luật cũng cho phép, nên mới có câu: "Sa di thuyết, sa môn thính". Tôi lại thưa tiếp là thực tế quý Thầy có chịu nghe không. Sư Ông cười hì hì thật dễ thương và nói, không chịu nghe cũng phải ngồi nghe thôi, vì công việc đó là do Giáo Hội đã sắp xếp giờ giảng và đã công cử Sư Ông phụ trách.

Trên bước đường tu tập của tôi, những lúc gần được Sư Ông tôi đã nhìn thấy nhiều hạnh nguyện của Ngài. Không chỉ riêng tôi, nếu một ai chịu nhìn đều cũng thấy, cũng biết. Sư Ông đi đến đâu, nếu Phật tử địa phương nơi đó có nhu cầu cần có một đạo tràng để tu học, Ngài đều sẵn lòng ủng hộ việc kiến lập các đạo tràng. Biết bao nhiêu chùa, bao nhiêu tự viện trong Âu Châu này đã do Sư Ông là người đầu tiên khởi xướng, khuyến khích, kêu gọi xây dựng. Và một khi, nơi nào đó đạo tràng đã được hình thành đưa vào sinh hoạt rồi, Sư Ông thu xếp giao lại quý Thầy hữu duyên, mà không có phân biệt rằng vị đó phải nằm trong môn phái, mới được giao phó việc hoằng dương đạo pháp. Từ những tự viện tại Phần Lan, Na Uy, Thụy Điển, Đan Mạch, Áo Quốc... Ngài là người tiên phong, đi đầu trong việc góp phần gây dựng mà chẳng hề suy nghĩ, các đạo tràng đó là thuộc của riêng mình. Sự hoằng pháp của Ngài không phải chỉ có cộng đồng người Việt Nam mới biết, mà cả người Tây Âu lẫn Á Châu xa xôi như Tích Lan cũng biết đến. Cho nên vào năm 2011, Hội Đồng Tăng Già và chính phủ tại Tích Lan đã ban tặng cho Ngài và Hòa Thượng Phương Trượng Thích Như Điển giải danh dự cho những người đã có công hạnh đem giáo lý của Đức Phật đến các xứ Âu Mỹ.

Một khi nhu cầu tu học của Phật tử tại các địa phương trong Âu Châu cần phải có các đạo tràng, Sư Ông đã sẵn sàng ủng hộ. Ngài hoặc gói ghém vừa cúng dường, vừa cho mượn hoặc vận động các Phật tử khắp nơi trợ giúp, mặc dù công trình xây dựng ngôi Chùa Khánh Anh mới vẫn còn ngổn ngang, chưa có hoàn thành. Hạnh nguyện của Ngài nghĩ đến các nơi, lo cho mọi người chứ không phải chỉ lo cho tự viện của mình mà thôi. Hình ảnh này quả thật là cao đẹp.

Trong những ngày tham dự Tang Lễ của Sư Ông tại Chùa Khánh Anh mới, qua phần giới thiệu của Thầy MC, tôi được biết có một vị Hòa Thượng từ Việt Nam cũng sang tham dự tang lễ. Ngài là Hòa Thượng Nguyên Trực, quê quán ở Tuy An, tỉnh Phú Yên, bào huynh của Hòa Thượng Nguyên Trí. Được biết Ngài cùng quê, trong lòng cảm thấy rất gần gũi, nên tôi tìm vào đánh lễ và thăm hỏi Ngài. Ngài cho biết khi hay được tin Sư Ông viên tịch, Ngài đã vội mua vé máy bay sang tham dự lễ tang. Vì Ngài có quan hệ thầy trò với Sư Ông. Ngài Nguyên Trực cho biết khi xưa Sư Ông là một giáo sư dạy các môn học Việt Văn, Pháp Văn và Anh Văn rất tuyệt vời. Theo Thầy Nguyên Trực, Sư Ông học ngoại ngữ rất nhanh, nên Ngài đã học thêm Nhật ngữ thông thạo trước khi xuất dương du học tại Nhật Bản. Qua câu chuyện kể của Hòa Thượng Nguyên Trực, lòng tôi càng thấy muôn phần kính phục Sư Ông. Gần gũi Sư Ông nhiều năm, chưa hề biết Sư Ông giỏi về ngôn ngữ. Ngài biết rất nhiều thứ tiếng, nhưng lúc nào cũng khiêm nhường, yên lặng.

Một kỷ niệm nữa, có lần tôi mạo muội thưa lên Sư Ông rằng mai này, nếu Sư Ông không còn thì ai sẽ được giao phó đứng ra lo cho Giáo Hội, ai sẽ được giao phó đứng ra lo cho ngôi Chùa Khánh Anh mới. Sư Ông mỉm cười nhẹ nhàng nói, mọi việc đều do Phật bổ xứ.

Câu trả lời đơn giản làm sao. Nhưng hàm chứa một giáo lý siêu việt của Phật Đà. Sư Ông đã gây dựng biết bao nhiêu đạo tràng, dùng biết bao nhiêu tâm huyết để củng cố, phát triển Giáo Hội. Thế mà Ngài chẳng bị dính mắc vào việc nào cả. Tất cả chỉ là tùy duyên. Mọi sự vật

Bài thơ Dâng Người



*Rất ít người làm nên lịch sử
Rất ít cuộc đời được viết thành thơ
Trong số ấy, với tôi, người là một
Vượt thời gian, người xây dựng cơ đồ*

*Trời Paris có xanh màu hy vọng?
Thuở dừng chân cuối chặng cuộc đăng trình
Nước sông Sein chắc có gì là lạ
Hoa Anh Đào người bỏ lại sau lưng.*

*Rồi thấp thoáng thân gầy, manh áo bạc
Khắp đó đây người gieo hạt, ươm mầm
Tuyết có lạnh, vẫn không sờn chí cả
Đêm vọng về, quê mẹ vẫn xa xăm.*

*Đôi vai nặng nghĩa sông Hằng, sông Cửu
Vòng tay người ôm trọn dáng non sông
Trang sử Việt đượm màu trang sử Phật
Chuyện ngàn xưa giờ kết ánh cầu vồng.*

*Chung tiếng hót, người gọi chim về Tổ
Kể nhau nghe câu chuyện Đạo đong đầy
Đây cõi Tịnh người gọi hồn dân tộc
Tình quê hương ngời sáng giữa trời Tây.*

*Dòng thời gian vẫn còn trôi, trôi mãi
Hai mươi năm cũng chỉ một chặng đường
Khi tứ đại không theo thời gian nữa
Chiếc thuyền nan ai lái vượt trùng dương?*

• Thích Kiến Tánh

*Kính tặng Hòa Thượng Thích Minh Tâm
(Kỷ yếu 20 năm Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu)*

là do duyên sanh, rồi cũng do duyên diệt. Không bận tâm ôm vào mình. Xem như mọi vật là của mình.

Câu trả lời nhẹ nhàng này đã giúp tôi thấy mình cần phải học theo hạnh nguyện buông xả của Ngài, nếu muốn đạt được sự an lạc trong cuộc sống tu tập này.

Thành kính tưởng niệm về Sư Ông ân sư.
Con thành tâm kính lạy Ngài•

Con hàng hậu học,
Thích Viên Giác
(PhiLong)

Hạnh duyên hội ngộ

*Thành kính dâng lễ Giác Linh Cố Hòa Thượng
thượng Minh hạ Tâm*



Trong cuộc sống, nếu như chúng ta có hạnh duyên gặp được những bậc vĩ nhân, cho dù đó chỉ là những giây phút hội ngộ ngắn ngủi, chúng ta sẽ có những kỷ niệm, ấn tượng trọn đời để chiêm nghiệm, hướng về và có thể làm thay đổi cuộc sống chúng ta, chuyển sang những giai đoạn mới, tầng mức mới cao hơn, vững chãi hơn, thăng hoa hơn... Tôi đã từng gặp, tiếp xúc, thân cận với những vĩ nhân có tầm ảnh hưởng vô cùng lớn lao và Cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm là một trong những cao nhân như thế.

Tôi nghe kể về Hòa Thượng từ năm 2005 khi quan tâm về sinh hoạt Phật Giáo các châu lục và Châu Âu. Nhưng tôi thực sự quan tâm, ấn tượng đến hành hoạt của Hòa Thượng kể từ mùa hè 2007 khi Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất khắp các châu lục gặp nội chương và sóng gió, đòi hỏi những hàng trụ cột phải có bản lĩnh, khả năng, tâm Đạo và đồng tâm nhất trí... Giữa bao phong ba thử thách ấy, Hòa Thượng như là chất keo để nối kết các nhân tố khác, định hướng trong một giai đoạn chuyển biến lịch sử, khẳng định sự tồn tại, thể đứng, vươn mình của GHPGVNTN khắp nơi trong giai đoạn mới thông qua Hội Về Nguồn tại Chùa Pháp Vân, Toronto, Canada từ 21-23.9.2007, Đại Hội thành lập GHPGVNTN các châu sau các biến cố đó và Hòa Thượng là Chánh Văn Phòng đầu tiên của Văn Phòng Điều Hợp cho 4 Giáo Hội là GHPGVNTN Âu Châu, GHPGVNTN Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi và Tân Tây Lan, GHPGVNTN Hoa Kỳ và GHPGVNTN Hải Ngoại tại Canada. Hơn nửa thế kỷ kể từ ngày cố Đại Lão Hòa Thượng Thích Huyền Quang nhận Người làm đệ tử và ban cho pháp hiệu Minh Tâm, thời điểm đó (2007) đúng là lúc Ngài thể hiện mình là truyền nhân xứng đáng của Đức Đệ Tứ Tăng Thống, đứng ra tổ chức xây dựng GHPGVNTN trong tình thế mới. Đức Đệ Tứ Tăng Thống đã chọn đúng người để đầu tư tâm huyết huấn luyện, gửi đi học Nhật Bản rồi phái đi sinh hoạt Phật sự tại Pháp để rồi trưởng thành và trở thành hình ảnh lãnh đạo của GHPGVNTN liên châu, cho dù những năm cuối đời Đức Đệ Tứ Tăng Thống không còn đủ sức khỏe để quan tâm, nhận biết những bước đi lịch sử của người đệ tử mình.

Suốt cuộc đời Ngài là một sứ giả Như Lai, miệt mài hoằng truyền Chánh Pháp. Mới Hăm Hai tuổi đã đi giảng dạy tại Phú Yên, Hai Lăm tuổi đã đi làm Hiệu Trưởng Trường Trung Học Bồ Đề Nguyên Thiều. Sau đó, Ngài trải qua sáu năm du học Nhật Bản, vừa làm Chi Hội Trưởng Chi Bộ Phật Giáo Việt Nam tại Nhật Bản, vừa đi học, vừa đi làm, cuộc sống đơn sơ, chỉ ăn mì Nhật là chính. Về mặt sinh học mà nói cách ăn uống và làm việc quá sức như vậy, về lâu về dài, có tác hại đến sức khỏe, thể nhưng Ngài quên mình, chỉ biết quan tâm đến công việc và nhu cầu Phật sự, đáp ứng cho kịp thời. Đặc biệt là đến tuổi Ba Mươi Ba, sau khi xong Cao Học Triết Học Phật Giáo tại Nhật Bản, Ngài đến Pháp hành Đạo và dấu chân hoằng Pháp của Người in khắp nơi nơi để thành lập Đạo Tràng, xây dựng cơ sở, mang ánh sáng Phật Pháp đến với mọi người, hạnh nguyện: *"kiến pháp tràng ư xứ xứ, phá nghi vãng ư trùng trùng, hàng phục chúng ma, thiêu long Tam Bảo"*.

Tôi gặp Người lần đầu tiên vào năm 2011 khi Người quang lâm viếng thăm trường Hạ Bát Nhã Santa Ana do GHPGVNTN Hoa Kỳ tổ chức, 19-30.6.2012, PL.2555. Người đã được mời phát biểu trong giờ Trai Đường gần cuối Khóa An Cư. Tôi lặng lẽ quan sát Người: **đó là một một tu sỹ vóc dáng khá cao, có phần khắc khổ, rất chừng mực, khiêm tốn, tôn kính Tăng già, chánh niệm, chế ngự, làm chủ lời nói, việc làm của mình.** Người tùy hỷ tán thán Tăng Già có thể sắp xếp về lại với nhau, tham dự an cư tu học để tăng trưởng giới đức theo truyền thống Tăng Đoàn. Cuối cùng Ngài mời mọi người đến tham dự Hội Về Nguồn tổ chức Úc Châu vào 11.2012.

Lần thứ hai tôi gặp Người là vào Đại Hội Khoáng Đại lần thứ II, GHPGVNTN HK tổ chức tại Chùa Cổ Lâm Seattle, từ 10 đến 12 tháng 8 năm 2012. Ngoài việc thọ giáo những lời chúc mừng và khuyến tấn của Hòa Thượng đến Đại Hội, chúng tôi còn có một ngày dạo chơi hữu tình, lý thú nơi hồ nước, rừng thiên nhiên dã ngoại tại Seattle. Trong chuyến đi ấy có Hòa Thượng cùng với Hòa Thượng Bảo Lạc, Hòa Thượng Nguyên An, Thượng Tọa Đồng Trí, Ni Trưởng Như Nguyễn cùng nhiều người khác. Hòa Thượng Bảo Lạc thì thường ngâm thơ, kể chuyện vui. Những lúc trên đoạn đường đi, chỉ có mình tôi bên cạnh và song song với Người, tôi hỏi:

- Hòa Thượng nghĩ thế nào về triển vọng của GHPGVNTN các châu lục trong nhiệm kỳ II này?

- Giáo Hội các châu đã trải qua nhiệm kỳ I với nhiều thử thách ma chướng nhưng với nhẫn nại, đạo tâm và hiệp lực của các thành viên nên có những kết quả khả quan. Nhiệm kỳ này các Giáo Hội có kinh nghiệm, tự tin hơn và có nhiều Tăng Ni Phật tử ủng hộ hơn nên chắc chắn sẽ có nhiều sinh hoạt và kết quả tốt đẹp hơn nữa – Ngài trả lời.

- Theo Hòa Thượng, GHPGVNTN Hoa Kỳ có gì đặc biệt khi so sánh với GHPGVNTN Châu Âu hoặc các châu lục khác?

- Hoa Kỳ là Hợp Chúng Quốc - tổng hợp những tinh hoa khắp nhân loại. Số lượng người Việt định cư nơi đây đông, số lượng Tăng Ni đến đây ngày càng nhiều. Tiềm năng của PGVNTN HK rất lớn. Dấu hiệu khả quan là ngay trong nhiệm kỳ II qua Đại Hội này, nhiều Tăng Ni trẻ đã tham gia vào sinh hoạt trong Giáo Hội.

- Chùa Khánh Anh của Hòa Thượng đến khi nào thì khánh thành? Những gì là mối quan tâm lớn nhất của Hòa Thượng hiện nay?

- Tâm nguyện muốn tạo ra Già lam đủ phương tiện cho Tăng Ni Phật tử tu tập và các sinh hoạt Giáo Hội nhưng khi nào xong thì tùy duyên. Mỗi quan tâm lớn nhất là Tăng Ni Phật Tử tinh cần tu học, xây dựng cơ sở đạo tràng ổn định và cùng lo việc Giáo Hội, làm sao để có lớp kế thừa và lớp trẻ cũng hấp thụ chánh pháp được. Tốt hơn nữa là có thể phục vụ cho người bản xứ, người nước ngoài.

Câu chuyện dừng lại ngang đó vì đi hết khúc đường và cả nhóm cùng gặp lại sinh hoạt chung, nhưng với tôi, Hòa Thượng đã trả lời 3 câu hỏi như vậy cũng đã là nhiều hơn lòng mong đợi.

Lần thứ ba tôi gặp Hòa Thượng nhân dịp Lễ Hủy Kỳ 10 năm Cổ Hòa Thượng Viện Chủ khai sơn Phật Học Viện Quốc Tế (PHVQT), North Hills, Cali và Lễ Đại Tường Cổ Hòa Thượng Chủ Tịch GHPGVNTN HK Hoa Kỳ chủ nhật 24.3.2013 và buổi chiều hôm ấy cũng là buổi họp của GHPGVNTN HK. Lúc đó cuộc họp có một đoạn gay go khi bàn đến việc làm sao một việc của cộng đồng Việt Nam đưa vào cho nhẹ nhàng thích hợp không mất đi không khí thiêng liêng, lễ hội truyền thống thuần túy Phật Đản. Ngài lên tiếng thật đúng lúc, thích hợp: *"Tại sao mình nghĩ là mình dọn cơm cho họ ăn? Tại sao mình không nghĩ là hai bên cùng chung gạo nấu và cùng ăn? Phật Đản là rất quan trọng đối với chúng ta, nhưng những việc liên quan đến cộng đồng, đất nước, quê hương cũng không kém phần quan trọng. Việc này thêm nhân duyên cũng tốt cho chúng ta thôi – Xin Quý vị hãy cùng nhau cân nhắc lại..."*. Câu nói tưởng chừng như đơn giản nhưng đặt trong bối cảnh ấy không đơn giản một chút nào cả. Đòi hỏi một người có trí tuệ, có tầm nhìn xa và kinh nghiệm để lên chương trình Phật Đản sao cho không bị thế tục hóa cũng không bỏ qua những sự việc tính chất liên kết Đạo và Đời, Từ Bi cứu khổ độ sanh. Chính uy lực của Người ấy và câu nói ấy khiến cho mọi người ngồi lại với nhau, bình tĩnh tìm giải pháp, cuối cùng đã thống nhất cho phương hướng tổ chức Phật Đản, tạo tiền đề cho thành tựu Đại Lễ Phật Đản của GHPGVNTN HK PL 2557.

Lần thứ tư gặp Ngài là trong không khí hân hoan của Đại Lễ Phật Đản tổ chức tại Mile Square Park thành phố Fountain Valley Nam California vào 2 ngày 11 & 12.5.2013. Người phát biểu cảm tưởng tán thán GHPGVNTN HK trong việc tổ chức Đại Lễ, nói về Ý Nghĩa Phật Đản và đặc biệt nhắc nhở mọi người theo gương sáng Bồ Tát Quảng Đức cho Chánh Pháp trường tồn.

Trong năm nay, có 2 Phật sự quan trọng của GHPGVNTN HK chờ Hòa Thượng đến tham dự nhưng Người sẽ không bao giờ đến tham dự với vóc dáng hình hài ấy nữa. Duyên đã mãn, Người đã xả bỏ báo thân vào tịch tịnh vào 08.8.2013 - sau khi Khóa Tu Học Châu Âu lần thứ 25 thành tựu viên mãn. Người học Phật đều biết có hợp rồi có tan, có đến rồi có đi, có sanh ắt có diệt, lẽ duyên sanh huyễn hóa sắc không, không sắc thể nhưng sự ra đi của Hòa Thượng gây bàng hoàng, xúc cảm, thương tiếc, ... vì nhiều lẽ: tiền biệt bậc Ân Sư mà họ thọ ân giáo dưỡng từ Việt Nam cho đến Nhật, Pháp, Châu Âu hoặc các châu lục, khá đột ngột vì mới gặp Ngài mấy ngày trước đó. Hình bóng một tu sỹ khiêm cung nhu hòa hiếm có vì chưa nghe Ngài nói nặng lời hoặc làm phiền lòng ai, vị cao Tăng vô ngã vị tha kêu gọi xây dựng chùa chiền khắp nơi trước chứ không phải tập trung sức lực kêu gọi để bồi đắp cho "ngôi chùa mình" trước, hơn nữa Người lo cho Phật tử phải gặp khó khăn trong đóng góp

Đại Bi Nguyện

Hành trì tâm nguyện đại bi
Như Lai sứ giả Thầy đi lại về.
Nam mô Tâm lượng Bồ Đề
Nhân lành quả mãn hồi qui Ta Bà.
NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

Thích Nguyên Kim

Kính viếng giác linh HT Thích Minh Tâm

8.8.2013

nên không chủ trương kêu gọi mà tùy duyên, ai cảm thấy góp phần được bao nhiêu thì tự động phát tâm góp vào, một tấm gương *"dốc lòng vì Đạo hy sinh"*, đâu cần thì Ngài có, đâu khó thì có Ngài, không quản đường xa, không ngại tuổi già, không nề hà khó nhọc. Một phần vì thế mà bệnh Người càng lúc càng nặng mà mọi người chưa kịp phụng dưỡng, nuôi bệnh cho Ngài. Mới 22 tuổi đã đi giảng dạy và hơn 40 năm miệt mài hoằng Pháp hải ngoại không một ngày nghỉ ngơi, làm sao có thể kể xiết hành trạng của Người. Phải có năng lực và uy tín như thế nào Người mới được cung thỉnh vào các vai trò: **Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN Âu Châu kiêm Viện Chủ chùa Khánh Anh Pháp Quốc, Chủ Tịch Hội Đồng Giáo Phẩm Tối Cao Phật Giáo tại Pháp, Phó Chủ Tịch của Hội Đồng Tăng Già Thế Giới (WBSC); Hội Đồng Tăng Già và chính quyền Tích Lan phát phần thưởng danh dự cao quý của Quốc Gia cho những người có công mang Phật Pháp đến các xứ Âu Mỹ, ...**

Người là đệ tử lớn của Đức Đệ Tứ Tăng Thống GHPGVNTN, theo lẽ Người là Đại Sư Huỳnh của tôi, cùng với các vị Thích Minh Hạnh, Minh Tuấn, Minh Dung, nhưng tôi chưa bao giờ đề cập với Người về việc này, tôi đối với Người trước sau chỉ là hàng hậu học đối với bậc Tôn Đức. Có một điều khiến tôi hơi ngạc nhiên là sau khi Người vừa viên tịch, lúc trà đàm, Thầy Hạnh Đức nói với tôi: *"Thầy có thường gặp Hòa Thượng không, tôi thấy Hòa Thượng thường quan tâm đến Thầy, khi tôi hầu chuyện với Hòa Thượng tại Châu Âu, Hòa Thượng hỏi tôi có phải học chung với Thầy hay không?"*. Vậy là Hòa Thượng vẫn âm thầm dõi bước đi của hàng Sư Đệ nhưng chưa bao giờ thổ lộ cho tôi biết khi gặp mặt tại Hoa Kỳ.

Vào ngày 10.8.2013 GHPGVNTN HK đã tổ chức Lễ Truy Diệu và Tưởng Niệm Giác Linh Người trong Khóa Tu Học Bắc Mỹ lần thứ III tại San Diego tôi cùng với TT. Thích Minh Dung, ĐĐ. Thích Quảng Định và một số vị khác. Tôi rất muốn được một lần, dù chỉ một lần thôi, rót trà dâng cho Người nhưng vẫn chưa có dịp, cũng như biết bao hàng đệ tử Người muốn có cơ hội phụng dưỡng Người khi già yếu nhưng suốt đời Người tận tụy sinh hoạt như tấm nhả tơ, như ong mang hương thơm mật ngọt cho đời. Nhất cử nhất động của Ngài đều để lại những bài học quý giá nhưng có ba bài học lớn rút ra từ cuối cuộc đời Ngài cho chúng ta chiêm nghiệm:

1/Cuộc thế mong manh vô thường, sớm còn tối mất, hãy sống một cách tốt đẹp nhất như chỉ còn sống được ngày hôm nay,

2/ Hãy biết điều dưỡng, sám hối, tích tụ công năng tu tập sao cho không kéo dài già bệnh khổ khiến người xung quanh cũng chịu cộng nghiệp và phiền lụy,

3/ Hãy sống làm sao cho đến khi chết đi vẫn còn nhiều người kính trọng, nhớ thương.

Riêng một việc Ngài không an dưỡng và ra đi tại Chùa Khánh Anh mà ra đi nơi xứ khách Phần Lan trên bước đường Phật sự cũng đủ khiến cho bao người kính phục, cảm động.

Ngài thật là bình dân, giản dị cả cuộc đời chỉ biết dẫn thân, phụng sự, cống hiến nhưng lại không muốn ai phải bận tâm, nhọc công với mình. Nay chỉ còn biết dâng trà hiến cúng trong các tuần thất, mong Giác Linh Ngài cảm thông chứng giám. Người như những chòm mây trắng thông dong, mang đến sự mát mẻ bình yên những nơi Người đến, dấu chân Người qua nở thành hoa thắm sắc, Người mang ánh sáng và niềm tin đến với mọi người, làm vơi đi nỗi khổ niềm đau cho đời, hàn gắn lại những gì đổ vỡ, cho Pháp luân thường chuyển ngộ tâm khai. Nay Người đã ra đi, Giáo Hội mất đi một bậc lãnh đạo tài ba, Tăng Ni mất đi một bậc Thầy mô phạm chói ngời thân khẩu ý giáo, Phật tử khắp các châu lục mất đi một bậc Tôn Sư khả kính, quê hương Việt Nam mất đi một người con ưu tú, luôn xây đắp phần đất cho quyền tự do, dân chủ, hưng vượng, hạnh phúc. Tăng Ni và Phật tử đang bay đến, đang hướng về Liên Tòa của Ngài tại Chùa Khánh Anh, Pháp Quốc. *Hoa Đàm tuy rụng vẫn còn hương, Người đi dấu vết chưa nhòa, "thác là thể phách, còn là tinh anh",* pháp âm của Ngài còn mãi vang vọng, hình ảnh của Ngài còn mãi đọng trong tâm thức của mọi Người. Lễ Trà Tỳ nhục thân Người sẽ diễn ra vào ngày Rằm tháng Bảy, Quý Tỵ, mùa Vu Lan Báo Hiếu PL. 2557, hàng hậu bồi và Phật tử kính ngưỡng Ngài như người Thầy, người Cha trong niềm niệm tưởng Tứ Trọng Ân. Công viên quả mẫn, báo thân Người trở về với cát bụi nhưng Pháp Thân Người mãi lồng lộng giữa hư không.

Thật là buồn ngủi và hụt hẫng khi phải nghĩ đến: rồi đây sẽ không còn gặp lại hình bóng thân thương, nghe được những lời dạy vàng ngọc của Người nữa thể nhưng trần gian là quán trọ, trong cuộc thế hữu vi huyền hóa này, chúng ta còn phải mong đợi gì ở Ngài hơn nữa. Ngài đã thể hiện trọn vẹn vai trò 75 năm thị hiện của mình, chúng ta, những người có Tình Pháp Duyên Tăng với Ngài, khắc ghi những lời Ngài dạy, tiếp bước Ngài đã đi, hoàn thành những công trình mà Ngài khởi xướng để không cô phụ với ân tình của Ngài.

Xin đánh lễ tri ân cơ duyên hạnh ngộ với Người, 4 lần hội ngộ với Người tuy không nhiều nhưng vừa đủ, trở thành chất liệu, hành trang tâm linh, Người vẫn còn hiển hiện lung linh và đồng hành với tôi cho trọn kiếp nhân sinh này.

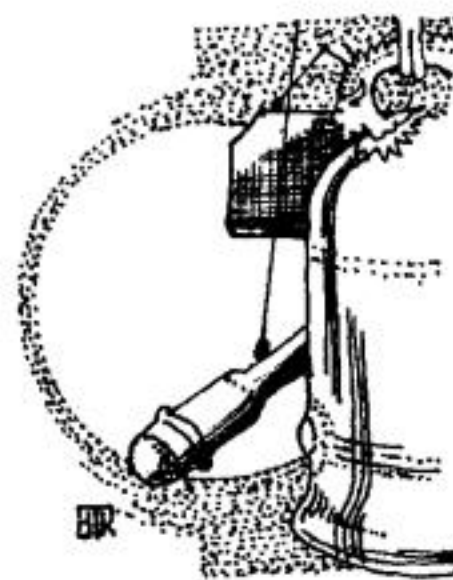
Nam Mô Tân Viên Tịch Tự Lâm Tế Chánh Tông Liễu Quán Pháp Phái Tứ Thập Tứ Thế, Khai sơn Khánh Anh Tự, húy thượng Nguyên hạ Cảnh, tự Viên Dung, hiệu Minh Tâm Hòa Thượng Giác Linh Thù Từ Chứng Giám.

Khế Thủ

Cali, Chùa Đại Bi Quan Âm
Vu Lan Báo Hiếu, PL 2557

Hậu Học: Thích Minh Tuệ

Tiền Biệt



*Sáng thứ năm ngày tám tháng tám
Năm hai nghìn không trăm mười ba
Nghe điện thoại khẩn từ nước ngoài
Tin Hòa Thượng Minh Tâm viên tịch
Phút bàng hoàng mờ mịt mắt hoa
Bao kỷ niệm đậm đà nhớ thương
Một mẫu người trách nhiệm dầm đương
Giờ định luật vô thường dẫn neo
Chúc Ngài đi níu kéo sao đành
Phút phân ly chưa cạn đạo tình
Bao Phật sự điển hình dang dở
Lễ Hiệp Kỳ ngày Về Nguồn bảy
Mùa Vu Lan cả thầy đệi trông
Trông mãi mắt nào mong tằm dạng
Và còn đây bóng dáng Khánh Anh
Ngôi chùa chung người dành tâm huyết
Hai mươi năm kiên quyết dựng xây
Lễ khánh thành chọn ngày chưa trọn
Bao tấm lòng hướng vọng chung vui
Để hôm nay ngậm ngùi tiền biệt
Chợt ngỡ ngàng thê thiết hồi ôi
Mây giăng bủa bầu trời Pháp quốc
Khói hương trầm nghi ngút lững lờ
Nhuỵn tiếc dật dờ lãng đãng
Trước linh đài tụng tán nguyện cầu
Lời kinh kệ nhiệm mầu tha thiết
Niệm tinh thành chí quyết siêu thăng
Thượng phẩm sen thường hằng pháp thí
Phật Di Đà, Thế Chí, Quan Âm
Tiếp dẫn sang Cực Lạc Tây Phương
Hiệp bốn chúng cúng dường kỷ niệm
Cầu Giác Linh mãi nguyện vãng sanh.*

Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật
Tỳ kheo Thích Bảo Lạc
Pháp Bảo Tự, Sydney ngày 10-8-2013

Đã mất rồi, bậc xuất trần Đại Sĩ !

**Cung tiễn Giác Linh
Hòa Thượng Thích Minh Tâm**

• **Phù Vân**



*HT.Thích Minh Tâm nhận giải thưởng danh dự ngày
08.7.2011 tại Colombo, Sri Lanka*

Tôi thật không dám tin ở tai mình khi nghe Hòa Thượng Phương Trượng chùa Viên Giác báo tin, Ôn Minh Tâm đã viên tịch. Tôi lịm người đi trong im lặng bàng hoàng, xót xa, thương tiếc...

Thật thế ư? Mau thế ư? Tôi mới có dịp đánh lễ Ôn trong Lễ Hội Quán Âm mới đây tại chùa Viên Giác Hannover, Đức Quốc trước khi Ôn qua Phần Lan khai thị Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu lần thứ 25 vào cuối tháng 7 năm 2013.

Nhìn lại quá trình hơn 30 năm khi tôi đến tỵ nạn tại Đức, Ôn là vị Tăng Sĩ thứ nhì tôi có nhân duyên đánh lễ. Người đầu tiên là Hòa Thượng Thích Như Điển, giờ là Phương Trượng chùa Viên Giác. Khoảng từ năm 1983, Hòa Thượng từ Hannover đến Hamburg thuyết giảng và thành lập Chi Hội Phật Tử VNTN tại địa phương này. Từ đó tôi và Ban Chấp Hành Chi Hội đã hằng năm tổ chức những chuyến hành hương đánh lễ các tự viện ở Âu Châu kèm với chương trình du ngoạn thắng tích các quốc gia sở tại. Ngôi chùa cũ Khánh Anh tại Bagneux, Paris vẫn luôn là nơi trú chân đầu tiên của phái đoàn, bởi ngôi chùa đã trở thành quen thuộc thân thiết trong lòng Phật tử Hamburg và vùng phụ cận; do lòng từ ái bao la, bản tính nhu hòa rất dễ gần gũi của Ôn trụ trì; cũng như sự nồng nhiệt, ân cần tiếp đãi của chư Tăng thời đó như Thầy Thiện Huệ, Thầy Nhất Chân... Những lần như thế, Ôn đã quàng vai tôi đi dạo trong sân chùa, cũng như sau này vài lần ở Chùa Viên Giác và chùa Bảo Quang, Ôn thường sách tấn tôi cố gắng quy tụ bà con Phật tử nhiều hơn, càng đông càng tốt, trước viếng cảnh chùa lễ Phật, sau đó quen dần với không khí thiền môn, rồi bà con sẽ tụng kinh, niệm Phật và tìm hiểu rõ hơn về Phật Giáo để nghiên cứu hay tu tập. Số người tham dự, không nên phân biệt Phật tử hay không Phật tử. Minh Phật tử cũng

đến nhà thờ được, thì người tôn giáo khác cũng đến viếng cảnh chùa được. Rồi Ôn cười khà khà rất dễ thương bảo: "*Cửa chùa rộng mở bởi tất cả đều là đồng bào, đồng hương của mình mà!*" Hồi đó tôi chỉ nghĩ là những câu bông đùa của Ôn, nhưng sau này tôi mới thấm thía ý nghĩ sâu xa của Ôn là với tinh thần thông đạt, phóng khoáng, cởi mở của Phật Giáo... Chúng ta không những chỉ kết nối với đồng hương Phật tử mà nên kết nối chung với mọi người mọi giới để có thể kiến tạo một khối chặt chẽ lo cho công cuộc đấu tranh tự do tôn giáo, nhân quyền, bình đẳng xã hội cho quê hương, dân tộc...

Thể hiện chủ trương này, Ôn đã "cà sa, chuông mõ" hướng dẫn bà con Phật tử biểu tình trước các Sứ quán cộng sản Việt Nam đòi tự do tôn giáo, nhân quyền, đòi trả tự do cho quý Thầy đang bị nhà nước Việt Nam giam giữ... hay Ôn đã cùng phái đoàn tranh đấu đến trình Thỉnh Nguyên Thư tại Quốc hội Âu Châu ở Strassbourg, hay tại trụ sở Liên Hiệp Quốc ở Genève yêu cầu can thiệp hay làm áp lực với chính quyền CSVN phải tôn trọng dân chủ, nhân quyền và tự do tôn giáo cho Việt Nam. Vài lần được tháp tùng với đoàn biểu tình, tôi mới nhìn thấy được thân giáo của Ôn vẫn luôn tự tại, trầm tĩnh trong mọi tình huống sôi động. Màu vàng của áo cà sa, màu vàng của hàng cờ quốc gia - tượng trưng cho lý tưởng tự do phát phôi bay là màu sắc nổi bật nhất trong giai đoạn tranh đấu này...

Rồi những năm sau này, khi chế độ cộng sản ở các quốc gia Đông Âu sụp đổ, Phật Giáo có cơ duyên nảy nở trên đất mới, nên một vài nơi cần đến Ôn, Ôn lại vượt đường xa bất kể gió, mưa, tuyết giá... đến tận từng nơi để thuyết giảng cho bà con Phật tử, làm lúc với số người tham dự rất khiêm nhường, nhưng lúc nào Ôn cũng vui vẻ, từ ái, hòa nhập với mọi người, mọi nơi... Ôn cũng khuyến khích, vận động bà con lập một đạo tràng để có chỗ cho nhiều người đến lễ bái.

Rồi cũng do những hoàn cảnh nghiệt ngã, những thế lực vô minh muốn đánh phá, chia rẽ Giáo Hội, cho nên Chư Tôn Đức thuộc Giáo Hội PGVNTN của các châu đã kết thành Giáo Hội liên châu để giữ vững đức tin hoằng dương chánh pháp... Ôn lại được công cử vào những chức vụ lãnh đạo, nên Ôn phải đảm nhận thêm những nhiệm vụ mới, thêm trọng trách mới nặng nề chồng chất trên đôi vai gầy của Ôn.

Ngay như trong chuyến hành hương Sri Lanka tháng 7.2011, Ôn chỉ đến Colombo vài ngày để lãnh giải thưởng danh dự của chính quyền Tích Lan trao tặng cho Ôn và cho Hòa Thượng Thích Như Điển vì đã dày công truyền bá đạo Phật ở nước ngoài. Sau đó Ôn trở lại Paris để lo tổ chức Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu vào những ngày cuối tháng 7 năm đó. Tôi được tháp tùng trong phái đoàn này và với tư cách là Chủ Bút tôi cũng chỉ có một ít thời gian diện kiến để giới thiệu với Ôn một số thành viên của Ban Biên Tập Báo Viên Giác tháp tùng.

Ôn như cánh chim bay đi mọi nơi, vừa giải quyết Phật sự, vừa hoằng pháp lợi sanh, vừa lo xây ngôi Già lam Khánh Anh, vừa lo tổ chức Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu hằng năm v.v...

Ôn như thế đó. Thời gian gắn liền với công việc. Công việc chiếm hết thời gian.

Nên dù lòng không xa, vẫn luôn nhớ nghĩ đến Ôn, nhưng thân lại ở quá xa, 900 cây số từ Hamburg đến Paris, nên tôi không có đủ nhân duyên để thường được nghe những thời pháp như. Thêm nữa, thời gian Ôn tổ

chức những Khóa Tu Học PPAC thường nhằm vào thời điểm tôi bận rộn chuẩn bị phát hành số báo Viên Giác định kỳ, nên dù muốn cũng không đủ thuận duyên theo học. Năm trước, tôi có trình xin Hòa Thượng Phương Trượng chùa Viên Giác, cũng là vị sáng lập Chủ Nhiệm, thông báo với độc giả bốn phương, số báo VG 196 tháng 8.2013 sẽ phát hành trễ hơn để tôi có cơ hội theo học Khóa Tu Học PPAC lần thứ 25 vào cuối tháng 7 đầu tháng 8 năm nay. Hòa Thượng đã hứa khả, nhưng cuối cùng tôi cũng không thu xếp công việc thuận theo ý mong cầu. Không ngờ khóa 25 này là khóa cuối cùng trong đời Ôn.



HT.Thích Minh Tâm trong Lễ Hiệp Kỷ Lịch Đại Tổ Sư Ngày Về Nguồn lần thứ VI tại Úc Châu

Ôn ơi, sao Ôn ra đi vội vàng thế? Ôn ơi, sao con không có đủ nhân duyên với Ôn? Nơi này, con thành kính đề đầu đánh lễ Giác Linh Ôn, muộn màng, ân hận, hối tiếc khôn nguôi...

Ôn ra đi, ai ai cũng bàng hoàng không tưởng. Mới đây, Ôn còn đùa giỡn với Hòa Thượng Thái Siêu trong lúc ngồi đợi chuyến bay đi đến Turku. Ôn giới thiệu Hòa Thượng Thái Siêu "là Quốc sư của nước Mỹ, là quân sư của Tổng Thống Obama được cử qua Helsinki để quan sát tình hình..."⁽¹⁾. Ôn vẫn thư thả thoải mái nói cười một cách bình thường. Chúng con có thấy triệu chứng bệnh hoạn gì đâu! Thế mà... Ôn lại ra đi!

Thêm nữa, trong cuộc phỏng vấn của cô Bích Xuân trước khóa học, Ôn vẫn như chòm mây trắng thông dong, cho biết về số người tham dự...: "Như thường lệ thì số học viên từ 1.000 trở lại. Cao nhất là ở nước Áo vào khóa 23 là trên 1.000. Năm nay ở Phần Lan tuy khá xa nhưng đến giờ này bà con đến đã hơn 700. Đó là con số ban đầu rất đáng khích lệ..."⁽²⁾. Sau đó, phải không thưa Ôn, bà con còn đến nhiều hơn, nên số học viên của khóa tu lên đến con số khoảng hơn 800, đó là chưa kể hơn 100 Chư Tôn Đức từ các châu lục đến tham dự.

Ôn vui vẻ trình bày thêm: "...Mục đích chính là vấn đề tu học. Khi số Phật tử đã có tinh thần tu học rồi thì mục đích tiếp theo là kết hợp các nơi để phụng sự Phật Pháp... biết gìn giữ vốn liếng văn hóa Phật Giáo và văn hóa Việt Nam. Đó là mục đích gần và xa của Giáo Hội PGVNTN Âu Châu tổ chức 25 năm qua"⁽²⁾.

Ôn còn cho biết: "...Có rất nhiều trường hợp bỏ học vì có chuyện gia đình, nhưng cũng có trường hợp ngược lại. Có những người tò mò đưa người quen đi học rồi từ đó tham dự luôn một cách chính thức. Có những người nhờ những khóa tu này mà sau này họ lại xuất gia..."⁽²⁾.

Ngoài ra Ôn còn kể vài chuyện kỳ lạ khó giải thích: "Ở xứ Âu Mỹ này nhà thờ của đạo Thiên Chúa và Tin Lành rất nhiều. Trong 25 khóa có ít nhất là 4 hay 5 khóa muốn trường học hay nhà dòng của Thiên Chúa. Ngay trong những nhà dòng này họ chấp nhận cho mình tổ chức sinh hoạt Phật Giáo như ở Hòa Lan, Ý, Đức, Pháp. Đó là một điều đặc biệt khó có thể xảy ra ở Việt Nam. Trong thời gian đó có những chuyện rất là lạ mà bên đạo Thiên Chúa không biết và ít khi đặt vấn đề. Có một tu viện ban đêm có những chuyện lạ lùng lắm mà chúng ta có thể gọi là Ma. Có nhiều vị thấy dưới hình thức này hay hình thức khác, mà quý Thầy đi ra đi vào gặp. Nhiều người cũng sợ, riết rồi cũng quen đi. Rồi cuối cùng muốn giải quyết những chuyện đó thì thỉnh mấy Thầy đến cúng thí thực cô hồn. Quý Thầy cũng cúng đến 2, 3 lần mới yên..." . Về hình tượng Ma như thế nào thì Ôn không thấy ..." nhưng mà quý Thầy kể lại, khi mấy Thầy nằm thì thấy có người đi qua đi lại, tưởng là có khách, khi đi ra thì chẳng thấy ai hết. Do đó tôi cử một người đến canh gác tầng lầu đó. Anh này nhìn qua phía bên kia thấy có bóng dáng người, tưởng là người gian trêu lên, anh đến nơi thì không thấy ai. Anh lại thấy có nhiều bóng người qua lại, nhìn lại không thấy ai. Anh đâm ra sợ không dám trực một mình nữa! Anh báo cáo chuyện đó cho tôi, tôi nói riêng với anh, chuyện đó là chuyện bình thường thôi. Mình cứ theo Phật, dù trong nhà thờ Thiên Chúa, mình cứ tụng kinh Phật, tụng chú Đại Bi hay chú Vãng Sanh để hồi hướng cho họ. Chính những điều đó chúng tôi mới thấy những bài Chú, những bài kinh Phật giúp giải thoát những linh hồn còn phảng phất đâu đó..."⁽³⁾

Ôn như thế đó, lúc nào cũng an nhiên tự tại, bình thản giải quyết mọi việc, nặng thành nhẹ, khó thành dễ, kỳ quái thành bình thường...

Ôn ra đi, để lại bao nhiêu thương tiếc ngậm ngùi cho Phật tử khắp nơi trên thế giới. Ôn ra đi, chúng con mất đi một vị Thầy khả kính thường đến với mọi người bằng nụ cười bao dung, một trái tim từ bi độ lượng. Chúng con mất đi một vị ân sư nhu hòa, khiêm cung, dễ gần gũi. Ôn như đám mây thông dong trên bầu trời cao rộng, nhẹ nhàng cuốn đi những khổ đau phiền muộn, hàn gấm những rạn nứt mọi nơi, mang lại an bình cho mọi người...

Ôn ra đi, Giáo Hội PGVNTN mất đi một vị cao Tăng tài ba đức độ, có khả năng lèo lái con thuyền Giáo Hội vượt qua những trận cuồng phong của những thế lực vô minh. Ôn là vị tướng quân luôn tiên phong kẻ vai gánh vác bao chông gai, bao chướng nạn. Không than van, không nản chí! Ôn là một bậc long tượng thân nhiên hứng chịu những thị phi nhân ngã, đón đỡ những lần tên mũi đạn tị hiềm. Không oán hận, không trách cứ! Thế rồi những cơn bão cũng qua đi một cách thầm lặng. Không truy cứu, không lưu lại dấu tích. Chòm mây trắng của Ôn lại trôi đi thông dong. "Rồi mọi việc cũng sẽ trở lại bình thường thôi!", Ôn trả lời khi con thăm hỏi về tình hình

⁽¹⁾ Video Clip - Phỏng vấn HT. Thích Minh Tâm tại phi trường chờ đi Turku - Reportage Bích Xuân

⁽²⁾ Video Clip - Phỏng vấn HT.Thích Minh Tâm tại khóa tu học - Reportage Bích Xuân

⁽³⁾ Video Clip - Hình ảnh cuối cùng của HT Minh Tâm tại Phần Lan - Reportage Bích Xuân

phân hóa của Giáo Hội trong một lần con đón Ôn về chùa Bảo Quang Hamburg. Ôn là thế đó, vẫn cái quan niệm giải quyết sự việc một cách đơn giản, bình thường, dễ dàng, nhẹ nhõm; vẫn tâm lượng quảng đại, vẫn chí khí cao cả! Ôn ơi! Ôn ra đi, Giáo Hội mất đi một Tăng tài có phẩm hạnh cao quý, trọn đời dốc lòng vì Đạo, hy sinh cho Đời. Nơi nào cần đến bàn tay của Ôn thì Ôn tìm đến không hề quản ngại. Ôn đúng là một vị Tăng vô ngã, vị tha.

Ôn ra đi, quê hương mất đi một người con ưu tú luôn kiên trì đấu tranh tự do tôn giáo, dân chủ, nhân quyền cho Việt Nam. Khi đất nước quê hương dần dần bị cắt dâng cho ngoại bang, khi nhân dân luôn bị kềm kẹp bóc lột vì tầng lớp lãnh đạo tham ô, Ôn đã hóa thân như một vị Địa Tạng mang hạnh nguyện vào Đời cứu độ chúng sanh...

Thương tiếc lắm thay! Ôn ơi! Ôn ra đi nhẹ nhàng thanh thản; duy chỉ còn một tâm nguyện riêng tư chưa tròn. Ngồi già lam Khánh Anh còn dang dở trong khi Ôn chỉ lo vận động xây dựng đạo tràng, chùa, viện cho những địa phương khác.

Ôn mang thân bệnh quá nặng mà sao Ôn nở giấu mọi người, hỡi Ôn! Ôn như thế đó, chẳng muốn cho ai lo lắng bận tâm vì mình. Khi còn ở bệnh viện Phần Lan điều trị, Ôn đã cố sức trở lại khóa tu vào ngày cuối để từ giã Chư Tôn Đức và học viên! Điều này dễ mấy ai làm được!...

Đành rằng "có đến có đi, có sanh có diệt là lẽ duyên sanh huyễn hóa sắc không", nhưng trong lẽ vô thường đó, khó có ai không xót xa xúc động khi nghe tin Ôn đã thân an nhiên thị tịch !

Trong lễ Trà Tỳ ngày 21.8.2013 tại Paris với hàng trăm Chư Tôn của các châu lục và hơn 2000 Phật tử về đây tham dự, Giáo Sư Lai Thế Hùng đã phỏng vấn một số Hòa Thượng lãnh đạo tối cao của Tăng Đoàn Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại, như quý Sư Ông Thích Nguyên Trí, Viện chủ chùa Bát Nhã ở Cali, Hoa Kỳ; Sư Ông Thích Tín Nghĩa, Viện chủ chùa Từ Đàm ở Texas, Hoa Kỳ; Sư Ông Thích Bảo Lạc, Phương Trưởng chùa Pháp Bảo ở Sydney, Úc Châu; Sư Ông Thích Như Điển, Phương Trưởng chùa Viên Giác tại Hannover, Đức Quốc; v.v... đã bày tỏ bao nỗi tiếc thương về sự ra đi của Ôn, và tất cả đều nguyện rằng sẽ cố gắng hoàn thành ngôi bảo tự Khánh Anh; đồng thời sẽ tiếp nối con đường hoằng hóa độ sanh, phát huy nền văn hóa Việt Nam và văn hóa Phật Giáo cũng như duy trì cuộc đấu tranh tự do tôn giáo, dân chủ, nhân quyền cho Việt Nam...⁽⁴⁾

Tại Phần Lan, Ôn đã khẳng định "sẽ có mặt trong Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu lần thứ 26 tổ chức tại Thụy Sĩ trong năm tới". Như vậy chắc chắn Ôn sẽ chứng quả Vô Sanh và thị hiện trong các khóa tu kế tiếp cũng như trong cõi Ta Bà để cứu độ chúng sanh...

Ôn ơi, trong quá trình gần bó với thiền môn, con không có cơ duyên gần gũi để học hỏi những công hạnh của Ôn, nhưng hình ảnh từ ái, những lời dạy dỗ sách tấn, những bài thuyết giảng của Ôn vẫn luôn tồn tại trong tâm thức của con... nên hôm nay con chỉ ghi vài dòng cảm niệm để tưởng nhớ đến Ôn. Kính lạy Giác Linh Ôn thùy từ chứng giám.

Phù Vân (pd.Nguyên Trí)
đầu tháng 9.2013

⁽⁴⁾ Video Clip - Phỏng vấn cảm tưởng trong Tang lễ của HT.Thích Minh Tâm do GS.Lai Thế Hùng thực hiện.

Đôi lời cảm niệm về sự viên tịch của **Hòa Thượng Thích Minh Tâm**



*Như sét đánh một tin buồn chấn động
Vượt trùng dương lan rộng khắp đó đây
Hòa Thượng Minh Tâm đột ngột ngã về Tây
Bốn Giáo Hội bàng hoàng cảm xúc
Giáo Hội Âu Châu từ nay đã mất
Một thạch trụ tài đức song toàn
Đủ niềm tin người con Phật kính dâng
Để xây dựng quê hương đạo pháp
Tăng Ni Hải Ngoại nghe tin thương tiếc
Kể từ nay thiếu Long Tượng tựa nương
Thiếu từ bi chất lượng thân thương
Để nối kết bốn phương quy tụ
Giáo Hội Hoa Kỳ mất đi Pháp Lữ
Từng thắt chặt tình huynh đệ tương lân
Chia xẻ nhau trong sự nghiệp chung
Cho chí hướng phát huy chánh pháp
Dẫu biết rằng vấn đề còn mất
Đã có đến thì phải có đi
Bỏ Tát hạnh nào có sá chi
Tâm vô trụ an nhiên tự tại
Nhưng than ôi ! Ngài ra đi đột xuất
Khỏi làm sao mình chẳng chút băng khuâng
Vĩ tương lai riêng cảm thấy cô đơn
Trong Phật sự thiếu bạn thân tâm sự
Hôm nay trước linh đài Hòa Thượng
Chỉ thành xin đốt nén tâm hương
Tiễn người đi vào cõi chân thường
Mong phát nguyện hồi hương tế độ*

Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật
chứng minh

Sa Môn Thích Thắng Hoan kính bái
(19.8.2013)

Chiếc mũ len

*(Thành kính tưởng niệm,
dâng lên Hòa Thượng Thích Minh Tâm)*

Trước khi qua xứ anh đào du học, Hòa Thượng Minh Tâm biết bên nước Nhật vào mùa đông rất lạnh và tuyết rơi nhiều, nên Ngài đã trang bị những đồ chống lạnh nào là: áo len, khăn quàng cổ, mũ len và vớ... Để đối phó với mùa đông và sẽ nếm cái lạnh giá buốt của xứ Nhật Bản. Ngài sinh ra ở Miền Trung nên khí hậu nắng nóng nhiều hơn lạnh, khi đến Nhật bắt đầu đón nhận mùa đông khắc nghiệt, ban đầu chịu chưa quen nên thường sổ mũi nhức đầu, đi ra ngoài đường phải mặc nhiều áo, quần khăn, mang vớ và lúc nào cũng không quên chiếc mũ len, phải giữ cho ấm đầu, ấm cổ. Ngài đến Nhật du học và kiếm tiền để tự xoay xở cho cuộc sống mới, hằng ngày đi học và kiếm một công việc làm cho thích hợp với thời gian, nên đến xin một nơi cung cấp khẩu phần ăn cho các nơi đã đặt cơm phần. Tại đó họ cung cấp chiếc xe đạp và cột một thùng đựng đầy những cà men cơm được xếp sẵn. Ngài đến nhận công việc là giao những phần ăn đó đến những địa chỉ mà họ đã đặt cơm tháng. Mỗi ngày đi học thì tranh thủ lúc nghỉ đến nhận thức ăn để giao trong vòng một giờ nghỉ trưa. Mùa đông tuyết rơi, mọi người hối hả đi nhanh trong tuyết. Ngài thì vội vã trên chiếc xe đạp như con thoi qua lại trên phố cho kịp giờ, có lúc gió thổi mạnh cái nón len cuốn bay theo gió mất hẳn không tìm ra được, chịu lạnh suốt cả ngày. Thế là về một đêm cảm lạnh, nóng sốt, nhức đầu sổ mũi kéo dài đến mấy ngày. Sau khi hết bệnh Ngài nói rằng: "cái mũ len này cũng lợi hại quá, không có nó cũng ảnh hưởng cho sức khỏe nhưng kiếm đâu ra chiếc khác". Trong một tuần lễ đành chấp nhận khi ra ngoài trời lạnh với chiếc đầu trần, và từ từ bắt đầu quen dần, thôi thì quên nó đi. Từ đó công việc Ngài đi giao phần ăn trên chiếc xe đạp qua lại trên đường phố cả mùa đông năm ấy không có cái mũ len. Đến chiều Ngài trở lại gom những cà men cơm giao khi trưa, trả lại chỗ cũ, nếu những phần cơm nào họ chưa dùng thì Ngài lấy phần cơm trắng để dùng cho hôm sau. Hôm nào không có cơm dư thì dùng mì gói, do vậy suốt những năm ở Nhật mì gói là thức ăn chính của Ngài.

Từ khi Ngài được Viện Hóa Đạo cử Ngài qua Pháp để gây dựng Giáo Hội Âu Châu. Nơi đó, Ngài thích nghi với thời tiết, một thân côi cút lặn lội khắp nơi với cái đầu trần trong tuyết rơi giá lạnh, đến đâu cũng tạo dựng đạo tràng và thành lập Giáo Hội tại nước đó.

Mùa đông năm 2000, con được nhân duyên đến thăm Ngài tại Chùa KHÁNH ANH, và xin tá túc tại đó vài tháng, nên gần gũi nghe được những câu chuyện vất vả khó khăn trong thời gian đến Nhật và hành đạo tại Âu Châu. Đang mùa đông về, trong khi mình mới đến nếm cái lạnh giá buốt ở Âu Châu, khi đi ra ngoài trang bị đủ thứ, nhưng riêng Ngài thì chỉ có một chiếc áo khoát, không đội mũ len và quần khăn, làm tôi ngạc nhiên. Trong lúc dùng sáng tôi hỏi Hòa Thượng sao không đội mũ len cho ấm đầu? Hòa Thượng đã kể lại câu chuyện khi đến Nhật từ mùa đông đầu tiên năm đó, với lý do như trên nên Ngài không dùng đến mũ len nữa.

Kính lạy Giác linh, Ngài lặn lội trong tuyết lạnh với chiếc đầu trần, như mình đồng da sắt cùng với hạnh nguyện độ sanh nên không từ mệt nhọc, xây dựng Giáo

Hội Âu Châu và gần 15 năm xây dựng ngôi đại tự Khánh Anh, hùng vĩ nguy nga giữa trời Âu, chưa kịp mừng khánh thành. Cuộc đời hành đạo của Ngài từ Nhật Bản sang Âu châu trong suốt 46 năm lưu vong ở xứ người, chưa một lần về thăm lại quê hương. Với thân gầy lặn lội khắp nơi tạo dựng đạo tràng, "kiến pháp tràng ư xứ xứ, phá nghi võng ư trùng trùng" không ngại mưa sa, bão táp thổi qua trong cuộc đời. Ngài là thuyền trưởng đứng mũi chịu sào trước cơn phong ba cuồng nộ, đương đầu giữa cơn sóng dữ. Kết nối các Giáo Hội và Tăng Ni hải ngoại thành một khối thống nhất.

Khi Khóa Tu Học kỳ thứ 25 Âu Châu vừa hoàn mãn thì hạnh nguyện của Ngài cũng viên thành, Ngài đã chọn quê hương Phần Lan, miền cực Bắc lạnh lẽo nhập Niết bàn. Ngài đã nhẹ nhàng ra đi, đã đến lúc Ngài được nghỉ ngơi, Ngài đã hiến suốt cả cuộc đời tu 65 năm, từ khi xuất gia phụng sự cho Phật Pháp. Chúng con đang hiểu rằng Ngài chỉ trả lại thân tứ đại này, chuẩn bị hóa thân tứ đại khác và sẽ trở lại trong một trọng trách mới, sứ mệnh của Bồ Tát độ sinh.

Chúng sinh đang cần Ngài, Giáo Hội và Tăng Ni Phật tử đang đợi Ngài. Từ phương trời xa với lòng thành kính hướng về Khánh Anh tự, Pháp quốc đánh lễ Giác Linh Hòa Thượng, ngưỡng mong Ngài từ bi chứng giám.

Chùa Huyền Quang Úc Châu

Ngày 15 tháng 8 năm 2013

Kính lạy

Đệ tử Thích Thiện Hiền

Khóc Thầy

*Con đã biết đời vô thường như thế,
Nên không ngăn đôi dòng lệ tuôn trào,
Để cho tim cảm xúc được nổi đau,
Thầy đã khuất! Ôi ghen ngào mắt mát.*

*Đã được gặp, được nghe Thầy thuyết pháp,
Những lời khuyên, lời dạy bảo chân tình,
Phật tử khắp nơi, dưới ánh Quang Minh,
Hãy sống trọn nghĩa tình người con Phật.*

*Xem đất nước định cư là Phật Thất,
Giữ cho Tâm luôn tự tại an nhiên,
Đọc sách, hiểu kinh, tụng, niệm, ngồi thiền,
Lắng đọng bớt, những não phiền nhân thế.*

*Dù khó khăn, hay dòng đời dâu bể,
Không được quên, trách nhiệm của bản thân,
Với gia đình, hay đất nước xa, gần,
Mà hoan hỷ, kể vai nhau gánh vác.*

*Có như vậy sẽ tìm ra an lạc,
Trong yêu thương, hạnh phúc của nhân loài,
Thù hận, chiến tranh, chết chóc, thiên tai,
Không còn nữa, tương lai Miền Cực Lạc.*

• **Tâm Tú**

09.08.2013

Tâm Hạnh Viên Dung



*Thành kính đánh lễ Giác Linh Cổ Hòa Thượng Thích
Thượng Minh Hạ Tâm*

Thích Minh Tuệ

*Nhang tàn còn vương đọng Tâm Kinh
Chòm nến lu mờ trước án Linh
Thốn thức ai hoài, lòng niệm tưởng
Người đi để lại biết bao tình...*

*Người sớm được duyên phước xuất gia
Hấp thu Phật chất của mẹ cha
Nhờ duyên tu tập từ bao kiếp
Chỉ hướng xuất trần thật thiết tha.*

*Khép mình sinh hoạt với Tăng Thân
Hun đúc tài bồi chốn Già Lam
Huyền Quang Pháp Sư làm Y Chi
Xét Hạnh ban cho hiệu Minh Tâm*

*Ngài sớm vào đời độ trần ai
Giảng dạy Phú Yên tuổi Hăm Hai
Nguyên Thiệu Bình Định làm Hiệu Trưởng
Lúc tuổi Hăm Lăm, quả Tăng Tài.*

*Sáu năm du học xứ Phù Tang
Chi Hội Phật Giáo làm Trưởng Ban
Tuổi đến Ba Ba xong Cao Học
Hành trình hồng Pháp giờ sang trang.*

*Vâng lời Thầy dạy đến Tây Dương
Từ đây Ngài chịu cảnh ly hương
Phật Giáo Việt Nam nơi Hải Ngoại
Lèo lái con thuyền, chổ dựa nương.*

*Người đến khắp nơi lập đạo tràng
Để cho Chánh Pháp được ngân vang*

*Dựng xây cơ sở cho bền vững
Nhân loại sống trong ánh Từ Quang.
Trải bao sóng gió thật hiếm nghèo
Con thuyền Giáo Hội lắm gieo neo
Chông chênh ghềnh thác gần như vỡ
Ngài vẫn đảm đương vững tay chèo.*

*Đại Hội các Châu, đến chứng minh
Tổ chức Khóa Tu thật tận tình
Dự Hội Về Nguồn, noi gương Tổ
Nhân quyền, dân chủ vị nhân sinh.*

*Xử thế độ nhân thấm đượm tình
Một lời Pháp nhủ, vạn lời Kinh
Nhu hòa, nhẫn nhục, tùy phương tiện
Ảnh hưởng vô vàn lớp hậu sinh.*

*Giản dị đơn sơ, rất thanh cao
Chẳng quản đường xa, nệ gian lao
Sanh chúng cần cầu, Ngài ứng hiện
Năm tháng dần dà, sức suy hao...*

*Kết thúc Khóa Tu tại Phần Lan
Khóa thứ Hăm Lăm đã vẹn toàn
Ngày Hai tháng Bảy năm Quý Tỵ
Ngài xả báo thân, chúng bàng hoàng.*

*Bảy Lăm năm đạo cõi Ta Bà
Sáu Bốn Tăng Lạp, hạnh xuất gia
Vun đắp Đạo Đời – Chân Thiện Mỹ
Tứ chúng kính thương dạ thiết tha.*

*Pháp Hữu băng khuâng nỗi cảm hoài
Phật tử gần xa lệ ngấn dài
Con thuyền Giáo Hội ai thay lái ?
Sao Người sớm vội bỏ trần ai?*

*Tâm hương đánh lễ tiễn Giác Linh
Pháp nhủ thấm sâu nặng ân tình
Chín phẩm sen vàng lên giải thoát
Nguyện Người tái hiện độ quần sinh.*

**Nam Mô Tân Viên Tịch Tự Lâm Tế Chánh Tông
Liễu Quán Pháp Phái Tứ Thập Tứ Thế, Khai sơn
Khánh Anh Tự, húy thượng Nguyên hạ Cảnh, tự
Viên Dung, hiệu Minh Tâm Hòa Thượng Giác
Linh Thù Từ Chứng Giám**

Khế Thủ
Cali, Chùa Đại Bi Quan Âm, Lễ Sơ Thất
Hậu Học : Thích Minh Tuệ

Cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm người cha của Hội Phật Giáo Thảo Đường



Hòa thượng Thích Minh Tâm (ngồi giữa), Thượng Tọa Thích Minh Tuyên (ngồi bên phải Ngài) trong lần gặp đầu tiên tháng 4 năm 1993

• Thiện Mẫn Nguyễn Minh Cần

Nam mô A Di Đà Phật

Kính thưa quý Đạo hữu,

Người Cha và Người Thầy yêu quý của chúng ta đã đột ngột mãi mãi ra đi... Ra đi để về Cõi Phật, tức là về Cực Lạc Quốc.

Tất cả anh chị em Phật tử trong Hội Phật Giáo rất đau buồn, vì đây là sự mất mát rất lớn, không có gì có thể bù đắp được.

Hôm nay, tôi xin phép quý Đạo hữu được nói lên vài lời về công đức lớn lao của Cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm đối với Hội Phật Giáo Thảo Đường và đối với Phật tử Việt và Nga ở Moskva. Còn về công đức của Ngài đối với Phật Giáo Châu Âu và thế giới thì chốc nữa Đạo Hữu Chúc Nghĩa sẽ đọc tiểu sử của Ngài cho mọi người được biết.

Thưa quý Đạo hữu,

Hòa Thượng Thích Minh Tâm là vị Tăng sĩ Việt Nam đầu tiên đặt chân lên Đất nước Nga vào tháng 4 năm 1993, sau khi Liên Xô vừa tan rã.

Giáo sư Malkhanova Inna và nhà báo Nguyễn Minh Cần đã có phước lớn được gặp Ngài và được Ngài ân cần khuyên bảo về việc nên lập một tổ chức Phật Giáo ở Nga để giúp đỡ về mặt tâm linh cho bà con người Việt tha hương ở nước Nga.

Sau đó, cùng với cô Phùng Thúy Lan, cô Bùi Thị Lan Hương và nhiều anh chị em sinh viên, một vài doanh gia khác, chúng tôi đã vận động được nhiều người Việt và người Nga đến tham dự cuộc họp mặt đầu tiên để thành lập Hội Phật Giáo Thảo Đường ở Moskva vào ngày 4 tháng 6 năm 1993.

Trong bước đầu khó khăn, bế ngõ của Hội, Hòa Thượng đã là vị Lãnh đạo Tinh thần thường xuyên giúp đỡ, hướng dẫn cho Hội hết sức chân tình. Mặc dù công việc Phật sự của toàn Châu Âu và trên thế giới rất bề

bộn, tháng 5 năm 1995, Ngài đã đến Moskva với bà con Phật tử ở Nga. Hồi đó, Hội còn rất nghèo, điều kiện đón tiếp rất kém cỏi nhưng Ngài chẳng chút nề hà vẫn hết lòng chia sẻ mọi khó khăn cùng bà con Phật tử chúng ta. Ngài đã đi thăm các «ốp» Việt Nam ở Moskva, giảng Pháp tại một Hội trường khu phố và tại Niệm Phật Đường Thảo Đường, làm lễ quy y Tam Bảo và truyền Ngũ giới cho nhiều Phật tử của Hội.

Sau lần đó, vì quá bận việc Phật sự, nên tháng 6 năm 1997 và tháng 10 năm 2011, Ngài đã hai lần cử người đệ tử thân thiết của Ngài là Ni Sư Thích Nữ Diệu Tràm thay mặt Ngài sang Nga giảng Pháp và truyền Ngũ giới cho các Phật tử quy y Tam Bảo.

Đến tháng 10 năm 2010, Hòa Thượng lại đến Nga lần thứ ba - và than ôi, có ai ngờ đó lại là lần cuối! - Ngài đến cùng với người đệ tử thân thiết của Ngài là Thượng Tọa Thích Quảng Đạo. Chắc hẳn anh chị em Phật tử chúng ta đã tận mắt chứng kiến tấm lòng chân tình, quý mến của Hòa Thượng đối với bà con Phật tử chúng ta, cũng như đức độ của một vị cao tăng hết lòng vì Đạo Pháp. Ngài rất quan tâm đến nền Phật Giáo ở Nga, thường căn dặn là Hội của chúng ta phải luôn luôn đoàn kết và kiên trì đi theo con đường Chánh Pháp. Trong những lần Thiện Xuân, Thiện Mẫn và nhiều anh chị em Phật tử Hội ta đến Paris, Lyon, Amiens, Marseilles ở Pháp, hoặc đến Anh tu học, Ngài và Hòa Thượng Thích Như Điển đã kêu gọi Phật tử các nước giúp đỡ cho Hội Phật Giáo Thảo Đường. Trước Khóa tu học Phật Pháp Âu châu kỳ thứ 25 tại Phần Lan, Ngài đã nhắc nhở Thiện Mẫn căn cứ người đến tham dự khóa học và nhân dịp đó báo cáo tình hình của Hội và trình bản thiết kế ngôi chùa định xây dựng để các vị Lãnh đạo Tinh thần góp ý. Dù bận trăm công nghìn việc tại Khóa tu học ở Phần Lan, nhưng Ngài đã dành một tối tiếp Đạo hữu Tâm Diệu Hương Bùi Thị Lan Hương để nghe báo cáo, xem dự án thiết kế và cho những lời chỉ giáo quý báu. Cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm và Hòa Thượng Thích Như Điển còn kêu gọi chư Tăng Ni và chư Phật tử tham dự Khóa tu học cúng dường một số tịnh tài đáng quý góp phần ủng hộ việc xây dựng chùa Thảo Đường. Có thể nói Đạo hữu Tâm Diệu Hương là người duy nhất của Hội ta có phước lớn được gặp Ngài trước khi Ngài an nhiên thị tịch tại Phần Lan để vãng sinh Cực Lạc Quốc, hội nhập Liên Trì Hải Hội.

Cố Hòa Thượng ra đi để lại muôn vàn nỗi nhớ thương cho anh chị em Phật tử chúng ta ở Nga! Hội Phật Giáo Thảo Đường của chúng ta đã mất một Người Cha, một Người Thầy vô cùng quý mến!

Chúng tôi mong rằng anh chị em Phật tử chúng ta sẽ ghi nhớ và thực hiện lời di huấn rất quý báu mà Cố Hòa Thượng đã để lại cho chúng ta trong bức thư lịch sử mà Ngài đã gửi cho bà con Phật tử ở Niệm Phật Đường Thảo Đường ngày 12.4.2012.

Nam mô Từ Lâm Tế Chánh Tôn tứ thập tứ thế Liễu Quán Pháp Phái, khai sơn Khánh Anh Tự, húy thượng Nguyên hạ Cảnh, tự Viên Dung, hiệu Minh Tâm Giác Linh Hòa Thượng thùy từ chúng giám.

Thay mặt toàn thể Phật tử Hội Phật Giáo Thảo Đường.

Thiện Mẫn

Kính lạy Giác Linh Cố Hòa Thượng

Tiền Sư Ông Khánh Anh

• **Thị Thiện Phạm Công Hoàng**

Nghe hung tin từ Phần Lan đưa đến
Sư Ông Khánh Anh, đầy kính mến ra đi
Hôm bé mặc Ôn vui vẻ với Phật Tử
chư Tăng Ni,
Hình ảnh ấy chúng con luôn khắc ghi
trong tâm khảm.

Tuy ốm đau nhưng Ôn thừa can đảm
Á, Úc, Mỹ, Âu là những trạm Ôn đến thăm,
Nhằm khai thị cho chúng sinh
nên cứ hằng năm
Năm khóa trước Khánh Anh cộng 25 khóa tổ
chức.

Nhờ mưa Pháp
mọi người khắp nơi đều nô nức
Khóa học bất cứ nơi đâu đều tích cực
về tham gia
Trân quý ghi sâu sự hướng dẫn lẽo lái tài ba
Và nếp sống rất đậm bạc với dưa cà mì gói.

Việc Ôn làm chúng con hằng noi gương
theo dõi
„Tứ Trọng Ân“ Ôn không mệt mỏi
gánh trên vai
Tuyệt thực trước UNO (Geneve), Quốc Hội Âu
Châu (Strasbourg)
Evry xây „**thuyền nhân**“ tượng Đài
Những công hạnh vì Đạo Pháp và Dân Tộc ấy,
nào có ai sánh kịp

Ôn đâu nghỉ ngơi, lo hoằng dương
truyền tiếp
Nhất là khi có thông điệp mở cửa của
Đông Âu
Hàng ngàn người Việt sống nhọc, khổ,
buồn, đau
Khi Ôn đến, làm sống lại „**Mùi**“ chôn nhau cắt
rún.

Những đạo tràng tuy nhỏ nhưng đầy
ấm cúng
Người Việt Đông Âu chung tụng

sống lạc hòa
Gieo chủng **Sen** trên xứ tuyết nở hoa
Ôn dạy “đời vô thường”
hãy xả bớt sống xa hoa phung phí.

Trong cuộc sống Ôn dạy tinh thần vô úy
Khi vô minh ào ào tới
ví như bão tố phong ba
Dựa Tam Bảo, lực Chân Như có trong ta
Dùng trí tuệ, lòng từ ái, vị tha hầu hóa giải.

Công Đức của Ôn ở trời Mỹ, Á, Âu từng trải
Tích Lan, Hội Đồng Tăng Già dành giải
danh dự tặng trao
Cùng với Ôn Viên Giác việc hoằng pháp công
lao
Hai Ôn đã, đang, sẽ, làm niềm tự hào cho Tộc
Việt.

Chúng con đoàn Lam hậu duệ vô cùng thương
tiếc
Nghĩa thâm ân Ôn đặc biệt dành cho
Ôn luôn dặn dò cõi tà bà có lắm cam go
Hiếu Đạo Pháp nhiệm mầu không so đo
cứ thẳng tiến.

Hôm nay đoàn Lam chúng con về Paris
đưa tiễn
Giác Linh Ôn vĩnh viễn bên Đức Phật Di Đà
Trước Giác Linh Ôn, đoàn Lam chúng con
nguyện giác hạnh giác tha
Cho xứng đáng những gì Ôn, “Yết Ma” của
chúng con hằng mong mỏi.

**Nam Mô Tân Viên Tịch Tự Lâm Tế
Chánh Tông Liễu Quán Pháp Thái Tứ
Thập Tứ Thế, Khai Sơn Khánh Anh Tự,
húy thượng Nguyên hạ Cảnh, tự Viên
Dung, hiệu Minh Tâm Giác Linh
Hòa Thượng.**

Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật

Thành kính tiễn đưa Sư Ông
Chúng con Gia Đình Phật Tử Đức Quốc



Làm việc Kiến Trúc với Sư Ông



• Trần Phong Lưu

Minh Hiền Tào Khê Nối Dòng Phật Giáo Việt Tâm từ tưới mát Pháp nhũ đượm trời Âu

Hôm Sư phụ Phương Trượng điện thoại cho tôi hay, đã nhận được giấy phép Hồng điểm (Roter Punkt), cho phép khởi công xây dựng cổng Tam Quan và Quan Âm đỉnh ở Ravensburg; Sư phụ đã kể lại sự thành công của khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ 25 ở Phần Lan, nhưng có chuyện buồn là, Sư Ông không ngồi nổi nữa, phải nhập viện vào ra hai ba lần. Lần đầu vào khám lại bao tử đã bị cắt bớt lâu rồi, lần hai khám tim, đập không đều, nên hay than mệt, lần sau hết các bác sĩ còn khám phá ra nước trong phổi!

Tôi buộc miệng: "Vây là nặng lắm!", vì tôi liên tưởng đến người cậu họ nhập viện cũng do có nước trong phổi, rồi chỉ 8, 9 tháng sau là ra đi.

Còn 1 đồng nghiệp Đức tuổi thanh niên của bà xã thì không đầy 2 tháng! Nhưng tôi lại an tâm khi xem những tấm hình khóa giáo lý thầy Đạo gửi qua Email, Sư Ông vẫn đi lại bình thường và nghe cuốn băng anh em đã dự khóa mang về, tiếng nói Sư Ông buổi khai mạc vẫn còn mạnh.

Trời Saarburg vào hè nắng nóng. Bỗng đột nhiên trời sụp tối, cơn mưa rào ập đến: Nghe tin Sư Ông thị tịch mà không nén nổi niềm đau! Dầu vẫn biết: Đời là **viễn mộng**, cõi **Vô thường** khởi đầu **Thành**, có lúc **Trụ**, tất kết cuộc **hoại, không**. Nhưng từ nay chúng con không ai còn gặp mặt và được nghe lời giảng dạy của Sư Ông nữa! Nhớ lại lúc xây chùa Viên Giác phải nghe nhiều lời chê, tiếng khen.

Tiếng khen thì nhẹ bay theo gió. Lời chê thường nặng, nhiều khi không mang vác nổi. Sư Ông đã an ủi qua mấy lời đăng trên báo Khánh Anh:

"... Các công trình xây dựng mới, nếu không theo nề nếp cũ sẽ bị phê bình nhiều. Ngay như tháp Eiffel bên Pháp, lúc mới hoàn thành cũng bị dư luận chê bai chống

đổi đủ điều, nhưng bây giờ nó là biểu tượng của Kinh thành Ánh sáng Paris. Chùa Viên Giác mới cũng không tránh khỏi, tuy có tốn kém nhiều, nhưng tiền bạc là phần thổ, đạo nghĩa tự thiên kim, nhứt là nơi thờ Phật, truyền bá giáo lý của đấng Thế Tôn mới trường tồn với thời gian"...

Cũng như vị giáo sư Đại học Kiến trúc cư ngụ bên Bỉ đã khen chùa Viên Giác *thiết kế không theo lối mòn cũ, hay chép lại cổ điển*. Vì nếu kiến trúc không tạo thêm đường nét mới, thì nghệ thuật xây dựng phương Tây vẫn còn ở mãi trong thời cổ đại, không bước qua Roman, nói gì vươn lên đến Gothique, rồi trở về Phục Hưng.

Ngay chữ Gothique lúc đầu là tiếng chê dè của dư luận thời đó vì Goth là tên gọi giống dân bán khai ở miền nam Pháp. Như người Huế nói, kiểu của bọn Trìa, hay người Nam nói, kiểu của tụi Đàn Thổ ở miệt Sóc Trăng, Trà Cú. Người Đà Lạt chê đồ của tụi mọi Radé. Đến nay Nhà thờ Đức Bà ở Paris và đại Giáo đường ở Reims đã tiêu biểu cho thời cực thịnh của nghệ thuật Gothique.

Khi Sư Ông theo lời giới thiệu của Sư Phụ Viên Giác, gọi tôi qua Evry để thiết kế và trông coi xây dựng chùa Khánh Anh mới, tôi rất e ngại vì Sư Ông đã nhờ một kiến trúc sư đàn em ở Lyon vẽ rồi, tôi không muốn chen vào mất lòng anh em. Nhưng Sư Ông đã mượn thí dụ: "Nếu anh đi lấy chiếc áo đã đặt may mà không vừa ý, anh đâu có chịu mặc nó, còn phải mặc suốt đời. Anh sẽ lựa một thợ khác, may cho hợp sở thích mới mặc, huống hồ xây một ngôi chùa trải qua bao thế hệ".

Phần tôi vốn có hạnh nguyện, được tiếp tục thiết kế và tham gia xây dựng các ngôi chùa ở Âu Châu, nên nghĩ nếu mình không nhận, thiết kế này có thể giao cho một ông Tây, hay người ít hiểu đạo thì công trình này biết đâu không che chở được Hồn Dân Tộc.

Qua lại làm việc khi thì thiết kế bên Đức, lúc theo GS. Diệp gặp thầy thợ bên Tây. Nhưng các thầy Tây sau nhiều lần hội họp tham khảo được vài tháng đều rút lui vì không nhìn đâu ra khả năng tài chánh của mình và chùa cũng không có thu nhập chánh thức nào. Sau thời gian hùng hục vẽ cho nhanh, lên tỷ lệ cho gấp để kịp giao cho kỹ sư bê-tông tính Statique, giờ đây nhìn lại chánh diện chùa mới, theo con mắt Đông phương mới hay người thiết kế trước đã đặt tháp cao phía Bạch Hồ làm mất cân bằng phía Thanh Long thấp hơn, khiến âm thịnh, dương suy. Tôi liền sửa lại bằng cách chôn tầng dưới của tháp cao thành tầng hầm và xin Sư Ông cho xây ba tầng tháp phía Thanh Long, bên trên phòng Sư Ông, mà sau này Sư Ông đặt tên là tháp Đa Bảo, dự cho tháp lơ lửng giữa tầng không như trong kinh Pháp Hoa. Sư Ông chấp thuận ý kiến sửa đổi địa lý của tôi ngay buổi chiều đó, thì sáng hôm sau có nhà thầu Bồ Đào Nha nhận thực hiện công trình.

Về nhà tiếp tục vẽ, rồi qua lại bên Pháp giao cho kỹ sư statique tính bê-tông. Kế đó trông coi công trường, chỉ cho thầy thợ đúc bê tông, dựng tường vây và lên tầng hầm. Quý Thầy đến thăm, có Thầy bảo, tầng hầm rộng quá đủ chỗ cho các Thầy trò chia phe đá banh, vì luật xây dựng thành phố đòi phải có 50 chỗ đậu xe cho chùa lớn. Độ năm bảy tháng sau, khi đám thợ đang sửa soạn đóng ván khuôn cốt pha để đúc bê-tông tầng trệt thấp, bỗng nhận được thư hăm dọa của em đồng

ngiệp, bảo tôi phải rút ngay về Đức, để em thừa mảy người không đủ tư cách trông coi xây dựng chùa ra tòa. Bằng không em sẽ kiện cả tôi ra sở xây dựng thành phố Evry về tội xâm phạm bản quyền và thừa ra Kiến Trúc Sư Đoàn Âu Châu về tội qua nước người ta tranh việc. Sư Ông đã nhẹ nhàng trấn an: *Anh cứ tiếp tục, ai thừa chùa sẽ mượn luật sư cho anh. Huống gì chùa đã trả tiền các bản vẽ của anh đó rồi và thiết kế của anh cũng khác xa với các bản vẽ đó thì đâu còn liên hệ bản quyền gì nữa.* Dù vậy tôi vẫn buồn lo trong lòng. Công việc vẫn tiến hành đều qua nhiều tháng năm. Tôi vẫn thiết kế vẫn ra coi công trường, nhưng trang trải mỗi lo qua mấy câu thơ trình Sư Phụ và Sư Ông:

"Lợi đã thoát vòng, vướng chút danh,

Bao năm công quả, phước để dành

*Thiết kế hai chùa **hoa sen** nở, (1)*

*Góp chút duyên lành **ngiệp** (2) đòi tranh"*

(1) - *Hoa sen* chữ của Sư Phụ sửa)

(2) - *Ngiệp* ở đây là nghiệp của mình mà cũng là đồng nghiệp!

Từ nay còn đâu những buổi tối Thầy trò cùng khệ nệ khiêng chiếc bàn tròn xếp, đặt ở góc văn phòng chùa cũ Bagneux, để tôi trải những tấm họa đồ mới vẽ đem từ bên Đức qua, để Thầy xem xét cho ý kiến, ký tên, hoặc sửa đổi thêm bớt những bản vẽ cũ với những lời dặn dò cho ngày mai, tôi đón RER ra công trường chỉ lại cho thầu thợ.

Có những buổi sáng ngồi nán lại trên bàn điểm tâm nghe Thầy dặn mọi người sinh hoạt trong ngày, đôi khi Thầy nhắc thêm việc tôi phải gặp ai tại Evry, chuyển lại ý muốn của Sư Ông cho thợ. Chợt nghe sư cô nói:

"Anh Châu! Bà Hồng mới điện thoại nói anh phải chạy mua gấp mấy bắp cải, cải Bắc thảo và đu đủ sống còn thiếu, để trưa bà tới làm, nếu không anh chết với bà! Tôi vui miêng chen vào.

"Chuyện có 1 chút, mà mất tới hai nhân mạng!" (Anh với Bà cùng chết).

Sư Ông tiếp ngay: *"Đừng lo, chùa này ngày nào mà không làm lễ cầu siêu !".*

Hoặc lúc vào phòng Thầy chào từ giã, ngồi lại nghe thầy dặn công việc lần tới, Thầy luôn hỏi thăm việc Chi Hội, chùa Viên Giác, chùa Thụy Điển, Tiệp Khắc... và giải đáp những thắc mắc về nhân vật này, dư luận nọ... kể cả việc Thầy đang ở Nhật được Giáo hội cử sang Pháp thay Thầy Nhất Hạnh lo việc Phật sự bên trời Âu vào lúc chiến sự leo thang trước hội đàm Paris.

Có những việc do Thầy đề nghị, tôi đồng ý ngay, hay tôi trình bày, Thầy chấp thuận dễ dàng, như vấn đề phong thủy, hoặc nới rộng diện tích các tầng tháp lên gấp ba. Nhưng cũng có việc Thầy trò bàn thảo rất lâu, nhiều lần mới được Thầy miễn cưỡng chấp nhận như thang xiêng (Rampe), theo dự án ban đầu, chạy dài từ cổng Tam Quan ra tận phía sau mà phải hai ba *vài* thang như vậy mới lên được một tầng vì độ dốc cho xe lăn của người tàn tật di chuyển không được quá 5% (nghĩa là muốn lên 1 thước phải bố trí thang dài 20 m và rộng 1m40 cho 2 xe lăn lên xuống tránh nhau), mà thang

xiêng phía trước theo luật đòi hỏi, lại chỉ được dùng vào những dịp đại lễ, nên còn cần thêm một thang xiêng như vậy ở phía sau để xử dụng thường hơn. Nhưng thang phía sau đặt theo chiều ngang nên phải vòng vo nhiều *vài* hơn, chiếm nhiều đất hơn. Nếu thực hiện thì sau này làm gì còn chỗ để xây đài tưởng niệm và vừa dời vừa mở rộng tháp Địa Tạng từ ngoài rìa đường vào đặt ngay trên trục chính của chùa, từ cổng Tam Quan qua chính điện phía trên và hội trường phía dưới và trùng ngay trục chính thành phố Evry dẫn qua đại lộ diễn hành các lễ hội, đến tận bờ sông Seine. Nên một hôm tôi đi vòng quanh chùa chụp hình, một chuyên viên quy hoạch thành phố đã dùng xe đón tôi để khen ngợi điều này. Tôi đã thay các thang xiêng chiếm nhiều chỗ đó từ bên ngoài đem vào bên trong kết hợp thành hành lang. Tiết kiệm gần triệu quan, vừa có thể mở rộng tòa chùa chính từ *tầng trệt thấp*, lên tầng hội trường (trệt cao) và tầng chánh điện (lầu 1), dời các tường vây từ chỗ để lại hai hàng cột đến bờ lan can, rộng thêm mỗi bên 2m55, hơn gần 1/3 diện tích cũ. Gọi là *tầng trệt thấp* cho dễ hiểu, dịch thoát từ chữ Rez de Jardin (tầng vườn). Tầng này nguyên là tầng hầm thứ nhứt theo dự án ban đầu, còn tầng hầm hiện giờ là tầng hầm thứ hai chôn sâu dưới 7 thước đất (-7m). Nên lúc vừa nhận thiết kế chùa, tôi đã đề nghị bỏ bớt một tầng hầm, còn 1 tầng hầm rộng như sân banh đủ rồi, vì chiết tính xây dựng toàn thể chùa mới quá cao, dù lúc đó chưa biết chùa còn mở rộng, tăng diện tích các tháp, đào tầng hầm cho tháp cao thêm vững, lại xây lên 2 tầng tháp nữa và thêm tháp Đa Bảo. Nhưng Sư Ông vẫn quyết định giữ lại dù phải chịu tốn kém và chỉ đồng ý ngay đề nghị của tôi cho nâng tầng hầm lên cao mấy thước để trần của nó cũng là sàn tầng trệt thấp ngang mực với sân sau, đỡ tốn bao nhiêu chi phí cho việc đào bao nhiêu m³ đất sâu xuống 7m và phải xây thang xiêng để các xe hơi chạy lên xuống đậu. Càng về sau, càng thấy Sư Ông đã nhìn xa vì nếu bỏ tầng này, nay làm gì còn chỗ để bày những buổi ăn trưa và phát hành quà bánh vào những ngày đại lễ, cũng không có nơi để giải tỏa thêm hơn hai mươi bàn ăn trong các bữa cơm xã hội, khi tầng hội trường đã bày chật hết các bàn. Còn hôm tang lễ thì tầng nào cũng chật ních.

Khi đã kết hợp thang xiêng với hành lang thì các phòng mở ra hành lang phải nhảy bậc cho ngang với độ cao của thang xiêng. Do đó khi các phòng đã dựng vách ngăn, không thấy trở ngại gì. Nếu chưa, còn trông trải sẽ gây thắc mắc cho người đi xem, hoặc ở lại xử dụng. Rồi Thầy trò cùng đồng ý, sau này phải lắp đặt thang máy cho người già và tàn tật, giải quyết sự chênh lệch độ cao các tầng giữa tòa chùa chính gồm hội trường, chánh điện trần cao và các dãy tầng xá trần thấp. Chỉ còn vấn đề cầu thang trong, do Sư Ông đã dời sân khấu hội trường từ dưới Phật điện ra phía trước cổng, nên mọi người đều thích xử dụng cầu thang phụ lên tháp chuông, hơn là đi vòng đến cầu thang chánh ¼ vòng tròn ở giữa chùa. Mặc dầu tôi đã mở rộng hết mức 2 cầu thang phụ này thêm 20 cm so với dự án ban đầu nhưng vẫn gặp trở ngại hôm Đức Đạt Lai Lạt Ma đến làm lễ Thánh Tẩy.

Việc xây dựng tiến hành rất chậm, trong khi tài chánh tiêu tốn rất nhanh, mà tiền đóng góp các nơi, hội thiện ngày càng thưa thớt. Nhiều lúc tưởng như chùa không cách nào trả nổi những món tiền to. Vậy mà

không thấy Sư Ông lo. Chỉ thấy Sư Ông hẹn sau ngày đại lễ, rồi hẹn đi Mỹ, đi Canada... về sẽ có... Ít ai biết Thầy đã vay mượn ở đâu, còn sót trường giả Cấp Cô Độc nào ở thời buổi khủng hoảng tài chánh này. Trên các bản tin Khánh Anh đều đăng lời kêu gọi khẩn cấp thêm hội thiện, hết đợt 1 đến đợt 2... để trả góp từng đợt cho nhà thầu. Đến mức Dương Bảy của tôi ở Paris, nguyên nhà thầu ở bên nhà, đã từng thầu xây dựng một phần Đông Nam Á Vận Hội ở Nam Vang, Campuchia và đã từng trúng mỗi thầu 38 triệu quan cũ hồi mới qua Pháp, lo lắng hỏi tôi, "*Hồi Thầy Viên Giác xây chùa mới, mọi người còn hăng hái đóng góp lần đầu, người đi làm còn đông, nước Đức lại giàu hơn, việc hoàn thành ngôi chùa cũng không kéo dài quá; còn bây giờ nước Pháp đang gặp khó khăn, số thất nghiệp leo thang, người quyền góp nhiều lần đã mòn mỏi... Thầy Khánh Anh bận tâm nhiều việc như vậy, liệu còn thì giờ để tu nữa không?*". Tôi thiết không biết phải trả lời sao. Mãi gần đây nghe Sư Phụ kể mới biết, Sư Ông đã chỉ bảo cho đồ chúng cách tu của mình: "*Tu tức là học, học tức là làm việc, làm việc tức là tu, tu tức là học...*". Cứ thế đi giáp vòng, như không bắt đầu, cũng không kết thúc. Nhưng người đệ tử út của Sư Ông mấy năm trước đây không nghĩ như vậy, dù được Sư Ông để ý, chiều chuộng, chăm sóc hơn các đệ tử lớn. Lúc đầu chú cũng vui khi được vinh dự hầu trà nước điểm tâm, dọn ăn cho Sư Ông, nhưng dần dần chú thấm mệt vì nhiều việc làm. Ngày nào cũng nhiều việc. Hết các sư Huỳnh, sư Tỷ sai làm việc này, kêu lo việc nọ, đến các bác công quả nhờ giúp khiêng dùm món nặng, lấy dùm vật để trên cao, tìm cho được vật dụng ai đã đem cất đâu mất và mấy ngày đi chợ phải nhớ mua cho họ bao nhiêu thứ. Rồi đến cuối tuần phải phụ lo bao nhiêu đám giỗ, đám cầu siêu, vừa mới xong Lễ Tết chưa bao lâu, lại phải chuẩn bị Đại lễ Phật Đản, rồi đến Vu Lan. Nên hể nghe có đoàn thể này, nhân vật nọ đến chùa, phải khiêng bàn họp, dọn thêm bàn ăn, là chú lặn mất, lấy cớ, đi tu không lo đến chính trị. Một hôm quá giang xe chùa đi chợ để mua ít rau quả tươi đem về Đức. Tôi tìm dịp khuyên chú, "*Chú sẽ hành đạo bên đây, nên theo học lớp Pháp ngữ để được thuận tiện sau này*". Chú quay lại nói với anh Châu đang lái xe, "*Bây giờ mà ông còn kêu tôi đi học tiếng Tây*". Ít lâu sau tôi nghe chú đang học tiếng Tàu, rồi bỏ chùa về Đức đi làm lại. Sư Ông đã điện thoại nhờ tôi tìm cách liên lạc, mời chú ra sinh hoạt với Chi Hội, thuyết chú đừng bỏ tu uống công phu bấy lâu. Điện thoại mấy lần chỉ gặp được ba má chú, rồi sau cùng mới nghe được tiếng chú cho hay, chú vẫn còn tu tại gia, vì ở chùa nhiều việc quá khó mà chuyên tu. Thăm hỏi dần dần những người ở gần, qua lại thân thiết với gia đình chú mới biết thêm, thật ra chú muốn có phương tiện đi qua Tàu để bái vị Thầy khác đang tu học bên đó, để được nghe giảng những pháp cao xa hơn những lời dạy đơn giản bình thường của Sư Ông.

Công việc xây dựng tiến hành rất chậm, không chỉ vì lý do tài chánh, mà còn những phức tạp kỹ thuật, những đòi hỏi kiểm tra nghiêm ngặt, khó khăn hơn bên Đức. Hồi xây chùa Viên Giác tôi chỉ gửi các bản đồ chùa tỷ lệ 1/100 cho kỹ sư bê-tông, Statiker ở München, tính rồi gửi lại cho tôi một tập gồm các bản tính với các hình vẽ nhỏ các cột kèo, sàn chùa, nhà Đông nhà Tây... để tôi bao giàn, vẽ lên tiếp toàn bộ công trình tỷ lệ gấp đôi với

các bản đồ cách đặt sắt, loại sắt thép đầy đủ chi tiết kích thước, tỷ lệ gấp 5, gấp 10, để giao cho thầu thợ thực hiện được ngay, mà chỉ trả cho Statiker khoản chục ngàn Đức Mã. Trong khi bên chùa Khánh Anh, tôi phải mất thêm 1, 2 tháng để vẽ toàn bộ hồ sơ tỷ lệ 1/50 để giao cho ông kỹ sư tính Statique theo ý họ, thay vì hệ cột và đà chịu của tôi, họ kết hợp tường và cột chịu bỏ các đà thông tầng sàn nhà lên 5 – 10 cm bằng những tấm bê tông cốt cáp tiền chế, đúc sẵn tự chịu những độ oằn, nhún cao. Rồi nhờ các họa viên vẽ lại bằng máy và tính với chùa hàng trăm ngàn Euro. Xong mới giao qua nhà thầu thực hiện. Nhưng mỗi lần đặt sắt, đổ bê tông đúc sàn nhà hay dựng cột đều phải hẹn Socotec đến kiểm tra. Họ là công ty kỹ thuật hợp đồng với sở xây dựng. Có chữ ký của các chuyên viên này, sở xây dựng mới thuận cho qua mỗi đợt kiến tạo. Nghĩa là phải tốn thêm ngày giờ và tiền bạc nữa. Chính ông chuyên viên kiểm tra này đã từng cười nói với tôi, công trình tôn giáo này khiến ông liên tưởng đến chuyện xây tháp Babel trong Thánh Kinh vì nhiều người từ nhiều quốc gia khác nhau cùng đến đóng góp. Tôi cũng vui vẻ chỉnh lại, tuy tôi là kiến trúc sư Việt mang thiết kế từ bên Đức qua, ông kỹ sư tính bê tông gốc Algérie, nhà thầu xây dựng và cai thợ người Bồ Đào Nha, hai người thợ láng xi măng từng hăm da đen đường như gốc Trung Phi. Anh chàng người Lào lái xe tải trộn bê tông đến công trường, không biết từ Pagode mà chỉ biết Vat là đền thờ Phật và ông thầu điện, nước, sưởi da trắng nhưng lai Bắc Phi. Nhưng chúng tôi nghe, hiểu nhau bằng tiếng Pháp nên mọi việc cũng suông sẻ. Chỉ về sau dùng nóc, lợp ngói lưu ly, chúng tôi mới gặp ít trở ngại với các chuyên gia, thợ Tàu đến từ Tây An. Họ không hiểu tiếng Pháp mà cũng không biết tiếng Việt. Nên tôi phải ráng học chút ít tiếng quan thoại để vừa vẽ, vừa ra dấu mới hiểu nhau được. Chỉ khi phải bàn cãi nhiều, giải thích lâu mới nhờ anh Lương thông dịch. Như lúc tôi nhứt quyết phải thay các vì kèo sắt kết tam giác thường thấy trong các hăng xưởng mà bắc lên nóc chánh điện với thanh ngang kiền dưới che khuất đầu tượng Phật, do trong bản vẽ sườn nóc riêng, khó thấy trước được. Tôi đề nghị kiểu vì kèo kết trính xiêng lên đỉnh cao tương tự như bên chùa Viên Giác. Cuối cùng chúng tôi thỏa thuận kiểu vì kèo bằng tấm tôn sắt như hiện giờ với rìa dưới hình vòng cung giúp các tia nhìn được thông thoáng và vươn cao hơn.

Từ từng hầm lên chánh điện, các tầng kiến trúc chùa chính lần lượt dựng lên, bắc qua các dãy tầng xá. Từ tháp Địa Tạng phía sau, ra tháp Quan Âm phía trước và lên 3 tầng tháp Đa Bảo. Các dãy phòng sinh hoạt, phía bãi đậu xe công cộng cũng lần lượt lên 3, 4 tầng, thêm tầng nóc. Mà mỗi lần thêm, mở rộng, sửa chữa đều phải điều chỉnh lại bình đồ, vẽ các diện đồ và thiết đồ, tốn thêm thời gian và phải làm gấp, kịp giao cho kỹ sư, nhà thầu... chưa kể Sư Ông phải lo chạy thêm tài chánh. Dần dần tôi cũng biết được, vẫn còn nhiều người có lòng thương lo tiếp Sư Ông, dù phải làm thêm việc cực nhọc, vất vả, lau chùi, quét dọn vệ sinh... Như một chị trong Chi Hội nhờ tôi đưa qua Pháp gặp Sư Ông góp vào hội thiện cả chục ngàn Euro. Có chị lớn tuổi ở Hòa Lan, dự khóa tu giao duyên ở chùa Viên Giác, đón tôi hỏi cách gửi qua Khánh Anh tiền tiết kiệm dưỡng già và lo hậu sự độ mười mấy ngàn. Hơn hết có chị kỹ sư cầu cống (dành cho phái nữ) bên Pháp đã hưu trí, đã nhiều lần hiến

cúng và đóng góp xây chùa, vẫn còn thường xuyên công quả hương hoa trên chánh điện, đã quyết định cầm thể nhà mình đang ở cho ngân hàng, để vay tiền cho chùa!

Đến đây tôi đã yên tâm khi nhớ lại ngày đầu nhận việc, ra công trường vừa đào từng hầm, nhà thầu lát nền xi-măng xong đã bỏ đi lâu rồi, không hẹn ngày trở lại. Cây hoang cỏ dại mọc đầy. Tới nay đã tiến qua một quá trình dài. Hình chùa chụp từ trên cầu bắc qua quốc lộ N7, gửi về đồng nghiệp bên nhà, đã được khen là rất hoành tráng. Nên cũng bắt đầu hứng chí, có dịp trình Sư Ông xem bài bát cú kỷ niệm thời gian làm việc kiến trúc với Sư Ông:

Pháp quốc, Evry kiến Phật Đình,

Góp phần thiết kế, tạo công trình.

Hợp sức trồng sen trên đất tuyết,

KHÁNH tường xây dựng, chúc thường minh.

ANH tài các nước dâng công quả,

ĐỊA TẠNG chín từng (củ phẩm), nguyện vãng sinh.

QUAN-ÂM thất trùng (Thiên)=7 tầng trời) LƯU công đức,

ĐA BÁO tam TRẦN (3 trần tháp) nhiếp PHONG linh.

Một dịp lễ ở chùa Lyon, Sư Ông xuống chứng minh, đã gặp em kiến trúc sư ban đầu, liền hỏi: "*Bây giờ chùa đã xây lên nhiều tầng, dựng lên tới ba bảo tháp lớn, anh xem nó có khác xa với các bản vẽ của anh không?*"

Em đã lẳng lặng bỏ đi, cũng không nhắc nhở gì đến kết quả vụ thừa kiện chùa và tôi. Lần khác đi công trường gặp ông Bùi, người thường xuyên ra vào sở xây dựng thành phố Evry để lo giấy tờ, phép tắc cho chùa, tôi cũng hỏi lại. Ông đã trả lời, "*Họ vất bỏ đơn thưa của nó vào sọt rác rồi, ai hơi đâu xử vụ con nít. Chú đã từng sáng chế thuốc Tây và đã bán cho Dược viện thì nhà thuốc muốn dùng hay thay đổi tùy ý. Còn nói tới bản quyền gì nữa*".

Về sau lúc đưa bà Giám đốc sở xây dựng cùng mấy chuyên viên tùy tùng đi khắp các tầng chùa, để họ kiểm tra những sai biệt giữa công trình hiện hữu và dự án ban đầu, chính bà cũng nói: "*Nhìn hai bản thiết kế tôi đã hiểu tại sao gia chủ (Maitre d'ouvrage) đổi Kiến trúc sư*".

Tuy nhiên vẫn còn một anh Kiến trúc sư chưa ra trường, tiếp quản Hội Ái hữu Kiến trúc Sư bên Pháp, hầu như đã tan rã, vì các anh trong Ban Điều Hành đã bỏ về Việt Nam làm ăn, hoặc vì mỗi một, tuổi già không còn muốn đến sinh hoạt. Anh tự cho mình có trách nhiệm lấy lại "công đạo" cho em Kiến trúc Sư Lyon. Nên đã nhiều lần gửi hình ảnh chùa Khánh Anh Evry lên internet với tên tác giả là Kiến trúc sư ở Lyon. Nhứt là hôm Đức Đạt Lai Lạt Ma đến chùa mới cử hành lễ Thánh Tẩy, anh chụp đầy đủ các hình ảnh gửi qua Email đến khắp các gia đình Kiến Trúc hải ngoại và nhấn mạnh tác giả công trình này chính là Kiến trúc Sư ở Lyon.

Qua nhiều năm tháng làm việc thiết kế và xây chùa với Sư Ông, được nghe lời dạy bảo của Sư Ông vào những lần ngồi tại văn phòng, bên bàn viết trong phòng ngủ nhỏ hay trong chánh điện chùa Khánh Anh cũ và ngoài công trường Evry; cũng như đọc những kinh sách

và những lời giảng Pháp của Sư Phụ tại chùa Viên Giác hay trong những kỳ thọ Bát Quan Trai ở Chi Hội, từ lâu tôi đã xem nhẹ chuyện lợi danh, dù hàng tháng, hàng năm vẫn còn phải lo việc thiếu tiền điện nước, thuê nhà, đất, bảo hiểm xe cộ... Nên tôi đã sửa mấy chữ trong các dòng tâm sự trên:

Lợi đã thoát vòng, vướng chi danh,

Bao năm công quả, phước để dành.

Thiết kế mấy chùa, hoa Sen nở,

Góp chút duyên lành, tránh nghiệp tranh.

Sư Ông đã đi và giảng pháp khắp các châu lục, tổ chức 25 khóa giáo lý khắp Âu Châu, tạo dựng hoặc đề xướng và ủng hộ kiến tạo bao nhiêu ngôi chùa, nhưng mỗi sáng chỉ thấy Sư Ông ăn một tô mì gói, ngày Sư Ông làm việc trong căn phòng nhỏ trên lầu bên chánh điện chùa cũ, như một gác trọ, ba mặt dựng kệ sách, chỉ chùa một cửa sổ, lại thông qua sân sau đóng kín lợp nóc, chứa đầy những thùng, tủ lạnh và nhiều đồ đạc linh kinh như một cái kho, mà cửa ra vào chỉ mở vào cuối tuần, mang theo khói thức ăn của mấy nhà bếp đang thổi nấu phát hành và những tiếng ồn ào cùng các chuyện phức tạp ngoài đời. Tối Sư Ông ngủ trên chiếc giường hẹp trong căn phòng thiếu ánh sáng thiên nhiên và khí trời đó. Có lần tôi thoáng nghe ai đó nhắc nhở Sư Ông phải đi tái khám, nhưng Sư Ông đã từ chối, vì nếu nhập viện phải nằm lại 1-2 tuần, trong lúc bao nhiêu việc cần giải quyết, bao nhiêu nơi cần Sư Ông đến dự hội, chứng minh hay chủ lễ giảng Pháp. Ngay công trường xây dựng chùa mới cũng cần Sư Ông đến cho ý kiến, tô bồi chỗ này, hoàn tất chỗ kia, trả tiền thầu, phát lương thợ, thanh toán hóa đơn giao vật liệu... Hết tháng này qua năm khác. Mọi việc không thể để ngưng trệ. Không mấy ai biết Sư Ông chỉ còn 2/3 hay 1/3 bao tử. Từ các Pháp hữu đồng hành xuống hàng Tăng Ni trẻ luôn thấy Sư Ông bao lâu nay đều chu toàn Phật Sự. Chúng đệ tử và các Phật tử khắp Âu Châu đều không để ý, Sư Ông đã quên bệnh, lướt bệnh, lúc nào cũng đến với mọi người ở mọi nơi. Chưa kể các hội đoàn chánh trị luôn tìm đến nương tựa vào uy tín của Sư Ông, rước đi tranh đấu biểu tình. Cho đến khi không còn ngồi nổi nữa, Sư Ông vẫn còn chần chờ chưa muốn nhập viện vì khóa học chưa mãn. Hôm khai mạc ai cũng thấy Sư Ông đi lại vững chãi, phát biểu mạnh khỏe như mọi lần. Buổi bế mạc, được đưa từ đường đường về, Sư Ông vẫn đủ sức phát giải cho các em Oanh Vũ, vẫn nhắc nhở các mầm non này, sang năm ráng rủ nhau đi đông hơn và hẹn gặp mọi người tại khóa 26 bên Thụy Sĩ ! Nhưng than ôi! Khi chư Tăng Ni đã qui hồi trú sở và các Phật tử đã về lại nơi cư ngụ, chỉ khoảng một tuần sau thì Sư Ông đã an nhiên ra đi, bất ngờ như một vì sao băng!

Một niềm an ủi lớn, trong gần hai tuần tang lễ, Chư Tôn Đức khắp các châu lục, kể cả quê nhà, đều lần lượt tề tựu về, phẩm phục uy nghi, phân vị, phân nhiệm cử hành các nghi lễ rất trang nghiêm trong mấy ngày. Các Phật tử khắp các nước qui tụ về, ăn chay (tay cầm), nằm đất (cả sàn xi-măng chưa lát gạch) từ vài ba ngày đến suốt tuần, để thọ tang hộ niệm. Ngày lễ chánh các tăng đoàn ngoại quốc, Tích Lan, Tây Tạng, Đài Loan... lần lượt đến viếng tang. Tăng đoàn Làng Mai gồm mấy chục Tăng Ni mặc áo nâu, đắp y vàng do Thầy Chân Pháp Ấn

hướng dẫn, mang bức thủ bút của Sư Ông Nhất Hạnh: **"Công phu nở đóa Sen ngàn cánh"** đến bái biệt và đi nhiều một vòng quanh Kim quan của Sư Ông.

Phần chúng con, Chi hội Saarland Trier & VPC, cũng đem dạ chân tình, hết lòng luyện nhớ, thắp các nén tâm hương, đốt các ngọn hoa đăng trí tuệ, ngậm ngùi thương tiếc, cùng góp lời tụng kinh cầu nguyện, cung tiễn Giác Linh Sư Ông Cao Đăng Phật quốc.

Chúng tôi chưa thấy tang lễ của nhân vật nào ở hải ngoại, cử hành nhiều ngày, tổ chức quy mô đến như vậy, với đầy đủ chư Tôn đức ở khắp các châu, cùng đông đảo đồng bào khắp các nước với dạ chân tình thương tiếc, đến tiễn đưa lần cuối. Ông cựu Thị Trưởng Evry, nguyên Bộ trưởng Giáo dục Pháp với 13 năm giao tình, đã cấp đất Thiết Thủ (Bras de Fer) trong công viên Thỏ Rừng và cấp phép xây dựng chùa, cũng như cho bắc các đường dây điện nước, gas với giá thân hữu, đã đến dự từ sáng sớm và đọc diễn văn. Ông tân Bộ trưởng Nội vụ, nguyên thị trưởng đã nhiều lần đến đọc diễn văn trong các kỳ đại lễ Phật Đản và ông đương kim Thị trưởng hoặc thân hành đến, hoặc cử đại diện đến đọc diễn văn. Phái đoàn cảnh sát và cứu hỏa 2 lần vào ra kiểm tra an ninh cho các nhân vật quan trọng và an toàn cho đám người quá đông, đi chen, đứng ngồi, quỳ lạy chật cả mấy tầng chùa lớn, chưa được cấp phép nghiêm thu xử dụng!

Được 2 xe mô tô cảnh sát mặc sắc phục chạy trước hướng dẫn và toán cảnh sát giữ trật tự, như hôm rước Đức Đạt Lai Lạt Ma, đoàn xe tang gồm 5 chiếc treo tòng, kết tui, che phan, rữ phướn, đính hoa, giắt chuỗi hạt... chở các đệ tử mang đồ nghi trượng: Thầy Đạo, bưng bát Lư hương, Thầy Phước mang bức hình lớn của Sư Ông, Thầy Giới khiêng Long Vị, hai bên Ni Sư và Sư Cô cầm bó hoa trắng và chiếc xe lớn của nhà quàng chở Kim quan, tiếp đến hàng chục chiếc xe nhỏ chở chư Tôn Đức, rồi 8 chiếc xe buýt và bao nhiêu xe riêng nối nhau thành chuỗi xe dài, chạy từ từ hàng mấy chục cây số từ Evry đến Valenton, qua mỗi ngã tư, góc đường, đều có toán cảnh sát đứng chức sẵn từ sáng sớm, ngăn chặn giao thông, để đoàn xe tang di chuyển, không bị ngắt quãng.

Công việc xây chùa vẫn chưa hoàn tất, sau lễ tang chư Tôn Đức và các Phật tử đều chung lòng, sẽ góp sức hoàn thành tâm nguyện của Sư Ông. Ngày khánh thành chùa Khánh Anh Evry dự định sẽ cử hành vào năm 2015. Ngôi chùa tuy được xem là công trình lớn nhất Âu Châu, nhưng vẫn là việc nhỏ so với các Phật sự Sư Ông đã thực hiện, các công tác Sư Ông đã phục vụ cho dân tộc 40 năm qua, mà hai đời trưởng của chư Tôn Đức để tặng treo hai bên Kim Quan Sư Ông quán tại hội trường đã diễn đạt phần nào:

**"DÉP CỎ MÒN ÂU LỤC, THẦY ĐEM PHẬT GIÁO
VIỆT CƯU MANG NGƯỜI VIỄN XỨ,
GÂY TRÚC DỰNG LIÊN CHÂU TẶNG GIÀ VỀ MỘT
MỐI; VUN ĐẮP ĐẠO NHÚT THỪA".**

(Trần Phong Lưu)

Ai văn bái bạch



*Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật,
Ngưỡng bạch Giác linh Hòa Thượng,*

"Tịch diệt phi diệt"

Đình Lãng Già bóng nguyệt khuất rèm mây.

"Pháp giới khứ lai"

Bạc Thiên Sư tới lui vô ngại.

*Ôi ! Buồn thay, tin xa vừa đưa lại
Hòa Thượng nay đã chán tịch Tây quy
Trên đất Phần Lan hoàn mãn học kỳ
Đẻ Tăng Ni Phật tử thấy đồng thương tiếc.*

*Cõi trời Âu, ôi ! từ nay vĩnh biệt
Khắp bốn phương chi xiết nỗi xót xa
Mấy mươi năm hoàng hóa cõi Ta Bà
Tùng độ chúng vượt trùng khơi biển khổ*

*Bạc Thiên Sư trái dày công tế độ
Ban niềm tin, về nỗi nỗi thương đau
Mấy mươi năm âm ỉ mối oan sâu
Con quốc biển liễu thân rời xứ sở.*

*Nơi hải ngoại bước chân còn bỡ ngỡ
Chốn Thiền Môn rộng mở được thừa ân
Đón bốn phương Cùng từ bước phong trần
Ban Pháp nhủ no lòng con đói khát.*

*Vui mỗi đạo thâm nhuần mùi giải thoát
Cùng nương về nơi bóng mát từ quang
Chốn Thiền Môn nay vắng bóng Tôn nhan
Nguyện tiến tu đáp đền ơn giáo dưỡng.*

*Ngũ Phần Hương kính Giác Linh Hòa Thượng
Chứng lòng thành con, Phật tử tha phương
Bắc Úc Châu cách trở dặm trùng dương
Hương trời Âu lễ Giác linh lần cuối.*

*Dâng tiễn đôi dòng khôn ngăn lệ tui
Đề đầu bái biệt, một bức Ai Văn
Kính nguyện Giác linh Hòa Thượng
Phật quốc cao đăng*

*Thượng Phẩm Liên tòa chứng giám.
Chí tâm đánh lễ Giác linh Hòa Thượng tam bái
Nam mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật.*

Bakewell, ngày 20.8.2013

Viên Huệ cần bái



• Vinh Hào



Trong một câu đối đề tặng tu viện Quảng Đức bên Úc, Thầy Tuệ Sỹ có dùng mấy chữ "*vá áo, chép kinh*" để nói công hạnh và chí nguyện của người Tăng sĩ hành đạo nơi đất khách.

Vá áo là công việc đối với tự thân: giữ gìn, bảo vệ chiếc áo mình đang khoác mặc, dù rách nát đến đâu cũng không bỏ (như ca dao tục ngữ nói "*áo rách phải giữ lấy lề*"). Nghĩa sâu xa là giữ gìn pháp y mà Thầy-Tổ truyền trao. Pháp y ấy là di sản, là gia sản của người Tăng sĩ được kế thừa từ tiền nhân (như kinh Phật nói "*thừa tự Chánh Pháp*").

Chép Kinh, trước hết cũng là công việc đối với tự thân: theo cách của người xưa là vừa chép vừa học, nhờ chép Kinh mà được đọc Kinh chậm rãi từng chữ, trong lặng lẽ, hiểu Kinh tường tận hơn. Nghĩa rộng rãi ở đây là công việc đối với tha nhân, là hoằng pháp.

Gần 40 năm có mặt trên nhiều châu lục và quốc gia trên thế giới, hàng Tăng sĩ Phật Giáo Việt Nam mấy thế hệ, đã có những đóng góp đáng kể trong việc hoằng pháp, giáo dục, đối với bản xứ cũng như đối với quê hương. Có 3 việc tiêu biểu được ghi nhận như sau:

- **Xây chùa:** rất nhiều ngôi chùa, từ nhỏ như tư gia cho đến đồ sộ nguy nga không kém các nhà thờ hay đền đài bản xứ. Vừa xây dựng cơ sở chùa chiền tại hải ngoại, vừa dành dụm gửi tiền về xây dựng hoặc tu bổ các tự viện trong nước.

- **In Kinh sách, làm báo; giảng dạy:** Kinh sách và báo chí được in và phát hành miễn phí trong hầu hết các tự viện; nhiều khóa tu học, khóa An cư, lớp giáo lý, các buổi hội thảo, dành cho Tăng Ni hoặc cư sĩ, được tổ chức định kỳ hoặc bất định kỳ mỗi tuần, mỗi tháng hoặc mỗi năm trong các tu viện, tự viện

Phật Giáo ngoài nước; ngoài ra còn góp phần yểm trợ cho việc hoằng pháp ở trong nước.

- **Tranh đấu cho tự do, dân chủ và nhân quyền của dân tộc Việt Nam:** một số Tăng sĩ góp mặt hoặc góp tiếng nói của mình với các tổ chức chính trị, xã hội bên ngoài; một số Tăng sĩ tích cực hơn, thành lập hoặc trực tiếp tham gia sinh hoạt trong các tổ chức ấy.

Những việc kể trên, việc nào cũng quan trọng, đáng làm, nhưng đa phần thì khi dành nhiều thời gian cho việc này thì bỏ việc khác; một số ít người gánh vác cả hai việc, và một số thật hiếm hoi khác, có thể gánh vác được cả ba. Hòa Thượng Thích Minh Tâm là một trong số hiếm hoi ấy.

Nhưng có một việc vô cùng quan trọng khác mà không ai trong số nhiều, số ít, số hiếm hoi ấy, **kể cả trong và ngoài nước**, có thể làm được. Đó là việc đặt một nền tảng rõ rệt, cụ thể, cho sự hòa hợp, đoàn kết của Tăng đoàn.

Trong khi nhiều người dành hết cả đời xây dựng cơ sở, đã không có thời gian để làm được việc gì khác; trong khi nhiều người chủ trương chỉ lo việc giáo dục đào tạo, không cần xây chùa; trong khi nhiều người chủ trương thuần túy tu học, không tham gia chính trị; trong khi một số người quá chú trọng việc đấu tranh chính trị, đã rời xa Chánh Pháp, thậm chí gây phân hóa và làm hủy hoại niềm tin của quần chúng đối với Tăng đoàn; thì Người, chỉ duy một người, Hòa Thượng Thích Minh Tâm, đã đảm đương tất cả việc: Xây dựng và thành lập tự viện ở khắp nơi; giảng dạy và khởi xướng tổ chức các khóa tu học Phật Pháp dành cho hàng cư sĩ (tại Âu châu, rồi gián tiếp tác động lên Úc Châu và Bắc Mỹ); tranh đấu không mệt mỏi cho tự do dân chủ cho quê hương Việt Nam; và chủ xướng việc củng cố nội lực Tăng đoàn qua sự thành lập Tăng Ni Việt Nam Hải Ngoại với Ngày Về Nguồn - Hiệp Kỵ Lịch Đại Tổ Sư tổ chức hàng năm.

3 việc trước, rất cụ thể, ai cũng thấy và cũng có thể làm được. Chỉ việc thứ tư là việc khó nhìn, khó thấy, khó làm. Hòa Thượng Thích Minh Tâm đã làm được, là do đâu? Không phải nhờ bằng cấp, học vị. Không phải nhờ có chùa to Phật lớn. Không phải nhờ có chức vụ hay quyền uy trong thực tế hay trên giấy tờ hành chánh. Chỉ nhờ một tâm mà thành tựu: **Nhẫn**.

Suốt đời miệt mài hành đạo không biết mệt mỏi. Tụng niệm, giảng dạy, cho đến hơi thở cuối cùng. Từ bị chịu đựng mọi phỉ báng của kẻ ác và của người sai đường lạc lối. Lặng lẽ, khiêm nhường đối với mọi người. Vô chấp, vô thủ đối với tất cả những gì mình đã làm, đã đóng góp cho đời, cho người.

Tâm ấy, chữ Nhẫn ấy, một đời gìn giữ như là vá áo chép Kinh, không dễ gì tìm thấy nơi đời ô trược. Người như thế, xứng danh là rường cột của Phật Pháp, xứng đáng được cung kính dành lễ, và phải tôn xưng là bậc đại sĩ thượng nhân của Tăng đoàn.

Khi một bậc đại sĩ nằm xuống, cảm giác thật như là một mặt trời vừa rụng . /.



• Diệu Hoàng

Cái danh từ „Sư Ông” rất là mới mẻ đối với con, sống từ nhỏ trong gia đình người bảo trợ Đức đến khi Bố Mẹ và anh chị được sang đây đoàn tụ gia đình thì tiếng Mẹ bập bẹ và văn hóa Việt đã bị lu mờ.

Vào năm 1995 Bố Mẹ xem trong báo Viên Giác đăng mục có khóa học Phật Pháp Âu Châu ở bên Đan Mạch, do sự hiếu kỳ và muốn tìm đến Phật giáo nên mấy chị đưa Mẹ đến xứ hoàng gia này, con vì phải đi học nên chưa có cơ duyên đến khóa học Phật Pháp này. Khóa học lần đầu này đã đưa gia đình con về với Tam Bảo, Mẹ và chị lớn con đã Quy Y ngay trong khóa học này, khi về nhà Mẹ và mấy chị đã kể suốt ngày về khóa học, định là năm sau cả nhà đi tiếp.

Năm 1997 khóa học được tổ chức ở miền Nam nước Đức, quốc gia con đang cư ngụ nên cả nhà chuẩn bị chu đáo đầy đủ áo tràng, áo vạt hò và túi ngủ cho cả gia đình. Từ nhà chạy xe xuống miền Nam xa xôi, đi từ sáng mà mãi đến giờ cơm chiều thì xe nhà tìm đến trường nơi mà khóa học được tổ chức. Khi xe đến gần trường con nhìn thấy cờ Phật giáo treo trên những ngả đường để hướng dẫn, thì lòng con náo nức vui vẻ cảm thấy mình như trở về nguồn, cái cảm giác như lúc đi vượt biển được tàu Cap Anamur cứu vớt đưa vào trại tỵ nạn sống với cộng đồng Việt Nam, vậy là cả nhà sẽ ăn ngủ và học Phật trong khung cảnh trường học của cái làng nhỏ này trong 10 ngày tới. Quan sát chung quanh con thấy cái gì cũng lạ, con chưa gặp nhiều người Việt từ khắp Âu Châu tập trung ở một nơi, chưa kể là nghe nhiều thứ tiếng khác nhau khi mấy em nhỏ cười nói. Lần đầu tiên tham dự khóa học nên con không biết nội quy hoặc phải làm gì chỉ biết lò tò theo Mẹ và mấy chị, ai làm gì thì mình làm theo.

Chưa bao giờ con thấy nhiều Chư Tăng Ni và con cũng không biết phân biệt giữa Thượng Tọa Đại Đức hoặc Sư Cô gì cả, chỉ nghe bà con Phật Tử xưng hô sao mình theo vậy.

Cho đến một hôm mấy chị em bát bộ sau buổi cơm chiều, thấy Ni Sư Diệu Trạng ngồi đợi xe đưa về khách sạn, thời điểm này Ni Sư còn là Sư Cô, Sư Cô đang hát nhỏ tiếng Hoa. Một chị bạn người Hoa qua trò chuyện với Sư Cô về bài hát đó, đây cũng là lần đầu tiên con thừa chuyện và làm quen với Sư Cô.

Mấy ngày trong khóa học đã đưa con đến Tam Bảo, văn hóa Phật giáo và quen biết thêm nhiều bạn đạo khắp Âu Châu. Từ khóa học này con còn được biết thêm

danh từ „Sư Ông”, lúc này chỉ có một Sư Ông thôi, nên khi xưng hô là biết nói về ngài nào.

Từ đó mỗi năm hè đến là chúng con thu xếp ngày nghỉ đi học Phật Pháp ở khắp Âu Châu, dù có năm không dự trọn vẹn hết khóa cũng không ngại đường xa dự thỉnh vài ngày.

Năm 1998 con đã quy y trong khóa Thụ Sĩ và rất là hoan hỷ được Sư Ông đặt pháp danh rất là đẹp. Năm 2001 vì không dự đến cuối khóa nên chị em con đã qua Thụ Điển trước xem có giúp được gì không, lúc đó Sư Cô Diệu Trạng đảm trách lo cho khu văn phòng nên Sư Cô có qua trước vài ngày để vô hồ sơ và danh sách học viên của khóa. Nhờ công việc làm trong văn phòng hàng ngày, nên Sư Cô dạy vài lần chị em con thông thạo việc Sư Cô giao cho, thế là từ khóa học 2001 chị em nhà con chính thức theo Sư Cô làm ban văn phòng cho những năm sau. Vì không có thi ở khóa học Thụ Điển nên Sư Cô giao con nhiệm vụ đưa đón Sư Ông về chùa. Thời điểm đó chưa có phổ biến GPS hoặc Navigation cho xe hơi, con cũng rất là run sợ khi nghe Sư Cô giao phó việc quan trọng này, nhưng Sư Cô có nói là đừng lo chạy xe lạc đường gì cả, Sư Ông dù không lái xe hơi mà nhớ đường rất là giỏi và rất có uy tín đúng giờ hẹn. Mãi mê lo công việc trong văn phòng quên cả giờ đưa Sư Ông đi, con chạy vội vã ra đến xe thì thấy Sư Ông đã ngồi đợi trước xe hơi, lúc đó con sợ bị Sư Ông giận rồi la, nhưng mà Sư Ông chỉ cười hỏi, „Bộ văn phòng nhiều chuyện làm nên con quên giờ phải không?”.

Vì câu nói của Sư Ông và làm việc với Sư Cô nhiều năm nên chúng con kính trọng và quý Sư Ông như một người cha.

Rồi năm nào Sư Cô Diệu Trạng phụ trách việc văn phòng là chị em con cũng vào ban văn phòng phụ giúp, văn phòng là nơi Phật Tử đến ghi danh, cúng dường v.v..., và cũng là nơi để quý Thầy ghé uống trà đàm đạo với nhau, rất là vui nhộn, tối đến quý Thầy nào thấy đói mà nhà bếp đã đóng cửa đều ghé văn phòng ăn mì gói lót dạ, như lời Sư Cô thường dạy „Vui lòng khách đến, vừa lòng khách đi”.

Khóa học Âu Châu mùa hè cũng là nơi để quý Thầy Cô về tham dự, thường thường nhiều Thầy Cô cư ngụ một mình một chùa chỉ có ngày lễ thì Phật tử vân tập về chùa, còn ngày thường thì Thầy Cô một mình tụng kinh niệm Phật. Trong khóa học Thầy Cô rất hoan hỷ vì được Phật tử bao quanh tùm lại hỏi những điều thắc mắc trong bài giảng sau giờ học, để mong thi được đỗ thủ khoa. Ngoài ra, khóa học Âu Châu mùa hè đặc biệt phong phú về đề tài và có sự hiện diện của giảng Sư khắp 5 Châu.

Mỗi năm Sư Ông đều lo là Phật tử không dự khóa học đông đảo, nên kêu gọi và viết bài đăng báo vận động các Chùa và Chi hội gửi người đến. Rồi đến ngày tề tựu khóa học có khi 3-4 phái đoàn xe bus dồn dập đổ xuống một lúc chưa kể những xe nhà đến ghi danh, ban văn phòng phải nhanh chóng giải quyết phòng ốc, hồ sơ và cũng để bên ẩm thực chuẩn bị phần ăn.

Số học sinh tăng trên 600 Phật tử ghi danh là Sư Ông vô cùng mãn nguyện, cứ muốn biết con số cụ thể ra sao là Sư Ông lâu lâu dạo qua văn phòng, trong tay lúc nào cũng có máy chụp hình và hỏi có thêm Phật tử ghi danh không? Có tờ báo địa phương nào đăng tải về khóa học mình không? Sư Ông dặn dò nhớ in và đi dán mấy mục cúng dường cho Phật tử xem. Lo Phật tử không đủ ăn

hay đói nên Sư Ông khuyên ban tổ chức trưa chiều nào cũng nên có chè ăn, về phần ăn uống cho bản thân Sư Ông thì không đòi hỏi cầu kỳ gì cả „sáu thời mì gói” cũng no.

Từ từ có thêm mấy vị „cao” tuổi nên cũng được lên chức Sư Ông, để biết phân biệt thì xưng là Sư Ông Khánh Anh, Sư Ông Thiện Minh v.v..., nhưng khi chúng con bấm xưng „Sư Ông chủ tịch”, là ai cũng biết, vì chỉ có một chủ tịch thì đâu có thể nhầm lẫn với ngài nào khác cả.

Năm 2007 là lần đầu tiên con đủ duyên đi hành hương Trung Quốc và Tây Tạng do Sư Ông dẫn phái đoàn chiêm bái Thánh thích. Sư Ông rất thích chụp hình nhưng Sư Ông lại không thích theo „mode” dùng máy digital, mà vẫn còn chụp loại máy bỏ phim, tội nghiệp cho thị giả, xe bus phái đoàn dừng ở đâu là phải tìm tiệm rửa phim và mua Pin mới cho máy. Mỗi đến hành hương năm 2009 ở Tích Lan và Miến Điện Sư Ông đã hội nhập thời nay và đã có máy chụp hình digital nhưng mà vẫn dùng Pin, thế là thị giả vẫn tiếp xuống xe tìm mua Pin.

Năm 2011 do nhân duyên thù thắng chúng con được tháp tùng Sư Ông nhận giải thưởng danh dự tại Colombo, Tích Lan. Bên phái đoàn chùa Khánh Anh chỉ có vồn vẹn 5 Thầy trò, trong đó có Thượng Tọa Thích Nguyên Lộc, Ni Sư Thích Nữ Diệu Trạm và hai chị em con làm thị giả, chuyến hành hương lần này cho con rất nhiều ấn tượng dù thời gian ngắn hơn những lần hành hương khác.

Hôm thứ hai ngày 07.08.2013 Ni Sư Diệu Trạm nhắn tin là Cô đang ở phi trường bay qua Phần Lan, Sư Ông nằm nhà thương từ hôm khóa học, đọc xong con rất bàng hoàng và nghĩ rằng chắc bệnh tình của Sư Ông rất hiểm nguy nên Ni Sư vội vã nhắn tin. Con niệm Phật, và đang trong sở làm nên chỉ có thể điện thoại về nhà nói với chị phải thấp nhang và đốt nén trên bàn thờ Phật cầu nguyện cho Sư Ông. Dù tâm bất an cả ngày con cũng không dám điện thoại hỏi Ni Sư về tình trạng sức khỏe của Sư Ông, biết trong lúc này Ni Sư rất lao tâm lao lực trong nhà thương chăm lo cho Sư Ông, nên chỉ hồi âm email vài chữ cho Ni Sư, chị em con đã y giáo phụng hành tụng niệm cho Sư Ông.

Sáng hôm ngày 08.08.2013 một cú điện thoại của chị con báo người bạn bên Berlin điện về nhà cho hay là Sư Ông vừa viên tịch, con nghĩ trong bụng là „tin vịt”, khi hỏi tin này từ đâu ra, chị nói là mấy Cô trong chùa Linh Thấu vừa nhận tin từ chùa Viên Giác. Nhưng trong tâm con vẫn cầu mong là „tin vịt”, sau khi đọc vài trang nhà Phật trên mạng và biết sự ra đi của Sư Ông là thật. Con bàng hoàng, xót xa Giáo Hội mất đi một vị cao Tăng, con tự hỏi, Giáo Hội Âu Châu sẽ đi về đâu? Những mùa hè sắp tới có còn khóa học? Nếu có, có còn đông Phật tử và khách Tăng đến giảng không v.v...?

Để tâm đừng hỗn loạn và suy nghĩ viển vông con chỉ biết theo dõi tin tức về tang lễ của Sư Ông, để cung thỉnh giác Linh Ngài từ Phần Lan về lại chùa Khánh Anh, con đã vội vã thu xếp công việc để qua Paris dự lễ an trí Kim Quan và lễ phát tang tại chùa Khánh Anh.

Con xin thành kính đề đầu đánh lễ Giác Linh Sư Ông cao đẳng Phật Quốc.

Con Diệu Hoàng

Tưởng niệm Ôn MINH TÂM



*Con, Phật tử ở phương trời Úc Quốc
Có duyên lành được tiếp cận với Ôn
Nhớ năm trước, một bữa cơm thanh đạm
Cúng dường Ôn khi tạm ghé Chùa thăm (*)*

*Nay được tin Ôn quả đép về Tây
Con bàng hoàng sững sốt với tin này
Bối còn đó hình Ôn ngày bế mạc
Mà con vừa nhìn thấy cách mấy hôm
Và Ôn hỡi! Đọc những dòng tri cảm
Từ bốn phương gửi tới niệm ơn Ôn
Lòng con bỗng dâng trào bao cảm xúc
Kính thương Ôn bậc đức tài tôn túc
Cả một đời vì Đạo pháp quên thân
Bao khó nhọc đắng cay Ôn cam nhận
Chẳng màng chi vất vả cả đêm ngày
Cốt làm sao Sen nở giữa trời Tây
Ngôi Đại tự Khánh Anh là minh chứng
Hai mươi năm dài khổ công xây dựng
Với biết bao là mưa nắng dãi dầu
Để Sen hồng rực nở góc trời Âu
Thuyền Giáo Hội giữa phong ba bão tố
Bến bờ yên Ôn lèo lái hướng vô
Tình pháp hữu Ôn một lòng tương kính
Khắp năm Châu Ôn ủng hộ tận tình...
Bảy lăm tuổi thọ với đời là đủ
Nhưng Đạo thì sớm quá đó Ôn ơi!
Hàng hậu học rất cần Ôn dẫn dắt
Liên Châu Giáo Hội cần tay Ôn nối chặt
Vậy sao Ôn đành cỡi hạc quy Tây
Để lại bao dang dở ở nơi này
Nhưng ngẫm lại bốn sáu năm hành đạo
Công sức Ôn làm ta phải nhân cao
Thôi cũng đến lúc để Ôn ngơi nghỉ
Rồi mai này trong kiếp tái lai sinh
Ôn lại hội nhập Ta Bà cõi thế
Độ chúng sanh thoát khỏi bể trầm mê
Hộ Đạo pháp được trường tồn miên viễn
Chúng con đây lòng kính ngưỡng vô biên
Nguyện noi công hạnh Ôn hành bấy lâu.*

*Kính lay Giác Linh Ôn Minh Tâm.
Viết từ thành phố Melbourne, Úc Châu,
Ngày lễ Trà Tỳ của Ôn, 21.8.2013*

• **Đệ tử Thanh Phi**

(*) Ôn Minh Tâm cùng phái đoàn của Ngài đã ghé thăm và dùng
ngọ trai tại Tu Viện Quảng Đức vào trưa ngày 14.11.2012

Niệm ân Thầy

Kính dâng Giác Linh Hòa Thượng Thích Minh Tâm



• Nguyên Hạnh HTD

Kính bạch Thầy,

Vừa ở khóa Tu học về được 2 ngày, còn mang theo niềm vui, với những gương mặt thân yêu của Quý Thầy, hơi ấm của tình bạn đang vây quanh con; không ngờ chị bạn cùng khóa Tu học gọi điện thoại cho biết Thầy vừa viên tịch tại Phần Lan. Một hung tin như trong mộng làm con quá đỗi bàng hoàng!

Làm sao con có thể tin được vì con vừa tham dự khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu lần thứ 25 ở Turku-Finland về. Mới đó mà! Thầy mới khai thị cho khóa học, cấp lớp chúng con đã được Thầy giảng dạy một buổi và hằng ngày Thầy đã đến đạo tràng thọ trai cùng Tăng Chúng; động viên cho hàng Phật tử đang hiện diện. Thầy đã vui với thành quả số Phật tử tham dự: 837 người, ngoài sự dự đoán của ban tổ chức vì đường sá xa xôi và tốn kém. Vậy mà tinh thần học Phật vẫn dâng cao!

Chúng con được biết dạo này Thầy không được khỏe nên mỗi lần Thầy đến hội trường; nghe Thầy thăm hỏi vài câu, chúng con đều hoan hỷ vỗ tay chào và cảm tạ Thầy rất nồng nhiệt. Con vẫn an tâm nghĩ rằng Thầy chỉ mệt và Thầy sẽ khỏe lại như những lần trước, thế thôi. Rồi Thầy đã thăm hỏi và tặng quà cho các cháu Oanh Vũ và còn hẹn với hàng Phật tử khóa Tu học thứ 26 sang năm sẽ được tổ chức tại Thụy Sĩ nữa!

Trở về nhà. Những hình ảnh, những âm thanh của 10 ngày qua cùng các bạn đồng tu được các Chư Tôn Đức Tăng Ni dạy bảo, trao truyền giáo lý của Chư Phật vẫn còn vang vọng, đậm nét trong lòng con. Những lời thăm hỏi, nhắn nhủ của Thầy qua micro vẫn còn vương vấn, bàng bạc trong không gian vậy mà chỉ vài ngày sau, Thầy đã vĩnh viễn ra đi!

Là con nhà Phật, con hiểu rõ sự vô thường của thế gian và biết rằng ai cũng chịu quy luật vận hành sinh tử chi phối. Nhưng trước sự mất mát quá lớn lao và đột ngột này, con vẫn không sao tránh được sự ngậm ngùi đau xót, vẫn không ngăn được những dòng nước mắt tuôn trào!

Kính Bạch Thầy,

Trên quê hương tạm dung, con không đủ duyên lành được thường xuyên gặp gỡ và được trực tiếp nghe Thầy giảng Phật Pháp nhiều, nhưng từ nơi xa xôi này, con

luôn luôn kính ngưỡng Thầy- Người có một đời sống tu hành thanh khiết. Đức hạnh của Thầy là tấm gương sáng cho hàng Phật tử chúng con mong cầu được noi theo. Bao nhiêu năm qua những sinh hoạt hoằng dương chánh pháp của Thầy xuyên suốt từ các nước Đông, Bắc Âu đến các tiểu bang Mỹ, Úc Châu xa xôi cùng những công cuộc tranh đấu cho nhân quyền và tự do tôn giáo mà Thầy đã không quản ngại vất vả khó khăn thực hiện suốt cả cuộc đời Thầy.

Phật sự đa đoan, việc đời chồng chất nhưng Thầy vẫn không một chút sờn lòng. Những việc làm đầy nhân ái không ngừng nghỉ của Thầy đã khơi dậy trong lòng chúng con trọn một lòng kính phục, một niềm biết ơn trân trọng và sâu sắc!

Nhưng thời gian có chờ đợi ai, năm tháng trôi qua, Thầy ngày một lớn tuổi, đã đến lúc lực bất tòng tâm, cộng thêm sự lo lắng cho ngôi chùa mới chưa hoàn thành đã làm cho sức khỏe của Thầy suy yếu đi rất nhiều. Tuy vậy sinh hoạt của Thầy vẫn như không thay đổi - chưa kể mỗi lần vào bệnh viện Thầy thường hay xin phép về vì nóng lòng công việc còn quá bề bộn. Thầy vẫn tiếp tục con đường hoằng pháp qua những nước có người Việt sinh sống. Thầy vẫn một lòng kêu gọi đòi hỏi nhân quyền cho đồng bào ruột thịt và sự tự do tín ngưỡng cho quê nhà.

Thầy ơi! Lá cờ vàng ba sọc đỏ tung bay ngạo nghễ trên nóc trường Đại học Turku đã làm cho con quên hết nhọc nhằn đường xa khi mới bước vào trung tâm Tu học. Nơi nào có sự hiện diện của Thầy là nơi đó không thể thiếu lá cờ thân yêu này được!

Nhìn từ bên ngoài, tuy có thấy Thầy gầy đi nhưng ánh mắt vẫn ấm áp, giọng nói Thầy vẫn tử tế, ôn hòa. Thầy vẫn quan tâm đến mỗi đạo hữu, Phật tử khi có dịp gặp gỡ. Vì vậy, khi nghe tin Thầy viên tịch, không ai khỏi bàng hoàng đau xót!

Thầy ra đi rồi! Từ đây mỗi mùa tu học hằng năm, chúng con không còn được chiêm ngưỡng từ nhan, và được nghe giọng nói trầm ấm của Thầy nữa! Bằng lời nói thân mật giản dị cổ hữu ấy; Thầy đã dạy chúng con về hiểu đạo; Thầy đã dạy chúng con về bốn phận làm người, phương cách tu hành để chúng con có thể đến được bến bờ giải thoát.

Ở chùa chúng con, thỉnh thoảng mới được cái vinh hạnh thỉnh Thầy sang. Thầy đã ban cho chúng con những thời pháp tuyệt vời, đầy ý nghĩa. Con còn nhớ một buổi cầu siêu được Thầy quang lâm chứng minh, tới phần cúng cơm cho các anh linh có hậu tại chùa, nghe giọng trầm buồn của Thầy trong đoạn:

*Phụ mẫu ân thâm chung hữu biệt
Phụ thể nghĩa trọng giả phân ly
Nhơn tình tợ điều đồng lâm tức
Đại hận lại thời các tự phi.*

Con không sao ngăn được lòng thương cảm, nước mắt dâng tràn! Vâng, vạn hữu của thế gian đều do nhân duyên hợp thành. Mà đã có hợp thì phải có tan một khi duyên đã tận:

*Cha mẹ ơn sâu còn có biệt
Vợ chồng nghĩa nặng cũng phân ly
Nhơn tình như thể chim chung tổ
Đại nạn, con nào con nấy bay.*

(Xem tiếp trang 85)

Cội tùng đã đổ

• Quảng Phúc Ngô Thụy Chương

*Hành trì tâm nguyện đại bi
Như Lai sứ giả Thầy đi lại về.
Nam mô Tâm lượng Bồ Đề
Nhân lành quả mãn hồi qui Ta-bà.*
(Thích Tâm Không - Cổ Lâm Tự)



Sư ông Thích Minh Tâm tiếp xúc với khách người Hòa Lan tại thành phố Hoorn – Hòa Lan (1982)

Ngày 8 tháng 8 năm 2013, toàn thể Phật tử Âu Châu nhận được tin buồn:

Hòa Thượng Thích Minh Tâm

Chủ tịch Hội Đồng Điều Hành Giáo Hội
Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu,
Viện Chủ Chùa Khánh Anh, Paris, Pháp Quốc
vừa viên tịch tại bệnh viện thuộc tỉnh Turku, Phần Lan
vào lúc 09:29 (giờ Pháp Quốc) ngày 8 tháng 8 năm
2013, nhằm ngày mồng hai tháng bảy năm Quý Tỵ,
hưởng thọ 75 tuổi.

Sư Ông Thích Minh Tâm không xa lạ gì với Phật tử Việt Nam tại Hòa Lan; ngài là vị cha già của những người con Phật tại đây. Nhớ lại những năm 1981-82, khi nhóm người Việt tỵ nạn đầu tiên đến định cư tại thành phố Hoorn, Sư Ông đã thường xuyên vượt hơn 500 cây số từ Paris đến Hoorn thăm hỏi và hướng dẫn đời sống tinh thần các Phật tử nơi đây.

Thời gian đầu bỡ ngỡ, nơi đất lạ quê người, không Thầy, không Chùa, không Niệm Phật Đường, nên những lần Sư Ông qua thăm thật là quý giá. Sư Ông hướng dẫn những buổi lễ Phật đầu tiên và giảng dạy Phật pháp cho mọi người tại căn nhà của một Phật tử thuần thành. Sư Ông thân mật, hiền hòa và giản dị. Thấy Phật tử lúng túng trong việc nấu cơm chay, Sư Ông nhẹ nhàng bảo:

“Đừng nấu nướng chi cho mệt, có cơm cháo là được rồi”.

Hôm nào mua được trái khế qua, nấu canh mời Sư Ông, Sư Ông ăn thật ngon miệng.

Nhiều Phật tử tại các thị xã lân cận như Enkhuizen, Heerhugowaard, Alkmaar, Purmerend... mỗi lần nghe Sư Ông qua đều tụ họp thật đông về thị xã Hoorn để được nghe Sư Ông giảng pháp. Số lượng tham dự ngày càng đông, thấy thế Sư Ông khuyên nên mượn hội trường để có chỗ cho mọi người tham dự, Sư Ông hứa sẽ qua chủ lễ.

Tháng 8 năm 1983, đại lễ Vu Lan lần đầu được tổ chức trang trọng tại thành phố Hoorn, đón tiếp trên 300 Phật tử khắp nơi về tham dự. Vị thầy chứng minh cho buổi lễ trọng thể đó không ai khác hơn là Sư Ông Thích Minh Tâm. Sư Ông đã đặt nền tảng cho Phật sự tại Hòa Lan, và kể từ đó, những ngày đại lễ như Phật Đản, Vu Lan hay Cầu An đầu năm tiếp tục được tổ chức tại các thị xã khác nhau.

Một trong những buổi lễ đáng nhớ là Đại Lễ Phật Đản được tổ chức tại thành phố Leeuwarden tháng 5 năm 1984. Để khuyến khích và nâng cao tinh thần Phật tử tại Hòa Lan, Sư Ông đã hướng dẫn một phái đoàn hành hương hơn 100 người từ Pháp qua tham dự đại lễ này. Không những thế, Sư Ông còn đưa đoàn ca sĩ “cây nhà lá vườn” Chùa Khánh Anh, trong đó có nghệ sĩ Chí Tâm, qua phụ diễn văn nghệ. Hơn 700 Phật tử, quan khách và đồng hương đã tham dự đại lễ Phật Đản này.

Kể từ đó Hội Phật Giáo Việt Nam tại Hòa Lan được thành lập và phát triển. Hòa Lan có chùa Vạn Hạnh, có thầy Thích Minh Giác và thầy Thích Thông Trí, nhưng năm nào ít nhất một lần dù Phật sự đa đoan, Sư Ông cũng dành thời giờ để qua Hòa Lan chủ lễ. Sư Ông thương và lo lắng cho Phật tử Việt Nam tại Hòa Lan như thế đó.

Vào ngày 12 tháng 12 năm 2012, có tham dự “Lễ Đặt Viên Đá Đầu Tiên” xây cất Chùa Vạn Hạnh mới ở Hòa Lan tại thị xã Almere mới cảm nhận được tất cả sự thương yêu của Sư Ông Thích Minh Tâm dành cho Phật tử Việt Nam tại Hòa Lan.

Trước đó vài ngày, Sư Ông phải đi Nam Dương (Indonesia) tham dự đại hội Tăng Già Thế Giới. Trên đường từ Nam Dương trở về Pháp, Sư Ông đã viết bài phát biểu để đọc trong buổi lễ đặt viên đá đầu tiên này. Đến Singapore, Sư Ông đã chu đáo gửi bài phát biểu này về Hòa Lan để ban tổ chức kịp thời dịch ra tiếng Hòa Lan. Và chu đáo hơn nữa nên Sư Ông cũng gửi kèm theo lời dặn dò như sau:

“Anh nên dịch từng đoạn, nên dịch theo ý hơn là dịch theo từng chữ. Dịch ý theo văn nói của người Hòa Lan chứ đừng theo câu của tiếng Việt.

Một vài chữ địa danh Ấn Độ và Phật Giáo:

Vua Tần Bà Sa La: King Bimbisāra; Nước Ma Kiệt Đà: Magaddha; thành Vương Xá: Rajagaha; Cấp Cô Độc: Anāthpindika; Kỳ Đà: Jetrjeta, GHPGVNTN Âu Châu: The Unified Vietnamese Buddhist Congregation in Europe; Chư Phật, Chư Bồ Tát, Long Thiên Thánh Chúng: nên dịch chung là “the Buddha, Bodhisattva and Arahats Sangha”.

Sư Ông về đến Pháp chỉ một ngày trước Lễ Đặt Viên Đá Đầu Tiên tại Hòa Lan. Dù mệt mỏi sau cuộc hành trình dài và bất chấp lúc đó thời tiết mùa đông lạnh thấu xương, tối hôm đó Sư Ông lại tiếp tục lên đường qua Hòa Lan để kịp tham dự ngày đặt viên đá quan trọng này.

Hỏi: "Thầy có lạnh không?". Sư Ông trả lời rất nhẹ nhàng, ngắn gọn: "Hơi lạnh lạnh".

Sư Ông chịu đựng cơn lạnh, Sư Ông tĩnh tọa cho qua cơn mệt, không một lời ta thán, kêu ca. Thấy quý thầy và Phật tử hớn hởi vì sắp có chùa mới, Sư Ông cũng vui theo. Sư Ông như người cha già hãnh diện và vui mừng thấy con mình thành đạt.



Sư Ông Thích Minh Tâm trong ngày Lễ Đặt Viên Đá Đầu Tiên xây cất Chùa Vạn Hạnh mới tại thành phố Almere - Hòa Lan (12.12.2012)

Trong dịp gặp gỡ quan khách Hòa Lan trong ngày lễ đặt viên đá đầu tiên cho ngôi chùa Việt Nam tại Hòa Lan, Chủ tịch Hiệp Hội Phật Giáo Hòa Lan, ông André Kalden, đã tỏ lòng kính phục sâu xa và ngưỡng mộ uy tín của Hòa Thượng Thích Minh Tâm. Sau khi trò chuyện khá lâu với Sư Ông, ông Kalden đã xúc động nói với một Phật tử Việt Nam như sau:

"Từ lâu tôi đã nghe tiếng tăm của Hòa Thượng Thích Minh Tâm. Thật là một vinh dự lớn cho tôi được gặp gỡ và trò chuyện với ngài hôm nay. Hòa Thượng Thích Minh Tâm là người có uy tín rất lớn trong khối Phật Giáo Âu Châu, nhưng tôi thật sự xúc động trước sự bình dị của ngài".

Hòa Thượng Thích Minh Tâm không chỉ hết lòng vì đạo pháp mà ngài còn lo lắng cho quê hương, đất nước Việt Nam. Từ những cuộc biểu tình ngày Quốc hận 30 tháng 4 đến những buổi tuyệt thực phản đối chính quyền Cộng sản Việt Nam hay những lần gặp gỡ các dân biểu quốc hội Âu Châu để trình bày về đàn áp nhân quyền tại Việt Nam, không bao giờ thiếu bóng dáng Sư Ông. Trong mọi lần giảng pháp, Sư Ông thường khuyên Phật tử luôn nghĩ đến quốc gia, dân tộc, hãy chung sức, tham gia các hoạt động để tranh đấu cho một nước Việt Nam tự do, an lạc cũng như cho sự phục hoạt của Giáo hội quê nhà.

Cuối tháng 7 năm 2013 vừa qua, khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 25 được tổ chức tại thành phố Turku, Phần Lan. Mặc dù tuổi cao và sức khỏe yếu kém, Sư Ông vẫn hiện diện để hướng dẫn khóa tu học này. Nhiều Phật tử tỏ vẻ e ngại nên khuyên Sư Ông tịnh dưỡng, Sư Ông chỉ trả lời: "Không sao, thầy hơi yếu yếu thôi".

(Xem tiếp trang 64)

Một thoáng hương xưa Tưởng niệm Hòa Thượng Thích Minh Tâm



*Ôn đi trong cõi vô thường
Niết Bàn tịch tịnh mười phương gót hài
Chiều nay một thoáng mây bay
Khánh Anh thăm lặng tiễn Thầy cao đăng*

Núi rừng Phần Lan chạy dọc hai bên xa lộ xanh tươi, ấm áp. Thời tiết Phần Lan mùa này mát mẻ, dễ chịu. Thỉnh thoảng có những cơn mưa nhẹ, chỉ đủ ướt lá hoa và rửa sạch bụi đường. Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu lần thứ 25 năm nay được tổ chức tại Turku, Phần Lan, một quốc gia xứ Bắc Âu.

Cũng như các năm trước, Hòa Thượng đã viết Thông tư, Thông báo số 1, số 2, số 3... kêu gọi học viên Phật tử tham gia tu học, đóng góp tịnh tài, cúng dường bao gạo... cũng như các phương tiện cần đủ. Tuy nhiên, năm nay có phần hơi khó khăn, vì đường về Khóa Tu – Phần Lan – hơi xa, phương tiện đưa đón không mấy thuận tiện, có đôi chút không dễ dàng. Hòa Thượng gọi điện thoại nói chuyện nhiều lần với chư Tăng ở Hoa Kỳ, quý Thầy cố gắng qua yểm trợ. Nghe giọng nói Ngài vẫn khỏe, vẫn tươi cười và lắm khi còn pha trò cho vui nữa. Cho đến khi gặp Hòa Thượng nơi Khóa Tu tại Turku, Phần Lan. Mặc dù Hòa Thượng hơi gầy đi, nhưng vẫn có đủ phong độ của bậc Tôn túc. Người lãnh đạo không bao giờ biết mệt mỏi.

Hai mươi lăm năm xả thân cho Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu. Hơn 40 năm lãnh đạo Giáo Hội. Suốt một đời hoằng pháp từ Việt Nam, tới Nhật Bản rồi cả một trời Tây, các châu lục Úc Đại Lợi, Tân Tây Lan, Hoa Kỳ, Gia Nã Đại... mặc dù đời sống vật chất ăn uống kham khổ, nhưng tinh thần thì dường như có một mãnh lực nào đó nung nấu như hạnh nguyện của bậc xuất trần thượng sĩ.

Hòa Thượng luôn là người tiên phuông trước lẫn tên mũi đạn để hứng chịu mọi xung kích, thể lực của cuộc đời. Đây là hình ảnh như lời dạy của đức Phật ở trong Kinh Pháp Cú:

"Ta phải có thái độ như đàn voi lâm trận, mạnh tiến giữa rừng gươm đao giáo mác. Bình tĩnh hứng lấy những nổi nhọc nhằn, chua cay của cuộc đời và thản nhiên vững bước trên đường phẩm hạnh".

Hòa Thượng là vậy đó.

Dưới vòm trời Âu, một thân mang giáp nhẵn nhục, đơn đao đột nhập vào một quê hương mà quê hương đó được mệnh danh là kinh đô ánh sáng. Nền văn minh

Triết học, tư tưởng của thời đại, của thi hào, thi bá phương Tây. Dù đất lạ, quê người Hòa Thượng đã hóa thân vào quê người. Dù ngôn ngữ dị biệt, văn hóa dị biệt, tập quán dị biệt, Hòa Thượng vo tròn vào nền văn hóa giác ngộ của đạo Phật, để đẩy bánh xe Pháp vào xứ người, ăn sâu mọc rễ trên mảnh đất mới.

Trên bản nguyện độ sinh, Hòa Thượng đã phương tiện, thiện xảo mọi mặt, làm sao cho Phật pháp được thấm nhuần vào lòng người, là hương giải thoát làm tươi thắm mọi tâm hồn của người Việt tỵ nạn nơi đây. Từ những buổi lễ cầu an, cầu siêu, Vu Lan, Phật Đản... Hòa Thượng luôn giảng dạy bốn phần, trách nhiệm của người Phật tử Việt Nam, gìn giữ đạo Phật Việt Nam, để nhớ ơn đền ơn chư vị Lịch Đại Tổ Sư hơn hai ngàn năm qua. Một dòng lịch sử mang tính thời gian có đủ để khẳng định tuổi thọ của mình đối với dân tộc Việt Nam.

Hòa Thượng thấu nhận đệ tử xuất gia, tại gia làm kế nghiệp, truyền thừa công hạnh cho nhiều đời sau. Do vậy, trong những Khóa Tu Học Phật pháp Âu Châu, không những mở ra cho thế hệ lớn tuổi mà còn chú tâm đến thế hệ kế thừa – thanh thiếu niên – cho đoàn viên tổ chức Gia Đình Phật Tử. Ấy là hạnh nguyện Phổ Hiền, mang hành trạng vào đời hóa độ. Về mặt tinh thần, 25 Khóa Học Phật Pháp Âu Châu, một phần tư thế kỷ, đủ để thấy sức trì chí, lòng dũng mãnh, chịu đựng không mệt mỏi. Về mặt vật chất cơ ngơi, sự nghiệp, Hòa Thượng khởi sự công trình xây dựng ngôi chùa Khánh Anh mới tại Evry lên đến hàng chục triệu Euro. Nhưng nếu có dịp ghé thăm chùa Khánh Anh cũ sẽ thấy những người đệ tử của Hòa Thượng ở nơi đây bận rộn luôn tay, người bắt bánh bao, người chiên chả giò, người kho đậu hũ... bán thức ăn chay để có tiền tài cất chùa. Dành dụm từ năm này qua năm khác, tất cả đều cho ngôi Tam Bảo Khánh Anh được thành tựu viên mãn. Nhưng, hôm nay ngôi chùa chưa hoàn tất, dự kiến của Hòa Thượng là năm 2014, 2015 mới tổ chức lễ khánh thành. Quả thật, sức người có hạn, "lực bất tòng tâm" mà Phật sự thì vô cùng.

Là người Thuyền trưởng nhiều kinh nghiệm giữa biển cả sóng gió muôn trùng, giữ con thuyền được cập bến bình an. Là người lãnh đạo Giáo Hội bền gan, vững chí, Hòa Thượng đã vững tâm bước qua bao gian nan thử thách của cuộc đời để Giáo Hội được vững vàng. Để chư Tôn Đức trong Hội Đồng Điều Hành có đủ niềm tin mà chu toàn Phật sự, trên thuận, dưới hòa, chung lưng đấu cật để cùng nhau chu toàn trách nhiệm của mình. Nhờ vậy mà quý Thầy thương Hòa Thượng nhiều vô kể, thương sức già không quản ngại lao lung, thương tấm lòng hy sinh không tính toán, so đo. Thương việc chung mà không hề có ý riêng tư, nhơn ngã. Một người Cha già quý kính. Một bậc lãnh đạo tài ba mẫn mộ. Một bậc Thạch trụ Thiền gia mẫu mực. Một Tượng Vương giữa chốn rừng Thiền. Một vị Tăng khả kính trong bậc chúng Trung Tôn... Một con người giữa xã hội người vượt trội. Để từ đó, Hòa Thượng được chư Tôn Đức Tăng Ni hải ngoại cung thỉnh lên ngôi vị: Trưởng Ban Điều Hợp Tăng Ni Hải Ngoại. Một ngôi vị mà trong Tam Tự Quy Y: quy y Tăng thống lý đại chúng, hết thầy không ngại. Ai là người có khả năng thống lý Đại chúng? Chỉ có bậc Thật Đức. Lòng luôn rộng không. Không bên trọng. Không bên khinh. Bình Đẳng. Hóa thân vào người để hiểu người. Là vị Trưởng Môn Phái Liễu Quán, quy tụ huynh đệ lại với nhau. Trong không khí ngày Giỗ Tổ, Hòa Thượng là chất keo hội tụ... là hình ảnh của người Cha,

của đàn anh khả kính. Đối với Hòa Thượng còn nhiều ngôi vị vô ngôn. Không lời diễn đạt. Vì hạnh nguyện nhập thế độ đời của Hòa Thượng không thể dùng ngôn ngữ thế gian mà diễn tả. Dùng ý nghĩ để tư duy, tất cả đều đối đãi. Chỉ có mặc nhiên như thị hạnh nguyện hóa độ của Ngài. Do vậy, hôm nay, Hòa Thượng có ra đi hay ở lại với tứ chúng thì cũng chỉ là nhất niệm sai thù. Riêng Pháp thân của Hòa Thượng thì như nhiên, bất động. Tuy nhiên, giữa chốn trần lao, lòng người mộng tưởng. Tưởng cái Tướng của Mộng. Mộng cái Mộng giữa cảnh trần gian, nên gió nghiệp lao xao, chao động muôn trùng.

Thôi thì tùy thuận chúng sinh mà Hòa Thượng vui lòng nghe đôi dòng thi kệ:

Paris buồn! nơi đâu buồn hơn nữa?

Khánh Anh chờ! buông thõng cánh tay mong

Hóa thân một kiếp phù trầm

Ngàn năm dâu bể, trắng trong⁽¹⁾ giữa trời

Hòa Thượng nhẹ gót ra đi khi mà công viên quả mẫn. Nhưng, những người còn lại phải tính sao đây? Nhiều Phật sự ở trời Âu ai là người thay thế? Khánh Anh Tam Bảo ai là người trông coi? Ngó trước trông sau trống vắng. Mịt mờ trời thăm đất sâu, cho cuộc thế vô thường, thiên lưu, thiên biến.

Kính lạy Giác Linh Hòa Thượng chứng tri.

San Diego, chùa Phật Đà, 16 tháng 08 năm 2013

Kính Bái,

Nguyễn Siêu

(1) Vắng trắng của Bản Môn.

Cội tùng đã đổ

(Tiếp theo trang 63)

Khi khóa tu học Phật Pháp chấm dứt vào ngày 4 tháng 8 năm 2013, căn bệnh tái phát, Sư Ông phải nhập viện. Bác sĩ nơi đây phát hiện Sư Ông bị bệnh tim và gan ở thời kỳ cuối. Ngày 8 tháng 8 năm 2013, Sư Ông viên tịch tại bệnh viện tỉnh Turku, Phần Lan, trụ thế 75 tuổi.

Sư Ông Thích Minh Tâm là người có công sáng lập Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu. Ngài là ngọn hải đăng cho toàn thể Phật tử Âu Châu. Ngài là ánh đuốc soi đường cho hàng Phật tử Việt Nam tại Hòa Lan. Sự ra đi của ngài là một mất mát lớn cho Phật Giáo Việt Nam.

Mùa Vu Lan tháng 8 năm 2013 này, Sư Ông dự định sẽ qua Hòa Lan chủ trì khóa lễ cho toàn thể Phật tử Việt Nam. Nhưng ngày Vu Lan chưa đến, Sư Ông đã vĩnh viễn ra đi. Dẫu biết rằng "Sinh, Lão, Bệnh, Tử" là bốn cái khổ của con người, dẫu biết rằng cõi này là cõi tạm, dẫu tin tưởng rằng một người đạo hạnh như Sư Ông, suốt cuộc đời dẫn thân cho đạo Pháp và dân tộc, chắc chắn giờ đây Sư Ông đang hưởng an bình nơi Phật Quốc, nhưng mỗi khi nghĩ tới Sư Ông, lòng không khỏi bàng hoàng thương nhớ. Chỉ biết thấp nén nhang trầm, đọc câu kinh "Nam Mô A Di Đà Phật" gửi tới Sư Ông với vô vàn kính mến•

(Hòa Lan - Mùa Vu Lan 2013)

Cơn dông giữa mùa hạ

• Trần Thị Nhật Hưng



*Thầy ơi.
Từ nay Thầy đã xa rồi.
Nhưng hình bóng vẫn sáng ngời trong con.*

Buổi chiều hôm đó từ phi trường trở về nhà sau Khoá Tu Học Âu Châu tại Phần Lan, cơn dông bất ngờ ập tới, như hung thần, quét nhanh cái nắng ngan ngát rực rỡ của mùa hạ, thay vào bóng tối ngự trị bao phủ vạn vật. Trong tích tắc, mây đen ùn ùn kéo tới, xám xịt. Gió từng cơn mạnh mẽ thổi về, rít thật ghê rợn. Những hàng cây chao đảo, ngã nghiêng như đang vật lộn với gió để sinh tồn. Hung thần vẫn giận dữ gầm thét nhưng tuyệt nhiên không rơi giọt mưa nào. Cái tức tối mà không khóc được càng âm ỉ hung hăng như muốn đá đổ một điều gì cho hả dạ. Bên ngoài, trời vẫn đang quay cuồng. Bụi bặm, lá cây, mây, gió... vùn vùn đảo lộn như cố giành cho mình một vị thế vững chắc. Tôi đóng vội các cửa lại để tránh những cơn gió thốc có thể làm bể cửa kiếng hoặc rồi tung đồ đạc trong nhà. Xong, an nhiên tự tại, tôi mặc nhiên cho cơn dông hoành hành làm mưa làm gió gầm gừ gào thét bên ngoài.

Thế nhưng, ngày hôm sau.

Khi đất trời đã trở lại bình yên, "một ngày tưởng như mọi ngày", lòng tôi lại bất ngờ nổi sóng. Cơn dông hôm qua không làm tôi chao đảo bản thân bằng cơn dông trong lòng tôi hôm nay khi nhận được tin Hòa Thượng Khánh Anh viên tịch!

Tôi bàng hoàng, sững sốt như có tiếng sét đánh ngang tai. Như cơn bão dữ thổi thốc vào hồn tôi. Tôi chao đảo bản thân thật sự. Có lẽ nào? Có lẽ nào? Không thể được! Không thể được! Hòa Thượng vài hôm trước rất tinh táo trong ngày bế mạc khóa tu học đây mà! Tôi muốn hét to, khóc to cho vơi đi cái ức ách trong lòng, nhưng, không có giọt mưa nào trong cơn dông hôm qua, và cũng không có giọt nước mắt nào của tôi chảy xuống hôm nay. Tôi không khóc nhưng lòng tôi uất nghẹn. Một cảm giác bức bách như thể có ai "ăn hiếp" Thầy tôi, ép Thầy tôi ra đi mà tôi không sao cứu được. Tôi không tin, tôi không tin, nhưng sự thật phũ phàng "Thầy đã đi rồi" không thể nào chối cãi! Thầy ơi, sao Thầy lại ra đi trong lúc này, bỏ tất cả mọi người ở lại, bỏ tất cả những công

việc còn dở dang đang đợi Thầy?! Ôi, cơn dông hôm qua hùng hổ dữ dằn như vậy nhưng không đánh đổ được cây nào, sao lại vật ngã cây Bồ Đề Đại Thụ của chúng con, của Giáo Hội?!

Từ suốt ngày hôm đó, tôi miên man nghĩ nhớ về Thầy. Mặc dù tôi cảm nghiệm vô thường thị thường, nhưng trong tôi, tận sâu thẳm đáy lòng không khỏi bồi hồi xúc động. Những kỷ niệm ngày nào với Thầy dần dần sống dậy trong tôi. Tôi nhớ rõ lắm từ những ngày đầu tiên tôi gặp và biết thầy, cũng bắt đầu từ buổi "khai thị" của khóa học 18 năm về trước, tôi tham dự lần đầu tiên. Ngày đó, tôi ngỡ xa lạ với cả Thầy lẫn bạn, với cả những danh từ lạ của thiền môn: khai thị, hành đường, tác bạch, nạp thọ, hứa khả... Bỗng nhiên cả khi khoác chiếc áo tràng hay mặc bộ vest hờ. Ngụ ngợ mờ mịt về giáo lý, kinh sách của nhà Phật. Chính Thầy nhiều năm đã... khai thị cho tôi, giúp tôi "mở mắt, mở trí, mở tâm" nhờ từ các Khóa Tu Học Âu Châu do Thầy sáng lập. Đến bây giờ đã 25 khóa rồi, một phần tư thế kỷ, Thầy đã miệt mài, tận tụy đến hơi thở cuối cùng đem giáo pháp Phật Đà truyền dạy không chỉ cho riêng tôi mà biết bao Phật tử Âu Châu qua đó biết đạo hành đạo.

Thầy ơi, con bây giờ là Phật tử thuần thành, dù chỉ mới hiểu một phần nào về giáo lý nhà Phật nhưng giúp con rất nhiều, an ủi con rất nhiều, cùng xoa dịu những nỗi khổ niềm đau, đắng cay ê chề của con trong cuộc sống. Công lao đó con làm sao quên được ơn Thầy cũng như Chư Tôn Đức đã hết lòng giảng dạy. Và bây giờ mỗi lần con tham dự khóa học Âu Châu, con có cảm giác như đang sống ở... Thiên Đường Hạ Giới! Cái cảm giác thân thương như trở về "nhà", về "quê hương" dấu yêu của con vậy, nơi đó, con được sống trong tình tự dân tộc, không khí Việt Nam, được gặp lại, thăm lại bao nhiêu Thầy, bạn mà con từng xa lạ ngỡ của phút giây ban đầu.

Lời giảng ôn tồn nhẹ nhàng bình dị và rất dí dỏm của Thầy vẫn còn đó, mới ngày khóa học đây thôi, con không ngờ đó là buổi cuối cùng! Thầy hỏi chúng con muốn nghe giảng đề tài gì, ôi thôi, biết bao đòi hỏi, vói vỉnh của chúng con; con thấy giọng Thầy đã yếu đi, hơi thở mệt nhọc, biết sức khỏe Thầy không như xưa, vậy mà Thầy vẫn đứng vững không quan tâm cho chính mình, luôn lo cho khóa học, sống cho người khác, cho chúng con và luôn tạo không khí trong lớp học những tiếng cười vui tươi, thân thiện như một mái ấm gia đình.

Con còn nhớ nữa, những ngày tại Tích Lan của vài năm trước đây, vào năm 2011, đó là ngày một số Phật tử chúng con quây quần chung vui bên Thầy, tham dự lễ mừng Thầy cùng Hòa Thượng Như Điển lãnh bằng danh dự cao quý do Hội Đồng Tăng Già và chính phủ Tích Lan cấp cho người có công phát triển Phật giáo tại xứ người. Ngày đó, hai Thầy được tiếp rước một cách long trọng, trống kèn xập xình thổi vang, múa hát, lộng che... Có cả Thủ tướng Tích Lan và các cấp chính quyền quang lâm tham dự. Ngoài bằng danh dự, còn hai chiếc quạt đồ, thật to, to như dáng vẽ chiếc quạt nan, biểu hiệu "Quốc Sư" mà chính quyền Tích Lan trao tặng hai Thầy có quyền tham gia chính sự của xứ Tích Lan, được chúng con xum xoe đòi chụp hình ké bên Thầy để... làm le với dân bản xứ! Với chiếc quạt đó, wow, oai lắm cơ, chẳng những được cung kính mà cầm nó vào tiệm ăn khỏi phải trả tiền! Chúng con vui đùa muốn "mượn" chiếc quạt đi lấy le, "chảnh" một chút cho đời thêm vui, ăn tiệm được

miễn phí; Thầy chỉ cười cười, nụ cười hiền hòa bao dung, không nói gì, nhưng con vẫn đọc được niềm hạnh phúc ánh trên nét mặt, ánh mắt Thầy, và trong lòng chúng con nữa. Ngày đó vui tươi, từng bừng biết đường nào! Còn bây giờ thì... huhuhuhuhu... con đã rơi nước mắt, chết lịm trong kỷ niệm!



Nhị vị Hòa Thượng với quạt "Quốc Sư"

Từ Thụy Sĩ xa xôi, con không có nhiều nhân duyên "kề cận" bên Thầy như những Phật tử chùa Khánh Anh Pháp quốc có nhiều cơ hội học hỏi từ Thầy, nhưng không vì thế mà con không biết công lao cũng như lòng tận tụy đến hơi thở cuối cùng của Thầy cho Phật Giáo, cho Giáo Hội, cho chúng sanh... Thầy ơi, con muốn gặp lại thầy để nghe hơi hướm của Thầy dù gặp trong bể bàng của ngày tang lễ!

*

Tôi tức tốc thăm dò đường đi nước bước đến Paris. Hỏi thăm hết người này, kẻ kia, may sao được vợ chồng bác sĩ Chương chiếu cố hướng dẫn và còn "nuôi" trong nhà như một người thân, dù tôi chỉ mới quen chị Lan (phu nhân bác sĩ Chương trong khóa học). Cái tình của con nhà Phật là thế đấy, dễ thân thiện gần gũi và chính nhờ Thầy làm chất keo kết nối ra cả.

Ngôi chùa Khánh Anh mới tại Evry nguy nga đồ sộ sừng sững trước mặt. Tôi tự hỏi thẹn cho câu hỏi, nỗi thắc mắc của tôi bấy lâu, Thầy trọng tuổi rồi, xây chùa lớn làm chi cho khổ thân. Cái óc chim sẻ của tôi làm sao hiểu nổi cái chí xuất trần của chim đại bàng. Có bước vào trong, nhìn những công trình từ chánh điện, hội trường, nơi ăn chốn ở, nhà bếp... chỗ nào cũng đồ sộ, tôi mới hiểu ra, Thầy gây dựng không cho riêng Thầy, không chỉ thờ cúng mà là cho thế hệ mai sau có nơi nương tựa thờ ông bà, tụ họp tưởng nhớ tổ tiên, phát triển đạo và văn hóa Việt. Thầy từng nói, tu có nhiều cách. Nếu chỉ tu cho mình thì dễ, tự giải thoát một mình. Nhưng như thế sẽ gò bó, cô đọng và không phát triển. Còn tu lợi tha, nghĩ cho người khác thì phải dẫn thân, chấp nhận mọi khó khăn mới phát triển lâu dài, rộng lớn mà ta gọi là Bồ Tát Đạo.

Thật vậy, với cơ sở như thế, với chí của đại bàng như thế, nơi đó mới có thể đáp ứng số lượng lớn như Khóa tu học Âu Châu cả ngàn người được, hoặc sẽ là nơi An Cư Kiết Hạ, đào tạo Tăng tài. Thầy đã chịu đựng bao lời ong tiếng ve, thị phi, chỉ trích, chửi mắng... để dẫn thân thực hiện Bồ Tát Hạnh, sống cho người khác, mang lợi ích cho

tha nhân. Hòa Thượng Tánh Thiết đã chẳng nói: "Hòa Thượng Khánh Anh là người đặc biệt, người biết đưa ra kế hoạch và tự nỗ lực thực hiện kế hoạch. Đó là điểm son nơi Hòa Thượng Minh Tâm". Và như thế, Chùa Khánh Anh Evry mai này sẽ là trung tâm, là tu viện để truyền bá Giáo Pháp Phật Đà và đào tạo tu sĩ.

Tôi có mặt tại tang lễ 4 ngày trước lúc trà tỳ (hỏa thiêu) thân tứ đại của Thầy.

Tôi đành lễ di ảnh và di hài của Thầy và thọ nhận bằng tang, sau khi lên chánh điện đánh lễ Phật. Xung quanh tôi, rất đông Chư Tăng Ni, Phật tử đến trước đó tất bật lo công việc. Sáng, chiều tụng Kinh Pháp Hoa, Kim Cang. Luân phiên niệm Phật suốt ngày đêm và có bốn vị luôn túc trực đứng hầu bên Kim quan Thầy.

Nổi đuôi theo đoàn Phật tử kinh hành quanh Kim quan, Thầy nằm đó, yên nghỉ, khoảng cách chỉ trong tầm tay mà sao bây giờ tôi thấy xa diệu vợi! Tâm trí tôi lại miên man nhớ nghĩ về Thầy. Những kỷ niệm cứ dấy ập trong tôi, chiếm lĩnh hết tâm hồn tôi. Tai tôi như lại nghe văng vẳng lời nói bình dị rất trung thực chân tình của Thầy, khi Thầy trả lời câu hỏi "Nhân duyên nào khiến Thầy đi tu?". Thầy đã cười hề hề khi nhớ về thuở còn để chỏm. Lúc đó Thầy mới 9 tuổi đầu. Được sinh ra trong gia đình 13 người con, tại một làng quê hẻo lánh. Một dịp đến chùa, ăn cơm chùa, dù chỉ rau không nhưng ngon hơn cơm nhà, thế là Thầy xin ở chùa luôn để được ăn ngon! Nhưng với thời gian trong chùa, mùi hương chao, kinh kệ và giáo lý nhà Phật dần dần mới thấm sâu tâm hồn để bây giờ Thầy trở thành một tu sĩ chân chính. Thầy còn kể hồi thi ở Phật học viện, cũng gặp câu hỏi này, nhờ trung thực "đến chùa để được ăn ngon", ai trả lời như thế đều đậu cả, đậu vì trung thực, chứ con nít mấy tuổi đầu biết gì về lý tưởng, sự cao siêu của giáo lý nhà Phật mà đi tu!

Tôi yêu kính cái nét thật thà trung hậu dễ mến của Thầy. Nhưng qua câu chuyện đó, Thầy hàm ý dạy nên chúng tôi sống trung thực là hơn cả. Thầy còn dạy về hạnh nhẫn nhục của người Phật tử qua câu chuyện của con rắn tu hành. Không hẳn ngồi yên để thiên hạ... khỏ lên đầu mình, mà nhẫn nhục cần có trí tuệ. Con rắn tu hành, không cắn, nhưng biết khề lên một tiếng để cảnh báo cho người nể sợ nó, không ăn hiếp nó nữa.

Nhân buổi thuyết giảng của Hòa Thượng Bảo Lạc trong dịp tang lễ, nhìn công trình đồ sộ nguy nga của Chùa Khánh Anh mới, Hòa Thượng Bảo Lạc nói lên công lao xây dựng với bao gian nan, khổ cực cùng chí nguyện của người tạo nó và khuyên hàng Phật tử chúng tôi nên biết giữ gìn, biết tiết kiệm của chung, từ miếng giấy lau miệng đến từng ly nhựa uống nước v.v..., mỗi thứ mỗi chút cũng đóng góp vào công cuộc bảo vệ môi trường. Đừng của người thì mình hoang phí, của mình thì mới tiết kiệm. Nên thực hiện công hạnh bảo vệ giữ gìn chung, "tu" cái nhân cách của mình ở kiếp này trước khi... tu về cõi Phật A Di Đà!

Đêm cuối, trước ngày Trà Tỳ, có buổi tâm tình của các đệ tử xuất gia, tại gia và lễ Hoa Đăng cúng dường dâng lên Giác Linh Thầy. Bao lời nghẹn ngào của các bậc Tôn Túc khi nhắc về kỷ niệm. Đã biết vô thường là thị thường, nhưng không ai tránh khỏi xúc động trước sự mất mát lớn lao của một người thân. Không khí bao trùm một màu ảm đạm, nuối tiếc...

Thầy đi để lại cho đời.

Công trình, sự nghiệp sáng ngời trời Tây.

Thầy ơi, bao giọt nước mắt đã lặng lẽ chảy xuống. Thầy đột ngột ra đi, không di chúc, không truyền trao, không thừa kế, nhưng những người còn lại sẽ dựa theo Kinh Di Giáo của Đức Từ Phụ "lấy Giáo Pháp làm Thầy". Vâng, con tin, Giáo Hội và tất cả Chư Tôn Đức cùng Phật Tử chúng con sẽ vì Thầy mà hòa hợp đoàn kết lại tiếp nối con đường và chí nguyện Thầy đã vạch ra. Cứ "y giáo phụng hành" tức là thể hiện lòng tri ân cũng như thấy Thầy còn hiện hữu trên đời này vậy.

Năm tới, Khóa tu học Âu Châu sẽ tổ chức tại Thụy Sĩ. Một câu hỏi đặt ra: "Hòa Thượng Khánh Anh viên tịch rồi chắc khóa học phải... đóng cửa!". Trời, câu hỏi sao khá... dzô dziên thế! Khóa tu học Âu Châu là linh hồn của Hòa Thượng, của Giáo Hội, do chính Hòa Thượng một phần tư thế kỷ tận tụy sáng lập để lại cho chúng ta. Yêu kính và tri ân Thầy thì chúng ta càng nỗ lực duy trì và tham dự đông đảo hơn chứ. Và không vì vắng bóng Thầy mà mọi người sao nhãng. Tôi tin, sẽ có một chương trình tưởng nhớ Thầy, kể cả trong đêm văn nghệ thường lệ của khóa học. Thực hiện được như vậy, chắc hẳn Thầy sẽ mỉm cười nơi chín suối!

Lễ Trà Tỳ đã có khoảng 2000 người tham dự, chưa kể từng đoàn của các Giáo Hội Tăng Già Thế Giới, Giáo Hội Linh Sơn, Làng Mai v.v... cùng Phật tử khắp nơi đến phúng điệu những ngày trước đó. Từng đoàn xe nối đuôi nhau có cảnh sát mở đường và hộ tống. Có cả các cấp chính quyền địa phương, Bộ Trưởng Nội Vụ cử đại diện đến tham dự, điều đó nói lên lòng kính ngưỡng và quý mến của mọi người dành cho Thầy.

Lễ Trà Tỳ đã hoàn tất lúc 14 giờ chiều. Thầy đã Cao Đăng Phật Quốc. Thân tứ đại hoàn trả cho tứ đại. Nhưng Xá Lợi của Thầy để lại cho hậu thế như một chứng minh của vị Chân Tu Đặc Đạo.



Xá Lợi Hoà Thượng Khánh Anh

Thầy ơi, **Cơn Đông Giữa Mùa Hạ** đã trôi qua. Bầu trời đã yên lặng. Cơn đông trong lòng người cũng chỉ lướt qua, quét nhanh, nhưng sao bây giờ để lại trong con cũng như tất cả Chư Tăng Ni Phật Tử Âu Châu một nỗi trống vắng lạ thường...!

Và Thầy ơi, khi con viết xong bài này, nỗi buồn quay quắt mới len lén thấm sâu vào hồn con. Con chết lịm với bao kỷ niệm! Và bây giờ, nước mắt con cũng lặng lẽ chảy xuống. Con khóc thương Thầy đây, Thầy ơi...!

Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật.

Trần Thị Nhật Hưng
(tháng 9.2013)

Cảm niệm ân đức Sư Ông thượng Minh hạ Tâm

Nam Mô A Di Đà Phật.

Kính bạch Chư Tôn Hòa Thượng, Chư Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni,

Kính thưa Ban Tổ Chức Tang Lễ,

Chúng con được tin Hòa Thượng Viện Chủ Chùa Khánh Anh đã trở về cõi Phật, đây là một sự mất mát lớn cho toàn thể Đạo Phật trên thế giới, và nhất là cho Giáo Hội Phật Giáo Việt-Nam Thống Nhất Âu Châu.

Riêng chúng con, những Phật tử Chùa Đôn Hậu tại Trondheim, vô cùng xúc động và thương tiếc, vì Sư Ông đã dẫn dắt, đưa chúng con biết đến đạo Phật từ khi chúng con chân ướt chân ráo mới bước đến Na Uy, một mảnh đất xa xôi tận miền Bắc Âu Châu đầy băng giá và lạnh buốt, thừa thớt người Phật tử Việt Nam. Dù vậy, khi hàng Phật tử tại gia chúng con tha thiết khẩn cầu giáo pháp, Sư Ông vẫn sẵn sàng, không một chút e ngại những điều kiện khắt khe, những khó khăn trong phương tiện vận chuyển đến vùng đất xa xôi, cách biệt diệu vợi với các trung tâm chính của Phật giáo Việt Nam tại Âu Châu, Sư Ông vẫn âm thầm kéo chiếc vali nhỏ nhỏ bước đến hoằng pháp, hướng dẫn, giáo hóa cho từng khóa tu tập mặc dù con số thính chúng đôi lần cũng rất khiêm tốn. Sư Ông thật kiên nhẫn gieo từng hạt giống Bồ Đề, chăm sóc tưới tẩm cho từng người con Phật ở Trondheim.

Hồi đó, Na Uy nào có đạo tràng đâu. Chính nhờ Sư Ông đã khuyến khích động viên chúng con học Phật, kiến lập các đạo tràng địa phương trong Na Uy để chúng con có nơi nương về tu tập. Sư Ông chính là người tiên phong trong việc khai mở đạo tràng tại quốc gia Na Uy ngay từ đầu thập niên 80.

Chúng con còn nhớ, Sư Ông cũng chính là vị Thầy đã an vị tôn tượng Đức Bốn Sư tại ngôi Niệm Phật Đường Trondheim những năm xa xưa đó. Phải nói, tất cả những ai thật sự quan tâm đến sự hình thành và phát triển Phật giáo tại Na Uy này, đều phải nhìn nhận một sự thật để ghi ơn, phải hằng nhớ nghĩ đến công hạnh kiến lập đạo tràng của Sư Ông. Chính nhờ những bước chân bất kể những gian nan chập chùng, bắt từ những chương ngại khách quan hoặc vô tình hay hữu ý của địa phương Na Uy, Sư Ông vẫn bước đến để hoằng truyền đạo pháp vào những tháng năm đầu tiên đó và tiếp tục cho đến giai đoạn cuối của cuộc đời. Sư Ông vẫn luôn quan tâm đến sự hòa hiệp trong tu tập, chú trọng đến sự hưng thịnh của Phật pháp các nơi, trong đó có Na Uy chúng con. Chính nhờ vậy mà Phật pháp mới lan rộng và đứng vững trong lòng người Phật tử Na Uy này.

Chúng con còn nhớ, nhớ rõ lắm, nhớ như in một việc nữa về khóa tu học Phật Pháp vào năm 1987. Khóa tu học năm đó được tổ chức tại Chùa Khánh Anh. Từ quốc gia Na Uy, có vài chục Phật tử phát tâm về tham dự, trong đó cũng có một số Phật tử Trondheim cũng quyết tâm sang học Phật. Trong số những người đi tham dự khóa tu học này, đặc biệt có 3 vị cư sĩ của Na Uy sau khi từ khóa tu học trở về, hạt Bồ Đề đã bắt đầu nảy mầm. Ba vị này đã phát đại nguyện chọn cuộc sống trong hàng ngũ những người xuất thế, quyết định bước vào đời

sống cao rộng siêu phương, thanh tịnh giải thoát trong giáo pháp và giới luật của Đức Phật, để rồi trở lại hoằng pháp độ cho hàng Phật tử tại gia chúng con. Đó là quý Thầy Thích Tịnh Phước, Thích Viên Tịnh, Thích Viên Giác. Và sau đó, một số tự viện ở Bắc Âu đã được kiến tạo như: Ngôi Tam Bảo Tự ở Moss, Na Uy; một Chùa Phật Quang ở Thụy Điển, một Chùa Đôn Hậu ở Trondheim – vùng đất miền cực Bắc của Bắc bán cầu, mùa đông tuyết giá dưới 20 độ âm. Dù khí hậu có phần khắc nghiệt như thế, nhưng Phật tử tại nơi này luôn cảm thấy ấm lòng vì có được ngôi Già Lam Đôn Hậu, có được vị Thầy trẻ trụ xứ nơi này, miệt mài lo xây dựng, lo phát triển Chùa, và nhất là luôn chăm lo cho đời sống tâm linh của hàng Phật tử địa phương. Ngoài việc Kinh điển Phật pháp, vị Thầy trẻ này còn cố gắng sáng tác liên tục những bài hát đạo ca đượm đầy thiền vị giải thoát. Trong sự nghiệp hoằng truyền giáo pháp, đã có rất nhiều những bài viết, những áng văn thơ về Phật Giáo thật sâu sắc, những bằng giảng của quý Ôn thật thiết thực, riêng vị Thầy trẻ tại Trondheim đóng góp thêm cho việc hoằng hóa giáo pháp Phật Đà bằng hình thức mới là âm nhạc. Thầy đã hiến dâng nhiều nhạc phẩm Phật Giáo rất giá trị, thiết thực đi vào lòng các Phật tử, nhất là các Phật tử trẻ.

Sự thành tựu của quý Thầy trẻ này phải nói chính là do sự ươm mầm Phật pháp của Sư Ông tại ngôi Chùa Khánh Anh nhỏ bé ở Bagneux từ năm 1987 đó. Chúng con cũng được biết sự ảnh hưởng về tu tập của Sư Ông rất lớn đến cách nhìn, cách tu, cách phục vụ cho đạo pháp của quý Thầy trẻ này. Đó là do sự giáo dục trực tiếp hoặc gián tiếp của Sư Ông qua thân giáo và khẩu giáo của Ngài.

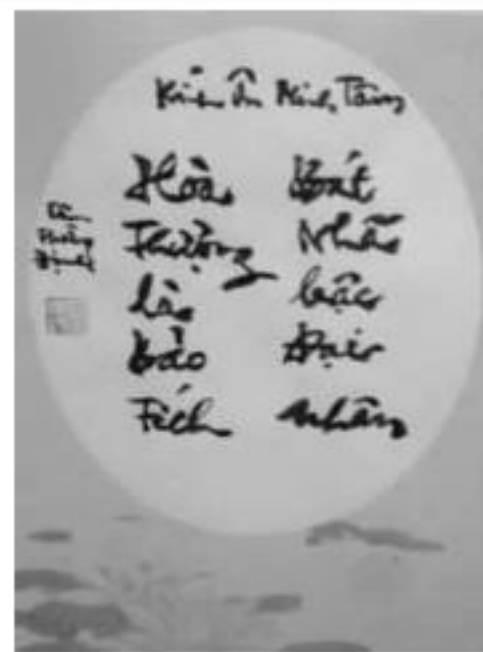
Ngôi chùa Đôn Hậu này có được phải nói là do sự ủng hộ rất nhiều trên của chư Tôn Đức trong Giáo Hội, dưới là của Phật tử địa phương và các nơi. Nhưng sự quan tâm lo lắng nhiều nhất cho ngôi Chùa Đôn Hậu vẫn chính là của Sư Ông. Ngài đã luôn sẵn sàng ủng hộ tinh thần cũng như vật chất cho Chùa Đôn Hậu, dù có bận rộn cách mấy, Ngài vẫn hiện diện đầy đủ trong những khóa tu, những ngày đại lễ, cho dù đó là mùa hè hay mùa đông giá buốt căm căm.

Chúng con vô cùng, vô tận thương tiếc Sư Ông. Sự ra đi về cõi Phật của Sư Ông là một sự mất mát to lớn cho hàng Phật tử chúng con. Ngài thật sự là vị lãnh tụ sáng chói, đầy giới đức, đầy từ bi quảng đại. Sẵn sàng bao dung, tha thứ, chấp nhận mọi ý nghĩ dị biệt, dù rằng lắm lúc những ý nghĩ dị biệt này chính là những sự gièm pha, tị hiềm, chống đối, đấu tranh. Ngài vẫn im lặng và rộng thứ. Ngài chính là vị lãnh tụ của Phật Giáo Việt Nam trên thế giới nói chung, và Châu Âu nói riêng.

Chúng con không biết nói gì thêm hơn, mà có nói, ngôn từ cũng không thể diễn tả hết được đức tính tuyệt vời của Ngài. Sư Ông đã đi về cõi Phật. Chúng con xin nguyện tự đáy lòng rằng sẽ làm tốt như những gì Sư Ông đã từng chỉ bảo về con đường tu tập cho chúng con. Và chúng con cũng xin hứa với Giác Linh của Ngài rằng, chúng con, bằng hết cả tâm lực của mình, sẽ cố gắng góp phần xây dựng căn nhà Phật Giáo càng thêm vững mạnh.

Kính dâng lên Sư Ông
Lòng thành kính của chúng con.

**Nhóm Phật tử Trondheim, Na Uy:
Nguyễn Sa; Diệu Hữu; Diệu Thanh; Diệu Hạnh**



Kính tiễn Ôn Minh Tâm

*Hòa Thượng là đại tông lâm
của Phật giáo Việt Nam Hải Ngoại
Suốt cuộc đời hy hiến
để truyền bá Phật pháp nhiệm mầu
Từ những thập niên 70 hoằng pháp lợi sanh
ở Âu Châu
Ngài luôn vun trồng hạt giống Từ Bi
và Hiếu Biết
Từ giáo dục, văn hóa, tôn giáo hay tinh hoa nước
Việt
Ngài chọn con đường tiên phong,
bồi đắp và phục hưng
Để đưa Phật giáo Việt Nam lan rộng
trong năm châu bốn bể
Hương của Ngài, bậc thạch trụ Thiền môn
Lan tỏa cõi hư không
An nhiên người thị tịch
Hòa Thượng là Bảo Tích*
Bát Nhã bậc Đại nhân.*

Đệ tử
• **Tâm Thường Định**

* Kinh Bảo Tích (Ratnakuta-sutra)



Thương tiếc Thầy

*Con thức giấc giữa đêm trường tĩnh mịch
Nghe tin buồn Thầy viên tịch mới đây
Con nhói đau khi biết được tin này
Ôi thương tiếc! Giọt lệ sầu tuôn chảy.*

*Bên trời Tây hôm nay Thầy có thấy?
Cali buồn đang phủ một màu tang!
Vẳng Thầy rồi cả Thế giới bàng hoàng
Thương tiếc quá bậc minh sư khả kính.*

California 16.8.2013
• **Diệu Đức**

Nhân duyên ngăn ngủi

• Quảng Tịnh

Sáng sớm nay khi màn đêm lạnh giá vẫn còn bao phủ thành phố Melbourne, không gian còn tĩnh mịch không một tiếng động, vừa nhận được và xem đoạn phim quay Lễ tiễn đưa Linh cữu và Lễ Trà Tỳ của Ôn Minh Tâm làm chúng con rất chạnh lòng và xúc động. Ôn đã ra đi thật sao? Bầu trời Pháp Quốc, ngôi chùa Khánh Anh đã vắng bóng Ôn từ đây rồi phải không? Cho dù biết là sự thật nhưng chúng con vẫn không khỏi bàng hoàng, sững sốt khi nghe tin Ôn mất vì trước đó không lâu vẫn còn thấy hình ảnh Ôn hoan hỷ trong Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu đó mà...

Vào cuối năm 2008, con chỉ là một học viên mới của Khóa Tu Học Phật Pháp Úc Châu với nhiều bỡ ngỡ, vụng về,... và không biết nhiều về Chư Tôn Đức ở Úc Châu cũng như ở các Châu khác. Tại Khóa Tu Học lần thứ 8 diễn ra từ ngày 29.12.2008 – 02.01.2009 tại Sydney, con cũng như toàn thể học viên tham dự có phước duyên được diện kiến và được nghe lời Đạo Từ của Quý Ôn từ khắp các Châu trong ngày Khai Mạc Khóa Tu Học, trong đó có Ôn Thắng Hoan, Ôn Minh Tâm,... Lúc đó con cũng không biết Ôn là ai, chỉ nhớ là Ôn đến từ Chùa Khánh Anh, Pháp Quốc. Có lẽ với cách nói chuyện thân thiện, gần gũi, thật tình pha chút khôi hài là ấn tượng để lại cho con khi gặp Ôn, nhất là khi nghe Ôn thao thao nói về việc xây chùa. Giây phút ngăn ngủi đó là một nhân duyên hội ngộ giữa Ôn và các đệ tử tại Úc Châu, đó lần đầu và cũng là lần cuối chúng con được diện kiến với Ôn. Con tự nghĩ thầm, vậy là Quý học viên Khóa Tu Học Châu Âu thật là có nhiều phước báu vì mỗi năm đều được Quý Chư Tôn Đức từ Mỹ Quốc, từ nhiều nước ở Châu Âu về giảng dạy cũng như có được điều kiện tu học trong thời gian dài và tiện nghi vật chất cũng được nhiều thuận duyên.

Thời gian trôi qua, con lại có duyên thường nhận được những Bản Thông Báo Khóa Tu Học Phật Pháp Châu Âu cũng như Bản Tin Khánh Anh hằng năm từ Thầy Quảng Đạo gửi cho Chư Tôn Đức và Phật tử, dù Thầy không biết hết những vị nhận được thông tin này là ai nhưng vì công việc chung nên Thầy không nề hà công việc truyền bá Chánh Pháp và khuyến tấn tu học. Dạ cho xin sám hối Giác Linh Ôn, khi đọc những Bản tin thông báo Khóa Tu Học vừa khá dài, rất chi tiết pha chút khôi hài và cũng không kém phần hào hứng, đầy nhiệt huyết,... của Ôn viết, trong đầu cứ nghĩ là "ý của Ôn và Thầy Quảng Đạo viết lại", vì nghĩ với Phật sự đa đoan, tuổi tác như Ôn thì chắc là Ôn còn không có thời gian chăm sóc cho mình huống chi là có thời gian đầu mà viết. Thế nhưng gần đây khi được đọc những bài cảm niệm về Ôn mới hiểu về Ôn nhiều hơn, tự thấy xấu hổ về ý nghĩ sai lệch của mình, đã hiểu về Ôn hơn và cũng hiểu được vì sao Khóa Tu Học Phật Pháp Châu Âu càng ngày càng đông, hình thức lẫn nội dung đều có nhiều mới mẻ, phong phú và có một điều không ai có thể phủ nhận chính là vai trò, công lao to lớn của Ôn trong việc điều hành Khóa Tu Học. Trong công cuộc hoằng dương Giáo pháp, những gì Ôn đã cống hiến cho Đời, cho Đạo trong vai trò của một vị lãnh đạo Giáo Hội thật không có bút mực nào tả hết, nhưng Ôn vẫn bình dị, khiêm tốn cho đến cuối đời mình, thật đáng quý trọng và không

phải ai cũng có thể làm được. Chúng con hàng Phật tử mới biết đến Ôn, hiểu Ôn, quý Ôn, kính trọng Ôn nhiều hơn khi Ôn rời bỏ thế giới Ta Bà này, cho thấy được Hạnh Nguyên của Ôn rất cao cả và đáng trân quý, nề phục đến dường nào!

Trong Đại Lễ Vu Lan tại Tu Viện Quảng Đức vừa qua, Quý Chư Tôn Đức và Phật tử đã dành thời gian để Kính Tưởng Niệm Giác Linh Ôn, cả Hội Trường chột lảng động khi nghe Thầy Nhật Tân đọc về Tiểu sử và Hành Trạng của Ôn. Ôn ra đi trong Mùa Vu Lan, mùa Lễ mà những người Phật bày tỏ sự báo hiếu đối với Ông Bà, Ba Mẹ hiện tiền và tưởng nhớ đến Tổ Tiên, Ông Bà, Ba Mẹ, những người thân đã từ giã cõi đời này. Chúng con, hàng Phật tử Úc Châu chắc chắn sẽ nhớ đến Ôn mỗi khi Mùa Vu Lan trở về cũng như nhắc nhở chúng con phải cố gắng học và hành theo Hạnh Nguyên của Ôn, chính là niềm an vui cho Ôn mỉm cười nơi Niết Bàn.

Con thành kính Đảnh Lễ Giác Linh Ôn Minh Tâm.

Melbourne, Úc Châu 24.8.2013
Đệ tử Quảng Tịnh

BẠC CHÂN SƯ

*Thầy xả báo lửa hồng thiêu nhục thể
Tánh Quang Minh ngời rạng tỏa nơi nơi
Bạc Chân Sư suốt cuộc đời tận tụy
Nương Đạo Vàng hoằng hóa độ cho đời.*

*Biết vô thường Thầy đến ắt Thầy đi
Sao ray rút nỗi tiếc thương kính nhớ !
Cây đại thụ bão giông đã gãy đổ
Đàn con thơ quay quắt đến thần thờ !*

*Tiền đưa Thầy mà cảm nhận bơ vơ
Dòng lệ ứa cứ trào tuôn mặc thế !
Nghe vọng vang lời Pháp nhủ từ bi
Nhìn di ảnh ! Ngỡ Thầy đang tại thế !...*

*Cảm Niệm ân Sư xả thân hành Đạo
Đem Pháp mầu phổ cập khắp trời Âu
Tặng hành lợi lạc Tứ Chúng mong cầu
Duyên tùy thuận Thầy đến đi tự tại.*

*Dâng nén tâm hương vô vàn kính bái
Nguyện chuyển hóa đời đáp hạnh Như Lai
Khai sơn Thầy lập Khánh Anh Phật Tự
Xiển dương Chánh Pháp tròn vẹn bản hoài.*

*Đạo Tràng Phần Lan khóa 25 đã mãn
Cũng đúng thời Thầy quy tịnh Lạc Bang !*

Pt Quảng An
Houston, TX 29.8.2013

Nhớ Ôn Minh Tâm

Con mới vào trang nhà quangduc.com, đọc được bài thơ "Nhớ Thầy" của Thầy Nguyên Kim, Chùa Cổ Lâm, Seattle, Hoa Kỳ. Đọc xong bài thơ này nước mắt của con cứ tuôn chảy thành dòng vì nhớ Ôn Minh Tâm, kính xin Chư Tôn Đức cho phép con được gọi Ôn theo phong cách xưng hô thân mật của người Huế, vì con sinh ra ở đó, và sống trọn tuổi thơ với bà con họ hàng ở Làng Nam Phổ, mỗi lần Thu Tế là con về Nhà Thờ Họ ở đó dự lễ, thăm viếng Chùa Ba La Mật, mà Ngài Viên Giác Đại Sư Nguyễn Khoa Luận đã xây dựng nên từ năm 1886, nhân duyên với Phật Pháp đến với con từ đó mặc dù lúc nhỏ chỉ biết theo Ba Mẹ con đi chùa Lễ Phật, và thỉnh thoảng gặp gỡ trò chuyện với các Thầy.

Sau Tết Mậu Thân 1968, gia đình dọn vô Sài Gòn, con lại tiếp tục đi Chùa Già Lam với Ba Mẹ con cho đến sau 1975. Rồi đến năm 1989 gia đình con được đoàn tụ ở Đan Mạch, năm 1992. Ba con có nhân duyên với Phật Pháp những năm cuối đời thành lập Niệm Phật Đường An Lạc ở Aalborg, Đan Mạch cho các Phật tử lớn tuổi, thanh thiếu niên ở đây đến sinh hoạt dự Lễ Phật Đản và Lễ Vu Lan hàng năm, qua đó con cũng nối tiếp và góp sức với Ba con chăm lo công việc Phật sự cho đến bây giờ.

Ngoài việc sinh hoạt Phật sự tại Aalborg, Con còn về Chùa Quảng Hương, Århus tham dự Lễ Phật Đản và Lễ Vu Lan, nhất là từ khi Ba con mất phần năm 1999, rồi Mẹ con cũng ra đi năm 2009, và có gởi di ảnh thờ Song Thân của con Chùa Quảng Hương.

Ôn Minh Tâm luôn nở nụ cười hiền hậu, giọng nói rõ ràng mặc dù lúc đó Ôn đã hơn bảy mươi tuổi, thỉnh thoảng Ôn lại đùa một câu hay kể chuyện vui cho các Phật tử tỉnh ngủ, hay mệt mỏi vì ngồi lâu nhất là các bác lớn tuổi.

Nụ cười hiền từ của Ôn là con nhớ nhất, cả trong những bức hình chụp Ôn làm lễ hay gặp gỡ trò chuyện, hỏi thăm các Phật tử lớn tuổi.

Cũng năm 2011 tháng bảy con lại có duyên sang Paris thăm bà con bên nội, viếng Chùa Khánh Anh, Chùa Linh Sơn, Chùa Linh Sơn thì là một Ngôi Cổ Tự đã xây từ rất lâu, còn Chùa Khánh Anh ở Evry là một Ngôi Chùa mới xây mà đến lúc đó đã hơn mười năm chưa hoàn tất được, vì luật lệ gắt gao về xây cất ở Pháp thay đổi luôn. Dự án này cũng khá đồ sộ xem như là một Trung Tâm Văn Hóa Phật Giáo lớn nhất Âu Châu, nên công trình đòi hỏi thời gian dài, quyền góp tới đâu thì dựng xây tới đó, đây có lẽ cũng là nỗi băn khoăn lớn của Ôn Minh Tâm mà bản thân con hay Phật tử nào đến viếng Chùa cũng nhận ra.

Vì vậy Con viết bài Tùy Bút này cũng với ước mong Quý Phật tử tại Âu Châu hay trên toàn Thế Giới nếu đã có cơ duyên đến viếng Chùa xin góp một bàn tay cho việc xây dựng Chùa Khánh Anh ở Evry, Pháp Quốc được thành tựu mỹ mãn chậm nhất là năm tới 2014.

Và đó cũng là Ước Nguyện lớn nhất Của Ôn Thích Minh Tâm, mà chưa đạt thành thì Ôn đã ra đi Về Miền Cực Lạc.

Để Ôn đi nụ cười trọn vẹn,

*Xin một lời thề hẹn, từ nay,
Cúng dường hàng tháng nên ngay,
Góp tay xây dựng, Chùa này cho xong.*

*Có nhân duyên, năm nào về thấy,
Đài Thuyền Nhân, lòng lấy uy nghiêm,
Mái Chùa cong vút từng mây,
Nhưng trong Chánh Điện, lúc này chưa xong.*

*Rồi nhà bếp, vẫn đây xài tạm,
Sưởi, thông hơi năm tháng dở dang,
Mỗi năm luật lệ buộc ràng,
Lại hay thay đổi, khó khăn chắt chùng.*

*Con Lay Phật Mười Phương Chứng Giám,
Niệm A Di Đà Phật Nhất Tâm,
Nhủ Lòng Lân Mẫn âm thầm,
Hộ Trì Ước Nguyện sớm mong đạt thành.*

*Nơi Cực Lạc, chim non ca hát,
Cùng có cây tỏa ngát dâng hương,
Ôn về Cõi đó chơn thường,
Chúng con tiếp bước Ánh Dương Đạo Vàng.*

Đan Mạch 13.08.2013

• **Đệ tử Phan Nguyễn**

Tưởng niệm Thầy Thích Minh Tâm

*Giữa nắng hạ sao trời gầy đông bão
Giữa êm đêm sao tiếng sét ngang tai
Giữa an vui sao tin về phiên nào
Giữa muôn hoa sao muôn sắc nhòa phai*

*Giữa nơi đây trong tiếng lá lao xao
Giữa ngàn mây nén hương lòng khấn vái
Giữa hư vô hồn bỗng thấy tiêu hao
Giữa hoang tưởng như Thầy đang sống lại*

....
Giữa vô thường ai biết được ngày mai

*Than ôi!
Giữa lòng người ngưỡng tụng
Giữa đất, giữa trời, giữa không gian vô tận
Giữa mệnh mông một vì sao rơi rụng...!!!*

***Người đã đi anh linh còn vương vẫn
Tỏa sáng ngời cho Đạo Pháp tồn hưng***

Kính dâng Giác linh Thầy Thích Minh Tâm

Song Thư TTH
(Ngày 21/8 - Lễ Trà Tỳ Thầy)

Tiền Ôn



Đến, đi cơn huyền mộng
Trụ thế đã hết lòng
Còn lại tùy nhân thế
Tiền Ôn về... chân KHÔNG.

Đêm mười ba không ngủ
Hè Bắc Mỹ như Thu
Nghe cỗi lòng man mác
Con khóc như phàm phu!

Áo cà sa con mặc
Mà cả đời không thông
Xuống, lên đầy danh, lợi
Con ra, vào.... tay không!

Trời Âu con đã đến
Đón Ôn về Khánh Anh
Pháp Hoa tụng... năm quyển
Nhưng tâm nguyện chưa thành!

Về đây, con buồn lắm
Hai mươi mốt Ôn đi
Vu Lan... mùa báo hiếu
Nhưng, con được những gì ?

Lời cuối Ôn đã nói:
"Không này thì người kia"
Giáo Hội hằng ôm ấp
Ôn không muốn chia lìa!

Nhưng thôi, đời là thế
Phật chỉ tám mươi năm
Ôn tròn thập ngũ tuế
Cũng đẹp như trăng rằm!

Tiền Ôn lòng quay quắc
Nhưng biết chắc về Tây
Di Đà Ôn hằng niệm...
Khổ nơi này ai hay ?

Kính Bái Giác Linh Hòa Thượng
Pháp Vũ mùa Vu Lan năm Quý Ty

• **Huyền Vũ, Tỳ Kheo Nhật Trí**

Nhớ đến Người

tưởng niệm Sư Ông Khánh Anh

• **Thích Đồng Văn**



Rồi tứ đại cũng trở về tứ đại
Người ở đâu bàng bạc cõi phương nào
Đến bao giờ sáng lại một vì sao !!

Thế là hết, tuổi vàng thời đã hết
Người băng khuâng, cảnh cũng băng khuâng
Con thơ đại tìm cha trong thuốc đắng
Chốn thương đau, ai khích lệ tinh thần ?!

„Cố gắng nhé, gắng lên con nhé“
Vẳng tiếng ai nghe thật rõ ràng
Còn đâu nữa những tan trường – Khóa Học
Vẫy tay chào, Người ở lại Phần Lan

Bao dung lớn vòng tay Người độ lượng
Gửi niềm vui, xin nhận hết niềm đau
Hồn dân tộc gói tròn trong tình đạo
Tiếng „**Việt Nam**“ tô thắm cả trời Âu

Ai nghĩ đến, tuyết lạnh trồng sen Việt
Nhớ đến người, biển lửa - nở sen hồng
Sen Việt nở thật nhiều trên xứ tuyết
Sen có còn trên lửa nở nữa không !!

Trời phương ngoại, mây trắng về lơ lửng
Giữa trời xanh, thấp thoáng bóng hình Người
Áo nâu bạc dáng từ hòa muôn thuở
Nhìn chúng con, nở mãi một nụ cười

Có phải chăng bởi đời là mộng huyền
Ngài hóa thân đi đến nhẹ nhàng
Vẫn còn đó nhiều vấn đề dang dở
Công đức này, Ngài cần, có chúng con.

Lá thư muộn màng

• Quảng Trục - Diệu Hải



Sư Ông Khánh Anh và PT Quảng Trục trong lễ Hiệp Kỳ Lịch Đại Tổ Sư – Ngày Về Nguồn VI tháng 11.2012 tại Úc.

Kính bạch Giác Linh Sư Ông!

Hồi năm ngoái tháng 11.2012 sau kỳ đi dự Lễ Hiệp Kỳ Về Nguồn lần thứ 6 ở bên Úc về, con cứ tâm niệm muốn viết một cái gì đó để bày tỏ lòng tri ân vô vàn của các con, các cháu đối với Sư Ông. Mong Sư Ông đọc cho vui, ngay khi còn sống. Nhưng rồi công việc hàng ngày cuốn hút, phần ỷ lại chúng con vẫn nghĩ Sư Ông không thể bỏ chúng con đi sớm như vậy được. Vậy mà hai chữ vô thường đến nay con càng thấm thía. Sự ỷ lại thực ra có nguyên nhân của nó, vợ chồng con được làm đệ tử của Sư Ông đã hơn 12 năm nay, mãi đến năm ngoái vừa rồi, con mới thu xếp đi hầu cận Sư Ông được gần hai tuần. Lần đầu tiên được đi làm thị giả cho Sư Ông, con chưa có kinh nghiệm con thành thật hỏi Thầy Quảng Đạo, và Ni Sư Diệu Trạm chỉ bảo cho. Thầy Quảng Đạo động viên: anh đừng lo Sư Ông ăn uống đơn giản lắm, sau chuyển đi đó con mới biết món ăn cổ truyền và sở thích của Sư Ông là mì gói với rau cải hoặc xà lách tươi, riêng nước uống hơi có Ga một chút, buổi chiều Sư Ông thường hay dùng cốc sữa tươi và trái táo. Ni Sư dặn con: nếu có thời gian trước khi đi ngủ, anh lên làm mat-xa cho Sư Ông nhé. Đây là cách nói theo tiếng Tây, chứ ở làng con gọi dân già là đấm lưng tẩm quất. Nhớ lại những buổi tối con được gần Sư Ông, khung cảnh sao bình dị vậy, hai cha con một già một trẻ nhỏ to tâm sự. Nhiều khi con hay nài nỉ Sư Ông dùng thêm bát mì nóng, chiều lòng con Sư Ông mới bảo: ừ con nấu đi. Thường lúc đó con hay thích quỳ dưới chân Sư Ông, ngược mắt lên nghe Sư Ông kể chuyện, vì con biết Sư Ông là cả một kho pho tàng lịch sử, trí nhớ của Sư Ông thật tuyệt vời. Ấy thế mà Ni Sư Diệu Trạm còn bảo: trí nhớ của Sư Ông so với trước đã giảm rồi đó, không có trí nhớ vậy làm sao ngồi bàn chủ tọa, chủ trì hàng trăm cuộc họp hả anh? Con nghe vậy để mà biết, để mà học hỏi. Bây giờ Sư Ông đã Cao Đăng Phật Quốc, ai sẽ kể những thăng trầm đạo Pháp cho chúng con nghe đây, Sư Ông ơi!

Sư Ông biết không? Con mồ côi cha năm lên 10 tuổi, phải đợi hơn 40 năm sau, nhờ một lần theo hầu Sư Ông, con mới có cơ hội sống lại tình cảm cha con đầm ấm... và nhờ đi làm thị giả cho Sư Ông, con mới có cơ hội gặp gỡ, học hỏi và được dự thời công phu khuya cùng với các vị Cao Tăng Trưởng Lão, Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức, Tăng Ni đến từ khắp các châu lục.

Và bây giờ... nhờ tang lễ của Sư Ông con mới hiểu ra một điều: chỉ khi nắp Kim Quan đóng lại, những người hậu thế chúng con mới hiểu được phần nào hạnh nguyện và con đường tu hành của các bậc Bồ Tát.

Nói sao cho kể siết bây giờ, riêng về phần con học được nhiều bài học từ thân giáo của Sư Ông: chắc Sư Ông cũng biết, tính con hay vội vàng hấp tấp, cái tập khí lâu ngày khó sửa lắm Sư Ông à. Thường những lúc đó, con hay nhớ đến hình ảnh của Sư Ông dù việc lớn hay việc nhỏ, dù gặp chuyện vui hay buồn ít khi Sư Ông để tâm luyện ái hay sân hận nổi lên, lúc nào Sư Ông cũng thông dong tự tại niệm Phật. Đó là điều con luôn để ý, bắt chước hành trì.

Con kể ra chuyện này xin Sư Ông đừng cười con nhé: ở làng con, tốt số con đã lên chức ông nội và ngồi hàng bồ lão rồi đó, vậy mà gần hai tuần theo Sư Ông đi ăn giỗ tổ, con vui như đứa trẻ. Con lon ton đi theo Sư Ông. Lại còn được ăn ngon, mặc áo mới, gặp phong cảnh nào đẹp Sư Ông cũng bảo: con đứng đây Sư Ông chụp ảnh cho, để về khoe với bà xã và tụi nhóc ở nhà. Đi với Sư Ông đến đâu chúng con cũng được đón tiếp ân cần, ưu tiên đặc biệt. Nhớ hôm ở Tu Viện Quảng Đức, mới là tháng 11 dương lịch sau bữa cơm trưa thịnh soạn khi chia tay, Thượng Tọa Tâm Phương còn tặng sách và mừng tuổi sớm cho tất cả mọi người trong đoàn. Rồi đến Thiền Viện Vạn Hạnh, đích thân Hòa Thượng Quảng Ba dẫn đi thăm thủ đô Canberra, còn được vào thăm nhà quốc hội Úc, chứng kiến tận mắt cảnh Thượng Nghị Viện họp bàn. Còn rất nhiều thân tình Pháp Lữ, bạn đạo nữa kể sao cho xiết. Con vẫn nói với mọi người trong đoàn: chúng ta đang được hưởng phước của Sư Ông đấy nhé!

Kính Bạch Giác Linh Sư Ông!

Viết đến đây con ngậm ngùi nhớ lại, đã có lần con tâm sự với Ni Sư Diệu Trạm: chả hiểu làm sao cứ mỗi lần nghĩ, nhớ đến Sư Ông là hai hàng nước mắt con lại chảy dài, con đã khóc Sư Ông ngay khi Sư Ông còn tại thế. Con có cơ duyên được nhiều lần đón và tiễn Sư Ông ra phi trường mỗi dịp Sư Ông đi hoằng Pháp tại miền nam nước Đức. Có những hôm ngoài trời lạnh âm 15 độ, nhìn một cụ già tay hòm, tay nài, áo khoác sờn rách với một chiếc va ly nhỏ ung dung, tự tại thân một mình đi Phật sự, không có thị giả theo hầu, mà rớt nước mắt. Thấy bóng Sư Ông hiện ra là chúng con ứa đến tíu tít vui mừng, đúng cảnh cha con gặp nhau. Nhiều hôm con nhắm tịt, Sư Ông về đến chùa Khánh Anh đã là đêm, đặt lưng nghỉ được vài tiếng, sớm mai lại phải ra sân bay đi Phật sự bên Anh Quốc rồi. Biết tâm trạng của con Ni Sư Diệu Trạm thường động viên: anh đừng lo, người có nếp da đồi mồi trên khuôn mặt thường sẽ thọ lâu. Con tin là vậy, vì hồi hè 2003 con đã liều làm một chuyến về Việt Nam, nói là liều vì gia đình ở Việt Nam cứ ngăn cản không cho con về, vì sợ con về an ninh không đảm bảo. Cha con mình theo Phật, hiểu phần nào luật nhân quả: cái gì đến khắc đến, cái gì đi khắc đi, sợ hãi thế là đủ rồi. Nên con vẫn quyết định về, chắc cha con mình có tâm thành kính với Phật và Bồ Tát hay sao, nên được cảm ứng liền. Suốt chặng đường hơn một tháng ở Việt Nam mặc dù con gặp rắc rối nhiều lần thăm vấn, tra hỏi của an ninh Việt Nam nhưng rồi mọi chuyện đều vào đó. Con nhớ vào buổi chiều cuối cùng trước khi rời Việt Nam, con đến Chùa Đậu đánh lễ tượng ngài Quan Thế Âm Bồ Tát thờ phụng ngay sau sân Chùa, khi con ngược mắt lên, bất chợt con nhận thấy ánh mắt pho tượng thân thương

như người mẹ ngoài đời. Ngay cả những phút cuối tại sân bay Nội Bài, khi chỉ còn 15 phút nữa là máy bay cất cánh, an ninh Việt Nam vẫn muốn giữ con lại, nhìn bề ngoài tưởng là phòng làm việc nhưng thực ra đó là phòng tạm giam, con ngồi đó với lòng tin và niềm niệm Phật, rồi đến phút cuối con là người sau cùng bước vào khoang máy bay rời Việt Nam.

Sư Ông à ! Cuộc đời có những điều nhân duyên ràng buộc khó lý giải, Sư Ông xa quê hương từ năm 1968, kể từ đó suốt chặng đường hoằng pháp nơi đất khách quê người gần nửa thế kỷ, Sư Ông chưa một lần có cơ hội về thăm chùa tổ đánh lễ Sư Phụ, Y Chỉ Sư. Chắc nhờ là con của Sư Ông, nên năm đó con còn có duyên được thay mặt Sư Ông vào viếng thăm đánh lễ Đệ Tứ Tăng Thống Thích Huyền Quang nữa đó. Mặc dù con biết gặp được ngài đâu phải chuyện đơn giản, vì Tu Viện Nguyên Thiều ngày đêm trong tình trạng an ninh Việt Nam canh gác, ngăn cản những người ngoài đến viếng thăm.

Chuyện là thế này: trước khi về Việt Nam con có gặp Thượng Tọa Đ. V xin địa chỉ Chùa tổ và đệ tử của Thầy ở Bình Định. Mới ngày đầu đặt chân vào miền Trung, con đã hỏi thăm ngay tu viện Nguyên Thiều và Đệ Tứ Tăng Thống, biết lòng thành kính của con, Thầy G.Th. hỏi ngay: anh có dám vào thăm ngài Huyền Quang không? như cá gặp nước con trả lời ngay: con rất muốn vào thăm đánh lễ ngài, Thầy giúp con nhé! Mãi đến hai hôm sau, sau khi làm công tác chuẩn bị Thầy G.Th. mới đưa con đến Tu viện Nguyên Thiều. Vừa đặt chân đến Tu viện con đã nghe tiếng Đại hồng chung vang lên, thì ra từ lâu nay cứ sau buổi nghỉ trưa, Hòa Thượng Tăng Thống bao giờ cũng thỉnh Đại hồng chung niệm Phật. Con đến chậm 2 phút đánh ngời chờ, suốt thời gian đó con chỉ biết niệm Phật, con muốn củng cố lòng tin cho mình, nếu con thật sự kính Phật, kính Tăng dứt khoát trên đường đời con sẽ gặp được các vị Bồ Tát Cao Tăng, các bậc chân tu. Quả thật khi tiếng Đại hồng chung vừa dứt, con được đưa vào đánh lễ ngài, trên đường vào con còn nhìn thấy rõ bảng viết rất to: Không Tiếp Khách treo ngay ngoài cửa. Lúc con vào quỳ dưới chân ngài đánh lễ tác bạch, mắt ngài đã kém, trí nhớ đã giảm con hai tay nâng bàn tay già nua của ngài, con để ý da bàn tay và trên khuôn mặt của ngài cũng rất nhiều nếp da đồi mồi, mà ngài thọ gần 90 tuổi mới Cao Đăng Phật Quốc, cơ sao Sư Ông bỏ chúng con đi sớm như vậy? mãi sau này khi con bi bô kể chuyện này cho Sư Ông nghe, Sư Ông cứ khen: con cũng là người có phước đây.

Sư Ông còn nhớ không? hôm ở Chùa Pháp Hoa lúc trên Chánh điện, trong buổi tác bạch cúng dường của phái đoàn Châu Âu, trước sự chứng minh của Hòa Thượng Như Huệ cũng là ngày mừng ngài thượng thọ bát tuần, Sư Ông cứ khen ngài có ý áo chúc thọ đẹp thế. Trong tâm con đã nảy ra ý nghĩ: dứt khoát ngày Sư Ông làm lễ thượng thọ bát tuần, gia đình chúng con bằng mọi giá giành về phần mình được cúng dường Sư Ông như ý áo mà ngài Như Huệ đã mặc.

Cho nên hôm cuối cùng khi con chia tay Sư Ông và phái đoàn Châu Âu tại sân bay Sydney, vì Sư Ông bay về Pháp còn con tranh thủ về Việt Nam thăm gia đình, con chấp tay thành kính xin Sư Ông bốn điều:

1- Thứ nhất: Con mong Sư Ông giữ gìn sức khỏe, đến ngày Sư Ông làm lễ thượng thọ bát tuần, cho phép chúng con được cúng dường Sư Ông chiếc ý áo giống như của ngài Như Huệ đã mặc nhé.

2- Thứ hai: Con tin một ngày gần đây đất nước được tự do, con sẽ được hầu cận đưa Sư Ông về thăm quê hương sau gần 50 Sư Ông xa cách, rồi cha con mình sẽ đi thăm danh lam thắng cảnh, đánh lễ các chùa ở ngoài bắc, đặc biệt tại Hà Nội. Sư Ông không sợ lạc, và bị Taxi chặt chém đâu, vì con là dân Bắc Kỳ chính gốc mà.

3- Thứ ba: Cuộc đời là vô thường, nếu con có đi trước, xin Sư Ông nhớ niệm Phật cho con nghe .

4- Thứ tư: Còn không, nếu tình huống xảy ra ngược lại, cho phép con thỉnh di ảnh Sư Ông về thờ.

Nghe xong, Sư Ông chỉ cười im lặng, nhẹ nhàng bảo: thôi con về. Đi theo hầu Sư Ông, con biết Sư Ông không tiếc chúng con thứ gì, vậy sao ba điều ban đầu Sư Ông đều chối từ? và bây giờ chỉ còn điều thứ tư là hiện thực đối với con.

Kính Bạch Giác Linh Sư Ông!

Trên bước đường hoằng pháp của Sư Ông, con thiên nghĩ không phải lúc nào Sư Ông cũng gặp cảnh thuận buồm xuôi gió. Nhưng con biết Sư Ông làm được nhiều việc lớn vì Sư Ông có sức nhẫn nại, nhẫn nhục khác người, bên cạnh đó bao giờ Sư Ông cũng lấy phương châm trong công việc Phật sự: tương kính - tiểu dị, đại đồng - chí công vô tư. Con vốn dốt nát về Hán Việt, nhưng con hiểu Sư Ông muốn nhắc nhở chúng con trong công việc Phật sự: với bạn đạo phải trên kính dưới nhường, mỗi thành viên hãy bỏ bớt bản ngã của mình, nên nhắm cho những việc lớn và còn đối với tiền bạc, dù một xu của đàn na tín thí cúng dường Tam Bảo khi sử dụng phải hết sức minh bạch, nâng niu trân trọng tiết kiệm, có đúng vậy không Sư Ông?

Sau tang lễ của Sư Ông con còn nán lại chùa Khánh Anh mới ở Evry thêm 2 ngày dọn dẹp, mọi người đã ra về, khung cảnh tĩnh mịch trở lại. Buổi chiều hôm đó khi màn đêm bắt đầu buông phủ, con ngồi trước bậc thềm lên Chánh điện ngược mắt lên nhìn, mới cảm nhận sự trống trải trước sự vắng bóng của Sư Ông, con cố nén lần tràng hạt niệm Phật, nhưng ô hay! nước mắt lưng tròng ở đâu chảy dài đầm lệ, lần thứ hai trong đời, con càng thấm thía thân phận của những kẻ mồ côi .

Ngước mắt lên nhìn con mới thấy công trình Sư Ông để lại quá vĩ đại. Con chỉ làm phép so sánh đơn giản ở ngôi Chùa chúng con thường lui tới chỉ có việc con con sửa lại nhà vệ sinh mà mọi người còn bàn đi tính lại nát óc. Vậy mà Sư Ông xây một ngôi Chùa già lam to nhất Châu Âu khó khăn gian nan biết chừng nào. Con biết Sư Ông khởi sự hoằng pháp tại đất khách quê người với hai bàn tay trắng, ngay cả hôm làm lễ an vị Phật tại Chùa Khánh Anh ở Bagneux năm 1974, Chùa còn không cả bàn ghế để ngồi, bàn thờ Phật là một bàn cũ dùng để thái rau của nhà hàng cúng dường. Nhờ đâu mà Sư Ông làm được vậy? Nhờ có tâm Phật và được Phật độ Sư Ông làm được thế phải không? Con biết nhiều khi tài chính gặp khó khăn, công trình ngừng trệ, nhà thầu xây dựng đến đòi tiền. Đã có lúc Sư Ông nói đùa: hay để tôi trốn đi đâu đó khất nợ vài ngày. Cả cuộc đời tu hành, Sư Ông chỉ suy tôn có Đức Thế Tôn, ấy thế mà gặp hoàn cảnh khó khăn nhất thời, Hội Thiện cứu nguy, Sư Ông buộc phải tạm thời thốt lên: Hội Thiện muôn năm. Đọc báo Khánh Anh, con cúi người mỉm cười rơi nước mắt. Văn phong của Sư Ông trên mặt báo đọc nhận ra ngay, nhẹ nhàng, dí dỏm thâm sâu Phật Pháp.

Theo con nghĩ, làm xong ngôi Chùa chỉ là hình thức đòi hỏi thời gian, còn cái trăn trở lo lắng lớn nhất của Sư Ông là nội dung sinh hoạt của ngôi Chùa trong tương lai

sẽ ra sao, sau khi Sư Ông viên tịch. Chẳng thể khi Sư Ông sang thăm Chùa Phổ Bảo tết dương lịch vừa rồi, khi tụi nhóc nhà con và gia đình cô Thiện Hoàng lên đánh lễ cúng dường, chẳng hiểu sao tụi trẻ đồng thanh kính chúc Sư Ông: mạnh khỏe, sống lâu, xây xong Chùa Khánh Anh. Sư Ông chỉ tay mỉm cười mắng yêu: nhớ đấy nhé, xây xong phải có người ở đấy. Nỗi lo của Sư Ông thăm nhắc nhở chúng con phải luôn tinh tấn tu hành đúng không?

Nhà con cách Chùa gần 100 km, nhiều khi làm thêm cả ngày không đủ tiền xăng về Chùa, có khi tâm giải đãi hiện ra, nhưng rồi con lại nhớ pháp thoại của Sư Ông hồi nào: các con đi tìm trầm hương, kẹt một nỗi khi các con đến trễ, kho trầm hương người ta đã lấy hết, dù khi ra về với hai bàn tay trắng nhưng dầu sao trong người các con vẫn ít nhiều thấm mùi trầm hương. Bài pháp thoại nghe nhẹ nhàng và thấm thía, đó là động lực giúp gia đình chúng con từ bao năm nay vượt qua những chướng duyên hễ có dịp, có điều kiện là cả gia đình về Chùa lễ Phật, gần Tăng nghe Pháp. Gặp việc Phật sự cứ xắn tay ào vào cùng làm, coi ngôi Chùa như nhà của mình, chuyện đâu để đó tránh nói đi, nói lại. Và cũng nhờ lời dạy đó của Sư Ông mà chúng con hay đưa hai thằng nhóc về Chùa, cho nên mặc dù sinh đẻ và lớn lên nơi đất khách quê người, tụi nó vẫn biết nói tiếng Việt, giữ được nếp sống văn hóa Việt Nam. Con vẫn tạo cho chúng thói quen hàng ngày trước khi đi học hay đi ngủ đều lễ Phật, nếu ở nhà buổi trưa hai thằng thay phiên nhau cúng cơm Phật và bây giờ đi thưa- về chào đánh lễ trước Phật, Giác Linh Sư Ông nữa.

Bây giờ con kể mấy chuyện này Sư Ông có tin con không? Từ hôm Sư Ông viên tịch con gặp nhiều chuyện lạ linh thiêng lắm, người ta bảo sống khôn chết thiêng. Riêng con biết Sư Ông là một vị Bồ Tát hóa thân hiểu tất cả nỗi lòng chúng sinh. Hôm Sư Ông viên tịch, khoảng hơn 2 tiếng sau Thượng Tọa Đồng Văn đã báo tin cho chúng con, vợ con biết tin trước. Mỗi đến chiều khi con đi làm về, nàng bảo: Sư Ông tịch rồi. Trời đất quay cuồng, con bàng hoàng mất tự chủ, nước mắt đầm đìa con vội vào bàn thờ Phật thỉnh chuông niệm Phật, lập bàn thờ Giác Linh Sư Ông. Kẹt nột nỗi con không có di ảnh của Sư Ông, nào ai nghĩ Sư Ông bỏ các con đi sớm như vậy. Con vội vào Internet truy cập, con giật mình nhận thấy ảnh nào của Sư Ông ánh mắt cũng buồn, Sư Ông buồn cho tình cảnh đạo pháp và dân tộc phải không? Hôm con sang Chùa Khánh Anh thọ tang Sư Ông, trong đầu con thầm nghĩ: ước gì thỉnh được một di ảnh Sư Ông thật trang trọng về thờ ở nhà. Rồi đến ngày cuối cùng vô tình làm sao, con làm quen với một anh trong ban trật tự tang lễ, anh vội hỏi con đã có hình Sư Ông chưa? Anh kể có một người gửi nhầm vào địa chỉ của anh tấm hình Sư Ông, anh còn dư xin tặng lại con. Con giờ ra đúng tấm hình di ảnh Sư Ông như con đang mong đợi. Con mừng quá, đoán chắc phần thưởng Sư Ông dành cho con đây.

Lại còn chuyện làm trang trí các xe tang lễ nữa, vì con sang muộn chả có tên trong danh sách ban nào, thôi thì tang lễ cha mình gặp chuyện gì cứ xắn tay vào làm. Suốt mấy ngày tang lễ Sư Ông thời tiết nắng đẹp thế, mỗi đến chiều khi công việc gần xong sợ hoa trên xe bị héo, Ni Sư mới bảo đánh xe vào chỗ mát, đoạn đường đi thử gần 20m, mới phát hiện ra có lỗi nặng ở khung gỗ bên sườn làm toàn bộ vải quần vào bánh xe, may quá chúng con kịp thời sửa ngay, chứ để sáng mai là không

kịp. Vừa làm xong, hình như linh tính có ai mách bảo, con vội giật mình leo lên nóc xe kiểm tra lại mấy lọng gỗ từ Việt Nam gửi qua, ngày mai sẽ chở di ảnh, bình bát và khi về sẽ chở xá lợi của Sư Ông, thì mới phát hiện toàn bộ nóc không có một chiếc đinh ốc bắt giữ, nói đại mồm chứ không phát hiện kịp thời, khi xe chạy toàn bộ lọng gỗ sẽ bị rơi xuống, nếu xảy ra tai nạn trên đường cả đoàn xe tang phải dừng, lộ trình tang lễ bị đảo lộn. Mỗi khi đến chiều, khi đoàn xe chở xá lợi của Sư Ông về đến sân Chùa an toàn, chúng con mới thở phào nhẹ nhõm. Con thì tin Giác Linh Sư Ông chỉ cho chúng con làm đấy.

Kính bạch Giác Linh Sư Ông

Mấy hôm trong tang lễ Sư Ông, sau thời thuyết pháp của Hòa Thượng Bảo Lạc đến từ Úc, trên Chánh Điện trước toàn thể Tăng Ni và đại chúng, Hòa Thượng Tánh Thiết có tâm sự: trên bước đường tu hành, Hòa Thượng có cơ duyên gần gũi với nhiều quý Thầy lớn ở trong nước, gặp vãn nạn gian truân của Đạo pháp - dân tộc mỗi người cùng đóng góp phương cách và hành động ở mức độ khác nhau. Nhưng đến giờ nhìn lại, chỉ duy nhất có Sư Ông là người vạch ra được những chiến lược và cũng là người bắt tay trực tiếp thực hiện những chiến lược đó. Con nghe rồi chỉ biết vậy, nhưng con nghĩ: cả cuộc đời Sư Ông, là những bước đi không biết mệt mỏi đến khắp các châu lục hải ngoại xây chùa, tạo tượng, nuôi Tăng ăn học, ấn tống kinh sách, lập các chi hội Phật giáo, tổ chức các khóa tu học, chấn hưng sinh hoạt Phật giáo... và đến giờ phút cuối cùng, sự ra đi của Sư Ông cũng là lời kêu gọi thắt chặt tình Pháp Lữ, tất cả đó đều là phương tiện. Cái mục đích lớn nhất Sư Ông nhắm đến là luôn luôn giống lên thông điệp của Đức Thế Tôn đời là Khổ, đời là Vô Thường để thức tỉnh tất cả những con người dù đi lệch phải, hay lệch trái, dù ở chiến tuyến này hay bên chiến tuyến kia hãy buông bỏ: tham-sân-si-mạn-nghi-ngã-kiến để cùng nhau tu tập, có đúng vậy không Sư Ông?

Riêng con đã và đang trải nghiệm một điều: nhờ Sư Ông thổi ngọn gió trí tuệ, tâm linh vào những kẻ vô thần, cuồng tín như chúng con; nên thú tính man rợ trong mỗi chúng con ngày ngày đang giảm, nhân cách con người đang tăng lên. Được làm con Phật, được quy y Tam Bảo dưới sự chứng minh của Sư Ông, cuộc đời gia đình chúng con có ý nghĩa và hữu ích rất nhiều. Con nguyện cố gắng hứa trước bàn thờ Giác Linh Sư Ông: sẽ trọn đời sống làm người tử tế, có điều kiện thì giúp người, giúp đời còn không thì sẽ không bao giờ cho phép mình có tâm ý hoặc hành động hại người. Đặc biệt không bao giờ là Phật Tử rơm, sẽ cố gắng không làm điều gì để Giác Linh Sư Ông hổ thẹn. Được như vậy Sư Ông cũng vui lắm rồi, Sư Ông hãy mỉm cười với chúng con đi.

Nhớ lúc Kim Quan của Sư Ông chuẩn bị làm lễ trà tỳ, con còn lách được vào bên trong thành kính đánh lễ Giác Linh Sư Ông tam bái, bàn tay con run rẩy đặt lên nóc Kim Quan, con chỉ biết âm thầm kính chúc Sư Ông ra đi bình an - Cao Đăng Phật Quốc, chúng đặc được Pháp nhãn vô sanh, rồi sớm hội nhập cõi Ta Bà để tiếp tục độ chúng con, Sư Ông nhé! Thôi thư con viết đã dài, chúng con luôn ngóng chờ Sư Ông.

Thành phố Ingolstadt - Tây Đức,
những ngày đầu thu ảm đạm 2013.

Những đứa con mồ côi cha.
Quảng Trực- Diệu Hải



• Nguyên Đạo Văn Công Tuấn

Bàng hoàng thần thờ khi đọc mấy dòng chữ rất ngắn qua Email của Thầy Như Điển báo tin Ngài Minh Tâm vừa viên tịch. Tôi ngã dài người trên chiếc ghế ngồi ở văn phòng và thấy những chữ nhảy múa trên màn ảnh. Email chỉ vón vện một câu báo tin Ngài vừa ra đi ở Phần Lan, trong bệnh viện. Tôi biết Thầy Như Điển ít khi hà tiện chữ với tôi nhưng chắc Thầy cũng đang bàng hoàng thần thờ như tôi. Tôi nhớ như in câu chuyện Thầy kể là Thầy có thiếu Ngài Minh Tâm món nợ vài trăm Euro gì đó - tính tương đương theo tiền Franc của Pháp lúc xưa - nhưng Thầy không bao giờ muốn trả lui (mặc dù cũng đã cúng dường nhiều gấp bao nhiêu lần như thế) vì Thầy muốn mang trong tâm khảm món nợ đó mãi. Ấy là món nợ tình cảm của thuở hàn vi, của những ngày chân ướt chân ráo đến đây, đặt nền móng cho Phật Giáo Việt Nam tại xứ người. Thật quý hóa bao nhiêu những cung cách đối đãi đầy tình nghĩa của những bậc đạo sư.

Không bàng hoàng thần thờ sao được!

Nói như nhà văn Vĩnh Hào đã viết: *Khi một bậc đại sĩ nằm xuống, cảm giác thật như là một mặt trời vừa lặn* (Webseite Viên Giác, Vĩnh Hào: *Nhẫn*). Đó là cách nói của một người có tâm hồn đầy nhiệt huyết trước một bậc thầy lớn. Còn tôi, tôi nghĩ đến viên ngọc trên búi tóc của gã cùng tử trong thời kinh Pháp Hoa, viên ngọc mà tôi chưa hề nhận diện được thì nay lại mất đi. Hình ảnh hai đĩa rau muống luộc nằm trên bàn ăn ở Chùa Bảo Quang Hamburg ngày nào lại quay về trong trí tôi.

Thực sự mà nói, tôi biết về Ngài Minh Tâm rất ít, gặp Ngài chừng mười lần, thường thì trong những cuộc lễ và cũng chỉ loanh quanh những câu hỏi thăm thông thường như sức khỏe ra sao, mấy cháu học hành như thế nào thôi. Tôi cũng được may mắn tiếp Ngài hai lần tại tư gia nhưng những lần như thế thì có nhiều khách Tăng nên chỉ đành lễ Ngài một lạy rồi lại cứ loay hoay lo tiếp khách nên chẳng dành thì giờ hầu chuyện nhiều. Dù rất bận rộn nhưng Ngài quá bình dị, đặc biệt là nhớ rất dai, nhớ trong từng chi tiết và rất khôi hài. Đối với Ngài dường như tất cả mọi việc dù quan trọng đến đâu cũng chỉ xảy ra rất nhẹ nhàng...

Hình như là vào năm 90, 91 gì đó, lúc vẫn còn mài dũa quần trong đại học ở Hamburg sau mấy năm định cư tại Đức, Sư Bà Diệu Tâm Chùa Bảo Quang gọi điện thoại hỏi tôi là có thể nghỉ vài hôm để đưa Hòa Thượng Minh Tâm (lúc ấy là Thượng Tọa) đi sắm những dụng cụ âm thanh cho Chùa Khánh Anh được không? Lúc ấy HT muốn mua một hệ thống âm thanh với Mikro không dây để xài trong chánh điện, trước là cho Khánh Anh và „nếu xài được“ thì sẽ cho những cơ sở khác và HT nói là những máy móc kỹ thuật của Đức có thể tốt hơn. Tôi mừng và đồng ý ngay, sinh viên mà trốn học vài hôm thì cũng chả sao. Mừng, một phần vì là sinh viên kỹ thuật, được đi mày mò ngắm những máy móc là sở thích lâu nay của tôi, mặt khác lại được đưa HT đi và muốn mua thực sự chứ không phải như các lần trước chỉ đi quan sát thị trường như mình lâu nay, tôi cảm thấy oai và thích thú hơn. Như thế là hai Thầy trò lang thang hai ngày trời bao nhiêu tiệm kỹ thuật âm thanh. Hôm đầu thì thầy trò cùng gặm bánh mì dọc đường, nước uống thì đã thủ sẵn mấy chai trong ba lô, nhưng máy móc vẫn chưa mua được mà hai thầy trò cũng thấm mệt. Ngày hôm sau trước khi đi, Sư Bà dặn là phải đưa HT về ăn cơm trưa ở Chùa và nghỉ ngơi chút xíu rồi mới đi tiếp. Thầy trò lại lên đường, chúng tôi cũng đã có ý trong đầu là muốn mua loại gì rồi, nên chỉ cần so sánh thêm giá cả và tìm hiểu thêm chút ít thôi. Loay hoay suốt buổi sáng chúng tôi cũng mua được một số dụng cụ cần thiết nhưng không mua cả hệ thống mà theo HT thì có vài loại máy móc thấy ở Paris rẻ hơn. Như thế mà thùng xe cũng chất đầy những thùng Carton và cả hai thầy trò đều hài lòng về thành quả hôm đó (sau này HT Tánh Thiết cũng đến Hamburg và cũng muốn sắm những máy móc tương tự như thế, nghĩa là chúng tôi cũng có thành công trong việc chọn lựa). Về đến Bảo Quang thì đã quá giờ cơm trưa. Mấy bác gái đến nấu cơm hầu thầy vẫn nóng lòng chờ và lo hâm lại những món canh, đĩa xào. Tôi thấy trên bàn ăn đã dọn sẵn hai mâm cơm, phía trên dành cho HT và cách khoảng hai mét phía dưới dành cho tôi. Với đời sống sinh viên suốt cả tuần ăn thức ăn Đức ở quán cơm sinh viên (Mensa) thấy cơm canh như thế là hạnh phúc lắm rồi. Thêm vào đó, cả hai phần cơm đều có hai đĩa rau muống luộc. Ở đây phải mở ngoặc nói thêm là, trong thời cuối năm 80 đầu năm 90, rau muống ở Đức là cao lương mỹ vị mà mấy bác Phật tử đã mua đem đến để cúng dường Thầy. Tôi cũng được hưởng lây. Có điều đáng nói, và là bài học ẩn tượng cho cuộc đời tôi, là nội dung hai đĩa rau muống có phần khác nhau. Tôi đứng sẵn trước bàn ăn và chờ, Thầy còn đi rửa mặt. Thầy vừa vào phòng ăn và bước thẳng đến chỗ tôi và nở một nụ cười thật tươi. Nhìn mâm cơm và khen, cảm ơn mấy bác làm cơm quá thịnh soạn đãi Thầy, liếc qua hai đĩa rau muống và nói: sao hai đĩa rau khác nhau như thế này (đĩa rau mâm dưới chỉ có mấy cọng rau gốc cứng mà thôi), nói xong thầy bưng hai đĩa rau đổi cho nhau - đĩa ngon dành cho tôi và đĩa dở cho Thầy - trước các cặp mắt nhìn sững sốt chưa kịp phản ứng gì của mấy bác gái. Dĩ nhiên tôi không thể để như thế được, tôn kính các vị Tăng là khuôn phép tôi đã được gia đình dạy ngay

từ thời còn bé, nên ẩm ớ nói gì đó và đến bụng đói lại. Thấy ai cũng lúng túng, Thầy không nói gì thêm, tự tay đến dờ cả mâm cơm phía trên xuống bàn phía dưới, rồi Thầy cùng ngồi xuống ghế đối diện tôi và tự tay đổ dồn hai đĩa rau muống vào một, dùng đũa trộn đều trước bao nhiêu con mắt ngơ ngác của chúng tôi. Mọi người chưa biết nói gì và phản ứng ra sao thì Thầy đã chấp tay và niệm danh hiệu Bốn Sư (niệm Phật trước khi ăn cơm). Chúng tôi mọi người cùng niệm Phật lớn theo Thầy. Tôi miệng niệm Phật mà lòng cứ nghĩ đến Tâm vô phân biệt ấy, ấn tượng này vẫn còn ghi rõ trong tôi mãi đến hôm nay. Dĩ nhiên trong bữa ăn hôm đó tôi cố ý đi đũa vòng quanh và không đụng đến đĩa rau muống khó xử ấy dù Thầy đã nhắc tôi nhiều lần, có lần Thầy đã gắp rau muống bỏ vào chén cơm của tôi. Kết quả là đĩa rau vẫn còn dư hơn phân nửa khi chúng tôi ăn cơm trưa xong.

Cuối cùng tôi cũng có một bữa ăn rất ngon. Thầy chắc cũng như thế. Thầy đã mua sắm được một số máy móc cho Chùa và hơn hết tôi có một bài học quý và một kỷ niệm khó quên về sự tế nhị của Thầy. Ở đời có khi những việc rất nhỏ nhưng lại tạo những ấn tượng không bao giờ phai được. Phải chăng đó chính là ý nghĩa cao đẹp của hai chữ „thân giáo” trong nhà Phật?

Bây giờ Ngài đã ra đi. Phật Tử Việt Nam trên cả thế giới đều ngưỡng vọng đến hành trạng của Ngài như một vị Bồ Tát suốt đời chỉ tận tụy cho sự nghiệp Giáo Hội. Bạch Thầy, bây giờ con viết ra bao nhiêu cũng bằng thừa. Ngài vĩ đại quá so với những chữ nghĩa của thế gian. Ngài vĩ đại quá so với những thể lực tranh chấp chính trị bè phái. Ngài bỏ ngoài tai tất cả, Ngài có mặt ở mọi nơi lúc chúng sanh cần sự có mặt của Ngài. Hòa Thượng Như Điển đã viết những lời chí tình về Ngài trong bài viết „Tưởng niệm Thầy: Trong Thầy không có kẻ thù. Nếu có chẳng, chỉ là tham, sân, si, tật đố. Ai cũng là bạn của Thầy, dẫu người ấy không đồng quan điểm của Thầy. Đây là điểm son của người quân tử, như hoa sen vượt khỏi bùn nhơ, như lá sen không làm cho nước đọng lại”. Những nơi Ngài đặt chân đến dù phong ba bão táp, dù có bao nhiêu mâu thuẫn sau một thời gian là người ta thấy mọc lên những đạo tràng tu học, những sinh hoạt Gia Đình Phật Tử v.v... Ở hải ngoại mà có 25 khóa tu học Âu Châu với số học viên trên dưới một ngàn người Việt đủ mọi lứa tuổi mỗi khóa thì hoàn toàn không dễ chút nào cả. Để lèo lái chiếc thuyền Pháp trên một ngàn người cùng chèo này - mà không phải ai cũng chèo cùng hướng - thì phải có một thuyền trưởng đại tài, vị ấy chính là Ngài thượng Minh hạ Tâm.

Như trong đêm dài tăm tối, một chiếc thuyền nhỏ lênh đèn giữa đại dương không biết đâu là phương hướng - hoảng hốt, lo sợ. Ngay lúc ấy trên vòm trời cao xuất hiện một vì sao Bắc Đẩu. Bắc Đẩu đâu cần ồn ào tuyên bố mà chỉ im lặng tỏa sáng, có thể có chút mỉm cười. Tức khắc bao nhiêu thuyền bè trên cả đại dương mệnh mông định ngay được hướng đi. Kính lạy Bồ Tát thượng Minh hạ Tâm, hành trạng Ngài là như thế.

Đảnh lễ ./.

Bài thơ dâng Thầy



*Như ngọn đèn vụt tắt
Như đại bàng ngã gục
Như cổ thụ bật gốc
Thầy xả bỏ phàm thân*

*Đâu nụ cười thanh thoát?
Đâu ánh mắt từ bi?
Đâu lời dạy trí huệ?
Đâu bóng Thầy uy nghi?*

*Như biển rộng dậy sóng
Như đại địa chấn động
Như mặt trời lặn khuất
Thầy lìa bỏ trần ai*

*Đâu lời Thầy ưu ái?
Đâu giới pháp truyền trao?
Đâu biện tài giáo đạo?
Đâu đức hạnh thanh cao?*

*Một đời Thầy hoàng pháp
Ươm hạt giống Như Lai
Truyền thừa dòng Thích Tử
Xây Pháp tòa tương lai*

*Luật vô thường Phật dạy
Thấm thía tận tim gan
Biết rằng không thể thoát
Sao nước mắt dâng tràn?*

*Đường Bồ Đề kham nhẫn
Ai điều dắt chúng con?
Ai tránh cho cạm bẫy?
Ai nhắc nhở tiến tu?*

*Thầy vào nơi tịch tĩnh
Con ở lại nhân gian
Lấy lời Thầy khuyên dạy
Làm thước ngọc khuôn vàng.*

Diệu Hạnh
Võ Tá Hân phổ nhạc

Tưởng niệm Giác Linh Hòa Thượng Thích Minh Tâm (1940 - 2013)

**An nhiên thị tịch tại Turku, Phần Lan
vào ngày 8.8.2013
Thế thọ 75 tuổi; gồm 64 đạo lạc và 46 hạ lạc**

• Thoại Hoa

Những kỷ niệm nhớ thương về Hòa Thượng Thích Minh Tâm biết nói sao cho xiết. Tôi chỉ xin phép viết đôi lời về những ngày đầu được gặp Thầy, khoảng hơn bốn mươi năm về trước...

Vào năm 1971, tôi được Cha tôi dẫn đến thăm Thượng Tọa Thích Nhất Hạnh. Lúc đó Thầy Nhất Hạnh ở Nhật vừa sang Pháp, thuê một căn nhà nhỏ, chỉ có một phòng duy nhất, bên đây gọi là studio. Căn nhà này nằm ở Paris quận 18, trên đường La Goutte d'Or. Thành phố Paris có hết thảy 20 quận, quận 18 là quận không có an ninh nhất, dễ sợ lắm. Đường đến xóm "La Goutte d'Or" vào buổi sớm tinh sương hay buổi tối. Những lúc đó, trong nhiều hành lang căn hộ, đầy người, trẻ có, già có, nằm trên nền gạch, cạnh những bươm tằm, xơ-ranh và kim ống tằm..., rải rác đó đây. Phải cẩn thận giữ chánh niệm, nhìn bước chân mình đi, tránh người nằm dưới đất, đừng đạp phải kim ống tằm...

Lúc đó Thầy Nhất Hạnh có năm vị sư đến ở tá túc. Một trong năm vị đó là Thầy Minh Tâm. Bây giờ nhớ lại ngày đó, tôi thấy quả là trong căn phòng nhỏ này ở xóm "La Goutte d'Or", vào năm 1971, bỗng dưng xuất hiện Sáu Vị Bồ Tát!

Vì chỉ có một căn phòng duy nhất, mỗi tối sáu Thầy kéo chiếu nệm ra trên sàn nhà, nằm sắp xếp thẳng hàng. Còn vấn đề ăn uống thì chắc là vô cùng khó khăn. Đúng là giai đoạn các quý Thầy đã "tu khổ hạnh".

Tôi tỏ lòng rất ngưỡng mộ quý Thầy và muốn xin đi tu, thì Thầy Nhất Hạnh và Thầy Minh Tâm giảng cho tôi về tu trong chùa và tu tại gia. Hai Thầy đều nói cách tu khó nhất là tu tại gia. Sau này càng lớn tuổi, tôi càng thấy đó là những lời chân lý vàng ngọc phải ghi nhớ và học hỏi suốt đời.

Ít lâu sau, tôi được biết Thầy Minh Tâm trở về Nhật vì một lý do riêng.

Hai năm trôi qua...

Năm 1973, tôi được tin Thầy Minh Tâm trở lại Pháp, thuê một căn nhà ở ngoại ô Arcueil, cách Paris chừng bảy cây số về phía Nam. Căn nhà đó có hai phòng, một phòng để tiếp khách, một phòng ngủ, và một cái bếp nhỏ. Chúng tôi chỉ dưới mười Phật tử, mỗi chúa nhật đều đến thăm Thầy. Mỗi người mang một món ăn. Mọi người chia xẻ những gì Phật tử mang đến. Ở bên Tây mà không ngồi bàn ghế, chỉ ngồi bệt trên chiếu. Thầy trò đều nghèo mà! Tôi thì chuyên môn chỉ có một món ruột là món xôi, kỳ này xôi đậu xanh, kỳ tới xôi vò (cũng từ đậu xanh mà ra, nhưng làm hơi mất công một chút), rồi

hôm khác thì xôi đậu đỏ, ngày nọ đậu đen, rồi có khi thì đậu trắng. Thầy Minh Tâm vui tánh, nói:

"Chà hôm nay được ăn sang đó nha, có cô Thoại Hoa mang xôi đậu đến, hôm nay xôi đậu gì đó? Lại có Bà Trục đem đến nồi chè nữa, thế là quá đủ rồi!".

Ai cũng phá lên cười! Hôm nào có ngày lễ giỗ của thân nhân trong nhóm Phật tử, thì lại có người mang đến "mắm chay". Ăn xôi của tôi thì khỏi rửa nồi, vì thiên hạ ăn sạch. Lần nào tôi cũng đem nồi không về nhà. Ăn uống lúc đầu toàn dùng chén đĩa giấy. Sau này Phật tử mới mang đến chén đĩa thứ thiệt. Hễ có chỗ nào bán hạ giá, thì Phật tử mua về cho Thầy...

Chúng tôi luôn luôn nói ước mong ngày nào đó Thầy sẽ lập chùa. Mỗi khi nghe nói vậy thì Thầy cười vui vẻ, từ bi. Thầy nói:

"Chắc đến Tết Ma Rốc quá!".

Cả bọn cười vui vẻ. Đời sống ấm cúng như trong một gia đình. Thầy Minh Tâm vừa đóng vai người Cha vừa đóng vai người Mẹ! Trong tuần, chúng tôi ai cũng đi làm, chỉ chờ ngày chúa nhật về thăm "Cha Mẹ", là Thầy Minh Tâm.

Đạo đó Thầy rất ít Phật tử. Nhiều chúa nhật cỡ sáu giờ chiều Phật tử về hết ráo. Một buổi chiều, tôi không có mặt, ông bà Trục mời Thầy lên xe về nhà tôi, nhà cách xa Thầy chừng năm cây số.

Buồn cười lắm, kỳ đó ông bà Trục đưa Thầy Minh Tâm đến nhà vợ chồng tôi, mà không báo trước. Hôm đó ở nhà tôi chỉ có một món ăn duy nhất là món Phở Bắc! Tôi ở ngoại ô, lúc đó tối rồi, lại là ngày chúa nhật, đâu có tiệm quán nào mở cửa mà chạy đi mua thức ăn này kia. Bà Trục nói:

"Thôi, Thầy độ buổi cơm tối này cho vợ chồng cô Thoại Hoa. Thầy ăn bún phở và dùng nước xúp thôi, "cứ cái ăn nước" nha Thầy".

Thầy hoan hỷ, cười từ bi, cầm đôi đũa ngang trán khấn rồi chỉ ăn tô bún và nước xúp thôi.

Rồi bỗng một hôm, bà Trục gọi điện thoại cho hay Thầy Minh Tâm nhập viện, sắp được giải phẫu trong vài ngày nữa. Tôi đi sanh mới về, bận bịu với con mọn, lại là con đầu lòng, nên còn lộng cọng lắm. Tôi chỉ gọi điện thoại vào bệnh viện thăm Thầy.

Tôi hỏi:

"Thầy là một Vị Tu sĩ, Thầy đâu có sợ giải phẫu, phải không Thầy?".

Thầy trả lời bình dị:

"Có chứ, Thầy cũng sợ như mọi người, Thầy sợ chết chứ! Thoại Hoa tụng kinh cầu nguyện cho Thầy nha!".

Tôi hiểu Thầy sợ chết vì còn nhiều dự định trong đầu mà chưa thực hiện được. Tôi trả lời:

"Dạ, con sẽ tụng kinh cầu an cho Thầy. Ở bên đây họ giải phẫu giỏi, Thầy đừng lo".

Kết quả là họ mổ bao tử Thầy, lấy hết ba phần tư, chỉ để lại một chút nhỏ như quả quýt.

Rồi thầy cũng khỏe lại, lấy sức lại. Thầy có Chư Phật Bồ Tát gia hộ, nên chiều ngày đó, tối rồi, không hiểu tại sao có một Phật tử đến thăm, vào phòng thấy Thầy nằm bất tỉnh. Người này gọi cấp cứu, xe cứu thương đến mới cứu Thầy kịp thời.

Mười năm sau Thầy dọn nhà, đến Bagneux, cách chỗ ở trước chừng năm cây số. Đây là một ngôi biệt thự nhỏ. Thầy cho sửa chữa lại khá nhiều, không bỏ phí một chỗ nào. Thầy cho đào móng, ở phía dưới hầm làm phòng ăn

cho khách thập phương, và nhà bếp, một phòng nhỏ ở phía trong để một cái bàn ăn cho Chư Tăng Ni. Thầy bình dân lắm, vẫn luôn luôn ngồi ăn cùng bàn với Phật tử. Thầy xem ai cũng như người nhà vậy. Ngôi nhà này Thầy làm chùa và đặt tên là Khánh Anh, tên của một vị Sư Tổ. Lúc đó thì Thầy cũng chưa có Phật tử nhiều, cho nên Thầy chia ra mỗi ngày một người nấu ăn, một người chùi lau bụi bặm trên bàn thờ Phật, bàn ghế kệ tủ đựng kinh sách. Mỗi ngày cũng có người chùi cầu tiêu. Thầy rất công bằng, trong tuần chia việc ra đều và Thầy cũng có phần làm việc như mọi người. Một hôm đến phiên Thầy chùi lau, mấy đứa trẻ vào chùa, thấy Sư Ông đang cầm cái chổi lông gà phất phất, có đứa hô to lên:

"Thầy để lại một chút bụi trần gian cho tụi con với!".
Thầy lắc đầu mỉm cười.

Một hôm khác tôi đang ngồi giúp Thầy làm giấy tờ, thì có mấy chú em Phật tử bước vào chùa. Đứa này hỏi đứa kia:

"Hôm nay là tới phiên ai nấu cơm vậy?".
Một em khác trả lời:
"Hôm nay là đến phiên của Sư Ông!".
Chú kia nói:
"Thôi tôi đi về bạn ơi, vì Sư Ông sẽ cho ăn mì gói!".
Sư Ông nghe phá lên cười...
Sư Ông là vậy đó, lúc nào cũng giản dị hiền lành.

Sau đó, chúng tôi dọn nhà ở xa, ít có dịp đến gặp Thầy, nhưng vẫn luôn liên lạc qua e-mail và thư từ, đóng góp vào các công việc Phật sự của chùa Khánh Anh. Phật sự của Thầy càng ngày càng mở rộng, Phật tử càng ngày càng đông. Trong các buổi lễ lớn đông người chúng tôi cũng ngại, chỉ đứng xa, không dám đến chào làm phiền Thầy.

Đến hồi tháng 5.2013, vợ chồng tôi gặp lại Thầy như dịp Thầy đến làm chủ lễ đám tang của một anh bạn chúng tôi. Hai vợ chồng đến chào. Thầy mừng rỡ, hỏi:

"Châu có mạnh khỏe không, lâu quá Thầy không gặp hai vị!".

Thầy xoay qua phía tôi:

"Thoại Hoa sao nay tóc bạc quá vậy?"

Tôi trả lời:

"Thưa Thầy, con biết Thầy cũng được hơn bốn chục năm rồi, con đâu còn được tóc xanh mãi, tuổi của con cũng đã gần đất xa trời rồi đó!".

Tôi hỏi thăm Sư Ông:

"Dạo này sức khỏe Thầy ra sao?"

Thầy chỉ nhìn tôi, cười mà không trả lời!

Chiều thứ Năm 08.8.13, đang ngồi làm việc, lúc 17 giờ, tôi nhận được tin từ Thầy Hạnh Thức báo rằng Hòa Thượng Minh Tâm đã viên tịch. Tôi không thể ngờ được. Tôi chạy vào phòng làm việc của nhà tôi để báo tin. Nhà tôi cũng không chịu tin, liền quay số điện thoại hỏi vài người quen, thì quả thật Thầy Minh Tâm đã ra đi. Lần này Thầy thật sự ra đi, vì đã bao lần Thầy cũng bệnh nặng lắm mà đều qua khỏi hết!

Người hiền lành như Sư Ông, suốt đời không làm buồn phiền ai, cho nên Sư Ông ra đi nhẹ nhàng tự tại, về cõi Niết Bàn.

Sư Ông đã gây dựng một công trình vĩ đại. Mọi Phật tử Âu Châu và thế giới đều biết. Các vị đã viết rất nhiều. Mấy dòng này tôi chỉ xin đóng góp một vài kỷ niệm riêng, nhất là những chuyện vui buồn mấy chục năm về trước...

Sự viên tịch của Hòa Thượng Thích Minh Tâm là một đại tang và một sự mất mát lớn không chỉ riêng cho môn đồ pháp quyến Khánh Anh mà chung cho Phật Giáo Việt Nam. Chúng ta đã mất đi một bậc Minh Sư khả kính, Thạch Trụ Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại. Ngài đã cống hiến trọn đời mình để phụng sự Đạo Pháp và Dân Tộc.

Con thành kính hồi tưởng công hạnh tu tập và hoằng pháp lợi sinh của Ngài.

Con xin kính cẩn đê đầu đánh lễ trước Giác Linh của Hòa Thượng và ngưỡng nguyện cho Giác Linh Ngài cao đăng Phật quốc, sớm hồi nhập Ta Bà, phân thân vô số, hoằng dương Chánh Pháp, hóa độ chúng sanh.

Nam Mô tiếp dẫn ĐẠO SƯ A DI ĐÀ PHẬT

Kính bái,
Thoại Hoa



*Thầy !
Nhẹ nhàng
Tự tại bước đi
Chuông chùa đổ vang!
Thầy vượt khỏi trần gian
Thầy đi, biết bao thương nhớ
Cây đứng trơ, cành quăn khăn tang
Đã bốn chục năm, Thầy biệt xứ!
Con xin lay Đấng Giác Linh
Khởi quyện quanh hình
Dâng hương kính
Lời kính
Tiễn!*

• **Thoại Hoa**



Thành kính tưởng niệm Giác Linh Cổ H.T. THÍCH MINH TÂM

• Nhựt Trọng



*Khánh Anh mấy bận con về đây
Nao nức mừng vui được gặp Thầy
Hôm nay một chuyến về chốn cũ
Ngăn giọt lệ buồn, khóc tiễn Thầy đi*

Văn chương, bút mực nào tả cho hết được niềm xúc động, tiếc thương qua những giờ phút tâm tình với Sư Ông trong đêm cuối cùng tại Giác Linh Đường !

Một cánh chim đầu đàn, một bậc Thầy đạo hạnh, từ bi, đức độ; một cây cổ thụ đang vươn cành che mát cho ngàn vạn cây non... Vậy mà, vô thường chợt đến, Thầy đã vĩnh biệt chúng con ! Trong giờ phút thiêng liêng này, chúng con muốn ghi lại một vài kỷ niệm, hình ảnh cũng như ân tình, trích từ bài viết «Những Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu, Ân Tình, Thành Quả», đăng trên Kỷ Yếu 20 Năm Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu (1989-2008), để xin góp lời tưởng niệm và cung tiễn Giác Linh Cổ HT Cao Đăng Phật Quốc.

NHỮNG KHÓA TU HỌC PHẬT PHÁP ÂU CHÂU, ÂN TÌNH, THÀNH QUẢ

Hưởng ứng Thông Báo của TT Thích Như Điển, Tổng Thư Ký GHPGVNTN Âu Châu, đăng trên Báo Viên Giác số 161-162 và trên Bản Tin Khánh Anh tháng 01-2008, con xin chân thành đóng góp vào Tập Kỷ Yếu này vài cảm nghĩ về những khóa tu học Phật pháp Âu Châu.

Với lòng ưu ái, quan tâm, Giáo Hội PGVNTN Âu Châu đã thường xuyên tổ chức vào khoảng thời gian từ cuối tháng 7 đến đầu tháng 8 Dương lịch hàng năm một khóa tu 10 ngày để Phật tử khắp nơi qui tụ về đây tu học, hành trì Giáo lý Phật Đà.

Theo nguyên tắc, khóa tu được Giáo Hội (Chi Bộ) tại các nước ở Âu Châu luân phiên đảm trách việc tổ chức và địa điểm cũng trên địa phương này. Viết đến đây, con nghĩ không thể quên tán thán công đức của các đơn vị đã đứng ra nhận lãnh trọng trách tổ chức, điều hành khóa tu; từ công việc rất khó khăn hiện nay là tìm thuê phòng ốc đến việc trang trí, ẩm thực, hành chánh

v.v... Thật đa đoan không sao tả hết ! Vậy mà, đã 20 mùa Hè đi qua, chưa năm nào Phật sự này bị gián đoạn và khóa tu nào cũng thành công tốt đẹp.

Về việc giảng huấn, chúng con nhận thấy Giáo Hội đã cung thỉnh cho bằng được quý Chư Tôn Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức, những Vị Giảng Sư, Pháp Sư nhiều đạo hạnh từ Mỹ, Úc, Á, Âu cũng như từ quê hương Việt Nam.

Với tấm lòng từ bi rộng mở, với mục đích hoằng dương Chánh Pháp, quý Thầy đã không nề hà tuổi cao sức yếu, không quản ngại đường xa vạn dặm đã quang lâm đến Đạo tràng và mỗi năm, với một đề tài vô cùng quý báu, quý Thầy đã hết lòng dìu dắt, giảng dạy cho học viên.

Đặc biệt, Phật tử chúng con xin thành tâm cảm niệm công đức của Hòa Thượng (HT) Thích Minh Tâm, Chủ tịch Hội Đồng Điều Hành GHPGVN TN Âu Châu, Viện chủ chùa Khánh Anh, Paris, Pháp Quốc; Vị lãnh đạo tinh thần, đã dày công xây dựng, bảo trì, hưng long ngôi nhà Phật pháp tại đây và đã 20 mùa Hè, 20 khóa Tu học Phật pháp Âu Châu, hầu như không có năm nào thiếu vắng sự hiện diện của Ngài ; HT luôn có mặt để làm cột trụ cho Đạo tràng, để dìu dắt cho Phật tử thương yêu của mình. «Vô Minh»... và mỗi bài «Khai Thị» đầu khóa tu của HT, bao giờ cũng là những khuôn vàng, thước ngọc đối với những Phật tử lắng nghe Pháp và tư duy ! Chúng con được biết, có năm HT đang bị bệnh, sức khỏe yếu kém, nhưng Thầy cũng quyết tâm đến với Khóa tu, đồng cam, cộng khổ cùng với mọi người con của Phật !

Khẩu giáo và thân giáo của HT cũng như hàng trăm Chư Tôn Đức Tăng Ni hiện diện trong Đạo Tràng, trong những lúc đi kinh hành, thật trang nghiêm, thanh tịnh, như là hình bóng Tăng đoàn ngày Tử Phụ Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật còn tại thế, là niềm tin và điểm tựa tâm linh cho hàng Cư Sĩ Phật Tử chúng con.

Đất lành chim đậu ! Như những cánh chim mệt mỏi trong vùng Sa Mạc hoang vu tìm về một ốc đảo; những đứa con của Phật đã về đây, nương tựa vào công đức tu trì, vào từ bi lực của Hòa Thượng Đàn đầu và của quý Chư Tôn Túc !

Mỗi năm, hàng ngàn Phật tử khắp nơi, không riêng tại Pháp, Đức, Thụy Sĩ, Na Uy, Thụy Điển, Vương Quốc Bỉ, Ý Đại Lợi hay Hòa Lan... mà còn có nhiều đạo hữu đến từ Hoa Kỳ, Canada, Liên Xô, Anh Quốc, Việt Nam... đã dùng trọn vẹn những ngày nghỉ hè của mình và dành dụm, chắt chiu để có phương tiện về với khóa tu học Phật pháp Âu Châu ! Nếu quý Chư Tôn Đức Tăng Ni có hoài bão *Hoằng Pháp Lợi Sanh* thì người Cư Sĩ Phật tử qui tụ về đây để cần cầu, tu học Giáo lý của Như Lai, chí tâm *Hộ trì Tam Bảo* !

Trong 10 ngày tu học, dù với điều kiện phòng ốc không được đầy đủ tiện nghi, ăn chay đạm bạc, lại phải

chấp hành Nội Qui, tuân thủ những thời khóa tu và học, giờ giấc thật khít khao: Về tu thì sáng sớm Lăng Nghiêm, chiều, tối trì tụng Di Đà, Sám Hối; Về học thì mỗi ngày có đến 3 thời nghe thuyết giảng... Nhưng hầu như mọi người đều hân hoan, vui vẻ vì ngoài việc được nâng cao kiến thức về Giáo lý, Phật pháp, tăng trưởng niềm tin, kiên cố Bồ Đề Tâm, tu tập Bồ Tát hạnh, Phật tử chúng con còn có được những người bạn Đạo thân thương, cùng Bồ Tát là bạn lữ. *(Kể khen tặng Giới Pháp trong Kinh Phạm Võng).*

Viết đến đây, con sức nhớ về Khóa tu học Phật pháp Âu Châu kỳ thứ 9 được tổ chức tại München từ ngày 31.07 đến ngày 09.08.1997; Là một trong những Đạo tràng tu học mà chúng con còn ghi nhớ mãi với thật nhiều hình ảnh, kỷ niệm cũng như những Phật sự thù thắng, khó quên.

Đây là lần thứ 2, Đức Quốc nhận lãnh việc tổ chức và Chi Hội PTVNTN München đảm trách về kỹ thuật. Địa điểm là một ngôi trường học thật khang trang tại Pfaffenhofen, có những khoảng sân, những bãi đậu xe rộng rãi. Bên cạnh còn có sân tập thể dục, thể thao. Từ xa, chúng con đã thấy trên 3 cột cờ rất cao, 3 Đại Kỳ Phật Giáo, Việt Nam và Đức quốc tung bay trong gió. Thầy trò, bạn hữu vui mừng trao nhau những lời chào tái ngộ! Rồi ghi danh, sắp xếp nơi ăn chốn ở và mỗi người góp sức cùng với Ban Tổ Chức để hoàn tất các công việc, các Phật sự.

Buổi lễ Khai mạc mở đầu với nghi thức thỉnh Sư thật trang nghiêm, thanh tịnh. Ban Tổ Chức đã cung kính giới thiệu : TT Thích Minh Tâm, TT. Thích Trí Minh, TT. Thích Tánh Thiệt, TT Thích Như Điển, (4 vị nay đã lên ngôi Hòa Thượng); TT Thích Quảng Bình, Thích Nhất Chân, Thích Thiện Huệ cùng quý Chư Tôn Đức Tăng Ni hiện diện khoảng 50 Vị. Ngoài những Pháp Sư, Giảng Sư, trong Ban Giảng huấn khóa tu năm này còn có GS Tiến Sĩ Lâm Như Tạng, đến từ Australia.

Về phía Quan khách, có sự hiện diện của Ông Thị Trưởng Pfaffenhofen và 2 người Đức; những Vị đã hết lòng hỗ trợ cho khóa tu từ phương tiện, phòng ốc đến tinh thần.

Về Phật tử, Ban Tổ Chức đã giới thiệu ĐH Thiện An Nguyễn Kim Định, Trưởng Ban Kỹ thuật, ĐH Thị Tâm Ngô Văn Phát, Hội Trưởng Hội Phật Tử và các Chi Hội Phật Tử VNTN tại CHLB Đức; Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử; cùng với trên 300 Học viên (300 vào lúc khai giảng ; suốt khóa, tổng số trên 400) đến từ Pháp, Bỉ , Hòa Lan, Thụy Sĩ, Thụy Điển, Liên Xô, Hoa Kỳ...

Con còn nhớ mãi những Đạo Từ hết sức hoan hỷ thân thương của HT Chứng minh, của quý Chư Tôn Đức. Ngoài mục đích chánh là tạo nhân duyên cho Phật Tử có được một thời gian 10 ngày chung Lục Hòa trong một Đạo tràng, trong tình bạn lữ, cùng nhau tu tập Giáo Pháp của Như Lai; Nhân các Đạo tràng này còn có những buổi họp quan trọng của Giáo Hội PGVNTN Âu Châu, những lễ kỷ niệm, cụ thể như Mừng Đệ Thập Chu Niên Thành Lập Gia Đình Phật Tử, được tổ chức trong khóa Âu Châu kỳ 9 tại München.

Truyền, thọ Bồ Tát Giới tại gia cũng là một điểm son, một thành quả tốt đẹp của khóa tu Âu Châu hàng năm. Điển hình như tại Khóa 9 München đã có trên 100 Giới tử phát tâm cần cầu Giới Pháp. Cho đến nay, đã có hàng ngàn Phật tử thọ Bồ Tát Giới. Riêng GHPGVNTN tại CHLB Đức, đã thành lập từ năm 1999, một Chúng Bồ Tát.

Hàng năm đều có tổ chức một khóa tu học 2 ngày; Thời gian gần đây thường do TT Thích Thiện Huệ hoặc TT Thích Nhất Chân chủ trì, hướng dẫn. Những khóa tu, phần lớn được tổ chức tại Karlsruhe, đôi khi về München, về Mannheim. Năm nào, số Học viên tham dự cũng trên dưới 100 người. Những đề tài như: Tu học và Tư Duy, Kinh Viên Giác, Kinh Kim Cang, Tín Tâm Minh, Tư Duy Tịnh Độ... là những hành trang vô cùng quý báu cho hàng Phật tử chúng con trên bước đường tu học, tâm nguyện được thoát ly sanh tử, luân hồi !



Tập Kỷ Yếu lưu niệm khóa tu học Phật pháp Âu Châu kỳ thứ 20 đang nằm trên tay quý Cô Bác, quý Đạo hữu; ghi dấu Đệ Thập Chu Niên ngày vào đời của một Phật sự vô cùng lợi lạc cho Thất Chúng của Từ Phụ Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật nói chung, chúng con xin thành tâm nêu lên một số điểm mà quý Chư Tôn Đức hằng chỉ dạy để chúng ta cùng nhau quán chiếu, tư duy:

1.- Là Phật tử, chúng ta phải cố gắng làm sao thể hiện xứng đáng, mình là con của Phật.

2.- Thọ Bồ Tát Giới, chúng ta nên thường xuyên tự hỏi, mình đã hành trì Bồ Tát Hạnh như thế nào? Những việc cụ thể đã làm; Những phát nguyện sẽ làm, cũng như những việc đã không thành tựu được!

3- Cần phải thu xếp để tụng và thính Bồ Tát Giới mỗi tháng 2 lần; Vì như Kinh Phạm Võng có dạy: Nếu người thọ Giới Bồ Tát mà không tụng Giới này, như Chư Phật quá Khứ, hiện tại và vị lai đều tụng như vậy, thì người đó không phải là Bồ Tát, (thậm chí) không phải là Phật tử!

4- Nên nhớ và gắng công hành trì Lục Độ Ba La Mật: Bố thí, Trì Giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền Định và Trí Tuệ ghi trên Giới Diệp Thọ Bồ Tát Giới mà chúng ta đã nhận lãnh!

5.- Nên ăn chay trường hoặc cố gắng giữ gìn thập trai, như quý Chư Tôn Đức GHPGVNTN Âu Châu đã phương tiện cho Phật Tử Cư Sĩ Bồ Tát Giới từ khóa tu kỳ 9 ở München.

6- Phật tử chúng ta đã phát tâm thọ Giới, cần phải tha thiết hành trì, không xao lãng, cố vượt qua những khó khăn, chướng ngại trong cuộc sống, trên bước đường tu học, trước mắt còn lắm chông gai !

7- Đặc biệt hơn, với những Đạo hữu chưa thọ Giới Bồ Tát, xin đừng vì những ý trên đây mà chùn bước, mà e ngại; Vì dù thế nào, chúng ta cũng là những người con của Phật, nhứt định phải đi trên con đường giác ngộ giải thoát, mà Bồ Tát Hạnh, không thể thiếu trong suốt quá trình tu tập của chúng ta!

8- Trong mỗi khóa Tu Gieo Duyên (Trước đây có tên là khóa tu Gieo Duyên Bồ Tát Giới, Khóa tu Chúng Bồ Tát cũng như khóa tu Âu Châu; nên dành nhiều thì giờ

hơn nữa để nhắc về các Giới hạnh Bồ Tát Giới, kiểm điểm những việc đã làm được, những việc còn khiếm khuyết, đưa ra phương hướng cũng như sách tấn việc tu hành, góp ý, hỗ trợ nhau.

Cái Y Bồ Tát Giới của Phật Tử Âu Châu, chúng con thấy là rất đẹp và có nhiều ý nghĩa ! Nhưng theo thiện ý của con, chỉ được đắp Y trong khóa tu Gieo Duyên và khóa Âu Châu thì chưa đủ, vì:

- Một năm, chỉ sử dụng 2 lần, không quen, nên rất vụng về, lợm thuộm.

- Nếu Giáo Hội có thể nghiên cứu và cho Phật tử Bồ Tát Giới được (phải) sử dụng rộng hơn, chính là biểu hiện sự gần gũi, quan tâm, sách tấn những Phật tử thuần thành này, để họ tha thiết tu trì. Ví dụ như tại các Đại lễ tại chùa hoặc những khi đi hộ niệm cùng với quý Chư Tôn Đức. Hình ảnh những chiếc y màu nâu làm tăng thêm sự trang nghiêm, cũng nói lên nền nếp, quy củ, thành quả tu tập của Phật Tử Âu Châu. Cái áo không làm nên Thầy tu; nhưng một Thầy tu cũng không thể thiếu cái y, cái áo! Dĩ nhiên là cần phải có những qui định, những giới luật và cần sự dè dặt, chỉ dạy sâu sát của Giáo Hội, qua quý Chư Tôn Đức Tăng Ni.

Có những Đạo hữu Phật tử nói cho vui: Người xuất gia tu học được lên `lon` (phẩm vị) theo thời gian; còn Cư Sĩ thì suốt đời vẫn như vậy! Thật ra, cũng có nhiều vị rất sợ đắp y! – Chúng con thiện nghĩ, tất cả đều do cái Tâm! – Sợ đắp y cũng như sợ thọ Bồ Tát Giới! Vấn đề là ở chỗ: - Tại sao phải đắp y? – Vì chúng ta cần nương vào phương tiện, vào y báo để tiến tu! Còn tại sao sợ đắp y? – Chúng ta nên tự hỏi, mình có tha thiết với thành quả tu tập của chính mình không? Và một đường hướng, một chủ trương đúng đắn, có hiệu năng do Giáo Hội đề ra, con nghĩ là Phật tử sẽ nghiêm chỉnh chấp hành; cứ cánh vẫn là, gặt hái được những thành quả trên đường tu học!

Con xin mạo muội trình bày, vì đây không phải là suy nghĩ của riêng con, mà còn là ý kiến của một số Thầy, Cô và Đạo hữu mà con có dịp tiếp xúc.

Nhìn lại thời gian 20 năm qua, xem lại những hình ảnh của các khóa tu, con rất suy tư:

- Vì nhận biết rõ ràng hơn về cái lý vô thường như lời Phật dạy; Mỗi ngày nào chúng ta còn trẻ trung, mạnh khỏe mà giờ đây đã già yếu nhiều rồi, chưa kể, mỗi người đều mang một chứng bệnh trong xác thân tứ đại này, có khi vướng mắc cả trong tâm !

Cũng có nhiều bạn bè, Đạo hữu của chúng ta đã vĩnh viễn ra đi! - Được vãng sanh về cõi Tây Phương Tịnh Độ của Từ Phụ A Di Đà hay còn lưu lạc nơi đâu trong sáu nẻo luân hồi! Tuy nhiên, bên cạnh vài suy tư vẫn có những thành quả đáng mừng; vì sống trong một xã hội đầy đủ tiện nghi, vật chất như ở Âu Châu này, vậy mà từ trong những sinh hoạt Phật pháp, từ những khóa tu, với thời gian, đã có rất nhiều Phật tử phát tâm xuất gia, cụ thể như quý Cô Hạnh Bình, Hạnh Thông, Tịnh Quy, Tịnh Thủy...; quý Thầy Hạnh Tuệ, quý Chú Hạnh Tâm, Hạnh Nhẫn là những Học viên trong khóa tu Âu Châu kỳ 9, giờ đây là những Tăng, Ni.

“**Biết**”

là cái chìa khóa vàng mà Sư Ông Chơn Điền đã ưu ái trao cho Phật tử Đức Quốc trong khóa tu học Phật pháp Đức Quốc kỳ 7 do Hội PTVNTN tổ chức tại Mahlstetten từ ngày 09-12: Nếu chúng ta biết rằng mình đang tham, sân, si, thì chắc chắn không dám tham lam, sân hận và ra khỏi si mê! Nếu biết rằng, khi mình gây nhân nào, thì

sẽ nhận quả đó, thì chúng ta sẽ dừng lại! Sư Ông đã nêu lên một ví dụ cụ thể như trường hợp chúng ta định bắt một kẻ thù (Tinh địch chẳng hạn), nhưng nếu chúng ta kịp biết rằng, giết người sẽ nhận án tử hình, thì chúng ta sẽ không dám làm !

*Thà uống nước đồng sôi;
nguyên không phạm giới.*

Lời giáo huấn tha thiết của TT Thích Phước Nhơn tại khóa tu Âu Châu kỳ thứ 13 ở Thụy Điển cho chúng ta thấy Giới luật là mạng mạch của Phật pháp và nhắc nhở chúng ta, thà uống nước đồng sôi để chết một lần mà đạt được cái `Tri`, cái `Dũng` của người con Phật, còn hơn là phạm giới, phải đọa trong 3 ác đạo: địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, muôn kiếp khó vượt ra!

Con muốn nêu lên những điểm đáng vui mừng, những điều cần suy gẫm như trên để cùng tư duy! Tuy nhiên, hướng về một khía cạnh lạc quan hơn, chúng ta có quyền hoan hỷ, tự hào với những thành quả qua các khóa tu Âu Châu. Nhớ lại lời phát biểu thật dí dỏm và chan chứa Đạo tình của ĐH Thiện An Nguyễn Kim Định trong buổi lễ Bế Giảng khóa tu kỳ 9: "Khi đi thì nhẹ tâm nặng túi; Khi về thì nhẹ túi nặng tâm!" - Người Phật Tử đến với Đạo tràng, phát tâm tu học và góp phần công đức, khả năng để khi trở về gia đình, mang theo một viên ngọc Ma Ni chiếu sáng cho tâm thức, soi rọi cho con đường tu tập của mình; Đó là nguyện ước, là niềm an lạc vô biên!

Trong mỗi khóa tu học Phật pháp Âu Châu còn là dịp để Cộng Đồng Phật Tử Việt Nam gần gũi với chánh quyền sở tại, giới thiệu với các Giới chức địa phương về Đạo Phật, về nền nếp tu học, sinh hoạt của chúng ta, tạo sự cảm thông với người bản xứ...

Sau mỗi khóa tu, Phật tử Học viên còn được tham quan các thắng cảnh hoặc di tích văn hóa, lịch sử tại Quốc Gia đó: Paris, Kinh Đô ánh sáng của Pháp quốc; München, Thủ phủ nổi tiếng tại miền cực Nam nước Đức, hay Hòa Lan, Vương Quốc Bỉ, Na Uy, Thụy Điển, Italia v.v... có gì lạ không anh? - Những câu trả lời thực tế qua mỗi chuyến tham quan đã nâng cao kiến thức, tạo niềm an lạc cho những người con của Phật. Bên Thầy, bên Bạn, những kỷ niệm càng trân quý nhiều hơn !

Chúng con xin thành tâm kính mừng Sinh Nhựt thứ 20 khóa tu học Phật pháp Âu Châu. Ngưỡng nguyện hồng ân Chư Phật, Chư Bồ Tát thường gia hộ cho HT Đoàn đầu, cho tất cả quý Chư Tôn Đức Tăng, Ni Pháp thể khang an, tuệ đăng thường chiếu; mãi mãi là bóng cây che mát cho Phật tử chúng con, là con thuyền thanh lương đưa chúng con đến bờ Giác ngộ Giải thoát. Chúng con cũng xin cung kính chào mừng quý Chư Tôn Hòa Thượng, Thượng Tọa Đại Đức, Tăng, Ni vừa lên phẩm vị trong Đại Giới Đàn Pháp Chuyên từ ngày 26-28.06.2008, tại chùa Viên Giác, Hannover, Đức Quốc.

Xin chân thành kính chúc quý Cô Bác, quý Đạo hữu thân thương có được một khóa tu Vô Lượng An Lạc, một mùa Hè thật nhiều kỷ niệm và chan chứa Đạo tình.

Mong rằng, hàng năm, Giáo Hội PGVNTN Âu Châu đều hội đủ thắng duyên để tổ chức một khóa tu như vậy, con số thứ tự 21, 22, 23, 24, 25... v.v... sẽ mãi mãi tăng lên và càng ngày khóa tu càng lợi lạc nhiều hơn.

NAM MÔ CÔNG ĐỨC LÂM BỒ TÁT MA HA TÁT
Mạnh Xuân Mậu Tý 2008

(Trích từ Kỷ Yếu Khóa tu học Phật pháp Âu Châu 20, năm 2008)

Bài thơ kính ngưỡng

(Thành kính tưởng niệm "Ôn Khánh Anh") (1)



"Ôn" đã đến (2) đã đi (3) vào "Vô ngại"
bằng hành trang: Bình bát tẩm Cà sa
mang Sứ mệnh của "Quan Âm Bồ Tát"
mong cứu nguy cho sinh chúng ta bà

Tạm biệt xứ "Hoa Anh Đào" thơ mộng (4)
đến "Paris" với hạnh nguyện giúp đời (5)
mang thông điệp cho "Hòa bình Thế giới"
cho Quê nhà... cho Dân tộc Việt Nam !

Song thế sự chẳng dung thân "Thánh thiện"
bắt "Non sông" phải chịu cảnh lầm than !
nên nguồn cội không mong ngày tìm lại
và con đường hoằng pháp cũng gian nan (6)

Vượt thời gian qua không gian vô tận
thân gầy hao chưa mỗi bước đường trình
quê người thấy cảnh phồn hoa đô hội
lòng chột thương quê Mẹ quá điêu linh

Đem "Tâm huyết" đi ươm mầm gieo hạt
mong mai sau con cháu được quả lành
tại Phần Lan đi hoằng dương Chánh pháp
"Ôn" đang theo cuối khóa hai mươi lăm (7)

Vai gánh nặng bao "Núi tình nghĩa Biển"
Chí lớn một đời "Khai thị Chúng sinh"
với hoài bão "Ngộ nhập Phật Tri kiến"
bằng con đường tu học vẫn chuyên tinh (8)

Những mong ước ngày mai quay trở lại
với Quê hương như ước nguyện ban đầu
nếu gặp duyên lành sẽ căng buồm Tụ tại
lái con thuyền Bát nhã vượt trùng dương

Nhưng than ôi ! Phương này thân "Tứ đại"
phải tuân theo định luật của Vô thường...!
con kính ngưỡng "Công Đức Ôn" để lại (9)
làm "Giá gương" cho Tứ chúng soi chung !

• Trần Đan Hà

(1) Phật tử miền Trung VN thường gọi quý Hòa Thượng bằng Ôn và Pháp hiệu bằng tên Chùa, ví dụ: Ôn Thiên Mục...

(2) Bức hình trên ghi dấu kỷ niệm chuyến đi "Nhận lãnh giải thưởng Danh Dự của Tích lan" trao tặng cho những vị tích cực trong hoạt động truyền bá chánh pháp tại hải ngoại. (trong hình Ôn mặc áo vàng ngồi giữa, bên trái là thầy Như Điển, bên phải là thầy Seelawansa, trong lúc đi thăm làng Cô nhi gọi là "SOS Kinderdorf" tại vùng Wadduwa cách thủ đô Colombo khoảng 40 cây số. Làng nuôi những em bé cha mẹ bị cuốn trôi trong trận sóng thần Tsunami năm 2005, do thầy Seelawansa sáng lập và được sự bảo trợ của Giáo hội PGVNTN Âu châu. (ghi chú của tác giả).

(3) **Hòa Thượng Thích Minh Tâm Chủ tịch Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN Âu Châu Viện Chủ Chùa Khánh Anh Paris Pháp Quốc Sinh ngày 18 tháng 1 năm 1940.** Vừa an nhiên thị tịch tại bệnh viện thuộc tỉnh Turku, Phần Lan vào lúc 10:29 phút giờ Phần Lan (9:29 phút giờ Pháp Quốc) ngày 8 tháng 8 năm 2013, nhằm ngày mồng hai tháng bảy năm Quý Tỵ. Hưởng thọ 75 tuổi. (cáo bạch tang lễ của chùa Khánh Anh Pháp Quốc).

(4) Năm 1968-1973 học xong chương trình hậu đại học tại Đại Học Rikko (Lập Chánh) ngành triết học Phật Giáo, Tokyo. Từ năm 1968 đến năm 1973 Ngài làm Chi Bộ Trưởng Chi Bộ Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại Nhật.

(5) Sau hiệp định Paris ký kết vào đầu năm 1973, Ngài vâng lệnh Hòa Thượng Thích Huyền Quang, Tổng Thư Ký GHPGVNTN, sang Pháp để hoạt động với Hòa Thượng Thích Nhất Hạnh. (trích Tiểu sử của Ôn).

(6) Nhưng thời ấy chính quyền của cả hai miền Nam - Bắc đều chủ trương "giải quyết việc đất nước bằng chiến tranh" !, nên những lời "Kêu gọi hòa bình cho Việt Nam" đều không được bên nào "hưởng ứng" cả, thế cho nên "bức thông điệp hòa bình" vẫn còn nằm trong ngăn kéo của ký ức ! (ghi chú của tác giả).

(7) Ôn đang theo Khóa tu học Phật pháp Âu Châu kỳ thứ 25 tại Phần Lan, đến ngày bế giảng thì Ôn bị bệnh được đưa vào bệnh viện thuộc tỉnh Turku.

(8) Trong tất cả những buổi khai giảng khóa học Phật pháp Âu Châu đều có lời Khai Thị của Ôn.

(9) Xin đọc Kỷ Yếu "Kỷ Niệm 20 năm Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu (1989-2008) và Tiểu sử của Ôn. (trên các trang Website: viengiac.de - quangduc.com - hoavouu.com).



Phần tư thể kỷ tu học



• Hoa Lan - Thiện Giới

Phật tử Âu Châu có gì để „hãnh diện” không nhỉ? Có nhiều lắm! Nhưng đáng kể nhất phải là những Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu hằng năm vào dịp hè. Mùa hè năm nay tại đất nước có vạn hồ ngút ngàn thông reo của xứ Bắc Âu, đã được vinh dự tổ chức Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ 25 tại Turku xứ Phần Lan từ ngày 25 tháng 7 đến mùng 4 tháng 8 năm 2013.

Vị Hòa Thượng „bất khả tư nghị” của chùa Khánh Anh đã khai thị cho 25 khóa, với hạnh nguyện „*Ngày nào Phật tử Âu Châu chưa thành Phật, thì ngài cũng nhất quyết không thành Phật*” (câu này tôi nghe được từ thầy An Chí, MC điều khiển chương trình trong ngày khai mạc). Nhìn dáng vóc bên ngoài của Hòa Thượng trông thật kham nhẫn, nhưng ai có biết chẳng bên trong chứa cả một trời... vĩ đại từ những câu nói dí dỏm đến cách tổ chức chu đáo thấm tình đạo hạnh. Người bắt đầu tổ chức „Khóa học Phật Pháp Khánh Anh” vào năm 1984 gồm khoảng 30 người, sau đó số học viên tăng dần theo cấp số nhân, để rồi đến năm 1989 Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ 1 đã thành hình tại Hòa Lan và đến nay chặng đường tu học đã đi được một phần tư thế kỷ. Theo thống kê trong bài khai thị của Hòa Thượng, số học viên đông nhất là trên một ngàn tại khóa tu ở Ý, đứng nhì tại Áo với trên chín trăm học viên và hôm nay ở nơi xa xôi khó đến như Phần Lan cũng lên đến con số 837 người tham dự từ 17 quốc gia, gồm 741 học viên và 96 Tăng Ni.

Danh sách các vị Hòa Thượng tham dự khóa tu tương đối khá dài, các giảng sư nổi tiếng đến từ Hoa Kỳ như Hòa Thượng Thắng Hoan, HT Đồng Tuyên và HT Nguyên Siêu. Các vị này dù bận lo tổ chức Khóa Tu học Bắc Mỹ gồm Hoa Kỳ và Canada cùng thời gian khít khao với khóa của Âu Châu, cũng không quản ngại đường xa tuổi già sức yếu sang giảng dạy cho các Phật tử Âu Châu. Các học viên cấp 3 phải nhớ rõ điều này, nên phát nguyện tịnh khẩu và đừng nhập thiền trong giờ học để khỏi phụ công ơn của các ngài.

Đến từ Pháp có HT Minh Tâm và HT Tánh Thiệt, bên Đức chỉ có một HT Như Điển, ba vị này là nòng cốt của Hội Đồng Điều Hành Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu được thành lập năm 1990, nghĩa là có sau Khóa Tu Âu Châu một năm. Vị Hòa Thượng

đến sau cùng từ „nam bán cầu” của Úc Châu, có dáng dấp của ngài Di Lặc, làm thầy Quảng Đạo phải tự nguyện đứng hàng thứ hai, đó là HT Quảng Ba nổi danh phong độ một thời với tài thuyết Pháp và Chấn Tế. Cùng với sự hiện diện của trên 50 Chư Tăng đến từ các chùa trên thế giới.

Bên Ni Chúng có sự hiện diện của Sư Bà Như Tuấn chùa Phổ Hiền bên Pháp, cùng với gần 40 Ni Chúng của các chùa.

Địa điểm khóa học là một trường Đại học danh tiếng của thành phố Turku, cố đô của xứ Phần Lan khi hãy còn lệ thuộc vào Thụy Điển. Với bàn tay khéo léo của thầy Thiện Thuận cùng các cộng sự viên của Thầy đến từ Việt Nam, nơi tập thể thao rộng lớn của trường đã biến thành một ngôi Chánh Điện trang nghiêm lộng lẫy, với khung cảnh một ngôi chùa làng mái tranh vách chiếu, hoa thơm cúng Phật bằng những lẵng hoa kết hợp giữa hai nền văn hóa Đông Tây, bông lau cũng phát thành cờ cắm chung với những nhánh thông biểu tượng cho xứ sở Phần Lan.

Các quan khách cơ quan chính quyền hay đại diện của Phần Lan tại tỉnh Turku đã đến tham dự buổi lễ khai mạc, đặc biệt nhất vẫn là ông Hiệu trưởng của trường, một vị Hộ Pháp đáng kể khi ông quyết định cho mượn trường không lấy xu nào, chỉ phải trả tiền điện nước tiêu dùng mà thôi.

Đây là khóa đầu tiên trong 25 khóa có Kiết giới an cư cho Chư Tăng Ni trong 10 ngày, buổi tối tụng kinh Pháp Hoa. Trong suốt khóa tu có 1 ngày dành riêng để Bái Sám và Niệm Phật.

Bắt đầu từ đây các học viên đã đi vào quy củ trường lớp rõ ràng, **lớp 1 a và b** dành riêng cho Oanh Vũ với một tên rất kêu là „Đại học Oanh Vũ” khoảng 70 em, **lớp 2** dành cho người sơ cơ mới đi tu học lần đầu, hay không tự tin vào vốn liếng Phật Pháp sẵn có của mình, **lớp 3** dành cho các tay cao thủ thượng thừa chuyên đi dự khóa tu và chỉ có cạo đầu mới được lên lớp 4 mà thôi. Do đó **lớp 4** chỉ dành riêng cho các Chư Tăng Ni.

Thời khóa biểu tu học ngày nào cũng giống như ngày nào, sáng mai thức giấc theo tiếng lắc chuông của một vị Thầy có gương mặt thật hiền hòa rất thích hợp cho việc đi khuya chúng. Sau đó mọi người với y áo chỉnh tề vân tập đầy đủ trên Chánh điện để tụng một thời Kinh Lăng Nghiêm, còn gọi là Công phu khuya để thu nạp thêm một số thần lực của Thần chú Thủ Lăng Nghiêm. Trong khi chờ đợi Ban hành đường và trai soạn lo cho bữa điểm tâm, các học viên đủ mọi lứa tuổi kéo nhau ra sân hoặc theo thầy Hạnh Định luyện khí công và Tài Chi, hay theo chị Nguyên Hạnh tập hít thở vận động chân tay múa may quay cuồng cho thân thể thêm cường tráng để còn đủ sức tu học. Chả là chương trình học căng lắm, một ngày ít nhất 3 thời, chưa kể các học viên tinh tấn sau giờ học còn leo đèo bám theo các Thầy để hỏi bài thêm.

Buổi trưa nào cũng có ăn cơm Quá đường trong đại sảnh sát bên Chánh điện, cách bài trí rất đơn sơ chỉ cần 2 câu đối một bên trích lời Phật dạy, bên kia lời Đức Dalai Lama cũng đủ trang trọng đạo khí ngất trời:

Học rộng, hiểu nhiều, đắm say đạo lý thì Đạo khó hội nhập.

Kiên trì tâm chí, thực hành thì Đạo rất lớn lao.
(Đức Phật dạy)

Tôn giáo là liều thuốc làm giảm thiểu xung đột và khổ đau của con người chứ không phải làm chúng thêm trầm trọng.

(Đức Dalai Lama)

Một buổi tối cuối tuần khi các Chư Tôn Tăng Ni đi họp Ban điều hành, các học viên được dồn hết vào Chánh điện để nghe các Thầy Thiện Thuận và Hạnh Bảo thuyết Pháp. Đề tài rất thích hợp với đại đa số người nghe...

Một ngày đầu tuần, Giáo hội Phật giáo VN Thống nhất Âu Châu tổ chức buổi lễ tưởng niệm 50 năm Bồ Tát Thích Quảng Đức vị Pháp thiêu thân. Khi tiếng hát của chị Huỳnh trưởng Gia đình Phật tử vang lên với „Lửa từ bi“, khiến mọi con tim của người nghe cũng hòa theo „trái tim bất diệt“ của vị Bồ Tát này.

Đi tu học mà không nói sơ qua các đề tài giảng của các Thầy là cả một điều thiếu sót. Vì thân này không thể xẻ ra làm 4 được nên tôi chọn lớp 3 có nhiều giảng sư thượng hạng để giải trình. Bình thường các Pháp sư hay ngồi trên Pháp tòa cao nhìn xuống để giảng, nhưng lớp 3 lại ngồi ngược theo dòng đời làm các giảng sư phải nhướng cổ nhìn lên trên, chẳng ổn tí nào!

. **HT Thăng Hoan:** chuyên gia về Duy thức học, khi cầm Micro đứng trên bục giảng, ngài thao thao bất tuyệt giảng không biết mệt. Nào là *“Tôi đi tìm lại cái tôi”*, ngoại quán là nghe tiếng lòng đừng nghe tiếng nói, nội quán là xóa *“memory”* quán ngược trong tâm. Đừng để anh Mác Na Thức *“control”* ý thức, khi ý thức trở dậy phải *“clean up”* ngay. Nhờ chút vốn liếng Anh ngữ nhỏ nhoi còn sót lại, tôi mới hiểu nổi bài giảng của Thầy, nhưng có một chữ Thầy hay dùng tôi đành chịu thua không nhận ra mặt chữ như câu: *“nếu chưa ‘xí-kiu’ thì đừng xuống núi”*.

. **HT Minh Tâm:** Sư Ông lúc này rất mệt nên không soạn sẵn đề tài, chỉ giảng theo câu hỏi của các học viên. Tuy nhiên chất lượng và sự dí dỏm của Sư Ông lúc nào cũng tràn đầy khiến bao nhiêu người yêu mến.

. **HT Như Điển:** với đề tài muôn thuở Tư tưởng của Tịnh Độ Tông, ngoài ra người hay thuộc lòng các bài thơ đã in sâu vào tâm thức hằng nửa thế kỷ vẫn không quên, một trí nhớ khá siêu phàm. Thầy đã tặng các Phật tử tuyển tập *“50 năm nhìn lại”* của 99 tác giả và khảo bài về lịch sử xem có ai còn nhớ tí nào không? Nhất Chi Mai là ai? Là một nữ Phật tử đã tự thiêu ở Sài Gòn năm 1967 để phản đối Chiến tranh Việt Nam hay câu thơ *“Đêm qua sân trước một cành mai”* của Thiền sư Mãn Giác.

. **HT Thái Siêu:** khi nào ngài là Luật sư Đồng Tuyên và khi nào người là HT Thái Siêu tôi còn chưa rõ. Chỉ biết rằng Thầy rất đặc ý với đề tài *“thiếu và sai”*. Thầy giảng về Bồ Tát Giới tại gia và hôm sau cùng đã cùng cả trăm Bồ Tát tại gia vừa đắp Y lẫn rút Y đi tụng giới. Thầy có tài kể chuyện thật cứ như chuyện giả cười đến quên cả ngủ gật.

. **HT Nguyên Siêu:** sở trường về Kinh Pháp Hoa, nhưng bài giảng kỳ này về Kinh Đại Bảo Tích, phẩm Pháp Hội với Úc Già Trưởng giả là Bồ Tát tại gia, ở tại nhà mà học tu giới xuất gia. Bài giảng hôm sau là Thăng Man giảng luận, chị Nguyên Hạnh ngồi bên cạnh không chịu nghe Thăng Man phụ nhân nói về Phật

thừa, mà cứ nhìn tướng hảo tuyệt vời của Thầy rồi liên tưởng đến ngài A Nan.

. **HT Quảng Ba:** giảng về đề tài Phật, Pháp, Tăng. Thầy nêu cao *“tình thầy trò”* của Phật giáo Việt Nam, chưa xứ nào sánh kịp. Một điểm làm tôi tâm đắc nhất là sự dũng cảm của Thầy, dám nêu rõ tên của một vị Pháp sư nổi tiếng nhất hiện nay, được bao nhiêu tín đồ cuồng tín ngày đêm nghe thuyết giảng trên băng tần. Trong 10 câu giảng, vị này đã nói đúng chánh pháp đến 9 câu, nhưng chỉ 1 câu tà đạo thôi cũng đủ làm tiêu điều cả cuộc đời. Đây là lần đầu tiên tôi được nghe Hòa Thượng giảng, mặc dù tôi đã gieo duyên với người từ 20 năm về trước, lần Thầy đến chùa Linh Thú thuyết pháp tôi chưa bước chân vào đạo, lần Khóa Tu kỳ thứ 11 ở Na Uy tôi ngủ quên không dự buổi Trai đàn chẩn tế, chỉ được ăn một viên kẹo lạc phủ mề đen do một chị ở Thụy Sĩ giặt về chia cho và gọi là *“thèo lèo cứt chuột”*. Ôi, chỉ một viên kẹo lạc mề đen thôi mà hôm nay tôi phải sang Phần Lan dự khóa thứ 25 để nghe Thầy giảng một lần cho biết mặt.

. **TT Tâm Huệ:** cũng giảng về Duy thức học, nhưng đi sâu vào các loại tâm, nào là tâm vương không diệt được chỉ nằm cho tâm sở hoạt động. Nếu chỉ kể các loại *ngũ độn xử* hay *ngũ lợi xử* không, chắc các học viên sẽ nhập thiền đi vào chánh định ngay không còn biết trời trăng gì nữa, nhưng Thầy đã biết cách dẫn dắt lái đề tài đi vào cõi mộng ngoài đời, để mọi người có những trận cười liểu ngộ.

. **TT Thông Trí:** giảng về Tâm thức tức là nghiệp, tu tâm là tích tập các nghiệp thiện. Định nghĩa Tâm là gì? Là điều mình suy nghĩ hay là sự hiện hữu, tất cả đều sai. Vậy Tâm chỉ là tích tập danh tâm, ai chịu khó nghe giảng sẽ được 10 điểm cho câu hỏi này trong bài thi cuối khóa.

Cơm nấu rồi cũng phải chín, học mãi rồi cũng phải thi. Ngày cuối các học viên được nghỉ ngơi buổi chiều để ôn bài vở, ai không thi cũng có bằng đóng dấu hân hoi. Tắm lòng đến khóa tu học đã được Chư Phật chứng giám cho hết cả rồi. Các cô bạn viết văn của tôi mãi lo sửa soạn văn nghệ cuối khóa, nên giao trách nhiệm cho tôi phải gào bài thi giặt lấy nếu không bằng vàng thì cũng hạng ba. Tuy trên vai mang trọng trách như thế, nhưng tinh thần Bồ Tát đạo của tôi lại bắt tôi phải đi kiểm bàn ủi để ủi chiếc áo dài tím mộng mơ cho một chị ca *“hò Huế”*. Tôi chỉ còn một chút thời gian thật khiêm nhường để học bài thi, bỏ cả buổi tụng Kinh Pháp Hoa với Phẩm Đà La Ni, nói thể các bạn đã đủ hiểu làm sao tôi trả lời trúng được câu hỏi: *“Trong Kinh Pháp Hoa, Phẩm nào dạy cho chúng ta cách tu để thành Phật”*. Thế mà sau khi phát bài thi ra bài của tôi bị giữ lại, cả phòng số 23 gồm 14 người vỗ tay reo hò, kẻ cho mượn xâu chuỗi, người cho mượn vòng đeo tay rồi hứa sẽ quay phim chụp ảnh. Vinh dự của tôi là của chung, tùy hỷ công đức mà! Họ còn bắt tôi phải sửa soạn vài câu phát biểu nếu lỡ trúng thủ khoa. Tôi định bụng sẽ đem *“Tứ trọng ân”* ra kể lễ, ơn Thầy tổ, ơn Hòa Thượng Sư phụ đã dẫn dắt tôi vào con đường Đạo, giọng run run, mắt rơm rớm nữa là hoàn hảo. Nhưng may quá, tôi chỉ đậu hạng ba các bạn ạ!

Buổi tối theo truyền thống có buổi văn nghệ cuối khóa, chị Nguyên Hạnh đã gom hết các tài năng quen biết để đưa lên 4 tiết mục đặc sắc gồm hò Huế, ngâm

thơ, dân ca 3 miền và một vở kịch. Dĩ nhiên các phe cánh khác lực lượng cũng hùng hậu không kém, lại thêm ca sĩ Gia Huy cùng các ca sĩ của ban nhạc Helsinki cùng nhau đòi trình diễn sớm. Lần này nhiều nhân tài quá, nên tôi đã từ chối lời mời của Nhật Hưng nhận vai bà Tám trong vở kịch "Mẹ là Phật" của nàng. Sau cô nàng tìm được một nhân vật lúc xưa là kịch sĩ của đoàn Kim Cương, nên đến cảm ơn Hoa Lan rồi rít về việc đã từ chối không nhận lời đóng kịch. Nhờ thế vở kịch diễn quá hay đến Hòa Thượng Phương Trượng cũng phải khen. À quên! Cô nàng Nhật Hưng và các tay phụ tá khác đã xả thân vì đại nghĩa, thành lập một công ty cắt tóc để lấy tiền cúng dường cho khóa tu của Sư Ông. Tuy làm chơi nhưng ăn thật, cắt vớ vẫn như thế mà thu được đến trên 600 Euro. Nàng đòi bỏ nghề viết lách để đi năm đầu năm cổ thiên hạ. Tôi khuyên Nhật Hưng nên chia bớt số tiền cắt tóc để cúng dường nâng đỡ các mầm non, chủng tử của Như Lai mới đi tu học ở Ấn Độ về còn gặp nhiều khó khăn như thầy Như Tú. Chứ khóa tu đã có HT Thái Siêu lo, lời lố bao nhiêu các Mạnh Thường Quân của Thầy sẽ bao hết. Một khuôn mặt khả ái hay xuất hiện với các ống kính quay phim và chụp hình trong suốt khóa tu học, đó là nhà văn, nhà thơ, ca sĩ Bích Xuân. Người này rất đa tài khi chị trình diễn màn dân ca 3 miền thật tự nhiên và lôi cuốn.

Vài hàng về xứ Phần Lan và người Việt ở xứ sở này. Nước Phần Lan không to lắm, Tây giáp Thụy Điển, Đông giáp nước Nga và Bắc giáp Na Uy, gồm khoảng 5 triệu rưỡi dân và người Việt khoảng 5 ngàn rưỡi sống rải rác trên 10 thành phố, đông nhất có lẽ tại thủ đô Helsinki. Họ theo chính thể cộng hòa có Tổng Thống và có đời sống xã hội khá cao. Nhìn vào dân số ta đoán ngay đất nước này đang trong cảnh đất rộng người thưa, nên họ đón nhận các người Việt tỵ nạn một cách ưu ái.

Cảm giác đầu tiên của tôi về người Việt Nam ở Phần Lan là biết giữ gìn văn hóa, biết bảo tồn "tiếng mẹ đẻ" qua các em thiếu nhi xách hộ vali cho các cô chú bác lên phòng. Các em nói tiếng Việt thật hoàn hảo đến độ phải giật mình. Ban vận chuyển của khóa tu cũng thật tuyệt vời, từ phi trường Helsinki đến Turku hơn 200 cây số đi gần 2 tiếng rưỡi, mỗi người mỗi nhóm đến khác giờ từ 17 quốc gia, thế mà vẫn chu toàn. Tôi nhớ mãi câu chào đón đầu tiên của anh tài xế xe buýt ở phi trường Helsinki rất mộc mạc nhưng dùng chữ rất đặc thù:

"Con xin chào các Thầy Cô và quý cô bác, tuy con chưa có "quốc tịch Phật" nhưng có một tấm lòng xin các Thầy Cô dùng tạm khăn lau mặt, một thỏi kẹo Sô-kô-la và một hộp nước giải khát để ở thành ghế, đó là tất cả tấm lòng của con. Dạ, xin hết ạ!".



**Biến cố bất ngờ
Sư Ông Khánh Anh xả
bỏ xác thân ngày
8.8.2013 tại bệnh viện
Turku, Phần Lan vài
ngày sau Khóa Tu Học
PPÁC kỳ 25**

*Di ảnh của HT Khánh Anh trên
máy bay đến Phần Lan*

Đáng lẽ đến đây tôi có thể chấm dứt cho bài tường thuật về khóa tu học, nhưng một biến cố xảy ra bất ngờ khiến tôi phải viết thêm vài dòng cho đầy đủ. Đây là tin Sư Ông Khánh Anh thân thương của chúng ta đã xả bỏ xác thân. Lúc nghe tin qua điện thoại, tôi sững sờ tắt máy vì tính không viết bài được nữa, định cho bài viết tiêu điều luôn, nhưng định thần lại qua ngày hôm sau quyết định phải viết tiếp để truyền thông thành quả của Sư Ông qua khóa tu học kỳ thứ 25. Còn đâu lời hứa của Sư Ông sẽ có mặt tại Thụy Sĩ trong khóa thứ 26. Tôi biết Sư Ông đã biết rõ bệnh trạng và ngày giờ ra đi của mình, nên đã sắp đặt trước tất cả. Không để gì thỉnh được HT Thắng Hoan sang Âu Châu, thế mà Sư Ông đã nói gì khiến người phải sang. Hôm về lại Berlin cũng hơi trễ, lúc bước nhanh vào cổng số 24 để lên máy bay, tôi giật mình thấy HT Thắng Hoan ngồi đợi ở cổng số 25, nhìn lên thấy bảng về Paris. Thầy không chịu về Bắc Mỹ để tổ chức khóa tu hay sao? Thầy Pháp Quang phải bỏ vé máy bay ở lại Phần Lan, vào nhà thương để săn sóc Sư Ông là chuyện bình thường, nhưng còn các vị Hòa Thượng khác? Sư Ông đã sắp đặt đâu vào đấy cả rồi!

Là giới tử được Sư Ông trao truyền Bồ Tát Giới (1999), được người mở cho con đường Bồ Tát hạnh để vươn lên, công ơn ấy tôi nào dám quên. Chỉ mong sao đi tiếp con đường Sư Ông đã vạch ra là người đã mỉm cười.

Hoa Lan - Thiện Giới
Mùa hè 2013

Niệm ân Thầy

(Tiếp theo trang 61)

Từ ngày được học Phật pháp, dù con đã biết cuộc sống rất mỏng manh tạm bợ, nhưng lần này sự ra đi của Thầy như thêm một tiếng chuông cảnh tỉnh con. Mới thấy đó rồi mất đó, chỉ trong chớp mắt, trong khoảnh khắc mọi việc đã đổi thay một cách nhanh chóng không thể nào ngờ được!

Trong sự kính thương, tiếc nuối khôn cùng; trước sự ra đi vĩnh viễn của Thầy, con xin nguyện tiếp tục trau dồi đời sống tâm linh mỗi ngày một vững tiến hơn để không phụ lòng Thầy vẫn hằng mong muốn cho các hàng đệ tử chúng con sớm thoát vòng mê muội, tìm về được với cái tâm của chính mình.

Chúng con thành kính nguyện cầu Giác linh Thầy sớm cao đăng Tây Phương Cực Lạc quốc.

Chúng con đau đớn, nghẹn ngào cúi đầu đánh lễ Thầy lần cuối!

Cúi mong Thầy từ bi chứng minh nạp thọ cho lòng chí thành của con.

(Tháng 8.2013)

Từ Phần Lan đến Paris

Kỷ niệm chuyến đi Phần Lan với Thầy Minh Tâm

• Bích Xuân



Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu, mỗi năm thay đổi mỗi quốc gia. Người đề xướng ra khóa tu học, bắt đầu từ năm 1984, là Hòa Thượng Thích Minh Tâm đương kim Viện chủ chùa Khánh Anh (Pháp quốc) cũng là Chủ tịch Hội Đồng Điều Hành Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu/liên châu Hoa Kỳ, Canada, Úc Châu hơn bốn mươi năm nay. Giáo Hội Phật Giáo VNTN ở Mỹ cũng theo trào lưu này, nhưng chỉ mới tổ chức được 3 khóa.

Người Việt tại Pháp, ngoài Phật tử, đạo hữu, không nhiều thì ít cũng biết và cảm mến Hòa Thượng Thích Minh Tâm, không phải nghe thanh danh chức vụ, mà biết Thầy là bậc chân tu nhân đức, người gầy nhỏ, bình dị hiền hòa, nói như cười, chưa ai thấy Thầy nhăn mặt bao giờ. Nhìn bề ngoài gầy yếu đó nhưng có một sức mạnh tinh thần tiềm ẩn bên trong. Ngoài một cây đại thụ của bậc chân tu, Thầy là chính trị gia, nhà ngoại giao, nhà chiến lược tài giỏi và đức độ vẹn toàn mà các Hòa Thượng trong Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại đều ngợi khen tôn kính.

Tôi ít có dịp đến chùa, thỉnh thoảng đến trong đêm giao thừa để thưởng thức không khí của ngày đầu năm, và nghe tiếng chuông ngân đêm khuya để lắng đọng tâm tư, và cũng cố ý gặp Thầy. Gặp Thầy để làm gì? cho đến bây giờ tôi cũng không biết, có lẽ, để nhìn được sự bình an đức hạnh của Thầy mà nghe lòng nhẹ nhàng sân si tham hận trong mình? Những lần đến chùa chẳng bao giờ tôi được hầu chuyện với Thầy, có chăng, chỉ chấp tay chào hoặc là những cuộc phỏng vấn mà thôi. Nhân đức đã gieo vào lòng những ai đã từng gặp Thầy mà họ không hay biết, chỉ biết âm thầm theo sau Thầy làm một việc gì đó để hiển dương. Tôi được biết có những anh chị thời son trẻ, đến chùa Thầy từ buổi đầu chùa kêu gọi ủng hộ mái ngói 1974, bây giờ đã là ông bà nội, ngoại mà vẫn luôn luôn để ý chăm sóc Thầy như một cha già, cho thấy rằng Phật tử, đạo hữu yêu mến kính trọng Ngài biết dường nào!

Tôi được hai cái may mà Phật tử thường nói là «có duyên», thứ nhất, bài bút ký về ngài Đức Đạt Lai Lạt Ma thăm chùa Khánh Anh ở Evry, lúc đó chùa mới xây cất còn đơn sơ, được Đức Đạt Lai Lạt Ma ghé thăm thì phải biết nội lực công đức rất lớn của Thầy như thế nào. Bài Bút ký được đăng trong số báo đặc biệt Khánh Anh. Duyên nì, Thầy biết tôi qua những phóng sự video Phật Đản, trong đó bà Nam Phương Hoàng Hậu (vợ cựu hoàng Bảo Đại) đến viếng thăm Tháp Địa Tạng (nơi để hương linh của người quá vãng) sau chùa Khánh Anh, hay Bữa Cơm Xã Hội do chùa tổ chức.

Nghe tôi có ý đi Phần Lan, một anh Phật tử tên Nguyễn Khắc Trung thưa lại với Thầy, khi tôi đến chùa Thầy nói vào văn phòng ghi tên để đi «làm việc». Tôi nghĩ, như vậy là mình đã có cái thẻ «Presse» báo chí do Thầy cấp trong suốt khóa học tại Phần Lan, cũng như được quyền ưu tiên đi đứng, tới lui, phía trước, sau các nhân vật quan trọng như trong buổi họp tại Quốc Hội ở Paris hồi đầu năm 2013, lần đầu tiên Quốc Hội Paris mời một vị khách tu là Thầy làm Chủ Tọa Đoàn. Hôm đó bác sĩ Nguyễn Quốc Nam làm thông dịch. Tôi biết đi Phần Lan là sẽ làm việc rất nhiều mà chỉ có ba người tôi được biết là Thầy, anh Nguyễn Khắc Trung và Thầy Thích Quảng Đạo.

Thế nhưng, ngày đầu tiên, sau buổi Khai giảng của khóa học, tôi bị một số đạo hữu chỉ trích về việc đứng trước mặt các Chư Tôn Tăng Ni quay phim là bất kính, tại sao không dùng máy zoom gần, mà phải đứng phía trước các Thầy. Sau đó tôi được phát cho một chiếc áo tràng màu lam để mặc mỗi khi làm phận sự. Công việc của tôi bị «khựng» lại, và cảm thấy mất tự nhiên, một khi biết mình không có ưu tiên gì để làm phận sự. Có anh ở chùa Khánh Anh vài lần lớn tiếng khua tay la lớn đuổi tôi tránh ra để anh chụp hình. Những lần như vậy, tôi tắt máy lặng lẽ lui ra...

Tôn trọng lời chỉ trích nên những buổi lễ có đầy đủ các Thầy, tôi đứng xa hoặc đứng hai bên dùng máy zoom lại gần. Sau khi chấm dứt khóa học 25, vài ngày sau Hòa Thượng Minh Tâm viên tịch. Lục tìm kiếm lại những khúc phim để làm cuốn video cho Thầy, tôi vô cùng buồn tiếc, mắt rưng rưng. Xin lỗi Thầy, những đoạn phim có Thầy chỉ quay được nửa vời bên phải, và quý Hòa Thượng từ các quốc gia khác đến lúc máy zoom cũng lu mờ, vì đã bị vô minh ngăn chặn. Xin cảm ơn Hòa Thượng Thích Như Điển đã giới thiệu tôi ngày đầu tiên trong buổi lễ Khai giảng với câu di dóm «Cô Bích Xuân là phóng viên báo Việt ở Mỹ, đến đây làm phóng sự, quý vị nào lúc học ngủ gục sẽ được quay vào ống kính đó!».

Rõ ràng Thầy nói như thế, mà có nhiều người hôm đó nghe làm sao, hay nghe không rõ mà họ cho tôi là người... Mỹ ở Mỹ qua Phần Lan làm phóng sự. Ba ngày sau tôi vào bếp hỏi chuyện, mấy chị ngạc nhiên trố mắt khi biết tôi nói rành tiếng... Việt, chị hỏi tôi vô cùng ngạc nhiên: «A Chị nói tiếng Việt được à? Chị có lai không, chị ở Mỹ qua, chị là người Việt Nam hả?». Không phải một chị nhầm mà có nhiều người cũng nghĩ như chị vậy. Tại tôi kích thước khác hơn người Việt, cao lớn, 1m70, nặng 52 ký, vài nhúm tóc vàng, mũi cao, mắt sâu...

Trong khóa học kỳ 25, gần 900 học viên, riêng tại Pháp có 141 học viên tham gia, chia thành ba nhóm để đi Phần Lan. Nhóm thứ ba, có 37 người đi sau cùng. Sáu giờ sáng tất cả có mặt tại chùa Khánh Anh, và sau đó được nhiều xe tư nhân chở ra phi trường. Tôi có mặt

trong nhóm 37 người, trong đó có Hòa Thượng Minh Tâm, Hòa Thượng Thái Siêu, và hai Thượng Tọa. Trong số 37 người, chưa ai đến Phần Lan bao giờ, Thầy đã đi vài ba lần nên rành rẽ hơn. Lúc ở phi trường Thầy đếm đi đếm lại đủ số mới vào nơi cân hành lý. Khi đến phi trường Helsinki đổi máy bay đi Turku, hành khách phải đi bằng xe bus của phi trường đưa đến, Thầy cứ đưa ngón tay đếm đi đếm lại số học viên không biết bao nhiêu lần. Học viên đếm đủ nhưng chính Thầy đếm mới tin. Tôi đi máy bay một mình không biết bao nhiêu lần, mà lần này cảm giác tôi như đứa bé chẳng biết gì. Lúc ở phi trường quốc tế Charles de Gaulle, tôi muốn thu hình Thầy làm «hướng dẫn viên» nhưng tại đây cấm không được phép quay phim chụp hình.

Hai chuyến bay từ Paris đến Helsinki, Turku tôi luôn luôn ngồi hàng ghế sau Thầy, thì ra có người đã sắp đặt sẵn, và tôi biết tôi phải làm gì và bất cứ ở đâu nếu có thể được những lúc kề cận Thầy. Không ngờ cuộc sắp xếp này như là một định mệnh biệt ly được báo trước, bởi căn bệnh âm ỉ từ lâu của Thầy! Ngài đã thật sự bỏ Phật tử, Tăng Ni ra đi sau khi khóa học 10 ngày vừa chấm dứt tại Phần Lan, một quốc gia đất rộng người thưa, chỉ có năm triệu dân và vài trăm người Việt tại Turku. Những hình ảnh cuối cùng nói chuyện vui cười với Hòa Thượng Thái Siêu, ở phi trường Helsinki là hình ảnh vui tươi, hạnh phúc đẹp nhất trong chuyến phóng sự về khóa học Âu Châu kỳ thứ 25, lần đầu tiên và cũng là lần cuối của tôi. Điều kỳ lạ, trong những lúc quay phim, đoạn nào cũng có «dính» Thượng Tọa Thích Quảng Đạo người đã gần bó sống bên cạnh Thầy Minh Tâm mấy chục năm nay. Thầy Đạo trầm tư, mắt xa vắng, hồn tận đâu đâu. Phải chăng điện lực thần giao chia ly Thầy trò đã đến hồi báo hiệu?

Trong suốt khóa học mười ngày, Ngài chỉ hiện diện 4 lần, buổi lễ Khai mạc, Bế mạc, Hiệp Kỳ Tổ Sư 50 năm Bồ Tát Quảng Đức và Chư Thánh Tử Đạo, và trong một lớp học giáo lý theo thời khóa biểu là phiên Thầy. Hôm ấy, Thầy chỉ trả lời câu hỏi học viên, không giảng bài vì Thầy mệt. Sau buổi lễ chấm dứt khóa tu học, lý ra Thầy sẽ về cùng nhóm 37 người là ngày 6.8.2013. Trở về thiếu bóng Thầy, đám học trò bước đi lòng trĩu nặng, lúc đi háo hức bao nhiêu, ngày về ảm đạm như mây che lối, như đêm tối không sao. Thầy vào lại nhà thương lần thứ hai. Nhóm chúng tôi về lại Pháp được một ngày thì hay tin Thầy viên tịch tại nhà thương Turku Phần Lan ngày 8.8.2013, lúc 9 giờ 29 phút.

Vài nét về Khóa học Âu châu kỳ 25 tại Phần Lan

Thầy Thích Hạnh Bảo, Trưởng Ban Tổ Chức, khóa học Phật pháp Âu Châu kỳ 25 tại Phần Lan, trong một ngôi trường trung học lớn nhất tại tỉnh Turku. Tuy là trường trung học nhưng học Đại học và cấp bằng Đại học tại đây. Được sự giới thiệu của một học sinh từng học đây từ lúc nhỏ tên Xuân Minh, học giỏi và rất chăm chỉ, các giáo sư đều yêu mến, nên được ông Hiệu trưởng đồng ý cho mượn ngôi trường để tổ chức khóa học. Tiền rác, tiền điện Ban tổ chức khóa học tự trả. Thầy Hạnh Bảo cho biết đa số sinh viên học sinh Việt Nam tại Phần Lan, ngoan và học giỏi, không có điều gì tai tiếng xảy ra, nên người Việt được chính quyền mỗi địa phương rất có cảm tình.

Thầy Hạnh Bảo đặt hơn 800 cái giường xếp, mền, gối, ly, chén, đĩa, đũa từ Việt Nam đưa sang, tôi quên hỏi thầy ly giấy dùng để uống cà phê, học viên uống xong vất mỗi ngày (5 bữa ăn là mỗi học viên vất 5 ly). Có hoang phí không? Khóa học gần 900 vị. Thầy phải đặt mua mấy chục ngàn cái? Trong khi đó số chi phí 90 ngàn Euro, số thuê chỉ 60 ngàn Euro, số thâm hụt do Giáo Hội ÁC và các chùa chung nhau bù đắp vào.

Chánh điện là một sân chơi thể thao basket-ball (bóng rổ) được Thầy Thiện Thuận trang trí bằng mái tranh, đơn sơ nhưng không thiếu trang nghiêm, uy nghi. Một vị Thượng Tọa trong khóa học cho biết, được máy bay chính phủ Phần Lan cho free cước phí 7 kiện hàng, mỗi kiện 23 ký.

Có học viên đi liên tục 5 khóa học, có người đi ba, bốn khóa, có người đi suốt 20 khóa, bây giờ lớn tuổi ngồi xe lăn cũng đi. Chung phòng với tôi gồm 13 người. 13 cái giường xếp, có mền, gối. Mấy chị từng đi những chuyến trước nói lần này có giường nằm, mấy lần trước nằm giường... xi măng (nằm đất). Thời khóa biểu ngày nào như ngày nấy, sáng 5 giờ có Thầy lắc chuông thức giấc, để 6 giờ thiền đến 7 giờ, sau đó là tụng niệm. Mỗi ngày có ba lần học giáo lý sáng, trưa, tối, chưa kể có ngày đi kinh hành tụng niệm, ai mệt thì nghỉ, nghỉ rồi ra tụng tiếp. Ngày ăn năm lần, ngoài ba buổi ăn chính, có hai buổi ăn phụ lúc 4 giờ chiều và 9 giờ đêm. Hai buổi ăn này ngay tại phòng sinh hoạt, ai đói thì tự động đến lấy thức ăn đã để sẵn trên bàn. Ban tổ chức lo xa, hai buổi ăn thêm đa số thanh niên nam nữ, vì ăn chay nên các em đói bụng sớm, người lớn cũng có nhưng rất ít.

Tôi không phải là Phật tử, nhưng tin có luân hồi. Làm điều ác, nói lời ác sẽ bị quả báo ngay kiếp này không chờ kiếp sau. Ít đi chùa vì tôi không hiểu kinh Phật, đi chùa để nhìn Phật như đang mỉm cười và nghe chuông mõ, tiếng tụng niệm... Lần đầu tiên dự khóa học để làm phóng sự bằng video, nên đối với tôi việc gì cũng mới mẻ. Trong lúc học viên sau buổi ăn trưa, ngủ nghỉ một giấc, còn tôi đi loanh quanh tìm hiểu cho đề tài thêm phong phú. Tôi tò mò trong sự say mê sẵn tin, sẵn hình... đôi khi quên mình, quên cả mệt nhọc, để có những đoạn phim mới lạ, luôn luôn thay đổi để người xem không bị nhàm chán.

Xuống nhà bếp, tôi hỏi một anh, là những thức ăn thịnh soạn có xe chở tới, nấu ở đâu mà ngon quá vậy? Anh cho biết thức ăn ngon này do một nhà hàng cúng dường trong suốt khóa học, ba lần trong tuần. Còn ly uống nước (loại ly trong) một doanh nhân tại Turku tặng mấy chục ngàn cái. Tôi cảm ơn anh, và tiếp tục lang thang trong hành lang trường đại học. Đến một góc, thấy nhiều học viên nữ ghi tên để cắt tóc. Từ khi nghe Ban Tổ Chức tuyên bố khóa học thâm thủng 33 ngàn Euro, học viên vận động nhiều cách để bù đắp vào con số thâm hụt đó. Nhà văn Trần Thị Nhật Hưng lập tức «mở tiệm» hớt tóc «dã chiến» học viên, tùy hì «cúng dường» 5, 10 đồng. Có nhóm khác khoe đã quyên góp 1200 Euro. Thầy Minh Tâm nói «tốt lại» số tiền do học viên gom góp, số thâm hụt này để Giáo Hội lo và sẽ bù đắp vào từ những khóa học trước. Có một chị nói, xin giấu tên «Thâm hụt lần này. Vô duyên!»?

Tôi vào phòng học của Oanh Vũ. Các Huỳnh Trưởng Gia Đình Phật Tử thay phiên nhau giữ và hướng dẫn trò chơi cho các em. Cha mẹ đưa các em tới phòng mỗi ngày lúc 7 giờ sáng, 5 giờ chiều đến đón về, (tại đây

nhận trẻ em từ 4 tuổi trở lên, và phải biết tiểu tiện một mình). Các Huynh Trưởng giảng dạy tiếng Việt, các em hiểu và nói tiếng Việt rành rọt như các trẻ ở Việt Nam. Phục quá! Xin gởi lời khen ngợi.

Tôi đi vòng ra bên hông sân trường, dưới ánh nắng chói chang, Gia Đình Phật Tử với áo lam, từng nhóm tụ họp nhau, nhóm đàn ca, nhóm chụm đầu thảo luận. Đây là số Anh Chị Huynh Trưởng của Gia Đình Phật Tử các chùa trong Âu Châu, tụ về mỗi lần có khóa khọc Phật pháp Âu Châu tổ chức và để tiếp tục học những khóa huấn luyện đặc biệt dành cho các Huynh Trưởng.

Những từ dùng trong khóa tu học, nghe lạ: Thức Chúng (*sinh hoạt cá nhân*), Chắp Tác (*dọn dẹp*), Tảo Thực (*ăn sáng*), Quá Đường (*ăn cơm trưa*), Văn Phạm (*ăn cơm chiều*), Công Phu Khuya (*thiền sáng*). Giáo lý mỗi ngày 3 lần, 4 lớp: Lớp 1 Oanh Vũ, 2, 3, và 4 (lớp 4 dành riêng các Tăng, Ni). Có tất cả 15 Thầy giảng dạy. Mỗi ngày, buổi sáng, mỗi chiều tôi xách máy đến lớp học để thu hình các Thầy, trừ lớp 4 của Tăng, Ni (chỉ quay được một lần) đứng ra không được phép quay phim lớp học của Tăng Ni. Trong cuốn video thiếu sót vài Thầy trong lớp học, đem theo hơn 10 cuộn băng mà không đủ, nên phải ra phố tìm mua băng. Việc thiếu sót các Thầy tôi cũng rất hối tiếc.

Suốt khóa học có hai điều tôi thắc mắc? Thứ nhất là trong 10 ngày, tôi không thấy ai ở chung phòng bỏ buổi tụng niệm hay lớp giáo lý. Vài chị sau khi ăn trưa xong về phòng lần ra ngủ, khi nghe tiếng lắc chuông thức chúng đến giờ học (2 giờ chiều) là các chị bật dậy khoác áo tràng đi ngay. Tôi tự nghĩ học giáo lý thu hình các Hòa Thượng giảng dạy, lúc đó tôi mới hiểu tại sao các chị không «cúp cua» buổi học. Lối giảng dạy của các thầy đưa đời vào đạo, và tùy câu chuyện các thầy ứng biến, làm cho lớp học giòn tan tiếng cười liên tục. Vừa học vừa cười suốt buổi, Hòa Thượng Thái Siêu giảng học viên cười ngất, hết giờ, dạy thêm 10 phút nữa. Cá nhân tôi cũng rất thích những buổi học như thế này.

Chuyện các Thầy giảng dạy bây giờ không còn như xưa, vấn đề nào không rõ ràng là học viên mở Internet kiểm chứng, nên việc giảng để học viên yêu thích để đến lớp học là cả một nghệ thuật và tâm lý cao và cả một sự hiểu biết thâm hậu. Còn về thiền mỗi buổi sáng và tụng niệm mỗi ngày, học viên cũng không vắng mặt buổi nào.

Điều thứ hai, dù tôi không thiền, không tụng niệm, nhưng cũng dậy cùng lúc và vào cùng chánh điện một lần với mấy chị, vào để nhìn cặp mắt nhắm nghiền, đôi môi mấp máy, lúc nhanh lúc chậm, thay đổi giọng theo quý Thầy, tôi cố lắng nghe mà nghe không kịp, câu mất câu còn, chả hiểu, tụng nhanh hết cỡ, gì mà «Nam Mô Đá Ra, Đá Đô, Đá Ra, Dạ Bồ Đề, Dạ Bà Đà...». Cảm giác tôi ví học viên lúc tụng niệm như ca sĩ say sưa hát những bài ca ưa thích. Tôi hỏi chị Tú Hà ở phòng bên cạnh cảm giác khi tụng niệm, chị trả lời cụt ngắn «Thích lắm chứ!». Tôi hỏi «Gì trong đó mà thích!». Chị tự tin «Tụng niệm, như thần chú, thấy mình khỏe mạnh?». Những câu kinh chú Phật giáo, muôn ngàn năm trước không thay đổi, và muôn ngàn năm sau cũng không bao giờ đổi thay; nhưng ngày nay đã được các nhạc sĩ biến thành những nốt nhạc tuyệt vời, với chỉ từng đó chữ Nam Mô A Di Đà Phật.

Về chuyện làm bếp, làm vệ sinh, rửa chén, dọn dẹp trong khóa học tất cả học viên đều tình nguyện. Mấy

ngày liên tiếp tôi thấy một chị lau dọn phòng vệ sinh, hỏi sao không đổi người, chị nói mục này ít ai ghi tên nên chị phải làm. Vài ngày sau, tôi thấy hai người đàn ông thay thế chị đến lau dọn phòng vệ sinh ở khu này.

Một phụ nữ hiền đảm đảm, nhìn là mến liền, lại thêm có mái tóc chấm vai đen mượt, trông khoảng 20 tuổi, ngày nào cô cũng ở dưới bếp, cô nói làm tôi ngạc nhiên: Cô 28 tuổi rồi, đã có chồng, 2 con, cư ngụ tại Anh quốc, khóa học này là chuyển thứ năm, lần này cô đi một mình. Cô chỉ có mặt trên chánh điện vào ngày khai giảng, rồi ở dưới bếp cho đến cuối khóa học, vì không ai thay thế. Tôi ngạc nhiên, đến đây không học, lo phụ bếp? Cô cười nói không sao, làm công quả cũng là tu học. Tôi không hiểu. Phục quá! Thắc mắc này tôi hỏi một vị Hòa Thượng. Hòa Thượng ví von để tôi dễ hiểu, chuyện cúng dường bất kỳ điều gì cho Phật pháp đều có công đức. Thầy tu được 10 điểm chỉ còn 3, dành 7 điểm cho người làm công đức đó.

«Ế kíp» rửa chén cũng hùng hậu, thanh niên nam nữ khỏe mạnh, trong số rửa chén tôi thấy có vài anh cũng tham gia vô mục lau chùi phòng vệ sinh của phái nữ, thế mới oai! Với số học viên gần 900, sáng trưa chiều tối, cộng thêm hai buổi ăn lót lòng, rửa chén mệt nghỉ. Nhưng không! Tôi thích xem các anh chị vừa rửa chén, tiểu lâm liên tục rất trật tự, rồi cùng ha hả cười, thoáng cái hết sạch đồng chén đĩa. Bên Mỹ tiệc tùng là không có chuyện rửa chén bát, nghĩa là xài sang hơn, ăn uống đông người, hội họp hay thiết đãi tại tư gia, bày bàn lịch sự cho mấy họ cũng dùng chén đĩa giấy. Theo kiểu Âu tây làm họ mất tự nhiên và cảm thấy mệt. Nhiều chuyện bên trong khóa học thú vị lắm, không thể diễn tả, đến mới biết hết được.

Giờ nghỉ ngơi, học viên đều tụ họp tại phòng rộng lớn để cà-phê, bánh ngọt, thời gian mười ngày riết rồi đều biết mặt nhau, mến nhau. Lúc chia tay, hẹn gặp lại năm sau, trong khóa học kế tiếp. Những ai đã chọn khóa tu học Phật pháp đa số là người hiền lành, tuy nhiên cũng có một số người... hơi khó tánh một chút!

Tôi viếng thăm ngôi chùa Liên Hoa do thầy Thích Hạnh Bảo trụ trì. Chùa này có hơn từ 10 năm về trước, xây cất chưa xong, Thầy đến Phần Lan tiếp tục công trình xây cất. Ngôi chùa nằm một mình trống trơn giữa hai đường xe hơi qua lại, nên chùa có cửa trước, cửa sau khách vào bên nào cũng được. Trước chùa có tượng Phật Quan Thế Âm, sau lưng tượng Quan Thế Âm khoanh đất dùng để trồng cây ăn trái, và đem bán để làm nguồn tài chính cho chùa do một số Phật tử tình nguyện chăm lo. Cánh rừng bên trái ngôi chùa, tương lai chính quyền sẽ xây cất một làng Phật giáo Việt Nam, trong đó có nhà thương, viện dưỡng lão v.v...

Tiêu biểu vài nét về quý thầy nòng cốt trong Khóa Học Âu Châu kỳ 25

- Thầy Thích Minh Tâm (*Pháp quốc*): Thầy được Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất cử Thầy từ Nhật sang Pháp... (*Xin mời xem Tiểu sử - Cuộc đời và hành trạng của Cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm đăng trong cùng số báo này*).

- Thầy Thắng Hoan (*Mỹ Châu*): 86 tuổi, nghe nói trước khi qua Phần Lan Thầy bị bệnh đi đứng khó khăn, nhưng trong suốt khóa học Thầy nói rất khỏe, nói nhanh lưu loát suốt buổi không mệt, không vấp "ngã" chữ nào, Thầy là chuyên về Duy Thức học.

- Thầy Như Điển (*Đức quốc*), nhìn là biết ngay Thầy là người có qui tắc kỷ luật và ngăn nắp. Những tác phẩm sáng tác, cũng như sách dịch tiếng Anh, tiếng Đức, tiếng Nhật của Thầy nhìn đến chóng mặt (60 tác phẩm). Tôi biết tên Thầy vì đọc sách Thầy, thích văn Thầy. Nghe nói thầy thuộc nhiều thơ từ hồi xưa hồi xưa... Tôi gặp Thầy trong khóa học Âu Châu 25 này là lần thứ hai. Là gốc Quảng Nam, lúc giảng Thầy pha vài tiếng Bắc làm học viên cười như ong vỡ, ví như: "Ồi gizời ơi !"

- Thầy Thái Siêu (*Mỹ Châu*), là ngành Luật, khi Thầy ngừng rồi từ từ mỉm cười, tức thì phía dưới học viên đã cười ầm lên. Vì sao thế ? vì Thầy ngừng giảng, mỉm miệng cười y như là sắp có chuyện vui, dù chưa biết chuyện gì nhưng học viên cứ đồng lòng cười trước ! Thật ra khi Thầy cười rất có duyên, gốc người Nam, hiền hòa dễ chịu, lại vui tính, nên được học viên ưa thích. Thầy giảng về đề tài nào cũng hay, tên của Thầy là Thái Siêu, được các Thầy đọc ngược là Thiếu Sai. Thầy được học viên lớp 2 ái mộ. Khi Thầy giảng ở lớp 3, học viên lớp 2 "nhảy lớp" vào lớp 3 để lên nghe thầy giảng.

- Thầy Quảng Ba (*Úc Châu*): Vị sư có tiếng hay nói thẳng, nói thật, không sợ mất lòng ai. Trong buổi học Thầy chỉ trích và nêu tên vị Pháp sư hiện đang có mặt trong khóa học về điều sai trái của vị sư trẻ tuổi đó. Đôi khi thầy ngồi giảng mắt không thấy mặt chữ. Thầy mệt. Thầy đã vì đạo pháp mà từ Úc Châu xa xôi, cũng cố gắng sang Phần Lan dự khóa học Âu Châu kỳ 25 này.

- Thầy Nguyên Siêu (*Mỹ Châu*): Thầy cao khoảng 1m 90. Khi Thầy giảng Kinh Pháp Hoa các học viên chăm chú nghe một cách thích thú, còn tôi chẳng hiểu gì. Khi bấm máy quay được Thầy một đoạn phim, tôi xách máy rón rén bước ra, trả lại sự yên lặng căn phòng cho Thầy.

- Thầy Tâm Huệ (*Thụy Điển*), gốc Huế, giọng trầm bổng, lúc lên cao, xuống thấp, lúc chậm lúc nhanh, những câu ngắt chữ để diễn tả thêm câu chuyện đang kể. Bài giảng hay làm cho học viên chăm chú nghe mà quên buồn ngủ. Nhìn Thầy là biết ngay đó là một vị sư rất nhiều nguyên tắc.

Ngoài ra còn rất nhiều Thầy trẻ tuổi giảng dạy trong khóa tu học. Mỗi Thầy có lối giảng giải riêng như: TT Quảng Hiền, Pháp Quang, Thông Trí, Giác Thanh, Đồng Văn, Hoảng Khai, Hạnh Bảo, Nguyên Lộc, Đại Đức Minh Đăng...

Sau khóa học Âu Châu kỳ 25, đau thương lớn là sự ra đi của Hòa Thượng Thích Minh Tâm. Tôi đã gặp lại các đạo hữu Phật tử trong khóa học ở Phần Lan sang Pháp để tiễn đưa Ngài. Tôi mệt nhoài vào những ngày lễ tại chùa và một đêm không ngủ để thủ hình. Hôm lễ Trà Tỳ, vợ chồng bác sĩ Nguyễn Quốc Nam ngạc nhiên nói sao hốc hác quá ! Nghe nói, tôi xuội lơ, ông liền bồi thêm câu thứ hai: Hốc hác... nhưng đẹp như người mẫu! Câu này nghe vớt lại được câu đầu.

Ngồi viết bài này trong đêm khuya, nhớ khóa học vừa qua tại Phần Lan, nhớ một chị, rồi hai ba, bốn chị trong phòng café đã dành cho tôi những cảm tình đặc biệt. Nhớ căn phòng sinh viên với 13 học viên ngủ nghỉ tại đó chia nhau từng miếng bánh, và mỗi đêm nghe màn hợp tấu ngáy ò o vang dội đêm khuya đủ kiểu, nhưng vẫn thương mến nhau. Nhớ lúc Thầy Minh Tâm chỉ tôi nói với Thầy Thái Siêu «Đây là đài truyền hình 24 trên 24, nhưng cầm cái máy quay phim nhỏ quá người ta không... ể !», rồi Thầy nói tiếp: «Máy nhỏ nhưng mà

làm được nhiều việc lắm đó!». Nhớ chị Caroline giúp tôi, cầm cái chân để máy quay phim, lèo đèo theo sau tôi suốt buổi. Nhớ đủ thứ, đủ thứ... Quay xong serie khóa học 10 ngày, tiếp đến là đám tang của Thầy; cái máy quay phim tôi cũng tiêu diêu theo Thầy luôn. Đành vất bỏ cái máy nhiều kỷ niệm, thử đem ra tiệm Fnac họ nói sửa được, đòi 172 Euro.

Kim quan Thầy Minh Tâm về lại cố quận Pháp quốc ngày 13.8 cho đến ngày 21.8.2013 mới làm lễ Trà Tỳ (*hóa thiêu*) nhằm ngày Rằm Tháng Bảy. Ngày mà Phật tử Tăng Ni khắp nơi trên thế giới đang hướng mắt về phía trời Âu đang tắt lịm một vì sao, không dưới 3.000 có mặt tất cả đều tụng kinh, nhằm chia xẻ những mất mát quá to lớn của GHPGVNTN Âu Châu. Mời xem video tang lễ của Ngài: (<http://bichxuanparis.online.fr>)

Đoàn xe tang hôm đó vượt qua không biết bao nhiêu đèn đỏ, bị máy chớp lia lịa, nhưng không sao vì có hơn 20 xe cảnh sát đi trước hộ tống từ chùa Khánh Anh mới; cho đến nơi Trà Tỳ xa độ 50 cây số. Nhờ Thầy, lần đầu tiên tôi được trên xe VIP, được cảnh sát chặn xa lộ và các lối đi, tất cả xe hai bên đường dừng lại nhường đoàn xe tang đi qua. Hỏi Thầy Bảo Lạc ở Úc, Thầy nói Thầy chỉ muốn chết liền ! Đoàn xe Cảnh sát đi trước xe chở kim quan cũng như đoàn tùy tùng gồm 18 chiếc xe Bus (mỗi xe 60 ghế) và rất nhiều xe nhỏ chạy theo, không bị gián đoạn một quãng đường nào. Chỉ có những bậc quân vương hay Thủ Tướng, Tổng Thống của một quốc gia mới được như vậy.

Tôi trên chiếc xe bus chở các vị Hòa Thượng đến nơi Trà Tỳ, Thầy Quảng Hiền ngồi trước chiếc ghế gần tài xế, xe hết chỗ tôi phải ngồi bệt dưới lối đi. Sau lưng tôi, anh phóng viên Nguyễn Văn Đông núp dưới hai tà áo tu vàng của mấy thầy vì sợ cảnh sát nhìn thấy. Thầy Quảng Hiền mấy ngày làm lễ là mấy lần được vinh dự ôm bàn hương án tới lui, ra vào. Ôm mâm hương án không quá cao, quá thấp, thẳng lưng như lính, bước đều không được rung. Mâm hương làm bằng đá nặng hơn hai ký lô, khi leo lên xe hai cánh tay thầy... tê luôn. Suốt cuộc xe Thầy cứ xoa bóp cánh tay vừa nhăn mặt hít hà, nhức quá đau quá... Tôi an ủi, nhớ về tập thể dự nghe Thầy.

Khi đến nơi Lễ Trà Tỳ. Nơi đây căn nhà rộng lớn trống trơn nhưng Thầy Nguyên Lộc trang trí như là một chánh điện. Buổi lễ Trà Tỳ chỉ 1 tiếng 15 phút. Sau buổi lễ, tất cả Chư Tôn Tăng Ni, Phật tử ra bên cạnh nhà hỏa thiêu ngồi trên đám cỏ dùng bánh mì, cơm hộp ăn trưa. Tôi ăn miếng cơm, cơm khô cứng, nuốt không vô...

Qua những ngày nghi lễ nghiêm túc, mỗi lần lễ tang Thầy là mỗi lần khóc sụt sùi. Chỉ có hình ảnh buổi cơm trưa dưới râm bóng mát Bồ Đề này mọi người mới cảm thấy thoải mái, nói cười vui vẻ...

Trong bài viết này, tác giả đã dùng những từ rất đời thường, nếu có điều gì bất kính xin Chư Tôn Đức, Tăng Ni, Phật tử niệm tình hoan hỷ mà bỏ qua cho; vì viết thật, nói thẳng qua cảm xúc, mà cảm xúc là linh hồn của bài viết như Hòa Thượng Thích Tánh Thiệt đã nói «*Người làm báo, một khi đã viết là phải viết cho đúng, cho thật...*» trước Quốc Hội Âu Châu tại Strasbourg trong dịp Kỷ Niệm 50 năm Hòa Thượng Thích Quảng Đức và Chư Thánh Tử Đạo.

Paris, 9.9.2013

Bích Xuân



Bài thơ dâng Người

• Thích Nữ Như Viên

*Một chiếc lá rơi, một vì sao lịm tắt
Giữa trời Âu người có biết hay chẳng
Một hung tin chợt đến thật bàng hoàng
Làm rung động bao trái tim thổn thức*

*Ngày hai tháng bảy năm nay Quý Tỵ
Tại Turku Phần Lan Thầy bỏ lại nhục thân
Buồn quá đôi nhìn ảnh Thầy lúc liệm
Con thần thờ hướng vọng mắt lệ sa*

*Thầy nằm đó im lìm người luyến tiếc
Những lời kinh thắm đượm nghĩa ân tình
Bao pháp lữ đứng bên Thầy cầu nguyện
Cho dung thông bóng dáng Phật Di Đà*

*Nỗi đau nào rồi cũng sẽ đi qua
Nhưng mắt lệ con cứ hoài tưởng nhớ
Di ảnh Sư Ông sớm hôm còn đó
Cho bao người nhìn thấy mà lệ sa*

*Tuần chung thất nơi Khánh Anh Pháp quốc
Sắp đến rồi con lặn lội về thăm
Mái chùa thân thương Sư Ông gây dựng
Cho bao người nhưng vắng bóng Sư Ông*

*Đã và đang một công trình to lớn
Ngôi Già Lam sừng sững giữa trời Tây
Bao công sức bao niềm tin Phật tử
Hướng về đây mong ngóng lễ Lạc Thành*

*Thế mà Sư Ông âm thầm lặng lẽ
Quảy dép về Tây ai người tiếp nối
Dở dang công trình đồ đệ ngổn ngang
Giáo Hội buồn thương giọt lệ rơi đầy*

*Con thầm lặng nơi mái chùa nho nhỏ
Hằng nguyện cầu cho chân cứng đá mềm
Bao pháp lữ của Thầy còn lại đó
Sẽ đảm đương gánh vác mọi dựng xây*

*Giáo Hội Âu Châu sáng ngời tiếp nối
Con đường Thầy đi vẫn mãi tươi vui
Đại tự Khánh Anh một sớm Lạc Thành
Lễ Đại tường Sư Ông về chứng giám*

*Gió có nhiều ở nơi trần thế
Cũng qua đi với tâm hạnh từ bi
Dòng sông nọ chở chuyên bao rác rưởi
Trôi về đâu nào ai nghĩ làm gì !!!*

*Niệm Phật Đường TAM BẢO - Đức Quốc
Tuần chung thất Sư Ông
tại Khánh Anh 21.09.2013*



Cáo lỗi và Cảm tạ

Kính thưa quý độc giả, quý thân hữu
và cộng tác viên,

Ngày 8.8.2013 Giáo Hội Phật Giáo VNTN Âu Châu nói riêng và Giáo Hội Phật Giáo VNTN trên thế giới nói chung đã mất đi một vị Thạch Trụ Tòng Lâm, đó là sự ra đi của Hòa Thượng Thích Minh Tâm, Chủ tịch Hội Đồng Điều Hành GH/PGVNTN Âu Châu, nên chúng tôi thực hiện số báo đặc biệt này VG 197 tháng 10 năm 2013 để tưởng niệm đến vị Hòa Thượng khả kính của chúng tôi. **Vì vậy, những mục thường lệ đều xin gác lại cho các số báo sau.** Kính xin quý độc giả, thân hữu và những cộng sự viên hoan hỷ cho.

Ngoài ra chúng con/chúng tôi cũng xin thành kính cảm tạ Chư Tôn Đức và Phật tử khắp nơi đã nhiệt thành gởi bài đóng góp cho số báo tưởng niệm này; đồng thời chúng con/chúng tôi cũng xin thành kính niệm ân các trang nhà quangduc.com, hoavouu.com, viengiac.de đã hoan hỷ cho sử dụng một số bài liên hệ.

Thành kính cảm ơn và hồi hướng công đức của tất cả lên chư Phật, chư Bồ Tát.

Đại diện Ban Biên Tập Báo Viên Giác
Phù Vân, Chủ Bút.

THÀNH KÍNH NIỆM ÂN

Thành kính niệm ân chư tôn Trưởng Lão Hòa Thượng, chư Thượng Tọa, Đại Đức Tăng-Ni cùng toàn thể đồng bào Phật Tử, các cơ quan chính quyền Pháp và các Đoàn thể khắp nơi trên thế giới.

Bagneux ngày 29/08/2013

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Ngưỡng Bạch Quý Ngài

Kính thưa Quý Vị,

Trong suốt hai tuần lễ, kể từ ngày 8 tháng 8 (mùng 2 tháng 7) cho đến ngày 21 tháng 8 năm 2013 (nhằm ngày Rằm tháng Bảy năm Quý Ty), khi Tôn Sư của chúng con/chúng tôi viên tịch tại Phần Lan và sau đó kim quan được cung thỉnh về Pháp ngày 13 tháng 8.2013 và được an trí tại chùa Khánh Anh - Evry.

Từ ngày viên tịch cho đến ngày Lễ Trà Tỳ, Quý Ngài và Quý Vị khắp nơi trên thế giới đã điện thoại, gửi E-Mail, tràng hoa, tịnh tài hoặc thân lâm phúng viếng Giác Linh Hòa Thượng Tôn Sư của chúng con/chúng tôi là :

Cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm

Sinh ngày 18 tháng 1 năm 1940

đã an nhiên thị tịch tại Turku, Phần Lan vào ngày 8.8.2013

Thế thọ 75 tuổi ; gồm 64 đạo lạc và 46 hạ lạc

Trong thời gian tang lễ, chúng con/chúng tôi đã đón tiếp, cung nghinh không dưới 3.000 lượt người đến đưa cũng như cung tống kim quan trong buổi lễ Trà Tỳ, đến từ khắp nơi các châu lục. Đặc biệt là chư tôn đức trong GHPGVNTN Liên Châu, đã thể hiện rõ tinh thần cộng trụ đó. Chúng con/chúng tôi không biết thưa thỉnh gì hơn là kính mong Quý Ngài và Quý Vị hoan hỷ cảm thông cho những thiếu sót trong lúc cung nghinh cũng như trong việc tứ sự cúng dường. Đồng thời cũng kính mong Quý Đạo Hữu và Quý Phật Tử tại Âu Châu nói riêng và khắp nơi trên thế giới nói chung hoan hỷ cho những sự thiếu sót ngoài ý muốn và xin thành thật niệm ân tất cả chư Tôn Đức cũng như toàn thể Quý Vị.

Thay mặt GHPGVNTN Âu Châu

Hòa Thượng Thích Tánh Thiệt
Phó Chủ Tịch HĐ Điều Hành
GHPGVNTN Âu Châu.

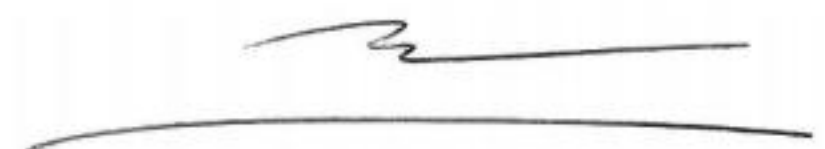


Tỳ Kheo Thích Quảng Đạo

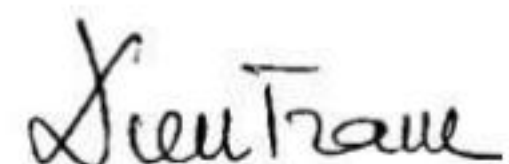


Đại Diện Môn Đồ Pháp Quyền

Hòa Thượng Thích Như Điển
Tổng Thư Ký
GHPGVNTN Âu Châu



Tỳ Kheo Ni Thích Nữ Quảng Trâm



Hộp thư Viên Giác

Trong thời gian qua VIÊN GIÁC đã nhận được những thư từ, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh sách, báo chí của các Tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và các Văn Thi Hữu khắp các nơi gửi đến.

• THƯ TÍN

- **Đức:** Hòa Thượng Thích Như Điển. Thượng Tọa Thích Đồng Văn. Sư Bà Thích Nữ Như Viên. Nguyên Đạo Văn Công Tuấn. Thị Thiện Phạm Công Hoàng. Phù Vân. Trần Đan Hà. Nguyên Trí Nguyễn Văn Tâm. Nguyên Hạnh HTD. Hoa Lan. Trần Phong Lưu. Nhứt Trọng Trần Văn Minh. Quảng Trục & Diệu Hải. Diệu Hoàng.

- **Pháp:** Hòa Thượng Thích Nhất Chân. Thượng Tọa Thích Quảng Đạo. Bích Xuân. Thoại Hoa.

- **Hòa Lan:** Ngô Thụy Chương.

- **Thụy Sĩ:** Trần Thị Nhật Hưng. Song Thư TTH.

- **Đan Mạch:** Thích Pháp Quang. Phan Nguyễn. Tâm Tú.

- **Na-Uy:** Thích Viên Giác. Nhóm Phật Tử Na-Uy (Nguyên Sa, Diệu Hạnh, Diệu Hữu, Diệu Thanh).

- **Nga Sô:** Nguyễn Minh Cần.

- **Hoa Kỳ:** Hòa Thượng: Thích Thăng Hoan, Thích Minh Tuệ, Thích Nguyên An, Thích Nguyên Siêu. Huyền Vũ Thích Nhật Trí, Thích Pháp Chơn, Thích Nguyên Kim, Thích Nữ Giới Định. Vĩnh Hào. Tâm Thường Định. Diệu Đức. Quảng An.

- **Úc Đại Lợi:** Hòa Thượng: Thích Bảo Lạc, Thích Quảng Ba. Thượng Tọa: Thích Tâm Phương, Thích Phổ Huân. Thích Nhật Tân. Thích Thiện Hiền. Thích Nữ Giác Anh. Quảng Tịnh, Tâm Quang, Thanh Phi, Viên Huệ.

- **Việt Nam:** Hòa Thượng Thích Kiến Tánh.

• KINH SÁCH & BÁO CHÍ

- **Đức:** Dân Chúa Âu Châu số 370 & 371. Vom Mekong an die Elbe của Olaf Beuchling & Văn Công Tuấn. Wissen & Wandel 59Jg- 9/10/2013. Für Menschen Rechte Nr.8. Buddhistische Monatsblätter Nr.3. Der Mittlere Weg Nr.3. Development and Cooperation Nr.9. Entwecklung und Zusammenarbeit Nr.9. Hab Sonne im Herzen – Mang Box & Friedlinde.

- **Pháp:** Tiếng Nói Người Việt Quốc Gia số 69. Hoảng Pháp số 125. Nhịp Cầu số 201.

- **Hòa Lan:** Niềm Tin số 7+8.

- **Thụy Sĩ:** Mục Vụ số 319.

- **Hoa Kỳ:** Chan Magazine Summer 2013. Thuyền Ấn do đệ tử Diệu Hoàng Nga sưu tầm.

- **Canada:** Pháp Âm số 107.

- **Đài Loan:** Thiên Phật Sơn số 278 & 279.

- **Tích Lan:** The Bodhisattva Ideal.

- **Úc Đại Lợi:** Sách Đức Đạt Lai Lạt Ma (con trai của tôi) do TT Thích Nguyên Tạng dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Pháp Bảo số 96. Đặc san Hiện Thực số 30.

Nhắn tin :

• **Tìm bạn :** Vũ Văn Hê, sinh năm 1954 - Kỹ sư Phú Thọ VN. Cư ngụ ở đường Trương Minh Giảng, hẻm Đoàn Thị Điểm. Vợ tên là Hồng hoặc Hà ở VN - cư ngụ tại ngã tư Hàng Xanh. Trước năm 2000 gia đình cùng cư ngụ ở Áo. Vợ là kỹ sư tốt nghiệp bên Đông Đức. Ai biết được gia đình anh Vũ Văn Hê hiện nay ở đâu, xin liên lạc về :

Email : ho-ly@t-online.de

hoặc Tel. 01251 22160 (sau 19 giờ).

Xin chân thành cảm ơn.-

CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng con/chúng tôi thành kính tri ân và cảm tạ:

-Thầy Thích Hạnh Giới, Trụ Trì chùa Viên Giác, Quý Thầy Thích Hoảng Khai, Thích Hạnh Lý, Thích Hạnh Luận và quý Thầy Cô chùa Viên Giác cùng Quý Đạo Hữu trong Ban Hộ Niệm đã bỏ nhiều công sức trong việc khai thị, cầu siêu, tụng niệm.

- Quý vị thân bằng quyến thuộc xa gần cùng các bạn thân thương tại Helmstedt, Göttingen, Braunschweig v.v... đã đến tham dự tang lễ, điện thoại, điện thư thăm hỏi cũng như tiễn đưa đến nơi an nghỉ cuối cùng của Mẹ, Bà Nội, Bà Ngoại chúng tôi là:

Bà Quả Phụ LIÊU MÁNH
Nhũ danh NGUYỄN THỊ NHỊ

Pháp danh Viên Luân

Sinh ngày 13.10.1932 . Mất ngày 28.06.2013
(25 tháng 5 Quý Tỵ)

Trong lúc tang gia bối rối, có điều chi sơ sót, kính mong quý vị niệm tình tha thứ.

Tang gia đồng kính bái:

- Các con: Liêu Vĩnh Thuận, Liêu Thị Hoàng Vân, Liêu Thị Hoàng Anh, Liêu Vĩnh Đạt.

- Con Rể: Nguyễn Thanh Tâm, Nguyễn Trí Hùng.

- Con Dâu: Nguyễn Thị Thanh Xuân.

- Các cháu: Liêu Đăng Khoa, Liêu Thuận Khang, Nguyễn Ngọc Johannes, Nguyễn Andreas, Nguyễn Quỳnh Dao, Nguyễn Thanh Thảo, Nguyễn Trí Nhân, Liêu Daniel, Liêu Justin.

PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn, Thân phụ của chị Lê-Phan Ý Nhi

Ông PHAN NGẬT

Sanh ngày 15.04.1932 tại Huế/Việt Nam

Đã từ trần ngày 09.09.2013 tại Kempen.

Thượng thọ 81 tuổi.

Hội Văn Hóa Việt Nam 2000 tại Frankfurt và VPC thành kính phân ưu cùng gia đình chị Ý Nhi, anh Quang Dũng và tang quyến.

Nguyễn cầu Hương Linh Bác sớm về miền Tịnh Độ.

Chương Trình Phật Sự 2014

• Tháng 01 năm 2014

Ngày 5. 01. 2014 (Chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 18 và 19. 01. 2014 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Lễ Thọ Bát Quan Trai tại Chùa Phật Tổ Thích Ca, Luzern, Thụy Sĩ (HT. Phương Trượng).

Ngày 19. 01. 2014 (Chủ nhật):

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 25 và 26. 01. 2014 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Lễ Thọ Bát Quan Trai tại NPĐ Viên Ý, Padova, Ý Đại Lợi (HT. Phương Trượng).

Ngày 30. 01. 2014 (Thứ năm):

- **Tết "Giáp Ngọ" tại Chùa Viên Giác Hannover.**
- **20:00 Sám Hối Tất Niên và văn nghệ mừng Tết Giáp Ngọ và đón Giao Thừa vào lúc 24:00 giờ.**

Ngày 31. 01. 2014 (Thứ sáu, mồng một Tết):

- 5:45 Tọa thiền và trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm.
- Từ sáng đến tối suốt ngày mồng một tại Chùa có lì xì, phát lộc, xin xăm, lễ Phật v.v...
- 11:00 cúng Tổ và cúng chư hương linh quá vãng thờ tại Chùa.

• Tháng 2 năm 2014

Ngày 1. 02. 2014 (Thứ bảy, mồng hai Tết):

- Chương trình giống như ngày mồng một

Ngày 2. 02. 2014 (Chủ nhật, mồng ba Tết):

- Chương trình giống như ngày mồng hai.

Ngày 3. 02. 2014 (Thứ hai, mồng bốn Tết):

- Từ 6 giờ sáng đến 17:00 chiều trì tụng Bộ Kinh Đại Thừa Diệu Pháp Liên Hoa để cầu nguyện cho thế giới hòa bình chúng sanh an lạc.

Ngày 8. 02. 2014 (Thứ bảy):

- Tết tại Nürnberg (HT. Phương Trượng).

Ngày 9. 02. 2014 (Chủ nhật):

- Tết tại Künzelsau (HT. Phương Trượng & ĐĐ. Hạnh Giới).

Từ 10 đến 15. 02. 2014:

- Mỗi tối lúc 20:00 giờ tụng Kinh Dược Sư cầu an cho bá tánh và đốt 1.080 ngọn đèn trí tuệ.

Ngày 14. 02. 2014 (Thứ sáu):

- Rằm tháng Giêng chánh lễ

Ngày 15. 02. 2014 (Thứ bảy):

- Tết tại Stuttgart (HT. Phương Trượng)

Ngày 16. 02. 2014 (Chủ nhật):

- Lễ Phật định kỳ & Rằm tháng giêng tại Chùa Viên Giác.
- Lễ cầu an và câu chuyện đầu năm. Lễ cúng Tổ, cúng chư hương linh quá vãng thờ tại Chùa lúc 11:00 giờ.
- Ra mắt sách „Những Cây Bút Nữ 2“.

Ngày 22. 02. 2014 (Thứ bảy):

- Tết tại Saarbrücken (HT. Phương Trượng & ĐĐ. Hạnh Giới).

Ngày 23.02.2014 (Chủ nhật):

- Tết tại Mannheim (HT. Phương Trượng)

• Tháng 3 năm 2014

Ngày 2.03.2014 (Chủ nhật):

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.
- Lễ Phật đầu năm tại Viên Đức (HT. Phương Trượng).

Ngày 3 đến 9. 03. 2014 (Thứ hai đến Chủ nhật):

- Phật thất huân tu Tịnh Độ tại Chùa Linh Thú, Berlin (ĐĐ. Hạnh Giới).

Ngày 8. 03. 2014 (Thứ bảy):

- Lễ Phật đầu năm tại Aarhus, Chùa Quảng Hương

Ngày 9. 03. 2014 (Chủ nhật):

- Lễ Phật đầu năm tại Odense, Chùa Vạn Hạnh

Ngày 14. 03. 2014 (Thứ sáu):

- Lễ Phật đầu năm tại Odense, Chùa Quan Thế Âm

Ngày 15. 03. 2014 (Thứ bảy):

- Lễ Phật đầu năm tại Esjberg, Chùa Quang Minh

Ngày 16. 03. 2014 (Chủ nhật):

- Lễ Phật đầu năm tại Copenhagen, Chùa Liễu Quán
- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 22 và 23. 03. 2014 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Lễ Thọ Bát Quan Trai tại Aschaffenburg (ĐĐ. Hạnh Giới).
- Lễ Thọ Bát Quan Trai tại Chùa Tam Bảo, Na Uy (HT. Phương Trượng).

Ngày 29 và 30. 03. 2014 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Lễ Thọ Bát Quan Trai tại Oldenwald (ĐĐ. Thích Hạnh Giới)
- Lễ Thọ Bát Quan Trai tại Chùa Đôn Hậu, Na Uy (HT. Phương Trượng).

• Tháng 4 năm 2014

Từ 1 đến 10. 04. 2014 (Thứ ba đến thứ năm):

- Họp DBO tại Tu Viện Viên Đức, Ravensburg.

Ngày 5 và 6. 04. 2014 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Lễ Thọ Bát Quan Trai tại Viên Đức (HT. Phương Trượng).

Ngày 6. 04. 2014 (Chủ nhật):

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 12 và 13. 04. 2014 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Lễ Thọ Bát Quan Trai tại Nürnberg (HT. Phương Trượng và ĐĐ. Hạnh Giới).

Từ 18 đến 21. 04. 2014 (Thứ sáu đến thứ hai):

- Khóa Giáo Lý XVII của GDPTVN Đức Quốc tại Chùa Viên Giác.

Ngày 26 và 27. 04. 2014 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Lễ Thọ Bát Quan Trai tại Mannheim (HT. Phương Trượng và ĐĐ. Hạnh Giới).

• Tháng 5 năm 2014

Ngày 1. 05. 2014 (Thứ năm - Lễ lao động):

- Du ngoạn với Phật tử Chi Hội Hannover và GDPT Tâm Minh.

Từ 1 đến 4. 05. 2014 (Thứ năm đến Chủ nhật):

- Khóa tu học Phật Pháp tại Thụy Điển (HT. Phương Trượng).

Ngày 4. 05. 2014 (Chủ nhật):

- Lễ Phật Đàn tại Chùa Linh Thú (ĐĐ. Hạnh Giới).
- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Từ 5 đến 11. 05. 2014 (Thứ hai đến Chủ nhật):

- HT Phương Trượng, Phật sự tại Tu Viện Tây Phương, Hoa Kỳ.

Ngày 11. 05. 2014 (Chủ nhật):

- Lễ Phật Đàn tại Chùa Bảo Quang (ĐĐ. Hạnh Giới).

Ngày 14. 05. 2014 (Thứ ba):

- Chúng Viên Giác nhập hạ an cư.

Từ 16 đến 18. 05. 2014 (Thứ sáu - Chủ nhật):

- **Lễ Phật Đàn tại Chùa Viên Giác, Hannover.**

Từ 19 đến 28. 05. 2014 (Thứ Hai đến thứ tư):

- Khóa tu thiền Thoại Đầu do Thiền sư Guo Ru và quý Thầy từ Tu Viện Pháp Cổ Sơn, Đài Loan, sang hướng dẫn tại Tu Viện Viên Đức, Ravensburg.

Ngày 24. 05. 2014 (Thứ bảy):

- Lễ Phật Đàn tại NPĐ Bảo Thành, Freiburg (HT. Phương Trượng).

Ngày 25. 05. 2014 (Chủ nhật):

- Lễ Phật Đàn tại NPĐ Tam Bảo, Reutlingen (HT. Phương Trượng).

Ngày 31. 05 & 1. 06. 2014 (Thứ bảy & Chủ nhật):

- Lễ Thọ BÁT QUAN TRAI tại Odenwald (ĐĐ. Hạnh Giới).

Ngày 31. 05. 2014 (Thứ bảy):

- Lễ Phật Đản tại NPD Viên Âm, Nürnberg (HT. Phương Trượng).

• Tháng 6 năm 2014

Ngày 1. 06. 2014 (Chủ nhật):

- Lễ Phật Đản tại Tu Viện Viên Đức, Ravensburg (HT. Phương Trượng).

Từ 6 đến 9. 06. 2014 (Thứ sáu đến Thứ hai):

- Trại hè thanh thiếu nhi tại Berlin.

Từ 12 đến 15. 06. 2014 (Thứ năm đến Chủ nhật):

- Huân Tu Tịnh Độ tại Linh Sơn Đại Tùng Lâm, Limoges, Pháp (ĐĐ. Hạnh Giới).

Ngày 15. 06. 2014 (Chủ nhật):

- Lễ Phật Đản tại Chùa Phổ Hiền, Pháp (HT. Phương Trượng).

Ngày 21 và 22. 06. 2014 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Lễ Thọ Bát Quan Trai tại Koblenz (ĐĐ. Hạnh Giới).
- Lễ Thọ Bát Quan Trai tại Hannover

Ngày 28. 06. 2014 (Thứ bảy):

- Họa Thường Niên Chi Bộ Đức Quốc tại Chùa Viên Giác. Lễ kỷ niệm 50 năm xuất gia hành đạo của Hòa Thượng Phương Trượng.

• Tháng 7 năm 2014

Từ 1 đến 11. 07. 2014:

- Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 26 tại Thụy Sĩ.

Từ 7 đến 13. 07. 2014 (Thứ hai đến Chủ nhật):

- Khóa Huân Tu Niệm Phật miên mật tại Chùa Viên Giác. (Lưu ý: Chỉ nhận những Vị ghi danh và tham dự toàn khóa, tịnh khẩu và không được rời khỏi giới trường).

Ngày 19 và 20. 07. 2014 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Lễ Thọ Bát Quan Trai tại Chùa Từ Đàm, Anh Quốc (HT. Phương Trượng).

• Tháng 8 năm 2014

Ngày 3. 08. 2014 (Chủ nhật):

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.
- Lễ Vu Lan tại Chùa Bảo Quang, Hamburg (HT. Phương Trượng và Tăng Ni chúng Chùa Viên Giác).

Từ 8 đến 10. 08. 2014 (Thứ sáu đến Chủ nhật):

- Lễ Hội Quan Âm và Lễ Vu Lan tại Chùa Viên Giác. Mãn hạ Tự Tứ.

Ngày 16. 08. 2014 (Thứ bảy):

- Lễ Vu Lan tại NPD Viên Âm, Nürnberg (HT. Phương Trượng).

Ngày 17. 08. 2014 (Chủ nhật):

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.
- Lễ Vu Lan tại Chùa Linh Thụ, Berlin (HT. Phương Trượng và Tăng Ni chúng Chùa Viên Giác).

Ngày 23. 08. 2014 (Thứ bảy):

- Lễ Vu Lan tại NPD Bảo Thành, Freiburg (HT. Phương Trượng).

Ngày 24. 08. 2014 (Chủ nhật):

- Lễ Vu Lan tại Tu Viện Viên Đức (HT. Phương Trượng).

Ngày 31. 08. 2014 (Chủ nhật):

- Lễ Vu Lan tại NPD Tam Bảo (HT. Phương Trượng).

• Tháng 9 năm 2014

Từ ngày 1 đến 21. 09. 2014:

- Hành hương Tứ Đại Danh Sơn, Trung Quốc và Đại Hàn.

Ngày 6 và 7. 09. 2014 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Thọ Bát Quan Trai tại Bad Kreuznach (HT. Phương Trượng, ĐĐ. Hạnh Định & ĐĐ. Hạnh Bốn).

Ngày 7. 09. 2014 (Chủ nhật):

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 13 và 14. 09. 2014 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Thọ Bát Quan Trai tại Karlsruhe (HT. Phương Trượng, ĐĐ. Hạnh Định & ĐĐ. Hạnh Bốn).

Ngày 20 và 21. 09. 2014 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Thọ Bát Quan Trai tại Stuttgart (HT. Phương Trượng, ĐĐ. Hạnh Định & ĐĐ. Hạnh Bốn).

Ngày 21. 09. 2014 (Chủ nhật):

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 27 và 28. 09. 2014 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Thọ Bát Quan Trai tại Saarbrücken (HT. Phương Trượng, ĐĐ. Hạnh Định & ĐĐ. Hạnh Bốn).

• Tháng 10 năm 2014

Ngày 3. 10. 2014 (Thứ năm):

- Lễ Phật tại Metzingen (HT. Phương Trượng, ĐĐ. Hạnh Định & ĐĐ. Hạnh Bốn).

Ngày 5. 10. 2014 (Chủ nhật):

- Huân tu tại Münster (HT. Phương Trượng, ĐĐ. Hạnh Định & ĐĐ. Hạnh Bốn).
- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 11 và 12. 10. 2014 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Thọ Bát Quan Trai tại Aurich (HT. Phương Trượng, ĐĐ. Hạnh Định & ĐĐ. Hạnh Bốn).

Ngày 18 và 19. 10. 2014 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Thọ Bát Quan Trai tại Reutlingen (HT. Phương Trượng, ĐĐ. Hạnh Định & ĐĐ. Hạnh Bốn).

Ngày 19. 10. 2014 (Chủ nhật):

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 25 và 26. 10. 2014 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Thọ Bát Quan Trai tại Wiesbaden (HT. Phương Trượng, ĐĐ. Hạnh Định & ĐĐ. Hạnh Bốn).

• Tháng 11 năm 2014

Ngày 1 và 2. 11. 2014 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Thọ Bát Quan Trai tại Wilhelmshaven (HT. Phương Trượng, ĐĐ. Hạnh Định & ĐĐ. Hạnh Bốn).

Từ 2 đến 9. 11. 2014 (Chủ nhật đến Chủ nhật):

- Phật thất Huân tu Tịnh Độ tại Chùa Bảo Quang, Hamburg (ĐĐ. Hạnh Giới).

Ngày 15 và 16. 11. 2014 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Thọ Bát Quan Trai tại Chùa Viên Giác (Chi Hội Bremen và Gia Đình Phật Tử Chánh Giác cùng với Chi Hội Hannover và GDPT Tâm Minh).

Ngày 22 và 23. 11. 2014 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Thọ Bát Quan Trai tại Chùa Linh Thụ (HT. Phương Trượng, ĐĐ. Hạnh Định & ĐĐ. Hạnh Bốn).

• Tháng 12 năm 2014

Ngày 6. 12. 2014 (Thứ bảy):

- Lễ Phật tại München.

Ngày 7. 12. 2014 (Chủ nhật):

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 14. 12. 2014 (Chủ nhật):

- Huân tu tại Neuss (ĐĐ. Hạnh Giới & ĐĐ. Hạnh Bốn).
- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 25. 12. 2014:

- Lễ Hiệp Kỳ chư Hương Linh ký tự, tụng tự tại Chùa Viên Giác. Xin quý Vị có thờ chư Hương Linh tại Chùa sắp xếp thời gian để về Chùa tham dự.

Từ 25 đến 31. 12. 2014:

- Khóa Huân tu Tịnh Độ tại Chùa Viên Giác. •